

ĐỨC LEO XIV THÁNG THỨ HAI



VŨ VĂN AN
THU THẬP VÀ CHUYỂN NGỮ

Tháng đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: tính liên tục và cân bằng

(Ngày 09/Jun/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí mạng Crux, ngày 9 tháng 6 năm 2025, nhận định rằng: trong tháng đầu tiên, kể từ cuộc bầu cử Đức Leo XIV vào ngày 8 tháng 5, “giai đoạn trắng mắt” vẫn còn rất hữu hiệu, khi Giáo hội và thế giới đang tìm hiểu về người chăn chiên phổ quát mới của Công Giáo.

Giai đoạn được gọi là “cuộc thử nghiệm Rorschach” của triều đại giáo hoàng, trong đó mọi người có thể dự phóng bất cứ điều gì họ muốn lên vị giáo hoàng trong giai đoạn đầu này khi ngài đang ổn định, vẫn tiếp tục và có khả năng sẽ còn kéo dài thêm một thời gian nữa, vì Đức Leo XIV dường như đang dần ổn định vị trí của ngài.

Chỉ với bốn tuần nắm quyền, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chứng tỏ được sự điềm tĩnh và kiềm chế, thích tìm hiểu tình hình và hiểu cách mọi sự vận hành trước khi đưa ra bất cứ quyết định lớn nào, tuy nhiên, ngài cũng không lãng phí thời gian để giải quyết một số vấn đề còn tồn đọng từ triều đại Giáo hoàng Phanxicô liên quan đến nhân sự và một số vấn đề cải cách.

Đức Leo XIV cũng đã chứng tỏ được sự cân bằng, thể hiện sự tiếp nối rõ ràng với vị tiền nhiệm của ngài trong khi cũng vạch ra các ưu tiên và phong cách bản vị của riêng ngài.

Một người chăn chiên tìm cách hợp nhất

Khác với những vị tiền nhiệm trực tiếp của ngài, Đức Leo không dễ dàng phù hợp với các danh mục mà nhiều chuyên gia háo hức muốn gán cho, chẳng hạn như “người cải cách”, “người theo chủ nghĩa truyền thống”, “người cấp tiến” hoặc “người bảo thủ”, mặc dù nhiều người trong “giai đoạn Rorschach” này muốn coi ngài là thế này hay thế nọ.

Kinh nghiệm sâu rộng của ngài ở Châu Mỹ Latinh và thậm chí cả thời gian ở Châu Âu, cũng như sự tiếp xúc của ngài với nhiều nơi trên thế giới với tư cách là bề trên của Dòng Augustinô, đã mang lại cho Đức Leo một góc nhìn rất toàn diện, không bao giờ phù hợp với các hệ tư tưởng gắn liền với các khái niệm “trái” hay “phải” chủ yếu của phương Tây.

Thay vào đó, Đức Leo đã bắt đầu tự coi mình là người hợp nhất và là người phục vụ tìm cách thúc đẩy sự hiệp thông, điều mà các Hồng Y đã đặc biệt nhấn mạnh như nhu cầu trong các cuộc họp trước mặt nghị.

Trong lời chào đầu tiên từ loggia của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô sau khi đắc cử vào ngày 8 tháng 5, Đức Leo đã thúc giục các tín đồ noi theo Chúa Kitô, ngài nói rằng: “Nhân loại cần ngài như cây cầu có thể dẫn chúng ta đến với Chúa và tình yêu của Người. Hãy giúp chúng ta, từng người một, xây dựng những cây cầu thông qua đối thoại và gặp gỡ, cùng nhau đoàn kết như một dân tộc, luôn sống trong hòa bình.”

Trong bài giảng ngày 18 tháng 5 cho Thánh lễ nhậm chức của ngài, Đức Leo đã nói, “Tôi đã được chọn, không vì công trạng gì của riêng tôi, và giờ đây, với nỗi sợ hãi và run rẩy, tôi đến với anh chị em như một người anh em, người mong muốn trở thành người phục vụ đức tin và niềm vui của anh chị em, đồng hành cùng anh chị em trên con đường tình yêu của Thiên Chúa, vì Người muốn tất cả chúng ta được hiệp nhất trong một gia đình.”

Trong bài giảng đó, Đức Leo XIV đã đưa ra một lộ trình, theo một cách nào đó, cho các ưu tiên mục vụ của ngài với tư cách là giáo hoàng; ngài nói rằng, “Tình yêu và sự hiệp nhất: đây là hai chiều kích của sứ mệnh mà Chúa Giêsu đã giao phó cho Phêrô.”

Vào dịp đó, ngài đã than thở về “sự bất hòa” và “nhiều vết thương do lòng căm thù, bạo lực, định kiến, nỗi sợ khác biệt và mô hình kinh tế khai thác tài nguyên của Trái đất và gạt những người nghèo nhất ra bên lề.”

Trong bối cảnh này, ngài cho biết mong muốn lớn nhất của ngài đối với Giáo hội là trở thành “dấu chỉ của sự hiệp nhất và hiệp thông, trở thành men cho một thế giới được hòa giải,” và “một loại men nhỏ của sự hiệp nhất, hiệp thông và tình huynh đệ trong thế giới.”

“Chúng ta được kêu gọi trao tặng tình yêu của Thiên Chúa cho mọi người, để đạt được sự hiệp nhất không xóa bỏ sự khác biệt mà coi trọng lịch sử bản thân của mỗi người và văn hóa xã hội và tôn giáo của mọi dân tộc”, ngài nói.

Tính liên tục và độc đáo

Ngay từ đầu, Đức Leo cũng đã chứng minh tính liên tục rõ ràng với vị tiền nhiệm của mình, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, kêu gọi trong những phát biểu đầu tiên của mình về “một Giáo hội đồng nghị” và sử dụng ngôn ngữ của Đức Phanxicô về “xây dựng những cây cầu” đối thoại và tình huynh đệ, và ngài đã đến thăm lăng mộ của Đức Phanxicô tại Vương cung thánh đường Đức Bà Cả.

Ngài cũng đã nhiều lần trích dẫn Đức Phanxicô trong các bài phát biểu và bài giảng của ngài, bao gồm cả bài giảng nhậm chức ngày 18 tháng 5, và đã lặp lại lời kêu gọi của Đức Phanxicô về việc chăm sóc môi trường, người nghèo, người di cư và ý thức lớn hơn về tình huynh đệ hoàn cầu.

Ấy thế nhưng, Đức Leo cũng đã nói rõ rằng ngài là chính mình, từ việc lựa chọn trang phục giáo hoàng, mang lại chiếc mozzetta hay áo choàng đỏ theo truyền thống của các giáo hoàng, cho đến lòng sùng kính bản vị của ngài, bao gồm cả cách thể hiện lòng đạo đức bình dân của riêng ngài.

Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường đến thăm bức ảnh Maria Salus Populi nổi tiếng ở Nhà thờ Đức Bà Cả, được người Rôma yêu mến và theo truyền thống được các tu sĩ Dòng

Tên yêu mến, thì trong tuần đầu tiên làm giáo hoàng, Đức Leo đã đến thăm Đền thờ Đức Bà Chi Bảo Đàng Lành do dòng Augustinô điều hành ở Genazzano, để cầu nguyện trước bức ảnh Đức Mẹ mang danh hiệu này.

Đức Phanxicô đã tạo nên làn sóng đầu tiên trong triều đại giáo hoàng của ngài vì những cử chỉ tự phát như tự trả hóa đơn khách sạn, băng qua biên giới Vatican-Ý để chào một người bạn khi đến thăm giáo xứ Thánh Anna của Vatican, và khẳng khẳng muốn đến đảo Lampedusa của Ý, điểm đến chính của những người di cư, đe dọa sẽ mua vé và tự đi khi các trợ lý khuyên không nên đến thăm.

Ngược lại, Đức Leo đã tự phát theo cách riêng của ngài, thực hiện các chuyến thăm bất ngờ đến trụ sở của dòng Augustinô tại Rome, nơi ngài dùng bữa trưa gần như hàng ngày hồi còn là Hồng Y, để ở cùng cộng đồng của mình và tổ chức sinh nhật cho người bạn Alejandro Moral, Bề trên Tổng quyền của dòng Augustinô.

Cho đến nay, trong nội bộ, Đức Leo đã chứng tỏ ngài không vội vàng đưa ra bất cứ quyết định nào mà dành thời gian để tìm hiểu địa thế và tình hình sự việc và cách chúng hoạt động trước khi thực hiện bất cứ thay đổi lớn nào về mặt cấu trúc hoặc nhân sự, quyết định để tất cả các bộ trưởng thánh bộ ở lại vị trí tương ứng của họ trong thời điểm hiện tại.

Tuy nhiên, ngài đã bắt đầu đưa ra một số quyết định, thực hiện những động thái ban đầu để giải quyết một số công việc còn dang dở của thời đại Phanxicô, chẳng hạn như các cuộc họp có tiềm năng tế nhị với Hồng Y người Mỹ Sean O'Malley, chủ tịch Ủy ban Giáo hoàng về việc Bảo vệ Trẻ vị thành niên, để thảo luận về các vấn đề lạm dụng tình dục và gặp gỡ ban lãnh đạo của Opus Dei để thảo luận về một cuộc cải cách của nhóm đã được khởi xướng nhưng chưa bao giờ hoàn thành dưới thời Đức Phanxicô.

Đức Leo cũng đã gặp Hồng Y người Ý Angelo Becciu, người bị kết án trong “phiên tòa thế kỷ” của Vatican về tội phạm tài chính vẫn là một trong những vấn đề gây tranh cãi nhất trong giai đoạn sau của triều đại giáo hoàng Phanxicô, và việc loại ngài khỏi mật nghị gần đây cũng gây ra nhiều tranh cãi.

Một số động thái nhân sự ban đầu của Đức Leo có thể đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô đưa ra trước khi ngài qua đời, và do đó có thể được coi là những hành động tiếp nối, chẳng hạn như việc bổ nhiệm Nữ tu Phanxicô của Người nghèo Tiziana Merletti làm thư ký của Bộ các Viện Đời sống Thánh hiến và Hội đời sống tông đồ.

Ngài cũng thay thế Tổng Giám mục Vincenzo Paglia trong tư cách chủ tịch Học viện Giáo hoàng về Sự sống và làm hiệu trưởng Học viện Thần học Giáo hoàng về Hôn nhân và Khoa học Gia đình John Paul II, khi ngài bước sang tuổi 80, bổ nhiệm Hồng Y Baldassarre Reina, giám mục đại diện của Giáo phận Rome, làm chương án của học viện và Đức ông Renzo Pegoraro, làm viện trưởng của học viện – những cuộc bổ nhiệm được coi là phần lớn tiếp nối chương trình nghị sự của Đức Phanxicô.

Tuy nhiên, Đức Giáo Hoàng Leo sẽ sớm phải bắt đầu thực hiện các cuộc bổ nhiệm quan trọng hoàn toàn do ngài quyết định, chẳng hạn như bổ nhiệm người kế nhiệm ngài tại Bộ Giám mục và bổ nhiệm các bộ trưởng mới cho Bộ Phong Thánh, Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Bộ Thúc đẩy sự Hiệp nhất Kitô giáo, Bộ Phát triển Con người Toàn diện và Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống, vì tất cả đều đã qua độ tuổi nghỉ hưu thông thường là 75.

Trở thành người vận động

Tháng đầu tiên tại nhiệm của Đức Giáo Hoàng Leo được đánh dấu bằng cảm giác bình tĩnh, tuy nhiên, ngài cũng đã đi sâu vào hành động trong lịch lễ kỷ niệm bận rộn của Giáo hội và đã bắt đầu, một cách thận trọng, sử dụng tiếng nói của mình, mang theo sức nặng của chức vụ giáo hoàng.

Ngài không chỉ liên tục kêu gọi hòa bình ở Ukraine và Gaza, kêu gọi trả tự do cho các con tin và tiếp cận viện trợ, ngừng bắn, mà còn có các cuộc trò chuyện với cả Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy và Tổng thống Nga Vladimir Putin, chứng tỏ mong ước mãnh liệt muốn ưu tiên cho việc lập lại hòa bình.

Ấy thế nhưng, ngài cũng bắt đầu lên tiếng về những vấn đề nhạy cảm hơn và có khả năng gây kích động chính trị, lên án nạn giết phụ nữ và chủ nghĩa dân tộc chính trị trong bài giảng ngày 8 tháng 6 trong Thánh lễ mừng Năm Thánh của các Phong trào, Hiệp hội và Cộng đồng mới vào Chúa Nhật Lễ Hiện xuống.

Trong bài giảng đó, Đức Leo đã nói về vai trò của Chúa Thánh Thần trong việc “mở biên giới” trong mối quan hệ với người khác, ngài nói rằng Chúa Thánh Thần “biến đổi những mối nguy hiểm sâu xa, tiềm ẩn làm xáo trộn các mối quan hệ của chúng ta, như sự nghi ngờ, định kiến hoặc mong muốn thao túng người khác”.

“Tôi cũng nghĩ, với nỗi đau lớn, về những trường hợp mà các mối quan hệ được đánh dấu bằng ham muốn thống trị không lành mạnh, một thái độ thường dẫn đến bạo lực, như đã được thể hiện một cách bi thảm qua nhiều vụ giết phụ nữ gần đây”, ngài nói.

Việc nhắc đến nạn giết phụ nữ đã vang vọng khắp các vòng tròn xã hội và chính trị ở Ý, nơi từ lâu đã bị ảnh hưởng bởi tỷ lệ bạo lực gia đình và giết phụ nữ cao, đến mức chính phủ Ý hiện đang xem xét một dự thảo luật về tội giết phụ nữ, theo đó những thủ phạm bị kết án sẽ phải ngồi tù chung thân.

Đức Giáo Hoàng Leo cũng nói về vai trò của Chúa Thánh Thần trong việc “mở biên giới giữa các dân tộc”, nói rằng Chúa Thánh Thần “phá vỡ các rào cản và phá bỏ những bức tường thờ ơ và hận thù” và thay vào đó nuôi dưỡng một tình yêu không để lại chỗ cho “thành kiến” và cho “tư duy loại trừ mà, thật đáng buồn, chúng ta hiện thấy cũng đang nổi lên trong chủ nghĩa dân tộc chính trị”.

Tiếng nói của Đức Leo với tư cách người vận động đang dần nổi lên, lặp lại một số mối quan tâm của vị tiền nhiệm, khi Đức Phanxicô cũng lên án nạn giết phụ nữ và làn sóng dân túy dân tộc đang lan rộng khắp thế giới, bao gồm cả Châu Âu và Hoa Kỳ, nhưng ngài đang làm điều đó với phong cách và giọng điệu riêng của ngài.

Chính thiên hướng cân bằng và bình tĩnh, suy nghĩ trước khi hành động, di chuyển chiếc kim khâu một cách gần như lặng lẽ, là đặc trưng của tháng đầu tiên của Đức Leo.

Tuy nhiên, khi ngài thực sự đi sâu vào quá trình cai trị và sự vận động của ngài càng được định hình, thì khả năng giai đoạn trắng mắt của triều đại giáo hoàng của ngài sẽ giảm đi, nhưng cho đến nay Đức Leo đã chứng minh được khả năng đưa ra quyết định và tuyên bố sớm mà không gây ra quá nhiều sự chú ý.

Bài giảng của Đức Leo XIV trong Thánh Lễ mừng Đức Maria, Mẹ của Giáo hội, ngày 9 tháng 6 năm 2025

(Ngày 09/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 09/06/25, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chủ trì một Thánh lễ mừng năm thánh khác vào ngày 9 tháng 6, ngày lễ của Đức Maria, Mẹ của Giáo hội. Việc cử hành này đã quy tụ các nhân viên và viên chức của Giáo triều Rôma.

Đức Giáo Hoàng đã mang cây thánh giá năm thánh và dẫn đầu một đoàn rước các viên chức của Tòa thánh qua Cửa Thánh của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô và sau đó cử hành Thánh lễ tại vương cung thánh đường.

Sau đây là nguyên văn bài giảng của Đức Thánh Cha tại Vatican, theo bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Anh chị em thân mến,

Hôm nay chúng ta có niềm vui và ân sủng khi cử hành Năm Thánh của Tòa thánh vào ngày lễ phụng vụ của Đức Maria, Mẹ của Giáo hội. Sự trùng hợp may mắn này là nguồn sáng và cảm hứng bên trong trong Chúa Thánh Thần, Đấng đã đổ tràn đầy trên dân Chúa vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Trong bối cảnh thiêng liêng này, chúng ta đang trải qua một ngày đặc biệt; trước tiên là với bài suy niệm mà chúng ta đã nghe và bây giờ, tại bàn tiệc Lời Chúa và Thánh Thể.

Lời Chúa trong cuộc cử hành này giúp chúng ta hiểu được mẫu nhiệm của Giáo hội và, trong đó, của Tòa thánh, dưới ánh sáng của hai hình ảnh trong Kinh thánh được Chúa Thánh Thần linh hứng trong Công vụ Tông đồ (1:12-14) và trong Tin mừng của Thánh Gioan (19:25-34).

Chúng ta hãy bắt đầu với câu chuyện cơ bản, đó là câu chuyện về cái chết của Chúa Giêsu. Thánh Gioan, người duy nhất trong số Mười Hai Tông Đồ có mặt tại đồi Calvary, đã nhìn thấy và làm chứng rằng dưới chân thập giá, mẹ của Chúa Giêsu đứng cùng với những người phụ nữ khác (x. Ga 19:25). Và chính tai ngài đã nghe những lời cuối cùng của Thầy, trong số đó có những lời sau: “Thưa Bà, đây là con của Bà!” và sau đó, quay sang ngài, “Đây là mẹ của Con!” (Ga 19:26-27).

Chức làm mẹ của Đức Maria qua mầu nhiệm Thập giá đã có một bước nhảy vọt không thể tưởng tượng được: mẹ của Chúa Giêsu đã trở thành Eva mới, nguồn sống mới và vĩnh cửu cho mọi người bước vào thế gian, vì Con của Người đã liên kết ngài với cái chết cứu chuộc của Người. Chủ đề về sự sinh sôi nảy nở hiện diện rõ ràng trong phụng vụ này. Lời cầu nguyện mở đầu đã ngay lập tức làm nổi bật điều này bằng cách cầu xin Chúa Cha để Giáo hội, được tình yêu của Chúa Kitô nâng đỡ, “ngày càng sinh sôi nảy nở hơn”. (*Collect*)

Sự sinh sôi nảy nở của Giáo hội cũng giống như sự sinh sôi nảy nở của Đức Maria; điều này được thực hiện trong cuộc sống của các thành viên của giáo hội đến mức họ sống lại, “một cách thu nhỏ”, những gì Mẹ đã sống, tức là họ yêu theo tình yêu của Chúa Giêsu. Mọi sự đơm hoa kết trái của Giáo hội và của Tòa thánh đều phụ thuộc vào Thập giá của Chúa Kitô. Nếu không, đó chỉ là vẻ bề ngoài, nếu không muốn nói tệ hơn. Một nhà thần học vĩ đại đương thời đã viết: “Nếu Giáo hội là cây mọc lên từ hạt cải nhỏ bé của thập giá, thì cây này được định sẵn sẽ lần lượt sinh ra hạt cải, và do đó là những trái lặp lại hình dạng của thập giá, bởi vì chính nhờ thập giá mà chúng hiện hữu” (H.U. von Balthasar, *Cordula ovverosia il caso serio*, Brescia 1969, 45-46).

Trong Lời nguyện, chúng ta cũng cầu nguyện để Giáo hội có thể hân hoan “trong sự thánh thiện của con cái mình”. Trên thực tế, sự đơm hoa kết trái của Đức Maria và của Giáo hội gắn liền chặt chẽ với sự thánh thiện của họ, đó là sự đồng hình đồng dạng của họ với Chúa Kitô. Tòa Thánh là thánh như Giáo hội là thánh, trong cốt lõi ban đầu của mình, trong chính cấu trúc của hữu thể mình. Do đó, Tòa Thánh bảo tồn sự thánh thiện của cội nguồn trong khi được chúng bảo tồn. Nhưng không kém phần đúng là Tòa Thánh cũng sống trong sự thánh thiện của mỗi thành viên. Do đó, cách tốt nhất để phục vụ Tòa Thánh là phấn đấu cho sự thánh thiện, mỗi người theo tình trạng sống cụ thể của mình và công việc được giao phó cho mình.

Ví dụ, một linh mục đích thân mang một cây thánh giá nặng nề vì thừa tác vụ của mình, nhưng mỗi ngày đều đến văn phòng và cố gắng hoàn thành công việc của mình hết khả năng với tình yêu và đức tin, thì vị linh mục này tham gia và đóng góp vào sự sinh sôi nảy nở của Giáo hội. Tương tự như vậy, một người cha hoặc người mẹ của một gia đình sống trong hoàn cảnh khó khăn ở nhà, có một đứa con đáng lo ngại hoặc cha mẹ bị bệnh, và tiếp tục công việc của mình với sự cam kết, người đàn ông hoặc người phụ nữ đó sẽ sinh sôi nảy nở với sự sinh sôi nảy nở của Đức Maria và của Giáo hội.

Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang hình ảnh thứ hai, hình ảnh được Thánh Luca mô tả ở phần

đầu Sách Công vụ Tông đồ, mô tả mẹ của Chúa Giêsu cùng với các Tông đồ và môn đệ trong Phòng Tiệc ly (1:12-14). Hình ảnh này trình bày tình mẫu tử của Đức Maria đối với Giáo hội mới thành lập, một tình mẫu tử “nguyên mẫu” vẫn còn phù hợp ở mọi thời đại và mọi nơi. Luôn luôn và trên hết, đó là hoa trái của Mầu nhiệm Vượt qua, của món quà Chúa chịu đóng đinh và Phục sinh.

Chúa Thánh Thần, Đấng ngự xuống với quyền năng trên cộng đồng đầu tiên, chính là Thánh Thần mà Chúa Giêsu đã ban tặng với hơi thở cuối cùng của Người (x. Ga 19:30). Hình ảnh trong Kinh thánh này không thể tách rời khỏi hình ảnh đầu tiên. Sự sinh hoa trái của Giáo hội luôn gắn liền với ân sủng tuôn chảy từ trái tim bị đâm thấu của Chúa Giêsu, cùng với máu và nước, tượng trưng cho các bí tích (x. Ga 19:34).

Trong Phòng Tiệc Ly, nhờ sứ mệnh làm mẹ mà ngài nhận được dưới chân thập giá, Đức Maria phục vụ cộng đồng mới thành lập: ngài là ký ức sống động về Chúa Giêsu và, như vậy, ngài là trung tâm của sự chú ý, điều hòa những khác biệt và đảm bảo sự hiệp nhất trong lời cầu nguyện của các tông đồ.

Trong bản văn này, các tông đồ cũng được liệt kê theo tên và, như thường lệ, Phêrô là người đầu tiên (x. câu 13). Nhưng thực ra, chính ngài là người đầu tiên được Đức Maria hỗ trợ trong thừa tác vụ của mình. Tương tự như vậy, Giáo hội Mẹ hỗ trợ sứ vụ của những người kế vị Phêrô bằng đặc sủng Maria. Tòa thánh trải nghiệm theo một cách rất đặc biệt sự cùng hiện hữu của hai cực; Maria và Phêrô. Chính cực Maria, với tình mẫu tử, món quà của Chúa Kitô và Chúa Thánh Thần, đảm bảo sự sinh hoa trái và thánh thiện của cực Phêrô.

Các bạn thân mến, chúng ta hãy ngợi khen Chúa vì Lời của Người, ngọn đèn soi sáng bước chân chúng ta, ngay cả trong cuộc sống hằng ngày khi phục vụ Tòa thánh. Được Lời Người soi sáng, chúng ta hãy đổi mới lời cầu nguyện của mình: Lạy Cha, xin ban ơn cho Giáo Hội của Cha, được tình yêu của Chúa Kitô nâng đỡ, ngày càng sinh hoa trái trong Chúa Thánh Thần, hân hoan trong sự thánh thiện của con cái mình, và lôi kéo toàn thể gia đình nhân loại vào vòng tay của mình (x. *Collect in Italian Missal*). Amen.

Yêu Thiên Chúa bằng cả tâm trí

(Ngày 09/Jun/2025)

Giáo sư Robert Royal của tạp chí The Catholic Thing, ngày 9 tháng 6 năm 2025, cho hay: Công Giáo có nghĩa là phổ quát, mọi thứ. Một tuyên bố lớn, một tuyên bố điên rồ đối với thế giới. Và tín hữu khao khát trở thành người Công Giáo hoàn toàn - đặc biệt là trong thời đại phân mảnh như chúng ta - có một ơn gọi đòi hỏi cao. Có lẽ cụm từ phổ biến nhất mà người ta nghe về Đức tin ngày nay là nhu cầu "có mối quan hệ bản thân với Chúa Giêsu Ki-tô". Và điều này là đúng. Và thiết yếu. Có rất nhiều điều được gói gọn trong cụm từ ngắn ngủi đó. Chính Chúa Giêsu đã nói với chúng ta: “Hãy hết lòng, hết linh hồn và hết tâm trí mà yêu mến Chúa là Thiên Chúa người. Đây là điều răn đầu tiên và quan trọng nhất. Còn điều răn thứ hai cũng giống như vậy: Hãy yêu người lân cận như chính mình. Toàn bộ Luật pháp và các Tiên

triều tùy thuộc vào hai điều răn này.” (Mt 22: 36-40)

Những từ ngữ đơn giản và quen thuộc, nhưng chúng có ý nghĩa gì đối với chúng ta hiện nay?

Bởi vì “hết lòng” ở đây có nghĩa là gì – chỉ là cảm xúc? Hay tâm hồn – một thứ “thuộc về tâm linh” nào đó? Và tâm trí thì sao? Ngoài ra, toàn bộ cụm từ này xuất phát từ truyền thống Do Thái có từ thời Đệ nhị luật. (6:5) Các học giả Kinh thánh có thể giúp ích ở đây. Nhưng có lẽ thuật ngữ khó nhất đối với chúng ta ngày nay là “tâm trí”. Cụm từ về mối quan hệ bản thân với Chúa Giêsu đã được nhấn mạnh rất nhiều trong những thập niên gần đây như một phương thuốc giải độc cho một “Ki-tô giáo tuyên bố [propositional]” đơn thuần, gần như là một loại hệ tư tưởng, mà một số nhà tư tưởng tin rằng đã thay thế tình yêu của Chúa bằng loại phân tích lý trí khô khan mà những người theo phái Tôma được cho là đã thực hành trước Công đồng Vatican II.

Có thể có, có thể không. Tùy thuộc vào nhà triết học và nhà thần học mà bạn đang nói đến vì những nhân vật vĩ đại nhất của thời hiện đại, như chính Thánh Tôma, đã viết các chuyên luận một cách say mê và chính xác xuất phát từ tình yêu của tâm trí dành cho Thiên Chúa. Chúng nhân cho sự kiện: một lần nữa, chính Thiên Chúa đã nói với chúng ta rằng chúng ta phải yêu Người bằng cả tâm trí cũng như trái tim và linh hồn của mình.

Vậy thì ngày nay chúng ta làm điều đó như thế nào?

Chắc chắn là theo nhiều cách. Ngay cả khi chúng ta phát triển mối quan hệ bản thân đó, vẫn còn những việc khác mà chúng ta cần phải làm và không chỉ khi chúng ta là nhà triết học hay nhà thần học. Mọi thứ chúng ta tham gia - khoa học, kỹ thuật, y học, luật pháp, kinh doanh, giáo dục, công việc gia đình, thể thao - mọi thứ đều phải được đánh dấu bằng việc yêu Thiên Chúa bằng cả tâm trí của chúng ta, bất kể điều đó có vẻ khó khăn hay không thể xảy ra. Bởi vì Đức tin hiện diện trong cả những thực hành hàng ngày đơn giản của người tin, nhưng cũng phải hiện diện trong toàn bộ phạm vi của những điều của con người nếu nó muốn trung thành với chính nó khi tuân theo Điều răn lớn thứ nhất.

Chúng ta có một vị giáo hoàng dòng Thánh Augustinô mới và lôi cuốn, và chắc chắn tất cả chúng ta sẽ tìm hiểu thêm về Thánh Augustinô và chủ nghĩa Augustinô trong những tháng và năm tới. Bất cứ sự đào tạo trí thức Công Giáo đích thực nào cũng đều tốt đẹp trong thời buổi này. Và Thánh Augustinô là một nhân vật vĩ đại như vậy - ngài đã thay đổi toàn bộ hướng đi của tư tưởng Kitô giáo phương Tây và do đó là toàn bộ lịch sử nền văn minh của chúng ta - nghiên cứu sâu về ngài và tác phẩm của ngài sẽ làm giàu cho tất cả chúng ta.

Tuy nhiên, một lỗi lầm mà chúng ta phải tránh là nghĩ rằng Thánh Augustinô chỉ quan tâm đến trái tim hoặc tâm hồn - chứ không phải cả tâm trí. Ngài đã vướng vào một trào lưu triết học đáng gờm và tai hại vào thời của ngài, những người theo thuyết Manikêô (những người tin rằng có hai vị thần vật lý, một thiện và một ác, với tất cả những hậu quả đi kèm đối với con người và thế giới). Chỉ khi ngài gặp nhóm những người theo chủ nghĩa Platôn xung

quanh Thánh Ambrôsiô ở Milan, ngài mới thực sự thoát khỏi và hiểu được ý nghĩa của hữu thể tinh thần phi vật chất. Tất cả những điều đó là một phần bối cảnh giúp ngài viết nên câu nói nổi tiếng nhất của ngài, "Chúa đã tạo dựng chúng con cho chính Chúa, và trái tim chúng con luôn khắc khoải cho đến khi được nghỉ ngơi trong Chúa".

Điều này sẽ cảnh cáo chúng ta về sự thật này là tâm trí chưa được đào tạo đúng cách có thể là trở ngại cho trái tim và linh hồn. Và điều đó không chỉ đúng với những nhân vật trong quá khứ như Thánh Augustinô, mà còn đúng với mỗi chúng ta ngày nay trong thời đại bị chi phối bởi chủ nghĩa duy vật, kỹ thuật và chủ nghĩa tương đối.

Kitô giáo là một Đức tin gắn kết những điều cao cả nhất và thấp kém nhất trong chúng ta, những điều đơn giản nhất và phức tạp nhất của con người. Phạm vi của nó lớn đến mức không ai trong chúng ta có thể hiểu được toàn bộ. Nhưng chúng ta có thể thấy được đường nét ý nghĩa của nó. Và Giáo hội đã phát triển một truyền thống phổ quát lan rộng đến mọi nơi trên thế giới và đã biến đổi văn hóa, quốc gia, chủng tộc, giai cấp, mọi sự. Và có thể một lần nữa nếu chúng ta hiểu rõ và tin tưởng vào sự thật của nó.

Charles Péguy, một trong những thiên tài Công Giáo hiện đại, vĩ đại và bị lãng quên, đã từng viết một bài thơ trong đó ông mô tả Chúa Giêsu như thế này:

*Chúa Giêsu Ki-tô, con của ta, đã không đến để kể cho chúng ta nghe những câu chuyện.
Trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà Người có.
Ba năm trong cuộc đời của một thế giới là gì.
Trong sự vĩnh hằng của thế giới này.
Người không có thời gian để lãng phí, Người không lãng phí thời gian của mình để kể cho chúng ta nghe những câu chuyện và chơi trò đoán chữ để chúng ta phải đoán.
Những trò đoán chữ rất dễ dãi. Rất thông minh. Những câu đố của một phù thủy.
Đây rẫy những ẩn dụ và mảnh khoe và những sự tinh tế và phức tạp ngu ngốc.
Không, Người không lãng phí thời gian của mình và Người không mất công sức,
Người không có thời gian, Những nỗi đau của Người, nỗi đau lớn lao, rất lớn lao của Người...
Người có một việc vặt phải chạy thay cho cha mình.
Người đã làm cho chúng ta những gì Người được sai đến để làm và Người đã trở về.
Người đã đến, Người đã trả (một cái giá thật đắt!), và Người đã ra đi.
Người không đến để kể lại cho chúng ta những câu chuyện phi thường.
Không có gì đơn giản hơn lời Chúa.
Người đã kể cho chúng ta những điều rất bình thường. Rất bình thường.
Sự nhập thể, sự cứu rỗi, sự cứu chuộc, lời Chúa.
Ba hoặc bốn màu nhiệm.
Cầu nguyện, bảy bí tích.
Không có gì đơn giản như vinh quang của Chúa.*

(Cổng Mầu nhiệm Đức Cậy)

Nhưng sự đơn giản của Thiên Chúa – Péguy đang đùa giỡn với ý tưởng ở đây – cũng là một thách thức đối với chúng ta: Sự nhập thể, Sự cứu rỗi, Sự cứu chuộc, Lời Chúa có phải là những điều đơn giản không? Có, nhưng chỉ sau khi chúng ta được Chúa Thánh Thần dạy dỗ và nỗ lực hết mình để hiểu và sống chúng.

Trong cử chỉ rõ ràng với Đức Giáo Hoàng Leo, Nicaragua cho phép truyền chức phó tế

(Ngày 10/Jun/2025)

Chính phủ đã phản lớn đình chỉ việc truyền chức ở Nicaragua kể từ mùa hè năm ngoái.

Edgar Beltrán của tạp chí mạng The Pillar, ngày 10 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng: Đức Hồng Y Leopoldo Brenes đã được phép truyền chức cho tám phó tế chuyên tiếp tại Managua vào ngày 7 tháng 6, trong một cử chỉ thiện chí rõ ràng của chính quyền Nicaragua sau cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Như mọi người đều biết: Chính phủ đã phản lớn đình chỉ việc truyền chức ở Nicaragua kể từ mùa hè năm 2024. Trong khi Tổng giáo phận Managua từng truyền chức linh mục hai lần một năm, thì đây là nhóm truyền chức đầu tiên vào năm 2025 và chỉ bao gồm các phó tế chuyên tiếp.

ĐHY Brenes đã truyền chức phó tế cho tám chủng sinh trong Lễ Vọng Hiện Xuống tại nhà thờ chính tòa Managua.

Trong bài giảng, ngài đã nói về kinh nghiệm của mình trong mật nghị gần đây và nói rằng "thật đáng buồn, ở các giáo hội chị em khác, đặc biệt là bên ngoài Châu Mỹ Latinh... khi lắng nghe các giám mục anh em đang gặp khủng hoảng về ơn gọi, những người đã nhiều năm không được thụ phong, hoặc chỉ mới thụ phong một linh mục sau 10 hoặc 15 năm".

ĐHY Brenes nói thêm rằng "chúng ta phải luôn thả lưới. Nếu một ngư dân không thả lưới, anh ta sẽ không bắt được gì. Chúng ta phải tiếp tục làm điều đó và lắng nghe tiếng Chúa. Nếu chúng ta không thả lưới, chúng ta sẽ không có được những thành quả mà Chúa muốn ban cho chúng ta".

Trước năm nay, Tổng giáo phận Managua thường xuyên có hai lớp thụ phong mỗi năm.

Tổng giáo phận có một dòng ơn gọi lãnh mạng, với hơn 100 chủng sinh trong chủng viện giáo phận và một chủng viện Redemptoris Mater nhỏ hơn do Neocatechumenal Way điều hành.

Năm 2024, chín linh mục đã được thụ phong tại Managua vào tháng 1 và 16 linh mục được

thụ phong vào tháng 8.

Mặc dù năm nay chỉ chứng kiến một lễ thụ phong - chỉ bao gồm các phó tế, thay vì các linh mục - nhưng có vẻ như nó vẫn đánh dấu sự nối lòng các hạn chế mà chế độ đã áp dụng vào mùa hè năm ngoái.

Vào ngày 26 tháng 7 năm 2024, Giáo phận Estelí đã chứng kiến lễ thụ phong cho ba phó tế chuyển tiếp bị đình chỉ một ngày trước khi lễ được tổ chức. Phương tiện truyền thông địa phương cho biết cảnh sát đã ra lệnh hủy bỏ.

Cùng ngày, người quản lý giáo phận Estelí, linh mục 80 tuổi Frutos Valle Salmerón, đã bị cảnh sát thẩm vấn và bị quản thúc tại gia.

Kể từ đó, hầu hết các giáo phận ở Nicaragua không được phép phong chức bất cứ giáo sĩ nào. Một ngoại lệ hiếm hoi đã được thực hiện tại Giáo phận León, nơi Giám mục René Sándigo, người thân cận với chế độ, được phép truyền chức cho tám linh mục vào tháng 8 năm 2024. Managua cũng được phép tổ chức lễ tấn phong vào tháng 8 năm 2024, mặc dù lý do không rõ ràng và lễ tấn phong thường diễn ra vào tháng 1 năm 2025 đã không được tổ chức.

Các nguồn tin Nicaragua cho The Pillar biết rằng lễ tấn phong gần đây có thể là một cử chỉ thiện chí của chế độ Nicaragua.

“[Nhà độc tài Nicaragua Daniel] Ortega đang chờ đợi và xem xét Đức Giáo Hoàng Leo. Giáo hội vẫn chưa có tự do trong nước, nhưng vẫn chưa có thêm bất cứ linh mục và tu sĩ nào bị bắt hoặc lưu đày, cũng như không tịch thu tài sản của Giáo hội. Họ vẫn đang cố gắng xem Đức Giáo Hoàng Leo sẽ tiếp cận Nicaragua như thế nào”, một nguồn tin thân cận với Hội đồng Giám mục Nicaragua nói với The Pillar.

Câu hỏi lớn nhất ở Nicaragua là về các cuộc bổ nhiệm giám mục của nước này. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã phản đối việc chính quyền Nicaragua cổ vũ các giám mục thân thiện hơn với chính phủ, khiến tình hình giám mục trong nước rơi vào bế tắc, theo các nguồn tin địa phương. Nhiều giáo phận trong nước được lãnh đạo bởi các giám mục đã quá tuổi nghỉ hưu hoặc đang lưu vong.

"Mục tiêu của Ortega là có được các giám mục thân thiện. Ông ấy rất muốn có Giám mục Sándigo làm Tổng giám mục Managua... và một số linh mục thân thiện khác làm giám mục ở Matagalpa và các giáo phận khác có giám mục lưu vong. Vì vậy, ông ấy sẽ chơi đẹp và xem liệu ông ấy có thể nhận được bất cứ điều gì để đổi lại không", một linh mục Nicaragua nói với The Pillar.

Và trong khi chế độ đang cho phép các lễ tấn phong diễn ra tại Managua, các giáo phận khác có tình hình thậm chí còn tồi tệ hơn vẫn đang chờ được phép tấn phong thêm linh mục.

Trong những năm gần đây, cuộc đàn áp của chính phủ đã dẫn đến việc trục xuất hơn 100 linh mục khỏi đất nước. Bao gồm cả các linh mục đã qua đời và một linh mục đã rời khỏi chức linh mục, Nicaragua đã mất khoảng 20% số linh mục của mình kể từ năm 2019.

Tình hình ở Matagalpa đặc biệt tồi tệ, vì nơi này đã mất khoảng hai phần ba số giáo sĩ, chủ yếu trong hai năm qua.

Trước cuộc đàn áp hiện tại và vụ bắt giữ, giam cầm và lưu đày Giám mục Rolando Álvarez, Giáo phận Matagalpa đã có một tình hình ớn gọi sôi động.

Theo một linh mục Matagalpa, giáo phận có hơn 120 chủng sinh trước khi Álvarez bị bắt.

Ngay cả với cuộc đàn áp và việc tịch thu chủng viện địa phương, giáo phận vẫn có khoảng 70 chủng sinh.

“Giám mục Álvarez là một tông đồ ơn gọi vĩ đại, vì vậy chúng tôi đã có một chủng viện đầy đủ. Một số trẻ em đã sợ hãi và rời khỏi chủng viện hoặc bị buộc phải rời khỏi đất nước và tiếp tục học tập ở Tây Ban Nha hoặc Hoa Kỳ, vì vậy, con số thực sự đã giảm, nhưng vẫn vững chắc”, vị linh mục nói với The Pillar.

Tuy nhiên, tình trạng thiếu hụt linh mục trong giáo phận đã khiến nhiều người Công Giáo không được tiếp cận thường xuyên với các bí tích.

Hơn một nửa trong số 28 giáo xứ của Matagalpa không có linh mục chánh xứ. Hầu hết các giáo xứ này đều ở các cộng đồng nông thôn, với các nhà nguyện nhỏ chỉ có Thánh lễ hai tuần một lần hoặc hàng tháng ngay cả trước khi cuộc đàn áp diễn ra.

Bây giờ, ngay cả một số nhà thờ chính cũng không thể cử hành Thánh lễ vào mỗi Chúa Nhật. Một số nhà thờ được các linh mục từ các giáo phận khác đến thăm hoặc các linh mục đã có nhiệm vụ mục vụ khác nhưng sẽ thay thế khi có thể.

Một số cộng đồng nông thôn được duy trì hoạt động nhờ những người giáo dân, phó tế hoặc chủng sinh, những người chủ trì các buổi phụng vụ lời Chúa hoặc các buổi cầu nguyện thường xuyên nhất có thể.

Cuộc đàn áp đối với Giáo Hội Công Giáo ở Nicaragua bắt đầu trong các cuộc biểu tình năm 2018-2019 chống lại chế độ Ortega. Cuộc đàn áp đã gia tăng trong hai năm qua, đặc biệt là sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào tháng 12 năm ngoái đã công bố một lá thư mục vụ cho người dân Nicaragua.

Trong bức thư, Đức Giáo Hoàng khuyến khích sự tin tưởng trong bối cảnh khó khăn, ngài nói rằng "chính trong những khoảnh khắc khó khăn nhất, khi con người không thể hiểu được điều Chúa muốn ở chúng ta, chúng ta được kêu gọi không nghi ngờ sự chăm sóc và lòng thương

xót của Người".

Kể từ khi bắt đầu cuộc đàn áp Giáo Hội Công Giáo, chế độ Nicaragua đã buộc phải đóng cửa hàng chục đài truyền hình và phát thanh Công Giáo, giải thể các cơ cấu pháp lý của các tu đoàn, trường đại học Công Giáo và các tổ chức Công Giáo, và tịch thu tài sản của họ.

Hơn 250 giáo sĩ và tu sĩ đã bị buộc phải lưu vong, bao gồm bốn giám mục và gần một phần năm số linh mục của đất nước.

5 cách Quy tắc của Thánh Augustinô có thể định hình nên triều đại giáo hoàng của Đức Leo XIV

(Ngày 10/Jun/2025)

Daniel Esparza của tạp chí mạng Aleteia, ngày 10/06/25, cho rằng: Ngắn gọn, sâu sắc về mặt nhân bản và có giọng điệu hiện đại đáng kinh ngạc, Quy tắc của Thánh Augustinô đưa ra những hiểu biết sâu sắc về cách Đức Leo XIV có thể hiểu cộng đồng, thẩm quyền và sứ mệnh của Giáo hội.

Với việc bầu Giáo hoàng Leo XIV — vị giáo hoàng đầu tiên từ Dòng Augustinô trong thời hiện đại — nhiều người đang tự hỏi Quy tắc của Thánh Augustinô có thể tiết lộ điều gì về cách tiếp cận của ngài đối với vai trò lãnh đạo. Đúng là đã có những vị giáo hoàng trước đây liên kết với các cộng đồng theo Quy tắc của Thánh Augustinô. Đáng chú ý là Đức Giáo Hoàng Adrian IV, người trị vì từ năm 1154 đến năm 1159, là thành viên của Canons Regular [dòng kinh sĩ] St. Ruf, một cộng đồng tuân theo quy tắc của Thánh Augustinô.

Tổng cộng, một số giáo hoàng đã được kết nối với các cộng đồng tu trì lấy cảm hứng từ lời dạy của Thánh Augustinô, nhưng Đức Giáo Hoàng Leo XIV là người đầu tiên từ Dòng Augustine, chính thức được thành lập vào thế kỷ 13.

Được viết vào đầu thế kỷ thứ 5, Quy tắc của Thánh Augustinô không phải là một cẩm nang kỹ thuật hay một bộ luật đan viện chi tiết. Đó là một khuôn khổ tinh thần để sống chung trong Chúa Kitô. Ngắn gọn, sâu sắc về con người và có giọng điệu hiện đại đáng kinh ngạc, Quy tắc đưa ra những hiểu biết quan trọng về cách Đức Leo XIV có thể hiểu cộng đồng, thẩm quyền và sứ mệnh của Giáo hội.

Sau đây là năm ý tưởng thiết yếu định hình truyền thống Augustinô — và có thể định hình nên triều giáo hoàng này.

1. Cuộc sống Kitô hữu bắt đầu bằng tình yêu

Quy tắc mở đầu bằng một chỉ dẫn trực tiếp và giải trừ thù nghịch: “Trên hết mọi sự, hãy yêu Chúa và sau đó là người lân cận của bạn.” Mọi thứ khác — kỷ luật, cầu nguyện, cuộc sống

chung — đều bắt nguồn từ nền tảng này. Điểm khởi đầu của Quy tắc Augustinô không phải là sự vâng lời mà là mối quan hệ. Sự nhấn mạnh này đã xuất hiện trong các bài phát biểu đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo. Bản năng mục vụ của ngài vang vọng Thánh Augustinô: không có cái cách nào nếu không có lòng bác ái.

2. Hiệp nhất quan trọng hơn độc dạng

Thánh Augustinô biết cộng đồng có thể mong manh như thế nào. Quy tắc của ngài nhấn mạnh vào mục đích chung, tài sản chung và sự kiên nhẫn hỗ tương— nhưng luôn phục vụ cho sự hiệp nhất bên trong, không phải sự giống nhau bên ngoài. “Vậy thì tất cả các bạn hãy sống với nhau trong sự nên một về tâm trí và trái tim”, ngài viết. Đức Giáo Hoàng Leo XIV, một cựu nhà truyền giáo và giám mục ở Mỹ Latinh, dường như đã điều chỉnh theo sự cân bằng này. Cho đến nay, giọng điệu của ngài cho thấy một phong cách lãnh đạo không tập trung vào sự liên kết cứng nhắc, mà là hòa giải sự khác biệt trong sự hiệp thông.

3. Thẩm Quyền phải khiêm tốn và có thể giải trình

Quy tắc không lãng mạn hóa quyền lực. Các cấp trên được cảnh cáo phải là người phục vụ, không phải là kẻ thống trị. Họ được thúc giục phải sửa chữa nhẹ nhàng, lắng nghe một cách chăm chú và nhớ rằng họ cũng phải chịu sự phán xét của Thiên Chúa. “Bạn càng được tôn vinh, bạn càng phải khiêm nhường”. Đối với một vị giáo hoàng thừa hưởng một Giáo hội đang gặp rắc rối vì sự ngò vức về mặt định chế, lời kêu gọi của Thánh Augustinô về một thẩm quyền khiêm nhường có thể đặc biệt có ý nghĩa. Ngài đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lắng nghe.

4. Trọng tâm là nội tâm, không phải trình diễn (performative)

Không giống như các quy tắc đan viện sau này, quy tắc của Thánh Augustinô rất tiết kiệm các chi tiết khổ hạnh. Không có quy định dài dòng về việc ăn chay hay im lặng. Thay vào đó, Quy tắc này chú trọng đến lòng đổ kỵ, kiêu ngạo và buôn chuyện — những lỗi lầm của trái tim nhiều hơn là của cơ thể. Quy tắc này đòi hỏi sự điều độ, khiêm tốn và lời nói trung thực. Nếu phong cách của Đức Leo XIV chứng tỏ là mục vụ nhiều hơn là trình diễn (performative), thì nó có thể phản ánh tập chú này của Thánh Augustinô: cái cách bắt đầu từ tâm hồn, không phải từ cảnh tượng.

5. Quy tắc dành cho mọi người trên thế giới

Thánh Augustinô đã viết quy tắc của ngài cho các cộng đồng Kitô hữu và giáo sĩ sống ở thành thị Bắc Phi — không phải các tu sĩ ẩn dật. Quy tắc này thực tế, ngắn gọn và được viết bằng ngôn ngữ của các mối quan hệ hàng ngày. Khả năng tiếp cận này có thể giúp giải thích phong cách trực tiếp, không tô điểm của Đức Giáo Hoàng Leo. Sự đào tạo của ngài xuất phát từ một truyền thống coi sự thánh thiện không phải là sự rút lui khỏi thế giới, mà là sống trong đó một cách khác biệt — với lòng thương xót, sự kiên nhẫn và mục đích chung.

Khi Giáo hội bắt đầu hiểu được bản chất của triều đại giáo hoàng Leo XIV, quy tắc của Thánh Augustinô đưa ra một chìa khóa yên tĩnh. Nó dạy rằng Giáo hội là chính nó nhất khi nó khiêm nhường, hiệp nhất và được xây dựng trên tình yêu. Trong thời đại chia rẽ hoàn cầu và một mối về mặt tinh thần, sự khôn ngoan của quy tắc cổ xưa này có thể phù hợp hơn bao giờ hết.

Diễn từ của Đức Leo XIV với Các Tham dự viên Ngày Năm Thánh và Hội nghị Của Các Đại diện Đức Giáo Hoàng

(Ngày 11/Jun/2025)

Theo tin Tòa Thánh, tại phòng Clementine, hôm Thứ Ba, ngày 10 tháng 6 năm 2025, Đức Leo XIV đã tiếp kiến các vị đại diện giáo hoàng nhân dịp các ngài tham gia Ngày Năm Thánh và Hội họp. Nhân dịp này, ngài đã đọc Bài diễn từ sau đây, theo bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Thưa các Đức Hồng Y, các Đức Giám Mục, các Đức Ông,

Xin gửi lời chào đặc biệt đến tất cả các vị, các Đại diện Giáo hoàng thân mến. Trước khi chia sẻ những lời tôi đã chuẩn bị, tôi chỉ muốn nói với Đức Hồng Y và tất cả các vị rằng những gì Đức Hồng Y đã đề cập, tôi nói không phải theo gợi ý của bất cứ ai, mà vì tôi tin sâu sắc vào điều đó: vai trò của các vị, thừa tác vụ của các vị là không thể thay thế. Giáo hội sẽ không thể cho đi nhiều thứ nếu không có sự hy sinh, công việc và mọi thứ mà các vị làm để cho phép một chiều kích quan trọng như vậy của sứ mệnh lớn lao của Giáo hội được tiến hành, và chính xác trong trường hợp mà tôi đã nói, cụ thể là việc lựa chọn các ứng viên cho chức giám mục. Xin chân thành cảm ơn các vị vì những gì các vị đã làm! Bây giờ, xin hãy kiên nhẫn một chút.

Sau lễ mừng Năm Thánh của Tòa Thánh vào sáng hôm qua, tôi rất vui khi được ở lại một lát với các vị, những đại diện của Đức Giáo Hoàng tại các quốc gia và tổ chức quốc tế trên khắp thế giới.

Trước hết, tôi xin cảm ơn các vị đã đến, đã thực hiện một chuyến đi mà đối với nhiều người trong số các vị là rất dài. Cảm ơn các vị! Các vị đã là hình ảnh của Giáo Hội Công Giáo, vì không có một Đoàn ngoại giao nào có tính phổ quát như chúng ta ở bất cứ quốc gia nào khác trên thế giới. Tuy nhiên, đồng thời, tôi tin rằng người ta cũng có thể nói rằng không có quốc gia nào khác trên thế giới có một Đoàn ngoại giao đoàn kết như các vị: bởi vì sự hiệp thông của các vị, của chúng ta, không chỉ là chức năng, hay một ý tưởng; chúng ta hiệp nhất trong Chúa Kitô và chúng ta hiệp nhất trong Giáo hội. Thật đáng lưu ý khi suy gẫm về thực tại này: rằng chính đội ngũ ngoại giao của Tòa Thánh tạo nên một mô hình - chắc chắn không hoàn hảo, nhưng rất có ý nghĩa - của thông điệp mà nó đề xuất: đó là tình huynh đệ nhân loại và hòa bình giữa mọi dân tộc.

Các bạn thân mến, tôi đang thực hiện những bước đầu tiên trong sứ vụ mà Chúa đã giao phó cho tôi. Và đối với anh em tôi cũng cảm thấy những gì tôi đã tâm sự vài ngày trước, khi nói chuyện với Phủ Quốc vụ khanh: cụ thể là lòng biết ơn của tôi đối với những người đang giúp tôi thực hiện công việc phục vụ của mình từng ngày. Lòng biết ơn này thậm chí còn lớn hơn khi tôi nghĩ - và trực tiếp đề cập đến khi tôi đề cập đến nhiều chủ đề khác nhau - rằng công việc của anh em thường diễn ra trước tôi! Vâng, và điều này áp dụng theo một cách đặc biệt đối với anh em, bởi vì khi một tình huống được trình bày với tôi liên quan đến, ví dụ, Giáo hội ở một quốc gia nhất định, tôi có thể dựa vào tài liệu, suy tư và tóm tắt do anh em và những người cộng tác của anh em chuẩn bị. Mạng lưới các Đại diện Giáo hoàng luôn hoạt động và có hiệu lực. Đối với tôi, đây là lý do để đánh giá cao và biết ơn sâu sắc. Tôi nói điều này chắc chắn là nghĩ đến sự tận tụy và tổ chức, nhưng, thậm chí còn hơn thế nữa, nghĩ đến những động lực hướng dẫn anh em, phong cách mục vụ nên đặc trưng cho anh em, tinh thần đức tin truyền cảm hứng cho chúng ta. Nhờ những phẩm chất này, tôi cũng sẽ có thể trải nghiệm những gì Thánh Phaolô VI đã viết; rằng thông qua các Đại diện của mình, những người cư trú tại nhiều quốc gia khác nhau, Đức Giáo Hoàng có thể tham gia vào chính cuộc sống của những người con cái của mình và, gần như trở thành một phần của nó, nhận thức được, theo cách chắc chắn hơn và nhanh hơn, nhu cầu của họ và đồng thời là nguyện vọng của họ (xem Tông thư ban hành *Motu Proprio Sollicitudo omnium Ecclesiarum*, Dẫn nhập).

Và bây giờ tôi muốn chia sẻ với anh em một hình ảnh trong Kinh thánh xuất hiện trong tâm trí khi nghĩ về sứ mệnh của anh em liên quan đến sứ mệnh của tôi. Vào đầu Công vụ Tông đồ (3:1-10), câu chuyện chữa lành người què đã mô tả rất rõ về sứ vụ của Phêrô. Chúng ta đang ở buổi bình minh của kinh nghiệm Kitô giáo, và cộng đồng đầu tiên, tụ họp xung quanh các Tông đồ, biết rằng họ có thể tin tưởng vào một thực tại duy nhất: Chúa Giêsu đã sống lại và đang sống. Một người đàn ông què ngồi ăn xin ở cửa Đền thờ. Có vẻ như đó là hình ảnh của một nhân loại đã mất hy vọng và cam chịu. Ngay cả ngày nay, Giáo hội vẫn thường gặp những người đàn ông và đàn bà không còn niềm vui, những người mà xã hội đã gạt ra ngoài lề, hoặc theo một nghĩa nào đó, cuộc sống đã buộc họ phải cầu xin để tồn tại. Trang này của Công vụ kể lại: “Phêrô chăm chú nhìn anh ta, cũng như Gioan, và nói ‘Hãy nhìn chúng tôi’. Ông chú ý đến các ngài, mong đợi nhận được điều gì đó từ các ngài. Phêrô nói, ‘Tôi không có vàng bạc, nhưng những gì tôi có, tôi cho anh nhân danh Chúa Giêsu Ki-tô người Na-da-rét, [hãy đứng dậy và] đi’. Sau đó, Phêrô nắm lấy tay phải ông ta và nâng ông ta lên. Ngay lập tức, bàn chân và mắt cá chân của ông ta trở nên mạnh mẽ. Ông ta nhảy lên, đứng dậy và đi vòng quanh, rồi cùng họ vào đền thờ, vừa đi vừa nhảy và ngợi khen Thiên Chúa” (3:4-8).

Lời yêu cầu của Phêrô dành cho người đàn ông này – “Hãy nhìn chúng tôi” – khiến chúng ta phải suy nghĩ. Nhìn vào mắt một người có nghĩa là xây dựng một mối quan hệ. Sứ vụ của Phêrô là tạo ra các mối quan hệ, những cây cầu: và một Đại diện của Giáo hoàng, trước hết và quan trọng nhất, phục vụ lời mời gọi này để nhìn vào mắt. Hãy luôn là đôi mắt của Phêrô! Hãy là những người đàn ông có khả năng xây dựng mối quan hệ ở nơi khó khăn nhất. Nhưng khi làm như vậy, hãy giữ nguyên sự khiêm nhường và cùng một chủ nghĩa hiện thực của Phêrô, người biết rõ rằng mình không có giải pháp cho mọi thứ: “Tôi không có bạc hay

vàng”, ngài nói; nhưng ngài biết mình có điều quan trọng, đó là Chúa Kitô, ý nghĩa sâu sắc nhất của mọi sự tồn tại: “Nhân danh Chúa Giêsu Kitô người Na-da-rét, hãy bước đi!”.

Trao ban Chúa Kitô có nghĩa là trao ban tình yêu, làm chứng cho lòng bác ái sẵn sàng cho mọi thứ. Tôi trông cậy vào anh em để ở những quốc gia nơi các bạn sinh sống, mọi người đều biết rằng Giáo hội luôn sẵn sàng cho mọi sự vì tình yêu, rằng Giáo hội luôn đứng về phía những người cùng khổ, những người nghèo khổ, và rằng Giáo hội sẽ luôn bảo vệ quyền thiêng liêng để tin vào Chúa, để tin rằng cuộc sống này không nằm trong tay các thế lực của thế gian này, mà đúng hơn là được chuyển tải bởi một ý nghĩa mầu nhiệm. Chỉ có tình yêu mới xứng đáng với đức tin, trước nỗi đau khổ của những người vô tội, những người bị đóng đinh ngày nay, mà nhiều người trong số anh em biết rõ, khi anh em phục vụ những người là nạn nhân của chiến tranh, bạo lực và bất công, hoặc thậm chí là của hạnh phúc giả tạo lừa dối và thất vọng.

Anh em thân mến, xin anh em luôn được an ủi bởi thực tại: công việc phục vụ của anh em là *sub umbra Petri* [dưới quyền Phêrô], như anh em sẽ thấy được khắc trên chiếc nhẫn mà anh em sẽ nhận được như một món quà từ tôi.

Luôn cảm thấy mình gắn bó với Phêrô, được Phêrô bảo vệ, được Phêrô sai đi. Chỉ trong sự vâng phục và trong sự hiệp thông hiệu quả với Đức Giáo Hoàng, thì thừa tác vụ của anh em mới có thể có hiệu quả cho sự xây dựng Giáo hội, trong sự hiệp thông với các giám mục địa phương.

Luôn có cái nhìn chúc phúc, bởi vì thừa tác vụ Phêrô là chúc phúc, nghĩa là luôn biết cách nhìn thấy điều tốt, ngay cả điều ẩn giấu, điều nằm trong thiểu số. Cảm thấy rằng anh em là những nhà truyền giáo, được Đức Giáo Hoàng sai đến để trở thành công cụ của sự hiệp thông, sự hiệp nhất, phục vụ phẩm giá của con người, thúc đẩy mối quan hệ chân thành và xây dựng ở mọi nơi với các nhà chức trách mà anh em được yêu cầu hợp tác. Xin cho năng lực của anh em luôn được soi sáng bởi quyết định đúng đắn về sự thánh thiện. Các vị Thánh đã phục vụ trong ngành ngoại giao của Tòa thánh, chẳng hạn như Thánh Gioan XXIII và Thánh Phaolô VI, là tấm gương cho chúng ta.

Anh em thân mến, sự hiện diện của anh em ở đây hôm nay cũng cố nhận thức rằng vai trò của Phêrô là củng cố đức tin. Anh em là người đầu tiên cần sự củng cố này để trở thành sứ giả của nó, những dấu chỉ hữu hình ở mọi nơi trên thế giới.

Cầu mong Cánh Cửa Thánh mà tất cả chúng ta đã cùng nhau bước qua ngày hôm qua thúc đẩy chúng ta trở thành những chứng nhân can đảm của Chúa Kitô, Đấng luôn là hy vọng của chúng ta. Cảm ơn anh chị em.

Với giáo triều, Đức Leo sẽ duy trì định hướng của Đức Phanxicô, nhưng thay đổi giọng điệu

(Ngày 11/Jun/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí mạng Crux, ngày 11 tháng 6 năm 2025 nhận định rằng: Khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV ổn định vai trò mới của mình trên tòa Thánh Phêrô, những dấu hiệu ban đầu cho thấy ngài sẽ tôn trọng và duy trì định hướng cải cách của người tiền nhiệm đối với Giáo triều Rôma, nhưng sẽ làm như vậy với giọng điệu nhẹ nhàng hơn nhiều.

Trong tuần qua, vị giáo hoàng đã gặp gỡ hai nhóm khác nhau gồm các cơ quan ngoại giao và giáo triều quan trọng nhất của Tòa thánh: đại diện ngoại giao giáo hoàng và nhân viên và viên chức của Phủ Quốc vụ khanh, và ngài cũng đã cử hành Ngày Năm Thánh rộng hơn của Tòa thánh.

Trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô, một người theo chủ nghĩa dân túy trong thâm tâm, thích làm việc xung quanh hệ thống của mình hơn là làm việc với hoặc thông qua giáo triều, thường khiển trách và sửa chữa bộ máy quản lý của ngài, sử dụng bài phát biểu Giáng sinh đầu tiên của mình trước Giáo triều Rôma năm 2013 để phác thảo 15 "căn bệnh" mà ngài tin rằng họ mắc phải, thì Đức Leo đã sử dụng giọng điệu biết ơn.

Phát biểu trước các viên chức và nhân viên của Phủ Quốc vụ khanh trong buổi tiếp kiến ngày 5 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói trong những nhận xét ngẫu hứng hiếm hoi, vì ngài thường bám vào các bài phát biểu đã chuẩn bị, rằng "trong vài tuần này... đối với tôi, rõ ràng là Đức Giáo Hoàng không thể làm việc một mình".

"Chúng ta rất cần phải dựa vào sự hỗ trợ của nhiều người trong Tòa thánh, và đặc biệt là tất cả anh chị em trong Phủ Quốc vụ khanh. Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất!" ngài nói, đồng thời cho biết ngài cảm thấy "an ủi" khi họ chia sẻ trách nhiệm với ngài.

Tương tự như vậy, trong buổi tiếp kiến ngày 10 tháng 6 với các sứ thần tòa thánh, đoàn ngoại giao của Vatican, cho Năm Thánh dành cho các Đại diện Giáo hoàng, Đức Leo một lần nữa bắt đầu bằng lời cảm ơn, nói rằng, "vai trò của các vị, chức thánh của các vị là không thể thay thế".

"Giáo hội sẽ không thể cho đi nhiều thứ nếu không có sự hy sinh, công việc và mọi thứ mà các vị làm để cho phép một chiều kích quan trọng như vậy của sứ mệnh vĩ đại của Giáo hội được tiến hành, và chính là trong... việc lựa chọn các ứng viên cho chức giám mục. Cảm ơn các vị từ tận đáy lòng vì những gì các vị đã làm!"

Lời chào chúc của Đức Leo XIV tới các sứ thần và Phủ Quốc vụ khanh, từ lâu được coi là một trong những thực thể phức tạp nhất của giáo triều để quản lý và là nơi mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nỗ lực cải cách, tạo nên một giọng điệu rất khác so với người tiền nhiệm của ngài thường sử dụng.

Sự thay đổi này là tự nhiên, theo một nghĩa nào đó: Đức Phanxicô được bầu với nhiệm vụ cải cách, rõ ràng là trong mật nghị năm 2013, các Hồng Y muốn một người có thể dọn dẹp nhà cửa bên trong, người có thể giải quyết các vấn đề tài chính của Vatican và đổi mới các cấu trúc nội bộ thường được đặc trưng bởi sự tự mãn và rối loạn chức năng.

Trên thực tế, phần lớn triều đại giáo hoàng của ngài đã dành để vạch ra kế hoạch tái cấu trúc toàn diện Giáo triều La Mã và cố gắng, với thành công không đồng đều, cải cách các định chế kinh tế của Vatican và thay đổi não trạng lâu đời của giáo triều, theo Đức Phanxicô, là tự tham chiếu, lối thời và ngoan cố chống lại sự thay đổi.

Não trạng này đã thúc đẩy Đức Phanxicô tìm kiếm các giải pháp thay thế liên tục, thường chọn cách tránh né và loại trừ giáo triều của mình, và thay vào đó là dựa vào những người bạn tâm giao và trợ lý bên ngoài, liên tục kêu gọi các viên chức giáo triều hoán cải.

Tuy nhiên, Đức Leo được bầu với nhiệm vụ thúc đẩy sự hiệp nhất và hiệp thông trong một Giáo hội phân cực và chia rẽ trong một thế giới chia rẽ sâu sắc. Ngài cũng được bầu để tiếp tục cải cách, nhưng trọng tâm lớn hơn nhiều là duy trì sự hiệp nhất.

Những lời bày tỏ ban đầu về sự tiếp đón nồng hậu và lòng biết ơn của Đức Leo, và việc ngài nhắc đến các vai trò ngoại giao và giáo triều trong việc chia sẻ trách nhiệm của ngài và thực hiện công việc của giáo hoàng, cho thấy ý định của ngài là làm việc với họ, thay vì tránh né họ.

Những lời triu mến đó cũng có thể có ý định, một phần, để chữa lành một số vết thương và cảm giác khó chịu tiềm ẩn mà những lời chỉ trích thường xuyên của Đức Phanxicô có thể đã gây ra, bất kể điều đó có vô tình hay không.

Tuy nhiên, trong khi cách tiếp cận ban đầu của Đức Leo đối với bộ máy giáo triều và ngoại giao của mình có thể khác với người tiền nhiệm, thì những người theo dõi ngài trong tuần qua cũng chỉ ra rằng ngài sẽ duy trì cùng một tầm nhìn chung và các cải cách mà Đức Phanxicô đã bắt đầu trong giáo triều.

Ví dụ, trong bài phát biểu của mình trước Phủ Quốc vụ khanh, Đức Leo lưu ý rằng tổ chức này kể từ khi thành lập vào thế kỷ 15 "đã mang tính chất ngày càng phổ quát và đã phát triển đáng kể".

Ngài lưu ý rằng gần một nửa số nhân viên là giáo dân, và hơn 50 người là phụ nữ, cả giáo dân lẫn tu sĩ.

Theo nghĩa này, “Bản thân Phủ Quốc Vụ Khanh phản ánh bộ mặt của Giáo hội”, ngài nói, nhiệm vụ của Phủ là truyền bá Tin mừng qua nhiều nền văn hóa và ngôn ngữ khác nhau trong khi vẫn duy trì “một quan điểm Công Giáo, phổ quát cho phép chúng ta đánh giá cao các nền văn hóa và sự nhạy cảm khác nhau”.

“Theo cách này, chúng ta có thể là động lực thúc đẩy cam kết xây dựng sự hiệp thông giữa Giáo hội Rôma và các Giáo hội địa phương, cũng như các mối quan hệ hữu nghị trong cộng đồng quốc tế,” ngài nói.

Đức Leo cũng cho biết Phủ Quốc vụ khanh phải hiện diện cụ thể trong thực tại hoàn cầu hiện nay trong khi vẫn duy trì tính phổ quát và “sự hiệp nhất đa diện của Giáo hội”, mà ngài cho biết là một động lực được củng cố bởi Công đồng Vatican II.

“Chính Phủ Quốc vụ khanh cung cấp dịch vụ thống nhất và tổng hợp này,” ngài nói, và một lần nữa bày tỏ sự gần gũi và lòng biết ơn đối với “các kỹ năng mà anh chị em dành cho việc phục vụ Giáo hội, cho công việc của anh chị em— hầu như luôn bị bỏ qua — và cho tinh thần truyền giáo truyền cảm hứng cho công việc này.”

Ngài cũng biến thành của ngài lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI vào năm 1963 rằng Phủ Quốc vụ khanh “không nên bị che mờ bởi tham vọng hay sự ganh đua; thay vào đó, hãy để nó trở thành một cộng đồng đức tin và bác ái thực sự, của ‘những người anh chị em, và con cái của Đức Giáo Hoàng,’ những người cống hiến hết mình vì lợi ích của Giáo hội.”

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nêu rõ ý định đa dạng hóa giáo triều và làm cho giáo triều phản ánh rõ hơn Giáo hội hoàn cầu bằng cách bổ nhiệm những cá nhân từ khắp nơi trên thế giới, cụ thể là bên ngoài phương Tây, vào các vị trí hàng đầu.

Ngài cũng tìm cách loại bỏ chủ nghĩa nghề nghiệp, cạnh tranh và tự mãn trong khi thúc đẩy vai trò của những người giáo dân có năng lực làm việc trong giáo triều và bổ nhiệm nhiều phụ nữ hơn vào các vị trí lãnh đạo và trách nhiệm quan trọng.

Việc Đức Leo ủng hộ tầm nhìn này, một giáo triều đa dạng chủ yếu bao gồm giáo dân và phụ nữ, có khả năng phiên dịch Tin mừng sang nhiều ngôn ngữ và nền văn hóa khác nhau, cho thấy các động thái về mặt cấu trúc và nhân sự của ngài có thể sẽ theo hướng này.

Tương tự như vậy, trong buổi tiếp kiến các sứ thần của giáo hoàng, ngài lưu ý rằng họ như một cơ thể “là hình ảnh của Giáo Hội Công Giáo, vì một Đoàn ngoại giao có tính phổ quát như chúng ta không tồn tại ở bất cứ quốc gia nào khác trên thế giới”.

“Đồng thời, tôi tin rằng người ta cũng có thể nói rằng không quốc gia nào khác trên thế giới có một Đoàn ngoại giao đoàn kết như các bạn: bởi vì sự hiệp thông của các bạn, của chúng ta, không chỉ đơn thuần là chức năng, cũng không phải là một ý tưởng; chúng ta hiệp nhất trong Chúa Kitô và chúng ta hiệp nhất trong Giáo hội,” ngài nói.

Nhiệm vụ của đoàn ngoại giao là thúc đẩy hòa bình và tình huynh đệ, ngài nói rằng công việc của họ thay mặt cho giáo hoàng chủ yếu là “tạo ra các mối quan hệ, cầu nối” với các cá nhân và quốc gia khác nhau, và luôn “là đôi mắt của Phêrô! Hãy là những người có khả năng xây

dựng các mối quan hệ ở nơi khó khăn nhất để thực hiện”.

Nhiệm vụ đầu tiên với tư cách là đại diện của giáo hoàng, Đức Leo nói, là gửi đi thông điệp nói rằng Giáo hội “luôn sẵn sàng cho mọi sự vì tình yêu, rằng Giáo hội luôn đứng về phía những người rốt cùng, những người nghèo, và rằng Giáo hội sẽ luôn bảo vệ quyền thiêng liêng được tin vào Thiên Chúa”.

Đức Giáo Hoàng Leo đã trao cho các sứ thần một chiếc nhẫn có khắc dòng chữ, sub umbra Petri, có nghĩa là “dưới bóng của Phêrô”, nhấn mạnh rằng, “Chỉ trong sự vâng phục và trong sự hiệp thông hiệu quả với Giáo hoàng, thì thừa tác vụ của các vị mới có thể có hiệu quả đối với sự xây dựng Giáo hội, trong sự hiệp thông với các giám mục địa phương”.

Ngài nói rằng các Sứ thần phải là “công cụ của sự hiệp thông, sự hiệp nhất, phục vụ phẩm giá của con người, thúc đẩy mối quan hệ chân thành và mang tính xây dựng ở mọi nơi với các nhà chức trách mà các bạn được yêu cầu hợp tác”.

Việc Đức Leo nhấn mạnh vào vai trò của một nhà ngoại giao giáo hoàng trong việc thúc đẩy tình huynh đệ và xây dựng những cây cầu để bảo vệ người nghèo cũng phù hợp với giọng điệu và cách tiếp cận của người tiền nhiệm của ngài đối với việc hợp tác với các nhà lãnh đạo và tổ chức quốc tế.

Điều này cũng phù hợp với mục tiêu của một nhóm nghiên cứu của Vatican, được thành lập như một phần của Thượng hội đồng giám mục về tính đồng nghị của Đức Phanxicô, đánh giá vai trò và chức năng của các Sứ thần, và nhằm mục đích đảm bảo họ có tư tưởng truyền giáo hơn.

Trong những tuần đầu tiên của triều đại giáo hoàng của mình, Đức Leo một lần nữa chứng minh rằng mặc dù ngài có ý định theo đuổi ít nhiều cùng một tầm nhìn chung mà Đức Phanxicô đã nêu ra trong một số cải cách nội bộ của mình, nhưng ngài là người rất chính trực và ngài sẽ thực hiện theo cách riêng và theo phong cách riêng của mình - một cách tìm cách hợp tác và hiệp nhất, đồng thời thúc đẩy Giáo hội theo hướng mà ngài tin rằng Giáo hội nên đi.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đưa ra dấu hiệu đầu tiên về cách ngài có thể thay đổi ‘tính đồng nghị’

(Ngày 12/Jun/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của tạp chí Crux, ngày 12 tháng 6 năm 2025, cho hay: Ngài chỉ mới nhậm chức được một tháng, nhưng mọi lời nói và hành động của Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã được giới truyền thông phân tích sâu rộng để cố gắng xác định tâm lý của vị giáo hoàng mới, được bầu vào ngày 8 tháng 5, chỉ vài tuần sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời vào ngày 21 tháng 4.

Hầu hết những gì Đức Giáo Hoàng Leo đã làm đều đã được chuẩn bị cho vị tiền nhiệm của ngài, bao gồm những người mà ngài đã bổ nhiệm làm giám mục và các cuộc họp với các quan chức mà ngài đã tổ chức. Thậm chí nhiều bài giảng và bài phát biểu của ngài có lẽ được lấy từ những điều ban đầu được viết cho Đức Phanxicô.

Như chính Đức Giáo Hoàng Leo đã chỉ ra vào ngày 24 tháng 5: “Các giáo hoàng qua đời, nhưng Giáo triều vẫn còn.”

Ngoài ra, bây giờ là tháng 6. Vatican thường chậm lại vào mùa hè, và các quyết định và thay đổi thực sự không bắt đầu diễn ra cho đến tháng 9.

Đó là lý do tại sao thật đáng lưu ý khi Văn phòng Lễ nghi Phụng vụ đã ban hành một tuyên bố vào thứ Tư về các công tác chuẩn bị cho Lễ trọng thể các Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô diễn ra tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô vào ngày 29 tháng 6.

Tài liệu cho biết “Đức Thánh Cha Leo XIV sẽ chủ trì việc cử hành Thánh Thể, làm phép các dây Pallia và trao chúng cho các Tổng giám mục mới”.

Dây pallium là dải băng trắng làm từ lông cừu được trao cho các tổng giám mục và tượng trưng cho mối liên hệ của các vị với giám mục Rôma.

Dây pallium có sáu cây thánh giá bằng lụa đen và có từ thế kỷ thứ năm. Tuy nhiên, Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã ra lệnh cho các vị phải được thiết lập [instituted] bởi chính vị giáo hoàng.

Thế nhưng, vào năm 2015, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, thay vào đó, chỉ trao dây pallium cho các tổng giám mục trong Thánh lễ ngày 29 tháng 6, và sau đó các vị sẽ được thiết lập tại tổng giáo phận quê nhà của người nhận trong một buổi lễ do sứ thần tòa thánh của quốc gia này chủ trì.

“Ý nghĩa của sự thay đổi này là nhấn mạnh hơn vào mối quan hệ giữa các tổng giám mục – những vị mới được đề cử – với Giáo hội địa phương của họ,” Đức ông Guido Marini khi đó, người đang giữ chức Trưởng ban Nghi lễ của Giáo hoàng, cho biết trong một cuộc phỏng vấn với Đài phát thanh Vatican vào ngày 29 tháng 1 năm 2015. (Marini hiện là Giám mục của Tortona ở Ý.)

Vào năm 2015, ĐC Marini cho biết sự thay đổi này là một phần của “hành trình của tính đồng nghị trong Giáo Hội Công Giáo mà ngay từ đầu triều đại giáo hoàng của ngài, [Đức Giáo Hoàng Phanxicô] đã liên tục nhấn mạnh là đặc biệt cấp bách và quý giá vào thời điểm này trong lịch sử của Giáo hội.”

Ngài cho biết việc chuyển nghi thức thiết lập dây pallium về tổng giáo phận quê hương “sẽ ủng hộ rất nhiều cho sự tham gia của Giáo hội địa phương vào thời điểm quan trọng trong

cuộc sống và lịch sử của Giáo hội”.

Tổng giám mục danh dự của San Francisco, John R. Quinn, vào năm 2015 đã nói với Tạp chí America rằng việc thay đổi chính sách pallium là một phương tiện của Đức Giáo Hoàng Phanxicô “nhấn mạnh tính đồng nghị trong Giáo hội”, đồng thời nói thêm rằng sự thay đổi này “trở thành lời nhắc nhở đối với Đức Tổng Giám Mục, đối với giáo phận của ngài và đối với các giám mục và giáo phận thuộc giáo tỉnh của ngài rằng họ đang được kêu gọi mở ra những con đường mới hướng đến tính đồng nghị thực sự về sự tham gia và hiệp thông trong các giáo hội của họ”. (ĐTGM Quinn qua đời vào ngày 22 tháng 6 năm 2017.)

Vào ngày 19 tháng 5, Đức Giáo Hoàng Leo đã nói với các nhà lãnh đạo Kitô giáo rằng “tính đồng nghị và đại kết có mối liên hệ chặt chẽ với nhau”.

“Tôi muốn đảm bảo với anh em về ý định của tôi là tiếp tục cam kết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc thúc đẩy tính chất đồng nghị của Giáo Hội Công Giáo và phát triển các hình thức mới và cụ thể cho tính đồng nghị ngày càng mạnh mẽ hơn trong lĩnh vực đại kết,” vị giáo hoàng mới đã nói vào thời điểm đó.

Trong hơn một thập niên, Vatican đã gặp vấn đề trong việc định nghĩa ý nghĩa khi sử dụng từ “synodality: Liệu nó có giống với cấu trúc lập pháp được tìm thấy ở các Giáo hội Đông phương, mà phần lớn đã được thẩm quyền các giáo hoàng phương Tây tiếp nhận; hay nó liên quan đến khuôn khổ cửa hàng nói chuyện [talking shop] được sử dụng trong Thượng hội đồng Giám mục được thành lập sau Công đồng Vatican II?

Trước khi trở thành Giáo hoàng Leo, ĐHY Robert Francis Prevost sinh ra ở Mỹ đã phục vụ với tư cách là Bộ trưởng Bộ Giám mục, vì vậy ngay cả một thay đổi nhỏ trong cách đối xử với các tổng giám mục mới cũng sẽ gửi đi một tín hiệu.

Việc chuyển giao việc thiết lập dây pallium từ Rome về các tổng giáo phận quê hương của các tổng giám mục là một trong những hành động chính thức đầu tiên liên quan đến một trong những chương trình quan trọng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Đức Giáo Hoàng Leo đã đề cập đến “synodality” nhiều lần trong thời gian ngắn đảm nhiệm vai trò mới của ngài. Vào ngày 29 tháng 6, Giáo hội sẽ có dấu hiệu đầu tiên về cách ngài định nghĩa thuật ngữ này.

Nguyên văn diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với các linh mục

(Ngày 12/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 06/12/25, tường trình rằng: "Chúa muốn chúng ta trong thời đại đầy thách thức này, đôi khi dường như vượt quá sức mạnh của chúng ta", Đức Giáo Hoàng nói, và kết thúc bằng một câu trích dẫn từ Thánh Augustinô.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gặp các linh mục và chủng sinh của Giáo phận Rome vào ngày

12 tháng 6 này, ngỏ với họ một thông điệp trù mẫn, cũng là lời kêu gọi nên thánh và trung thành với ơn gọi của họ.

Rome có tổng cộng 8,020 linh mục và phó tế, vị đại diện của Đức Giáo Hoàng tại giáo phận, Đức Hồng Y Baldassare Reina, đã tiết lộ trong một bài thuyết trình ngắn. Trong số đó, 809 vị là linh mục nhập tịch tại Giáo phận Rome, 149 vị là phó tế vĩnh viễn, 2,347 vị là linh mục sinh viên tại các trường đại học giáo hoàng ở Rome – 500 vị cũng phục vụ tại các giáo xứ ở Rome – 211 vị thuộc các hiệp hội giáo sĩ và 3,914 vị là linh mục dòng.

Sau đây là nguyên văn diễn từ của Đức Giáo Hoàng theo bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Tôi muốn xin một tràng pháo tay lớn cho tất cả những người đang ở đây, và cho tất cả các linh mục và phó tế của Rome!

Thưa các Linh mục và Phó tế thân mến đang phục vụ trong giáo phận Rome, các chủng sinh thân mến, tôi chào tất cả anh em với tình âu yếm và tình bạn!

Tôi cảm ơn Đức Hồng Y Đại diện, vì những lời chào mừng và bài thuyết trình của ngài, kể đôi điều về sự hiện diện của anh em tại thành phố này.

Tôi muốn gặp anh em để tìm hiểu về anh em một cách đích thân và bắt đầu đồng hành cùng anh em. Tôi cảm ơn anh em vì cuộc sống anh em đã hy sinh để phục vụ Vương quốc, vì những công việc hằng ngày, vì lòng quảng đại lớn lao của anh em trong việc thực hiện thừa tác vụ, vì mọi thứ anh em sống trong im lặng và đôi khi đi kèm với đau khổ hoặc hiểu lầm. Anh em thực hiện những công việc khác nhau, nhưng tất cả anh em đều quý giá trong mắt Chúa và trong việc hoàn thành kế hoạch của Người.

Giáo phận Rôma chủ trì trong tình bác ái và hiệp thông, và có thể hoàn thành sứ mệnh này nhờ từng người trong anh em, trong mối dây ân sủng với Giám mục và trong sự đồng trách nhiệm hiệu quả của toàn thể dân Chúa. Giáo phận của chúng ta thực sự là một giáo phận đặc biệt, vì nhiều linh mục đến từ nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt là để học tập; và điều này ngụ ý rằng việc chăm sóc mục vụ cũng vậy - tôi đang nghĩ đến trước hết là các giáo xứ - được đánh dấu bằng tính phổ quát này và sự chấp nhận lẫn nhau mà nó đòi hỏi.

Bắt đầu chính từ quan điểm phổ quát này mà Rôma đưa ra, tôi muốn chia sẻ với anh em một vài suy tư.

Ghi chú đầu tiên, đặc biệt gần gũi với trái tim tôi, là về *sự hiệp nhất và hiệp thông*. Trong lời cầu nguyện được gọi là “linh mục”, như chúng ta biết, Chúa Giêsu đã cầu xin Chúa Cha cho dân Người được nên một (x. Ga 20-23). Chúa biết rõ rằng chỉ khi kết hợp với Người và hiệp nhất với nhau, chúng ta mới có thể sinh hoa trái và làm chứng đáng tin cậy cho thế giới. Sự hiệp thông của hàng linh mục ở đây tại Rôma được ủng hộ bởi sự kiện là, theo truyền thống lâu đời, người ta thường sống chung với nhau, trong các giáo xứ cũng như trong các trường

cao đẳng hoặc các nơi cư trú khác. Linh mục được kêu gọi trở thành con người của sự hiệp thông, vì họ là người đầu tiên sống điều đó và liên tục nuôi dưỡng điều đó. Chúng ta biết rằng sự hiệp thông này ngày nay bị cản trở bởi một bầu không khí văn hóa ủng hộ sự cô lập hoặc tự hấp thụ. Không ai trong chúng ta được miễn trừ khỏi những cam bẫy này đe dọa đến sự vững chắc của đời sống thiêng liêng và sức mạnh của thừa tác vụ của chúng ta.

Tôi muốn giúp anh em, đồng hành cùng anh em, để mỗi người có thể lấy lại sự thanh thản trong thừa tác vụ của chính mình; nhưng chính vì lý do này mà tôi yêu cầu anh em hãy nhiệt thành trong tình huynh đệ linh mục, vốn bắt nguồn từ đời sống thiêng liêng vững chắc, trong cuộc gặp gỡ với Chúa và lắng nghe Lời Người.

Nhưng chúng ta phải cảnh giác vì ngoài bối cảnh văn hóa, sự hiệp thông và tình huynh đệ giữa chúng ta cũng gặp phải một số trở ngại, có thể nói là “nội tại”, liên quan đến đời sống giáo hội của giáo phận, các mối quan hệ giữa các cá nhân, và cả những gì nằm trong trái tim, đặc biệt là cảm giác mệt mỏi phát sinh vì chúng ta đã trải qua những khó khăn cụ thể, vì chúng ta không cảm thấy mình được hiểu và lắng nghe, hoặc vì những lý do khác. Tôi muốn giúp anh em, đồng hành với anh em, để mỗi người có thể lấy lại sự thanh thản trong thừa tác vụ của mình; nhưng chính vì lý do này mà tôi yêu cầu anh em hãy nhiệt thành trong tình huynh đệ linh mục, vốn bắt nguồn từ đời sống thiêng liêng vững chắc, trong cuộc gặp gỡ với Chúa và lắng nghe Lời Người. Được nuôi dưỡng bởi dòng bạch huyết này, chúng ta có thể có những mối quan hệ hữu nghị, vượt trội hơn nhau về mặt tôn trọng (x. Rm 12:10); chúng ta cảm thấy cần có những người khác để phát triển và nuôi dưỡng cùng một động lực giáo hội.

Sự hiệp thông cũng nên được chuyển thành cam kết trong giáo phận này: với các đặc sủng đa dạng, với các con đường đào tạo khác nhau và thậm chí với các dịch vụ khác nhau, nhưng nỗ lực duy trì nó phải là một. Tôi yêu cầu tất cả anh em chú ý đến hành trình mục vụ của Giáo hội này, một hành trình mang tính địa phương nhưng cũng mang tính phổ quát vì những người lãnh đạo. Cùng nhau bước đi luôn là sự đảm bảo cho lòng trung thành với Tin mừng; cùng nhau và trong sự hòa hợp, phấn đấu làm giàu cho Giáo hội bằng đặc sủng riêng của mình nhưng có trong tim một thân thể duy nhất mà Chúa Kitô là Đầu.

Lưu ý thứ hai mà tôi muốn trao cho anh em là về *sự gương mẫu*. Nhân dịp lễ truyền chức linh mục vào ngày 31 tháng 5 vừa rồi, trong bài giảng, tôi đã nhắc lại tầm quan trọng của sự minh bạch trong cuộc sống, dựa trên lời của Thánh Phaolô đã nói với các kỳ mục ở Êphêô: "Chính anh em biết tôi đã sống thế nào giữa anh em" (Cv 20:18). Tôi xin anh em, với tấm lòng của một người cha và của một mục tử, tất cả chúng ta hãy cam kết trở thành những linh mục đáng tin cậy và gương mẫu! Chúng ta nhận thức được giới hạn của bản chất mình và Chúa biết chúng ta một cách sâu sắc; nhưng chúng ta đã nhận được một ân sủng phi thường; chúng ta đã được giao phó một kho tàng quý giá mà chúng ta là những thừa tác viên, những người phục vụ. Và sự trung thành là điều cần thiết đối với người phục vụ. Không ai trong chúng ta thoát khỏi những gợi ý của thế gian, và thành phố, với hàng ngàn cung ứng, thậm chí có thể kéo chúng ta ra khỏi mong muốn sống thánh thiện, gây ra sự hạ thấp trong đó các giá trị sâu sắc của việc trở thành một linh mục bị mất đi.

Hãy để mình được thu hút một lần nữa bởi tiếng gọi của Thầy, để cảm nhận và sống tình yêu của giờ đầu tiên, điều đã thúc đẩy anh em đưa ra những lựa chọn quan trọng và hy sinh dũng cảm. Nếu cùng nhau cố gắng trở thành tấm gương trong cuộc sống khiêm nhường, thì chúng ta sẽ có thể phát biểu sức mạnh đổi mới của Tin mừng cho mọi người nam và người nữ.

Một lưu ý cuối cùng mà tôi muốn gửi đến anh em là *hãy nhìn vào những thách thức của thời đại* chúng ta từ góc nhìn tiên tri. Chúng ta lo lắng và buồn bã về mọi thứ xảy ra hàng ngày trên thế giới: chúng ta bị tổn thương bởi bạo lực gây ra cái chết, chúng ta bị thách thức bởi sự bất bình đẳng, nghèo đói, nhiều hình thức xã hội bị gạt ra ngoài lề, sự đau khổ lan rộng mang đặc điểm của sự bất an không còn tha thứ cho bất cứ ai. Và đây không phải là những thực tại xa vời, xa chúng ta, mà đúng hơn, chúng ảnh hưởng đến cả thành phố Rome của chúng ta, nơi được đánh dấu bằng nhiều hình thức nghèo đói và các trường hợp khẩn cấp nghiêm trọng như vấn đề nhà ở. Một thành phố mà, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhận xét, “vẻ đẹp tuyệt vời” và sự quyến rũ của nghệ thuật cũng phải phù hợp với “sự trang nghiêm giản dị và hoạt động bình thường của các địa điểm và tình huống trong cuộc sống hàng ngày bình thường. Bởi vì một thành phố đáng sống hơn đối với người dân của mình cũng sẽ chào đón mọi người hơn” (*Bài giảng cho Kinh Chiều với kinh Te Deum*, ngày 31 tháng 12 năm 2023).

Chúa muốn chúng ta trong thời điểm đầy thách thức này, đôi khi dường như vượt quá sức mạnh của chúng ta. Chúng ta được kêu gọi đón nhận những thách thức này, diễn giải chúng theo tin mừng, trải nghiệm chúng như những cơ hội để làm chứng. Chúng ta đừng trốn tránh chúng! Cam kết mục vụ, giống như cam kết học tập, trở thành ngôi trường để chúng ta học cách xây dựng Vương quốc Thiên Chúa trong lịch sử phức tạp và đầy thách thức ngày nay. Trong thời gian gần đây, chúng ta đã có tấm gương của những linh mục thánh thiện, những người có thể kết hợp niềm đam mê lịch sử với việc loan báo Tin Mừng, chẳng hạn như Don Primo Mazzolari và Don Lorenzo Milani, những nhà tiên tri của hòa bình và công lý. Và ở đây tại Rome, chúng ta có Don Luigi Di Liegro, người đã phải đối diện với quá nhiều cảnh nghèo đói, đã cống hiến cuộc đời mình để tìm kiếm những con đường công lý và sự tiến bộ của con người. Chúng ta hãy dựa vào sức mạnh của những tấm gương này để tiếp tục gieo những hạt giống thánh thiện trong thành phố của chúng ta.

Các bạn thân mến, tôi đảm bảo với các bạn về sự gần gũi, tình cảm và sự sẵn sàng đồng hành cùng các bạn. Chúng ta hãy trao phó đời sống linh mục của mình cho Chúa, và chúng ta hãy cầu xin Người có thể phát triển trong sự hiệp nhất, sự gương mẫu và trong cam kết tiên tri để phục vụ thời đại của chúng ta. Xin cho chúng ta được đồng hành với lời kêu gọi chân thành của Thánh Augustinô, người đã nói: “Hãy yêu Giáo hội này, hãy ở trong Giáo hội thánh thiện này, hãy ở trong Giáo hội này; hãy yêu Người Chăn Chiên Nhân Lành, Người Phu Quân rất đẹp, Người không lừa dối ai, Người không muốn ai phải hư mất. Hãy cầu nguyện cho những con chiên bị tản mác; để họ cũng có thể đến, để họ cũng có thể nhận ra Người, để họ cũng có thể yêu Người; để có Một Đàn Chiên và Một Người Chăn” (*Bài giảng* 138, 10). Cảm ơn các bạn.

Ngân hàng Vatican ghi nhận lợi nhuận ròng là 32.8 triệu euro vào năm 2024, tăng 7% so với năm 2023

(Ngày 12/Jun/2025)

Victoria Cardiel của hãng tin CNA, từ Thành phố Vatican, ngày 11 tháng 6 năm 2025, cho hay: Viện Công trình Tôn giáo (IOR, theo tên viết tắt tiếng Ý), thường được gọi là Ngân hàng Vatican — một tổ chức tài chính nhỏ chỉ có hơn 100 nhân viên do Đức Giáo Hoàng Pi-ô XII thành lập năm 1942 — đã đạt được lợi nhuận ròng là 32.8 triệu euro (khoảng 37.7 triệu đô la) vào năm 2024, so với 30.6 triệu euro (khoảng 35.1 triệu đô la) vào năm 2023.

Theo báo cáo thường niên do Văn phòng Báo chí Tòa thánh công bố hôm thứ Tư, lợi nhuận ròng là 32.8 triệu euro tăng 7% so với năm 2023.

Theo báo cáo, kết quả này là do thu nhập lãi (+5,8%), thu nhập hoa hồng (+13,2%) và thu nhập môi giới (+3,6%) tăng, cùng với các biện pháp khác được thực hiện để đảm bảo kiểm soát chi phí chặt chẽ.

Báo cáo cũng bao gồm thông tin về lợi nhuận được phân phối lại cho Đức Giáo Hoàng và các mục ngân sách khác của Tòa thánh.

Theo yêu cầu của các điều lệ của IOR, báo cáo sau đó đã được đệ trình lên Ủy ban Hồng Y, ủy quyền phân phối khoản cổ tức là 13.8 triệu euro (khoảng 15.8 triệu đô la) cho Đức Thánh Cha.

Đây là một cử chỉ mà — theo Vatican — tái khẳng định “cam kết của viện đối với sứ mệnh hỗ trợ các hoạt động tôn giáo và từ thiện”.

Theo kết quả của năm ngoái, tổng khối lượng tài sản của khách hàng do IOR quản lý — bao gồm tiền gửi, tài khoản vãng lai, tài sản đang quản lý và chứng khoán đang lưu ký — đã tăng lên 5.7 tỷ euro (khoảng 6.5 tỷ đô la), so với 5.4 tỷ euro (khoảng 6.2 tỷ đô la) của năm trước.

Hơn nữa, tài sản ròng của viện đã tăng lên 731.9 triệu euro (khoảng 840.5 triệu đô la), tăng 64.3 triệu euro (khoảng 73.8 triệu đô la) so với năm 2023.

Một trong những con số đáng chú ý nhất là tỷ lệ vốn cấp 1, một chỉ số tài chính quan trọng đo lường sức mạnh tài chính và khả năng hấp thụ tổn thất của ngân hàng trong khi vẫn tiếp tục hoạt động. Theo dữ liệu được trình bày, tỷ lệ này đạt 69.43%, tăng 16.1% so với năm trước. Theo Vatican, con số này là do "rủi ro nói chung giảm và vốn chủ sở hữu tăng".

Hiệu suất của các dòng quản lý tài sản của viện cũng rất tích cực: 100% trong số chúng đạt được lợi nhuận gộp dương và 79% vượt trội so với các chuẩn mực tương ứng của chúng. Theo báo cáo, tất cả các dịch vụ tài chính và đầu tư đều được thực hiện tuân thủ đầy đủ học

thuyết xã hội của Giáo Hội Công Giáo.

Báo cáo tài chính của IOR, trong đó quyền sở hữu tài khoản chỉ giới hạn ở các tổ chức Công Giáo, các cơ quan tôn giáo, các thực thể Vatican, các đại sứ quán và đại sứ được công nhận tại Tòa thánh, đã được Hội đồng Giám sát nhất trí thông qua vào ngày 29 tháng 4 và được kiểm toán bởi Mazars Italia S.p.A.

Vatican cho rằng hiệu suất tích cực này là nhờ thu nhập ròng đạt được và "nhiều cải tiến" đã thực hiện. Trong năm 2024, IOR đã củng cố các chức năng chính của mình bằng cách bổ sung nhân sự chuyên môn và đầu tư chiến lược vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật số và công nghệ, với mục đích cải thiện dịch vụ khách hàng.

Theo Vatican, tỷ lệ thanh khoản và tỷ lệ vốn cấp 1 của viện đưa viện này vào danh sách "các tổ chức tài chính vững mạnh nhất thế giới" về mặt vốn hóa và thanh khoản.

Viện này vẫn là tổ chức duy nhất được phép cung cấp dịch vụ tài chính tại Thành phố Vatican.

Theo báo cáo, các tài khoản được lập theo Chuẩn mực Kế toán Quốc tế và Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế, xác nhận thêm một năm "tăng trưởng bền vững và vững chắc".

Những thách thức ngoại giao mà Đức Giáo Hoàng Leo phải đối diện

(Ngày 13/Jun/2025)

Ngoại giao quốc tế không phải là vai trò chính của Đức Giáo Hoàng, nhưng đó là một phần không thể tránh khỏi của công việc.

Đó là nhận định của Edgar Beltrán trên tạp chí mạng The Pillar, ngày 12 tháng 6 năm 2025.

Ông viết: Trong tháng đầu tiên của triều đại của ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã cho thấy ngài không ngại những cử chỉ ngoại giao táo bạo.

Ngay sau khi đảm nhận vai trò mới, ngài đã đề nghị Vatican làm địa điểm cho các cuộc đàm phán hòa bình giữa Nga và Ukraine, kêu gọi trả tự do cho các nhà báo là tù nhân chính trị trên khắp thế giới và đưa ra lời kêu gọi hòa bình giữa Israel và Palestine.

Khi triều đại của Đức Giáo Hoàng Leo tiến diễn, ngài sẽ gặp cơ hội - và thực sự là mệnh lệnh - để đưa ra lập trường ngoại giao quyết đoán.

Mặc dù ngoại giao quốc tế không phải là vai trò chính của Đức Giáo Hoàng, nhưng đó là một phần không thể tránh khỏi của công việc.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II nổi tiếng vì đã giúp tránh được một cuộc chiến giữa

Argentina và Chile và thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền dân chủ ở Ba Lan và các nước Đông Âu khác, trong khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã để Vatican đàm phán việc tái lập quan hệ ngoại giao giữa Hoa Kỳ và Cuba, và đàm phán một thỏa thuận hòa bình giữa chính phủ Colombia và FARC, nhóm du kích lớn nhất của đất nước.

Đức Giáo Hoàng Leo bắt đầu triều đại giáo hoàng của ngài trong một bối cảnh quốc tế phức tạp được đánh dấu bằng chiến tranh và cuộc đàn áp Giáo hội ở nhiều nơi trên thế giới — một "cuộc chiến tranh thế giới từng phần", như Giáo hoàng Phanxicô đã nhiều lần nói trong suốt triều đại của ngài.

Có một số tình huống ngoại giao tế nhị mà Đức Giáo Hoàng Leo phải đối diện, mỗi tình huống đặt ra những thách thức và quyết định riêng cần phải đưa ra.

Ukraine

Mặc dù Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhiều lần ủng hộ hòa bình ở Ukraine, một số tuyên bố và cử chỉ của ngài bị coi là không nhạy cảm và đã vấp phải sự chỉ trích từ cả hai bên trong cuộc chiến.

Vào tháng 9 năm 2022, Đức Phanxicô đã nói rằng cuộc chiến không phải là một bộ phim cao bồi, nơi có "người tốt và kẻ xấu", điều này được hiểu rộng rãi là đổ một phần lỗi cho cuộc xâm lược của Nga cho Ukraine và phương Tây. Vào tháng 3 năm 2024, ngài nói rằng Ukraine nên có "lòng can đảm giương cờ trắng", điều này khiến người Ukraine tức giận.

Tuy nhiên, ngài cũng nói rằng Đức Thượng phụ Kirill của Giáo hội Chính thống giáo Nga không nên là "cậu bé giúp lễ của Putin" và nhiều lần tiếp đón Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy tại Vatican, điều này khiến người Nga tức giận.

Với cách tiếp cận khiến cả hai bên đều thất vọng, Vatican không ở vị thế mạnh để đóng vai trò là người trung gian tiềm năng cho một thỏa thuận hòa bình.

Đức Giáo Hoàng Leo hiện có cơ hội bắt đầu lại từ đầu và lấy lại lòng tin của cả hai bên để làm trung gian cho các cuộc đàm phán hòa bình, và ngài dường như đang nỗ lực vì mục đích đó. Đức Giáo Hoàng đã gặp Zelenskyy sau Thánh lễ nhậm chức của mình. Ngài cũng đã có một cuộc điện đàm với Tổng thống Nga Vladimir Putin, điều này đã không xảy ra dưới thời Đức Phanxicô sau cuộc xâm lược Ukraine của Nga.

Đức Giáo Hoàng Leo cũng đã đề nghị Vatican tổ chức các cuộc đàm phán hòa bình giữa Nga và Ukraine.

Những tháng tới sẽ cho biết liệu ngài có chọn đưa ra bản cáo trạng mạnh mẽ hơn về cuộc xâm lược của Nga và các hành vi vi phạm nhân quyền trong chiến tranh hay không, hay ngài sẽ tập trung vào việc trở thành người hòa giải chính giữa các quốc gia.

Trung Quốc

Kể từ khi bắt đầu vào năm 2018, thỏa thuận giữa Vatican và Trung Quốc về việc bổ nhiệm giám mục đã được đánh dấu bằng sự bí mật và tranh cãi. Văn bản của thỏa thuận vẫn được giữ bí mật cho đến ngày nay; Đức Giáo Hoàng Leo XIV có thể đã xem chi tiết thỏa thuận này lần đầu tiên vào những ngày đầu của triều đại giáo hoàng của ngài.

Dưới thời Giáo hoàng Phanxicô, thỏa thuận này là chính sách chủ chốt, nhằm thống nhất Giáo hội ngầm của Trung Quốc với Hiệp hội Yêu nước do nhà nước kiểm soát và đảm bảo sự hiệp thông với Rome. Nhưng thỏa thuận này đã bị chỉ trích rộng rãi là không đạt được các mục tiêu đã nêu.

Chỉ một số ít giám mục được bổ nhiệm kể từ thỏa thuận này, trong khi Bắc Kinh ngày càng bổ nhiệm giám mục một cách đơn phương, thường là không có sự hiểu biết trước của Rome. Đôi khi, Vatican đã chấp thuận hồi tố, trong khi biết về một số cuộc bổ nhiệm thông qua các báo cáo của phương tiện truyền thông.

Và trong khi thỏa thuận được những người ủng hộ hoan nghênh như một cách để giảm bớt sự đàn áp, thì Trung Quốc lại ban hành luật mới hạn chế việc thờ phượng Công Giáo—luật mà các linh mục địa phương cho rằng làm tăng khả năng bách hại. Trong khi đó, các giáo sĩ, bao gồm cả giám mục, những người chống lại sự kiểm soát của nhà nước đã bị bắt hoặc mất tích, không có tiến triển nào trong việc thả họ.

Mặc dù khả năng định hình lại mối quan hệ Vatican-Bắc Kinh của Đức Giáo Hoàng Leo bị hạn chế, nhưng ngài vẫn có các lựa chọn.

Về mặt lý thuyết, Đức Giáo Hoàng Leo có thể hủy bỏ thỏa thuận, mặc dù làm như vậy có thể làm trầm trọng thêm tình hình của người Công Giáo ở Trung Quốc, nhiều người trong số họ hoạt động trong vùng xám giữa việc tìm kiếm sự hiệp thông với Rome và cố gắng không khiêu khích chính quyền dân sự. Việc chấm dứt thỏa thuận có thể dẫn đến sự đàn áp và buộc các giáo sĩ phải chọn phe, có nguy cơ đào tẩu sang Bắc Kinh.

Thay vào đó, Đức Giáo Hoàng Leo có thể tìm cách sửa đổi thỏa thuận trước khi gia hạn vào năm 2027, đặt ra các điều khoản cứng rắn hơn cho Vatican, với việc làm rõ công khai về tình hình hiện tại và ý định của Vatican. Điều này có thể thiết lập lại mối quan hệ với Beijing và trấn an những người Công Giáo ở Trung Quốc rằng Đức Giáo Hoàng rất chú ý đến tình hình của Giáo hội tại quốc gia này và những sự kiện cơ bản về giáo hội học. Sự minh bạch, vốn từ lâu đã thiếu trong thỏa thuận, có thể trở thành một tài sản quan trọng trong chiến lược ngoại giao của Đức Leo.

Nicaragua, Venezuela và Cuba

Một biến chứng nữa của thỏa thuận Vatican-Trung Quốc là khả năng khuyến khích các chế độ độc tài khác làm theo.

Ví dụ, chế độ Nicaragua đã gọi ý rằng họ muốn đi theo con đường tương tự.

Trong một tuyên bố vào tháng 1, chế độ Nicaragua tuyên bố rằng "không có gì cho phép Nhà nước Vatican, vốn phải tuân theo các quy tắc của Luật pháp quốc tế và tôn trọng các chính phủ và thể chế quốc gia, thực hiện bất cứ loại bỏ nhiệm nào trên lãnh thổ có chủ quyền của Nicaragua của chúng ta".

Nhiều nhà quan sát hiện nghi ngờ rằng chính phủ đang chuẩn bị yêu cầu Vatican chấp thuận chế độ bổ nhiệm giám mục mới, để đổi lấy việc giảm bớt áp lực của chính phủ đối với Giáo hội địa phương. Nếu Vatican từ chối yêu cầu như vậy, chế độ có thể từ chối công nhận phẩm trật địa phương và có thể tiếp tục buộc các thành viên của họ đi lưu vong.

Sự gia tăng đàn áp vào mùa hè năm ngoái được cho là một chiến dịch gây sức ép của chế độ, nhằm buộc các giám mục lưu vong từ chức để được thay thế bằng các giám mục thân thiện với chính phủ.

Tình hình ở Venezuela không nghiêm trọng như vậy, vì Giáo hội hoạt động tương đối tự do.

Tuy nhiên, có một hiệp ước ở Venezuela cho phép chính phủ phủ quyết các cuộc bổ nhiệm giám mục.

Chế độ Venezuela không sử dụng quyền phủ quyết của mình để có được các cuộc bổ nhiệm giám mục thân thiện hơn, nhưng họ đã sử dụng nó để trì hoãn việc bổ nhiệm các giám mục quan trọng, thậm chí dẫn đến việc một giám mục phải được bổ nhiệm ở một giáo phận khác so với dự kiến ban đầu để chấm dứt tình trạng bế tắc giám mục.

Do quyền phủ quyết này, các cuộc bổ nhiệm giám mục chỉ phụ thuộc hoàn toàn vào thiện chí của chế độ Venezuela. Do đó, nếu Giáo hội trở thành kẻ thù khó chịu của chế độ quá công khai, tình hình có thể trở nên phức tạp rất nhanh.

Trong khi Cuba không có hiệp ước, và Giáo hội tại quốc gia này có lẽ đang tận hưởng mức độ tự do lớn nhất kể từ cuộc cách mạng Cuba vào những năm 60, thì vẫn còn nhiều căng thẳng trong nước. Nhiều linh mục chỉ trích chính quyền cộng sản của quốc gia này đã bị chế độ này đe dọa hoặc buộc phải lưu vong.

Việc tham gia vào các chế độ độc tài luôn là một hành động cân bằng tinh tế. Duy trì mối quan hệ quá gần gũi với chế độ có thể tạo ra vẻ thông cảm, hoặc thậm chí là đồng lõa. Nhưng việc lên tiếng quá mạnh mẽ có thể dẫn đến việc Giáo hội địa phương bị đàn áp để trả thù.

Vatican dưới thời Đức Phanxicô phần lớn vẫn im lặng về cuộc đàn áp đối với Giáo hội và các

hành vi vi phạm nhân quyền ở các quốc gia này, chỉ có những tuyên bố hạn chế về chúng đã gia tăng trong vài năm cuối nhiệm kỳ giáo hoàng của ngài.

Đức Giáo Hoàng Leo sẽ cần cân nhắc giá trị của việc giành được thiện chí từ các chế độ này - và có lẽ là những lợi ích nhỏ cho Giáo hội địa phương - so với giá trị của việc trở thành tiếng nói tiên tri chống lại cuộc đàn áp Giáo hội và các hành vi vi phạm nhân quyền.

Donald Trump

Điều rõ ràng là không có tình yêu nào bị mất giữa Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump.

Vào tháng 1 năm 2025, Đức Phanxicô đã bổ nhiệm Hồng Y Robert McElroy làm Tổng giám mục Washington, với các nguồn tin cho The Pillar biết rằng cuộc bổ nhiệm này là để đáp lại việc Trump đề cử chủ tịch Catholic Vote Brian Burch làm đại sứ Hoa Kỳ tại Tòa thánh.

DHY McElroy được coi là một trong những giáo phẩm chỉ trích gay gắt nhất chống Trump, đặc biệt là về vấn đề nhập cư và môi trường.

Vào tháng 2, Đức Phanxicô đã gửi một lá thư cho các giám mục Hoa Kỳ, chỉ trích chính sách di cư của Trump, trong đó ngài nói rằng "hành động trục xuất những người trong nhiều trường hợp đã rời bỏ quê hương của họ vì lý do cực kỳ nghèo đói, bất an, bóc lột... khiến họ rơi vào tình trạng đặc biệt dễ bị tổn thương và không có khả năng tự vệ".

Nếu tài khoản cá nhân twitter.com hiện đã không còn tồn tại của ngài là bằng chứng, thì có vẻ như Đức Giáo Hoàng Leo ít nhất cũng có cùng quan điểm với Đức Phanxicô về vấn đề này.

Tuy nhiên, vẫn còn phải xem liệu ngài có thích cách tiếp cận mang tính xây dựng hơn đối với Hoa Kỳ nói chung và Tổng thống Trump nói riêng hay không.

Mặc dù điều có vẻ chắc chắn là có nhiều điểm bất đồng và căng thẳng giữa Hoa Kỳ và Vatican, nhưng vẫn có tiềm năng hợp tác trong các lĩnh vực như ý thức hệ phái tính, tự do tôn giáo và hòa bình ở Ukraine và Đất Thánh.

Đức Giáo Hoàng Leo đã nói rõ rằng sự hiệp nhất là ưu tiên hàng đầu của ngài. Và trong những ngày đầu của triều đại giáo hoàng, ngài đã cho thấy cách tiếp cận được tính toán và giọng điệu cân nhắc. Có khả năng ngài sẽ tiếp cận chính phủ Hoa Kỳ một cách thận trọng và ngoại giao, tìm cách giảm bớt căng thẳng thay vì thổi bùng chúng.

Israel và Palestine

Trong khi Giáo hoàng Phanxicô là người kiên trì ủng hộ hòa bình ở Trung Đông và liên tục kêu gọi cả lệnh ngừng bắn ở Gaza và việc thả các con tin Israel, một số tuyên bố của ngài

cũng gây căng thẳng cho mối quan hệ Israel-Vatican.

Trong bài phát biểu ngày 21 tháng 12 trước giáo triều Roma, Đức Giáo Hoàng cho biết cái chết của trẻ em trong các vụ đánh bom là "tàn ác", mà nhiều người ở Israel hiểu là Đức Giáo Hoàng nói rằng quân đội Israel cố tình nhắm vào trẻ em.

Vào đêm Giáng sinh, Bộ trưởng Ngoại giao Israel Gideon Sa'ar đã triệu tập sứ thần tòa thánh tại Israel, Tổng giám mục Adolfo Tito Yllana, để bày tỏ "sự bất bình sâu sắc" của mình trước những phát biểu của Đức Giáo Hoàng.

Và mặc dù Đức Phanxicô lên án mạnh mẽ làn sóng bài Do Thái trên toàn cầu trong bài phát biểu về "tình hình thế giới" của mình vào đầu tháng 1, nhiều nhà quan sát cho rằng mối quan hệ hiện tại của Vatican với cộng đồng Do Thái đang ở một trong những điểm thấp nhất kể từ Công đồng Vatican II.

Tuy nhiên, ở đây, Đức Giáo Hoàng Leo cũng có cơ hội thiết lập lại giọng điệu của mối quan hệ khi bắt đầu nhiệm kỳ giáo hoàng của mình.

Đức Leo đã tiếp tục kêu gọi hòa bình và ngừng bắn ngay lập tức ở Gaza của Đức Phanxicô. Ngài cũng đã kêu gọi Israel cho phép viện trợ nhân đạo vào Gaza, cũng như thả các con tin Israel.

Theo cách này, lập trường công khai ban đầu của ngài đã tiếp nối quan điểm của Đức Phanxicô.

Nhưng ngài sẽ cần tránh những tuyên bố gây tranh cãi và những sai lầm như đặt chiếc khăn trùm đầu Palestine (keffiyeh) trong cảnh Chúa giáng sinh ở Vatican nếu ngài muốn giảm bớt căng thẳng với Israel, trong khi vẫn được Palestine coi là một bên trung gian quyền lực.

Trên thực tế, vị giáo hoàng có thể quyết định đưa ra lập trường phụ đới hơn, tiếp tục lời kêu gọi chung của mình về hòa bình và ngừng bắn, trong khi cho phép Hồng Y Pierbattista Pizzaballa, Thượng phụ Latinh của Giêrusalem, trở thành tiếng nói hàng đầu của Giáo hội trong cuộc xung đột, một lập trường mà vị Hồng Y người Ý này dường như rất thoải mái chấp nhận.

Cách ngoại giao của Vatican giải quyết thách thức này sẽ là một câu chuyện khác đáng chú ý trong năm nay.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV: ‘Hình thức nghèo đói nghiêm trọng nhất là không biết đến Thiên Chúa’

(Ngày 13/Jun/2025)

Victoria Cardiel thuộc hãng tin CNA, ngày 13 tháng 6 năm 2025 cho hay: Đức Giáo Hoàng

Leo XIV tuyên bố rằng “hình thức nghèo đói nghiêm trọng nhất là không biết đến Thiên Chúa” và việc có Người đồng hành cùng chúng ta trên hành trình cuộc sống giúp chúng ta đặt của cải vật chất vào đúng viễn ảnh, bởi vì “chúng ta khám phá ra kho báu thực sự mà chúng ta cần”.

“Sự giàu có thường gây thất vọng và có thể dẫn đến những tình huống nghèo đói bi thảm — trên hết là sự nghèo đói xuất phát từ việc không nhận ra nhu cầu của chúng ta đối với Thiên Chúa và từ nỗ lực sống mà không có Người”, Đức Giáo Hoàng lưu ý.

Đức Thánh Cha đã đưa ra những nhận xét này trong thông điệp của ngài, được Phòng báo chí Vatican công bố vào ngày 13 tháng 6, cho Ngày Người nghèo Thế giới lần thứ chín, sẽ được tổ chức vào Chủ Nhật, ngày 16 tháng 11.

Giống như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã làm khi lên án sự thờ ơ hoàn cầu hóa, Đức Giáo Hoàng Leo đã cảnh cáo về nguy cơ “trở nên chai đá và cam chịu” trước những hình thức nghèo đói mới.

Do đó, ngài đã định hình trách nhiệm xã hội trong việc thúc đẩy lợi ích chung, đặc trưng của Giáo Hội Công Giáo, dựa trên “hành động sáng tạo của Thiên Chúa, mang đến cho mọi người một phần trong các của cải của trái đất”, và giống như những của cải này, “thành quả lao động của con người phải được mọi người tiếp cận một cách bình đẳng”.

Đức Giáo Hoàng đã trích dẫn Thánh Augustinô về chủ đề này: “Bạn cho người đói bánh mì; nhưng sẽ tốt hơn nếu không ai đói, để bạn không cần phải cho đi. Bạn cho người trần truồng mặc quần áo, nhưng nếu tất cả mọi người đều được mặc quần áo thì đâu cần phải cung cấp sự thiếu hụt này”.

Đức Thánh Cha đã nói rõ rằng việc giúp đỡ người nghèo là “một vấn đề công lý trước khi là vấn đề bác ái”. Ngài cũng lưu ý rằng khi chúng ta gặp những người nghèo hoặc bần cùng, đôi khi “chúng ta cũng có thể có ít hơn trước và mất đi những gì từng có về an toàn: một ngôi nhà, đủ thức ăn cho mỗi ngày, tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục tốt, thông tin, tự do tôn giáo và tự do ngôn luận”.

Đối với Đức Giáo Hoàng, Ngày Thế giới Người nghèo nhằm nhắc nhở Giáo hội rằng người nghèo “là trọng tâm của mọi hoạt động mục vụ của chúng ta”, không chỉ của “công tác từ thiện mà còn của thông điệp mà Giáo hội tôn vinh và công bố”.

“Thiên Chúa đã gánh lấy sự nghèo khó của họ để làm giàu cho chúng ta thông qua giọng nói, câu chuyện và khuôn mặt của họ”, ngài lưu ý trong thông điệp mà ngài ký ngày 13 tháng 6, ngày lễ Thánh Anthony thành Padua, vị thánh bốn mạng của người nghèo.

Trên thực tế, trong văn bản, ngài đã nói rõ rằng người nghèo “không phải là sự xao lãng đối với Giáo hội mà là những anh chị em yêu dấu của chúng ta”. Theo nghĩa này, ngài nhấn mạnh

rằng “bằng cuộc sống, lời nói và sự khôn ngoan của họ, họ đã đưa chúng ta tiếp xúc với chân lý của Tin mừng”.

Trong thông điệp của ngài, Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng người nghèo không chỉ là “người thụ hưởng” việc chăm sóc mục vụ của Giáo hội mà còn định nghĩa họ là “chủ thể sáng tạo” thách thức chúng ta “tìm ra những cách mới để sống Tin mừng ngày nay”.

Theo cách này, ngài chỉ ra rằng mọi hình thức nghèo đói đều là lời kêu gọi “trải nghiệm Tin mừng một cách cụ thể và đưa ra những dấu chỉ hy vọng hữu hiệu”.

Đức Thánh Cha lưu ý rằng những người không có nguồn lực có thể trở thành chứng nhân của “một niềm hy vọng mạnh mẽ và kiên định, chính vì họ hiến thân cho niềm hy vọng đó giữa sự bất trắc, nghèo đói, bất ổn và bị gạt ra ngoài lề”.

“Họ không thể dựa vào sự an toàn của quyền lực và của cải; ngược lại, họ phải chịu sự thương xót của chúng và thường là nạn nhân của chúng. Hy vọng của họ nhất thiết phải được tìm kiếm ở nơi khác”, ngài nói thêm.

Do đó, ngài chỉ ra rằng khi Thiên Chúa được đặt ở trung tâm như là “hy vọng đầu tiên và duy nhất của chúng ta”, thì đó chính là lúc “chúng ta cũng chuyển từ những hy vọng thoáng qua sang một hy vọng lâu dài”.

Sự phân biệt đối xử tệ nhất mà người nghèo phải chịu là “thiếu sự chăm sóc về mặt tinh thần”

Đức Giáo Hoàng đã trích dẫn thông điệp Evangelii Gaudium của vị tiền nhiệm, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã tuyên bố rằng sự phân biệt đối xử tệ nhất mà người nghèo phải chịu là “thiếu sự chăm sóc về mặt tinh thần”.

“Đây là quy tắc của đức tin và bí quyết của hy vọng: Tất cả của cải trên trái đất này, các thực tại vật chất, thú vui trần tục, thịnh vượng kinh tế, dù quan trọng đến đâu, cũng không thể mang lại hạnh phúc cho trái tim chúng ta”, ngài nhấn mạnh.

Đức Thánh Cha cũng suy gẫm về “mối quan hệ tuần hoàn” tồn tại giữa ba nhân đức đối thần: đức tin, đức cậy và đức mến. “Hy vọng được sinh ra từ đức tin, đức tin nuôi dưỡng và duy trì đức tin trên nền tảng của đức mến, mẹ của mọi nhân đức. Tất cả chúng ta đều cần đức mến, ở đây và bây giờ”, ngài nói.

Do đó, Đức Giáo Hoàng Leo khẳng định rằng đức mến là một thực tế “thu hút chúng ta và hướng dẫn các quyết định của chúng ta hướng tới lợi ích chung” và chỉ ra rằng “những người thiếu đức mến không chỉ thiếu đức tin và hy vọng; họ còn cướp mất hy vọng của những người lân cận”.

Đề cập cụ thể đến niềm hy vọng của Kitô giáo mà Lời Chúa công bố, ngài lưu ý rằng đó là “sự chắc chắn ở mọi bước của hành trình cuộc sống” vì nó không phụ thuộc vào sức mạnh của con người “mà phụ thuộc vào lời hứa của Thiên Chúa, Đấng luôn trung thành”.

Vì lý do này, ngài nói rằng các Ki-tô hữu, ngay từ đầu, đã tìm cách đồng nhất hy vọng với biểu tượng của mỏ neo, mang lại sự ổn định và an toàn. “Giữa những thử thách của cuộc sống, hy vọng của chúng ta được truyền cảm hứng từ sự chắc chắn vững vàng và an tâm của tình yêu Thiên Chúa, được Chúa Thánh Thần đổ vào lòng chúng ta. Hy vọng đó không làm chúng ta thất vọng”, ngài nhắc lại.

Bác ái là điều răn xã hội lớn nhất của Giáo hội

Do đó, Đức Leo nhấn mạnh rằng lời kêu gọi hy vọng trong Kinh thánh bao hàm “bổn phận gánh vác trách nhiệm của chúng ta trong lịch sử, mà không do dự”, lưu ý rằng “thực tế, bác ái là điều răn xã hội lớn nhất”, như đã nêu trong số 1889 của Sách Giáo lý Giáo Hội Công Giáo.

Vị Giáo hoàng giải thích rằng “nghèo đói có những nguyên nhân mang tính cấu trúc cần phải được giải quyết và loại bỏ. Trong khi đó, mỗi người chúng ta được kêu gọi đưa ra những dấu hiệu hy vọng mới để làm chứng cho lòng bác ái Kitô giáo, giống như nhiều vị thánh đã làm trong nhiều thế kỷ”.

Đối với Đức Giáo Hoàng, bệnh viện và trường học là những tổ chức được thành lập để tiếp cận những người dễ bị tổn thương và thiệt thòi nhất, và chúng “nên là một phần trong chính sách công của mọi quốc gia”. Tuy nhiên, ngài than thở rằng “chiến tranh và bất bình đẳng thường ngăn cản điều này xảy ra”.

Ngài cũng nêu bật những ví dụ cụ thể về hy vọng như “các nhà tập thể, cộng đồng cho trẻ vị thành niên, các trung tâm lắng nghe và chấp nhận, bếp ăn từ thiện, nơi trú ẩn cho người vô gia cư và trường học cho học sinh có thu nhập thấp”.

Và ngài nói thêm: “Có bao nhiêu dấu hiệu hy vọng thầm lặng này thường bị bỏ qua nhưng lại rất quan trọng để gạt bỏ sự thờ ơ của chúng ta và truyền cảm hứng cho những người khác tham gia vào nhiều hình thức công tác tình nguyện khác nhau!”

Cuối cùng, ngài kêu gọi thúc đẩy việc phát triển các chính sách để chống lại “các hình thức nghèo đói cũ và mới, cũng như thực hiện các sáng kiến mới để hỗ trợ và giúp đỡ những người nghèo nhất trong số những người nghèo”.

“Lao động, giáo dục, nhà ở và sức khỏe là nền tảng của một nền an ninh không bao giờ đạt được bằng vũ khí. Tôi bày tỏ lòng biết ơn đối với những sáng kiến đã có và những nỗ lực được thể hiện hàng ngày trên bình diện quốc tế bởi rất nhiều nam nữ thiện chí”, ngài nói.

Thời Phục hưng Kitô Giáo

(Ngày 13/Jun/2025)

R. R. Reno chủ bút tạp chí First Things, ngày 13 tháng 6 năm 2025, nhận định rằng: Những cơn gió đổi mới của Ki-tô giáo đang mạnh lên. Hội Kinh thánh Anh gần đây đã tiến hành một nghiên cứu theo chiều dọc về hoạt động của Ki-tô giáo tại Anh và xứ Wales. Kết quả được công bố và thảo luận trong “The Quiet Revival”. Các nhà nghiên cứu phát hiện ra rằng tỷ lệ dân số nói chung cho biết họ đến nhà thờ ít nhất một lần một tháng đã tăng từ 8 phần trăm vào năm 2018 lên 12 phần trăm vào năm 2024.

Ở một mức độ nào đó, những băng ghế nhà thờ đang được lấp đầy bởi những người nhập cư. Nhưng đó không phải là toàn bộ câu chuyện. Những người trẻ tuổi, cả người bản xứ và không bản xứ, đang quay trở lại nhà thờ. “Vào năm 2018, chỉ có 4% người từ 18-24 tuổi cho biết họ đến nhà thờ ít nhất một lần một tháng. Ngày nay, con số này đã tăng lên 16%, trong đó nam thanh niên tăng từ 4% lên 21% và nữ thanh niên tăng từ 3% lên 12%”.

Sự gia tăng đáng kinh ngạc được thể hiện rõ trong biểu đồ hình chữ U biểu thị số người tham dự nhà thờ theo nhóm tuổi. Mười sáu phần trăm những người từ mười tám đến hai mươi bốn tuổi báo cáo rằng họ tham dự nhà thờ hàng tháng. Phân tích số liệu thống kê về nam và nữ, và ở mức 21 phần trăm dân số nói chung, các Ki-tô hữu nam trẻ tuổi hiện là nhóm người đi nhà thờ lớn nhất. Mười bảy phần trăm nam giới từ hai mươi lăm đến ba mươi bốn tuổi tham dự thường xuyên. Số người đi nhà thờ giảm mạnh ở nhóm tuổi trung niên, cho đến khi tăng mạnh ở nhóm người từ sáu mươi lăm tuổi trở lên, với số người đi nhà thờ nam và nữ chiếm 19 phần trăm dân số nói chung.

Dữ kiện này cho thấy quan niệm cho rằng Ki-tô giáo sẽ bị loại bỏ ở châu Âu là sai lầm. Giáo Hội Công Giáo ở Pháp đã đưa hơn mười nghìn người dự tòng vào đạo vào lễ Phục sinh, tăng 45 phần trăm so với năm 2024. Nhóm tuổi từ mười tám đến hai mươi lăm chiếm gần một nửa tổng số. Số người làm lễ rửa tội ở tuổi vị thành niên cũng tăng lên. Đầu năm nay, Famille –Chrétienne đã báo cáo về sự gia tăng đáng kể về số người tham dự Thứ Tư Lễ Tro.

Tình hình ở Đức không mấy khả quan, điều này không có gì đáng ngạc nhiên, khi xét đến những nỗ lực của các nhà lãnh đạo giáo hội ở đó nhằm biến Ki-tô giáo thành chủ nghĩa tiến bộ chính trị với một chân trời siêu việt mơ hồ. Tuy nhiên, ngay cả ở Đức, Bỉ và Hà Lan—những quốc gia thế tục sâu sắc đã chứng kiến sự sụt giảm đáng kể về số người tham dự nhà thờ trong nửa thế kỷ qua—tôi sẽ không ngạc nhiên khi biết rằng Chúa Thánh Thần đang chuyển động giữa những người trẻ tuổi. Tôi dự đoán rằng chúng ta sẽ thấy xu hướng tăng trưởng ở những quốc gia đó.

“The Quiet Revival” báo cáo mức độ tham gia tôn giáo cao trong số những người đi nhà thờ thuộc Thế hệ Z. Nhóm tuổi từ mười tám đến hai mươi bốn là nhóm có nhiều khả năng báo cáo rằng họ đọc hoặc nghe Kinh thánh ít nhất một lần một tuần bên ngoài các buổi lễ nhà thờ

(80 phần trăm). Các Ki-tô hữu thuộc Thế hệ Z có nhiều khả năng hơn đáng kể so với các thế hệ cũ khi nói rằng họ tự tin có thể trả lời các câu hỏi về Kinh thánh từ những người không phải Ki-tô hữu (80 phần trăm) và họ có mong muốn mạnh mẽ nhất là tìm hiểu thêm về kinh thánh (90 phần trăm). Họ cũng có vẻ coi trọng Kinh thánh hơn các nhóm tuổi khác. Bốn mươi hai phần trăm báo cáo rằng họ thấy nội dung của Kinh thánh là thách thức, so với 24 phần trăm những người trên năm mươi lăm tuổi. Có lẽ các Ki-tô hữu thuộc Thế hệ Z đang đọc Bài giảng trên núi theo cách khác ngoài lắng kính trị liệu.

Một tập hợp dữ kiện khác củng cố cho giả định của tôi rằng những người đi nhà thờ thuộc Thế hệ Z tìm kiếm "tôn giáo mạnh mẽ", như tôi đã gọi ("Sự trở lại của tôn giáo mạnh mẽ", tháng 4 năm 2025). Trong số những người từ mười chín đến ba mươi bốn tuổi ở Anh và xứ Wales, tỷ lệ tham dự nhà thờ ngày càng tăng có xu hướng nghiêng về Công Giáo và Ngũ Tuần, trong khi Anh giáo đã giảm số lượng thành viên trong nhóm này. Những người trẻ tuổi dường như đang tìm kiếm Ki-tô giáo có đòi hỏi cao.

Như "The Quiet Revival" gợi ý, một lý do cho sự gia tăng số lượng người trẻ đi nhà thờ là do văn hóa. Tình cảm đã thay đổi. Năm 2018, 28 phần trăm người Anh và xứ Wales từ mười tám đến hai mươi bốn tuổi cho biết họ tin Thiên Chúa hoặc một số "quyền năng cao hơn". Trong phạm vi ngắn sáu năm, con số đó đã tăng lên 45 phần trăm. Sự tái say mê là có thật, đặc biệt ở những người trẻ tuổi.

Tuy nhiên, sự gia tăng số người trẻ đi nhà thờ ở khắp phương Tây không báo hiệu một phong trào rộng rãi hướng tới Ki-tô giáo. "The Quiet Revival" báo cáo xu hướng nổi tiếng về việc từ bỏ tôn giáo. Tỷ lệ những người ở Anh và xứ Wales tự nhận mình là Ki-tô hữu tiếp tục giảm, đặc biệt ở những người từ mười tám đến ba mươi bốn tuổi. Tại thời điểm này, chỉ có 29 phần trăm trong nhóm này tự nhận mình là Ki-tô hữu. Chúng ta đang chứng kiến sự phân cực về mặt tâm linh.

Báo cáo cũng truyền tải thêm dữ kiện mà chúng ta đã biết: Những người trẻ tuổi ở Anh và xứ Wales có nhiều khả năng báo cáo về sự cô lập, lo lắng và trầm cảm hơn nhiều so với các thế hệ khác. Điều tương tự cũng xảy ra ở Hoa Kỳ và những nơi khác. Nói một cách đơn giản, những người trẻ tuổi đã thừa hưởng một thế giới tan vỡ, rối loạn chức năng mà một người tinh táo và hợp lý sẽ bác bỏ.

Thế giới độc hại ngày nay - một thế giới của lệnh phong tỏa, sự cuồng loạn chống phân biệt chủng tộc và "phi thực dân hóa", việc hủy bỏ phương tiện truyền thông xã hội, mối quan hệ nam nữ tồi tệ và lãnh đạo chính trị bất lực, hoài nghi—không do các linh mục Công Giáo và các nhà thuyết giáo Ngũ Tuần tạo ra. Trên khắp phương Tây, tình trạng hiện tại đã được xây dựng bởi những người theo chủ nghĩa tiến bộ thế tục coi Kitô giáo là tàn tích lỗi thời của quá khứ áp bức. Một số người rút lui vào chủ nghĩa hoài nghi hoặc chủ nghĩa hoạt động chính trị cánh tả. Nhưng một số người trẻ nói "không" với nền văn hóa xấu xí và vô hồn ngày nay đang nói "có" với lời kêu gọi trở thành môn đệ của Chúa Kitô.

Con đường của Chúa không phải là con đường của chúng ta. Chúng ta vò đầu bứt tai vì thiệt hại mà sự phân cực đang gây ra cho xã hội của chúng ta. Chúng ta đấu tranh chống lại sự thái quá của hệ tư tưởng thức tỉnh. Chúng ta không sai khi làm như vậy. Tuy nhiên, có vẻ như Đấng toàn năng trong sự quan phòng của Người đã chuẩn bị nền tảng để gieo mầm mới. Cuộc tấn công của những người theo chủ nghĩa tiến bộ vào tình yêu tự nhiên của chúng ta đang trở nên không thể chịu đựng được. Phương Tây đang bị co giật bởi nỗi thống khổ sinh ra từ tham vọng không tưởng về sự giải phóng đã đông lại thành những thất bại hèn hạ và hạ thấp phẩm giá. Nhưng gốc tiếng Hy Lạp của khủng hoảng cũng có nghĩa là quyết định. Một nhóm thiểu số ngày càng tăng—đặc biệt là nam giới—đang tìm kiếm nền tảng vững chắc để xây dựng một tương lai mới và rất khác biệt.

Tại sao chúng ta cần các Giáo hội Đông phương, theo lời của Đức Giáo Hoàng Leo XIV

(Ngày 14/Jun/2025)

Một nhà lãnh đạo tôn giáo phát biểu trước một nhóm người trong một hội trường được trang trí công phu với những bức bích họa. Những người tham dự mặc áo choàng và vest, một số vỗ tay, trong bầu không khí trang nghiêm.

Jared Staudt, trên DenverCatholic.org, ngày 13 tháng 6, 2025, cho hay: Trong tuần đầu tiên của triều đại giáo hoàng của ngài, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói những lời trên với các thành viên của các Giáo Hội Công Giáo Đông phương tụ họp tại Rome để cử hành Năm Thánh. Vào ngày 2 tháng 6, ngài cũng vinh danh một vị tử đạo Công Giáo Đông phương, Chân phước Iuliu Hossu, Giám mục Công Giáo Hy Lạp của Cluj-Gherla. Những cuộc gặp gỡ đầy quan phòng này với Kitô giáo Đông phương nhắc nhở chúng ta về tiếng kêu khẩn thiết của Đức Gioan Phaolô II trong *Ut Unum Sint*: “Giáo hội phải thở bằng hai lá phổi của mình!” Bài phát biểu của Đức Giáo Hoàng Leo cho Năm Thánh Công Giáo Đông phương chỉ ra một số cách mà lá phổi phương Tây có thể tìm thấy cảm hứng từ lá phổi phương Đông của mình.

1. Phụng vụ

Đầu tiên, Đức Leo chỉ cho chúng ta điểm ảnh hưởng rõ ràng nhất: vẻ đẹp của các nghi lễ Công Giáo Đông phương, vốn đã bảo tồn được sự màu nhiệm siêu việt của chúng.

Ngài bình luận:

“Sự đóng góp mà Kitô giáo Đông phương có thể mang lại cho chúng ta ngày nay là vô cùng to lớn! Chúng ta rất cần khôi phục lại cảm thức màu nhiệm vẫn còn sống động trong các nghi lễ của anh chị em, các nghi lễ thu hút toàn bộ con người, ca ngợi vẻ đẹp của sự cứu rỗi và gọi lên cảm thức ngạc nhiên về cách mà sự uy nghiêm của Chúa ôm trọn sự yếu đuối của con người chúng ta!”

Trong một thế giới đã quay lưng lại với Thiên Chúa, con đường quay trở lại không phải là thông qua những trải nghiệm trần tục, lấy con người làm trung tâm. Phương Tây cần được tái say mê, và phương Đông Kitô giáo cung cấp bằng chứng cần thiết về cách phụng vụ Kitô giáo có thể đánh thức trái tim và trí tưởng tượng.

2. Chủ nghĩa khổ hạnh

Các Giáo hội phương Đông đã bảo tồn các nghi lễ cổ xưa của họ thế nào, họ cũng duy trì các hình thức khổ hạnh truyền thống — sự sám hối và tự kỷ luật đã định hình nên sự cải đạo của Kitô giáo, như thế. Đức Giáo Hoàng Leo cũng coi đây là một cách để vượt qua sự che mờ Thiên Chúa trong văn hóa phương Tây:

“Điều quan trọng tương tự là phải tái khám phá, đặc biệt là ở phương Tây Kitô giáo, ý thức về quyền tối thượng của Thiên Chúa, tầm quan trọng của mầu nhiệm và các giá trị rất đặc trưng của linh đạo phương Đông: liên tục cầu bầu, sám hối, ăn chay và khóc lóc vì tội lỗi của chính mình và của toàn thể nhân loại (*penthos*)! Do đó, điều quan trọng là anh chị em phải bảo tồn các truyền thống của mình mà không làm suy yếu chúng, có lẽ vì mục đích thực tế hoặc tiện lợi, kéo chúng bị làm hỏng bởi nỗi trơ trẽn tiêu dùng và chủ nghĩa vị lợi.”

Đức Giáo Hoàng Leo tóm tắt một cách ngắn gọn về sự bất ổn về mặt tinh thần của chủ nghĩa cá nhân phương Tây, với sự hiện diện của Thiên Chúa bị che khuất bởi những sự xao lãng liên tục của nền văn hóa của chúng ta, với những sự xao lãng được tiền tệ hóa phục vụ cho sự thoải mái về mặt vật chất của chúng ta. Chủ nghĩa khổ hạnh của sa mạc tập trung vào Chúa Kitô, hướng tâm trí và trái tim về phía Người, và rèn luyện cơ thể, thay vì nuông chiều nó, để nó cũng có thể ca ngợi Chúa. Giáo hội ở phương Tây thường chiều theo nền văn hóa thế tục, tiêu dùng của chúng ta thay vì đưa ra một thách thức nghiêm túc thông qua kỷ luật bản thân.

3. Cầu nguyện

Đức Leo cũng nhấn mạnh cách truyền thống khổ hạnh dẫn đến sự biến đổi bản thân trong lời cầu nguyện. Lời cầu nguyện phương Đông sử dụng các biểu tượng để làm trung gian cho sự hiện diện của Chúa Kitô và cầu nguyện đặc biệt bằng cách cầu khẩn danh Người trong Lời cầu nguyện của Chúa Giêsu. Mục tiêu là thần thánh hóa, tìm thấy sự bình an thông qua việc chữa lành và biến đổi bởi ân sủng, như Đức Giáo Hoàng Leo đã nêu bật:

“Các truyền thống linh đạo của anh chị em, cổ xưa nhưng luôn mới mẻ, là phương thuốc. Trong đó, bi kịch của sự khốn khổ của con người được kết hợp với sự ngạc nhiên trước lòng thương xót của Thiên Chúa, để tội lỗi của chúng ta không dẫn đến tuyệt vọng, nhưng mở ra cho chúng ta chấp nhận món quà ân sủng là trở thành những tạo vật được chữa lành, thần thánh hóa và được nâng lên tầm cao của Thiên đàng.”

Ở đây một lần nữa, chúng ta tìm thấy một chân trời rộng hơn cho lời cầu nguyện, đưa người ta vượt ra ngoài sự ám ảnh về cảm giác và sự thoải mái.

4. Tính đồng nghị

Cuối cùng, khi Giáo hội nhận ra một cách tiếp cận đúng đắn đối với tính đồng nghị, một thực hành cổ xưa về việc quản trị giám mục, Đức Leo một lần nữa nhìn về phương Đông như một mô hình. Tính đồng nghị này không phải là một nền dân chủ tự do cho tất cả mọi người cố gắng tái tạo Giáo hội cho một thời đại mới. Thay vào đó, nó thể hiện sự hiệp thông của Giáo hội và trách nhiệm mà các giám mục phải gánh chịu đối với việc quản trị Giáo hội. Đức Leo rút ra điều này:

“Cảm ơn anh chị em thân mến của phương Đông, vùng đất nơi Chúa Giêsu, Mặt trời Công lý, đã mọc lên, vì đã là ‘ánh sáng trong thế giới của chúng ta’ (x. Mt 5:14). Tiếp tục nổi bật về đức tin, hy vọng và lòng bác ái của anh chị em, và không có gì khác. Mong rằng các Giáo hội của anh chị em là mẫu mực, và mong rằng các mục tử của anh chị em thúc đẩy sự hiệp thông một cách chính trực, đặc biệt trong các Thượng hội đồng Giám mục, để họ có thể là nơi của tình huynh đệ và sự đồng trách nhiệm đích thực. Hãy đảm bảo sự minh bạch trong việc quản lý của cải và là dấu chỉ của sự tận tụy khiêm nhường và hoàn toàn cho dân thánh của Thiên Chúa, không quan tâm đến danh dự, quyền lực thế gian hay vẻ bề ngoài.”

Chúng ta hãy hy vọng rằng trong lĩnh vực này, cũng như những nơi khác, phương Đông có thể vẫn là hình mẫu cho sự đổi mới đích thực trong Giáo hội.

Khuyến nghị

Đối với bất cứ ai quan tâm đến việc tìm hiểu thêm về truyền thống cầu nguyện của phương Đông, tôi xin giới thiệu một cuốn sách mới, vừa sâu sắc vừa dễ hiểu, của Tiến sĩ Alexander Harb, *The Kingdom of the Heart: Meditations from the Christian East* (Vương quốc của trái tim: Suy gẫm từ phương Đông Kitô giáo) (Sophia Institute Press, 2024). Tôi tìm thấy trong chương thứ ba của cuốn sách, có tựa đề "Trái tim", một lý do quan trọng khác để tham gia các Giáo hội phương Đông.

Truyền thống của họ giúp chống lại nền văn hóa sao nhãng và hời hợt của chúng ta bằng cách tạo ra sự cảnh giác nội tâm:

“Luôn để mắt đến những suy nghĩ và xung lực tội lỗi hoặc gây sao nhãng được gọi là *nepsis*, hay sự cảnh giác. Khái niệm này được hầu như tất cả các Giáo phụ phương Đông thảo luận. ... Mọi thứ chúng ta làm đều để lại ấn tượng trong trái tim chúng ta, và do đó, để cảnh giác, chúng ta phải nhận ra những điều đe dọa ánh sáng của Thiên Chúa ở đó. Tương tự như vậy, chúng ta phải biết cách bảo vệ trái tim mình.”

Harb thường xuyên tham khảo phụng vụ và rút ra nhiều kinh nghiệm từ các Giáo phụ phương Đông, đặc biệt là những vị ở sa mạc. Đây là một ví dụ từ Thánh Antôn Cả:

“Để bảo vệ trái tim, Thánh Antôn sẽ liên tục gọi tên ‘Giêsu’; sau đó ngài sẽ thăm thì trong lòng. Thánh Antôn sẽ nói với các môn đệ của mình, ‘Nước Thiên Đàng ở trong các con.... Khi sống như vậy, chúng ta hãy cẩn thận bảo vệ, và như đã viết, ‘hãy giữ gìn trái tim mình với tất cả sự cảnh giác.’”

Việc ngày càng cảnh giác sẽ giúp chúng ta đáp lại lời kêu gọi của Phụng vụ Thánh Gioan Chrysostom: “Chúng ta hãy chú ý”. Để hướng sự chú ý của mình trở lại Thiên Chúa, chúng ta nên hướng về phía Đông, như Đức Giáo Hoàng Leo đã khôn ngoan khuyến nghị.

Nguyên văn phát biểu của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với Các tham dự viên Năm thánh dành cho các vận động viên và Năm thánh nói chung

(Ngày 14/Jun/2025)

Theo Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 14/06/25, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói rằng "không ai được đe dọa sự hiện hữu của người khác".

Hôm nay, Đức Giáo Hoàng Leo đã tham dự buổi tiếp kiến công khai vào thứ Bảy mà Đức Phanxicô đã bắt đầu cho Năm Thánh, và đã tận dụng cơ hội này để đưa ra lời kêu gọi hòa bình liên quan đến cuộc xung đột giữa Iran và Israel. Ngài gọi tin tức từ tình hình này là "lý do gây lo ngại lớn".

"Tình hình ở Iran và Israel đã xấu đi nghiêm trọng, và tại thời điểm phức tạp như vậy, tôi muốn mạnh mẽ nhắc lại lời kêu gọi của mình về trách nhiệm và lý trí", ngài nói.

Đức Thánh Cha tiếp tục khuyến khích đối thoại và hòa bình dựa trên công lý:

Cam kết xây dựng một thế giới an toàn hơn không có mối đe dọa hạt nhân phải được theo đuổi thông qua cuộc gặp gỡ tôn trọng và đối thoại chân thành, để xây dựng một nền hòa bình lâu dài dựa trên công lý, tình anh em và lợi ích chung. Không ai được đe dọa sự hiện hữu của người khác. Mọi quốc gia đều có nghĩa vụ ủng hộ mục tiêu hòa bình, tiến hành con đường hòa giải và thúc đẩy các giải pháp đảm bảo an ninh và phẩm giá cho tất cả mọi người.

Cuộc tấn công của Israel vào Iran là cuộc tấn công nghiêm trọng nhất mà quốc gia này phải gánh chịu kể từ cuộc chiến tranh với Iraq từ năm 1980 đến năm 1988.

Tòa thánh

Tòa thánh duy trì quan hệ ngoại giao với cả Israel và Iran và luôn can thiệp để tránh cô lập Cộng hòa Hồi giáo Iran trên trường quốc tế.

Sứ thần Tòa thánh là một trong số ít nhà ngoại giao vẫn tại vị trong thời kỳ thay đổi chế độ vào năm 1979. Do đó, ngài đã có thể đến thăm các nhà ngoại giao tại Đại sứ quán Hoa Kỳ, những người đang bị lực lượng dân quân của chính phủ mới bắt làm con tin.

Trong những năm gần đây, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã có một số cuộc tiếp xúc với các nhà lãnh đạo Iran, bao gồm cả việc tiếp đón Tổng thống Hassan Rouhani vào ngày 26 tháng 1 năm 2016, người đã đến Vatican như một phần trong chuyến công du quốc tế đầu tiên của mình sau thỏa thuận hạt nhân Iran được ký kết vào năm 2015 với sự ủng hộ của Tổng thống Hoa Kỳ khi đó là Barack Obama, nhưng người kế nhiệm ông là Donald Trump đã phản đối.

Đức Hồng Y người Bỉ Dominique Mathieu, Tổng giám mục Tehran-Isfahan, bắt ngờ trở thành Hồng Y đầu tiên của Iran vào tháng 12 năm 2024. Ngài đã tham gia mật nghị gần đây dẫn đến việc bầu Giáo hoàng Leo XIV, và đã có cuộc gặp riêng với tân giáo hoàng vào ngày 2 tháng 6.

Nguyên Văn Lời Phát Biểu Của Đức Thánh Cha Leo Tại Buổi Triều Kiến Năm Thánh Đầu Tiên Của Ngài

Tại Nhà thờ Thánh Phêrô, Thứ bảy, ngày 14 tháng 6 năm 2025, Đức Leo XIV đã có buổi triều kiến năm thánh đầu tiên, theo khuôn khổ đã được Đức Phanxicô, khởi diễn vào đầu năm nay. Theo trang mạng của Tòa Thánh, nhân dịp này, ngài đã có lời phát biểu nhấn mạnh tới quan điểm “Hy vọng là Kết nối” của Thánh Irênê thành Lyon:

Tôi gửi lời chào nồng nhiệt đến tất cả những ai đang tham gia Năm Thánh Thể thao và trong cuộc họp quốc tế này về “Động lực của Hy vọng”, do Bộ Văn hóa và Giáo dục tài trợ. Thời gian anh chị em dành cho nhau trong những ngày này sẽ mang đến cho anh chị em cơ hội quý báu để suy gẫm về mối quan hệ giữa hoạt động thể thao và đức hy vọng. Khi nghĩ về điều đó, thể thao được thúc đẩy bởi hy vọng, theo nghĩa là chúng liên quan đến việc phấn đấu hướng tới một mục tiêu, liên tục cố gắng cải thiện thành tích của mình và học cách làm việc với những người khác như một đội ngũ. Đồng thời, hy vọng sâu sắc nhất của chúng ta thách thức chúng ta biến thể giới thể thao thành một đấu trường nơi các giá trị đích thực của con người và Kitô giáo có thể được thực hiện và truyền đạt cho những người khác để xây dựng một thể giới tốt đẹp hơn.

Theo tinh thần của Năm Thánh này, tôi khuyến khích anh chị em, cũng như những người tham gia Đại hội xe máy quốc tế, mỗi người theo cách riêng của mình, hãy trở thành “những nhà truyền giáo của hy vọng”, làm việc để mang lại một nền văn hóa liên đới, chấp nhận và tình anh em ngày càng lớn mạnh hơn. Tôi trân trọng ban Phép lành cho tất cả anh chị em.

* * *

Anh chị em thân mến:

Sáng nay, chúng ta tiếp tục loạt bài giáo lý về chủ đề hy vọng của Năm Thánh do Đức Giáo Hoàng Phanxicô khởi xướng vào đầu năm nay. Giống như chính Chúa Giêsu, Thiên Chúa và con người, đức hy vọng của Tin Mừng kết nối trời và đất, thế giới của chúng ta và vương quốc thiên đàng. Chúng ta thấy điều này được phản ánh trong cuộc đời của Thánh Irênê thành

Lyon, một giám mục và nhà thần học vĩ đại của thế kỷ thứ hai. Thánh Irênê sinh ra ở Tiểu Á, được nuôi dưỡng trong truyền thống tông đồ của vùng này và di cư đến Châu Âu với tư cách là một nhà truyền giáo của Tin Mừng. Sứ vụ của ngài trên hết là sứ vụ hiệp nhất, dựa trên chính con người của Chúa Giêsu, Thiên Chúa thật và con người thật. Bằng cách mặc lấy xác thịt của chúng ta, Chúa Giêsu đã hiệp nhất chúng ta với nhau, hòa giải các chia rẽ và truyền cho chúng ta phải nhìn nhận Người trong tất cả anh chị em của chúng ta, đặc biệt là những người nghèo và những người đang cần. Được truyền cảm hứng từ lời dạy này của Thánh Irênê, chúng ta hãy cùng nhau làm việc cho sự hiệp nhất trong cộng đồng của chúng ta, mở ra những cánh cửa và xây dựng những cây cầu thay cho những bức tường. Theo cách này, như những người hành hương của hy vọng, chúng ta hãy làm chứng sống động cho sứ điệp Tin Mừng về sự hiệp nhất, hòa giải và hòa bình trong Chúa Kitô.

Những người trẻ trình bày với Đức Giáo Hoàng Leo XIV về dự án đổi mới tinh thần của họ cho châu Âu

(Ngày 14/Jun/2025)

Almudena Martínez-Bordiú của ACI Prensa, đối tác tin tức tiếng Tây Ban Nha của CNA, ngày 14 tháng 6 năm 2025 tường trình từ Vatican: Sau buổi tiếp kiến chung ngày 11 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói chuyện với những người trẻ từng bắt đầu một "cuộc cách mạng tinh thần" để khôi phục lại tâm hồn của châu Âu.

Fernando Moscardó, 22 tuổi, điều phối sáng kiến có tên “Rome ‘25-Con đường của Thánh James ‘27-Jerusalem ‘33”, nhằm mục đích cho thế giới biết rằng “một châu Âu khác là có thể” thông qua các cuộc hành hương, truyền giáo và chữa lành.

Ngay sau khi gặp Đức Thánh Cha tại Quảng trường Thánh Phêrô, sinh viên y khoa trẻ người Tây Ban Nha đã nói với ACI Prensa, đối tác tin tức tiếng Tây Ban Nha của CNA, rằng cuộc gặp gỡ “thật tuyệt vời”.

“Đó là một trải nghiệm tuyệt vời, tràn ngập niềm vui lớn lao, đối với cả anh ấy và chúng tôi vào thời điểm đó. Việc cung cấp [thông tin về] dự án này cho vị đại diện của Chúa Kitô trên trái đất, hãy tưởng tượng xem, đó là điều gì đó ngoạn mục”, anh nhấn mạnh.

Moscardó, cùng với bạn học Patricia và giám mục Palencia, Mikel Garciandía, đã có thể giải thích sáng kiến này với Đức Thánh Cha, nhằm mục đích mở ra con đường đến với đức tin và hy vọng cho một thế hệ châu Âu mới hướng đến Năm Thánh Cứu Chuộc, sẽ được cử hành vào năm 2033.

Trong tháng 6, các cuộc hành hương địa phương được tổ chức trên khắp châu Âu, lên đến đỉnh điểm vào ngày 1 tháng 8 với việc công bố “Tuyên ngôn của những người trẻ Kitô hữu châu Âu” tại Vương cung thánh đường St. Mary ở Trastevere, Rome.

Theo Moscardó, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đảm bảo với họ rằng ngài “sẽ theo dõi chặt chẽ”. Họ cũng mời ngài tham gia ký kết bản tuyên ngôn.

“Cũng giống như chúng tôi mời tất cả những người trẻ tuổi và tất cả những người đồng cảm và gần gũi với những người trẻ tuổi và thực sự mơ ước về thế hệ mới này”, Moscardó nói.

Anh cũng tuyên bố rằng, khi cuộc gặp với giáo hoàng kết thúc, "chúng tôi khó có thể nhận ra những gì mình vừa trải qua, chúng tôi khó có thể trở lại mặt đất, chúng tôi không thể tin được điều đó".

"Chúng tôi biết rằng đây chỉ là một bước nữa trên con đường này, điều này không có nghĩa là mọi thứ đã xong; ngược lại, mọi thứ vẫn phải được thực hiện, đặc biệt là khi biết rằng giờ đây chúng tôi có sự giám sát của Đức Thánh Cha", Moscardó chỉ ra.

“Chúng tôi đang chịu nhiều áp lực hơn nữa, nếu có thể,” chàng trai trẻ tiếp tục, “để đảm bảo mọi thứ diễn ra hoàn hảo và để bản tuyên ngôn này thực sự là tiếng nói thống nhất của các Ki-tô hữu trẻ tuổi đang tìm kiếm với cơn khát của Chúa Kitô thế hệ mới này.”

Những người tổ chức đang xây dựng một trang web để cung cấp mọi thông tin cần thiết về các hoạt động cũng như trên các kênh truyền thông xã hội của họ, sẽ được gọi là J2R2033 (Hành trình cứu chuộc 2033).

Sau buổi tiếp kiến với Đức Giáo Hoàng Leo XIV, họ đã gặp những người tổ chức Năm Thánh Hy vọng để chuẩn bị cho ngày 1 tháng 8, khi bản tuyên ngôn sẽ được ký kết.

“Vào buổi chiều, chúng tôi đã có một cuộc họp khác tại Nhà thờ St. Mary ở Trastevere để bắt đầu hoàn thiện các chi tiết cho lễ kỷ niệm lớn này, trong đó chúng tôi muốn tuyên bố tiếng nói thống nhất của châu Âu, kêu gọi một thế hệ mới có tâm hồn và tập trung vào Chúa Kitô,” anh kết luận.

Nguyên văn Thông điệp Video của Đức Giáo Hoàng Leo XIV khuyến khích những người trẻ tuổi trở thành Ngọn hải đăng của hy vọng tại biển có thể thao vinh danh ngài ở Chicago

(Ngày 15/Jun/2025)

Đức Giáo Hoàng Leo XIV phát biểu trước các tín hữu Công Giáo trên bảng tính điểm tại Sân vận động Rate Field, sân nhà của đội Chicago White Sox, trong buổi lễ và Thánh lễ tôn vinh việc ngài được chọn làm Giáo hoàng vào ngày 14 tháng 6 năm 2025 tại Chicago

Jonathan Liedl của tạp chí National Catholic Register, ngày 14 tháng 6 năm 2025, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã gửi một thông điệp video vào ngày 14 tháng 6 tới hàng nghìn người Công Giáo tụ họp tại quê nhà Chicago của ngài, đưa ra lời kêu gọi đặc biệt tới những

người trẻ tuổi hãy trở thành "ngọn hải đăng" của hy vọng của Chúa Kitô dành cho những người khác.

"Các con là lời hứa hy vọng cho rất nhiều người trong chúng ta", Đức Giáo Hoàng nói với những người trẻ tuổi tham dự biến cố "*Chicago Celebrates Pope Leo XIV*" tại Sân vận động Rate Field, sân nhà của đội bóng chày Chicago White Sox.

“Thế giới hướng về các bạn khi các bạn nhìn xung quanh mình và nói: Chúng tôi cần các bạn, chúng tôi cần các bạn đến với nhau để chia sẻ với chúng tôi trong sứ mệnh chung này, với tư cách là Giáo hội và xã hội, về việc công bố thông điệp hy vọng đích thực và thúc đẩy hòa bình, thúc đẩy sự hòa hợp giữa mọi người.”

Đức Giáo Hoàng thừa nhận một số khó khăn mà giới trẻ đang phải đối diện ngày nay, từ sự cô lập trong đại dịch COVID-19 đến các cộng đồng đức tin đang suy yếu. Ngài mời những người trẻ tụ họp lại để nhìn vào trái tim mình để thấy rằng Chúa hiện diện và “đang vươn tới các bạn, kêu gọi các bạn, mời gọi các bạn biết đến Chúa Giêsu Kitô, Con của Người.”

Đổi lại, Đức Giáo Hoàng cho biết việc khám phá ra tình yêu của Chúa Kitô này có thể truyền cảm hứng cho những người trẻ phục vụ người khác.

“Và trong việc phục vụ người khác, chúng ta thấy rằng việc cùng nhau đến với nhau trong tình bạn, xây dựng cộng đồng, chúng ta cũng có thể tìm thấy ý nghĩa thực sự trong cuộc sống của mình,” Đức Giáo Hoàng nói. “Chia sẻ thông điệp hy vọng đó với nhau — trong việc tiếp cận, trong việc phục vụ, trong việc tìm kiếm những cách để biến thế giới của chúng ta trở thành một nơi tốt đẹp hơn — mang lại sự sống đích thực cho tất cả chúng ta và là dấu hiệu của hy vọng cho toàn thế giới.”

Thông điệp video dài tám phút của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, người ngời và mặc đồ trắng, là lần đầu tiên người đồng xứ Chicago này trực tiếp phát biểu trước người dân quê hương và đất nước của mình với tư cách là giáo hoàng.

Và mặc dù ngài không trực tiếp truyền đạt, thông điệp của Đức Giáo Hoàng đã tác động đến những người trẻ tuổi tham dự.

Michael Wyss, một học sinh 11 tuổi tại Trường Queen of Angels ở Chicago, cho biết em được khích lệ bởi thông điệp của Đức Giáo Hoàng là "hãy trung thành" và làm chứng về tình yêu của Chúa đối với những người đang trải qua thời kỳ khó khăn.

"Bạn sẽ chia sẻ hy vọng với họ và hy vọng đó có thể tiếp tục và được chia sẻ với mọi người khác", Wyss, người đã tham dự cùng cha mình, Joe, cho biết.

Matthew Gamboa, một cậu bé 15 tuổi theo học tại Trường trung học St. Viator ở Arlington Heights, Illinois, cho biết cậu được truyền cảm hứng từ lời động viên của Đức Giáo Hoàng để

trở thành "ngọn hải đăng của ánh sáng", mặc dù cậu chỉ mới là học sinh trung học.

"Tôi cũng nên là một phần của điều đó và tiếp tục truyền bá thông điệp của Chúa trong cộng đồng của chúng ta", Gamboa nói, người cho biết mình cảm thấy được truyền cảm hứng để tham gia nhiều dự án phục vụ hơn và có thể là người đọc sách thánh trong các thánh lễ sau khi nghe thông điệp của Đức Giáo Hoàng.

Bài phát biểu chưa từng có của Đức Giáo Hoàng Leo XIV cũng là điểm nhấn của chương trình trước Thánh lễ tại bbuo63i cử hành buổi chiều.

Chương trình do người dẫn chương trình tường thuật trực tiếp của Chicago Bulls Chuck Swirsky thực hiện, cũng bao gồm các buổi biểu diễn âm nhạc của một giáo xứ địa phương và trường Công Giáo, cũng như một bản *ballad piano* gốc để vinh danh Đức Giáo Hoàng Leo có tên là *One of Us*, do người đồng tu Dòng Augustinô và cùng lớp trung học của Đức Giáo Hoàng, Thầy David Marshall, sáng tác và trình bày.

Sơ Dianne Bergant, cựu giáo viên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, và Cha John Merkelis, một người bạn cùng lớp trung học và là thành viên dòng Augustinô của Đức Giáo Hoàng, cũng chia sẻ những hiểu biết sâu sắc về người bạn của họ trong một cuộc thảo luận nhóm.

Bên ngoài sân vận động, các thành viên của Neocatechumenal Way ở khu vực Chicago đã chào mừng vị Giáo hoàng mới bằng những bài hát và điệu nhảy ca ngợi, trong khi những người khác tụ tập ở bãi đậu xe của sân vận động bóng chày. Áo đấu của White Sox có dòng chữ "*Da Pope*" và "*Pope Leo*" được in ở mặt sau được nhìn thấy khắp đám đông.

Vào đầu Thánh lễ, Đức Hồng Y Blase Cupich của Chicago cho biết Đức Giáo Hoàng Leo đã biết và biết ơn về buổi cử hành diễn ra tại Rate Field.

Là một người hâm mộ White Sox, Đức Giáo Hoàng Leo đã tham dự một trận đấu World Series tại sân vận động này vào năm 2005 khi ngài là cựu tổng quyền của Dòng Augustinô, và gần đây đã đội chiếc mũ đen đặc trưng của câu lạc bộ bóng chày để chụp ảnh bên ngoài Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Phó chủ tịch cấp cao của White Sox Brooks Boyer, một người Công Giáo và cựu cầu thủ bóng rổ Notre Dame, cũng đã tận dụng cơ hội tại biển cổ ở Chicago để công khai mời người bản xứ South Side này quay lại Rate Field và ném một quả bóng mở màn mang tính nghi lễ.

Vatican chưa cho biết Đức Giáo Hoàng Leo có bất cứ kế hoạch nào đến thăm Hoa Kỳ. Khi Lester Holt của NBC News hỏi Đức Leo tại buổi tiếp kiến ở Vatican vào ngày 12 tháng 5 rằng liệu ngài có sớm đến Hoa Kỳ không, vị Giáo hoàng đã trả lời: "Tôi không nghĩ vậy".

Tuy nhiên, uy tín của Giáo hoàng như người hâm mộ thể thao có thể giúp ngài kết nối với những người trẻ tuổi tại quê hương của ngài và bên ngoài nó nữa.

Trong thông điệp video của ngài, Đức Giáo Hoàng cũng khuyến khích thanh thiếu niên Chicago và toàn thế giới xử lý với “sự bồn chồn” mà họ có thể trải qua, giống như Thánh Augustinô đã từng trải qua.

“Sự bồn chồn đó không phải là điều xấu, và chúng ta không nên tìm cách dập tắt ngọn lửa, loại bỏ hoặc thậm chí làm tê liệt bản thân trước những căng thẳng mà chúng ta cảm thấy, những khó khăn mà chúng ta trải qua”, ngài nói. “Chúng ta nên kết nối với trái tim mình và nhận ra rằng Thiên Chúa có thể hoạt động trong cuộc sống của chúng ta, thông qua cuộc sống của chúng ta và thông qua chúng ta, tiếp cận với những người khác”.

Trước khi kết thúc bằng cách ban phước lành tông đồ qua video, Đức Giáo Hoàng đã mời những người tụ họp “dành chút thời gian” và mở lòng mình với tình yêu của Thiên Chúa, “với sự bình an mà chỉ Thiên Chúa mới có thể ban cho chúng ta”.

“Nhận ra rằng trong khi chúng ta không làm gì để kiếm được tình yêu của Chúa, thì Chúa vẫn tiếp tục đổ tình yêu của Người lên chúng ta bằng sự đại lượng của chính Người. Và khi Người ban cho chúng ta tình yêu của Người, Người chỉ yêu cầu chúng ta phải đại lượng và chia sẻ những gì Người đã ban cho chúng ta với những người khác”.

Nguyên Văn Thông Điệp Video Của Đức Thánh Cha Leo XIV Gửi Các Bạn Trẻ Ở Chicago Và Toàn Thế Giới

[14 tháng 6 năm 2025]

Các bạn thân mến,

Tôi rất vui khi được chào đón tất cả các bạn tụ họp tại White Sox Park trong buổi cử hành vĩ đại này với tư cách là một cộng đồng đức tin trong Tổng giáo phận Chicago. Xin gửi lời chào đặc biệt đến Đức Hồng Y Cupich, đến các Giám Mục Phụ Tá, đến tất cả các bạn của tôi đang tụ họp hôm nay trong buổi cử hành này: lễ Chúa Ba Ngôi Chí Thánh.

Và tôi bắt đầu bằng điều đó bởi vì Chúa Ba Ngôi là hình mẫu về tình yêu của Thiên Chúa dành cho chúng ta. Thiên Chúa: Cha, Con và Thánh Thần. Ba ngôi trong một Thiên Chúa sống hiệp nhất trong chiều sâu của tình yêu, trong cộng đồng, chia sẻ sự hiệp thông đó với tất cả chúng ta.

Vì vậy, khi các bạn tụ họp hôm nay trong buổi cử hành vĩ đại này, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của tôi đối với các bạn và cũng muốn động viên các bạn tiếp tục xây dựng cộng đồng, tình bạn, như anh chị em trong cuộc sống hàng ngày của các bạn, trong gia đình các bạn, trong giáo xứ của các bạn, trong Tổng giáo phận và trên khắp thế giới của chúng ta.

Tôi muốn gửi lời chào đặc biệt đến tất cả những người trẻ - những người trong số các bạn tụ họp hôm nay, và nhiều người trong số các bạn có lẽ đang xem lời chào này thông qua các phương tiện kỹ thuật, trên internet. Khi các bạn lớn lên cùng nhau, các bạn có thể nhận ra,

đặc biệt là khi đã sống qua thời kỳ đại dịch - thời kỳ cô lập, khó khăn lớn, đôi khi thậm chí là khó khăn trong gia đình các bạn, hoặc trong thế giới của chúng ta ngày nay. Đôi khi có thể là bối cảnh cuộc sống của các bạn không cho các bạn cơ hội để sống đức tin, để sống như những người tham gia vào một cộng đồng đức tin, và tôi muốn nhân cơ hội này để mời mỗi người trong số các bạn nhìn vào trái tim mình, để nhận ra rằng Thiên Chúa hiện diện và rằng, có lẽ theo nhiều cách khác nhau, Thiên Chúa đang vươn tới các bạn, kêu gọi các bạn, mời các bạn biết đến Con của Người là Chúa Giêsu Kitô, thông qua Kinh thánh, có thể thông qua một người bạn hoặc một người họ hàng... một ông bà, người có thể là một người có đức tin. Nhưng để khám phá ra tầm quan trọng của việc mỗi người chúng ta chú ý đến sự hiện diện của Thiên Chúa trong chính trái tim mình, đến nỗi khao khát tình yêu trong cuộc sống của chúng ta, đến việc... tìm kiếm, một cuộc tìm kiếm thực sự, để tìm ra những cách mà chúng ta có thể làm điều gì đó với cuộc sống của chính mình để phục vụ người khác.

Và trong sự phục vụ người khác đó, chúng ta có thể thấy rằng khi đến với nhau trong tình bạn, xây dựng cộng đồng, chúng ta cũng có thể tìm thấy ý nghĩa thực sự trong cuộc sống của mình. Những khoảnh khắc lo lắng, cô đơn. Rất nhiều người phải chịu đựng những trải nghiệm khác nhau về chứng trầm cảm hoặc buồn bã - họ có thể khám phá ra rằng tình yêu của Chúa thực sự chữa lành, rằng nó mang lại hy vọng, và thực sự, khi đến với nhau như những người bạn, như những người anh chị em, trong cộng đồng, trong một giáo xứ, trong trải nghiệm sống đức tin cùng nhau, chúng ta có thể thấy rằng ân sủng của Thiên Chúa, rằng tình yêu của Thiên Chúa thực sự có thể chữa lành chúng ta, có thể ban cho chúng ta sức mạnh mà chúng ta cần, có thể là nguồn hy vọng mà tất cả chúng ta cần trong cuộc sống của mình.

Chia sẻ thông điệp hy vọng đó với nhau - trong hoạt động tiếp cận, trong dịch vụ, trong việc tìm kiếm những cách thức để biến thế giới của chúng ta thành một nơi tốt đẹp hơn - mang lại sức sống đích thực cho tất cả chúng ta và là dấu hiệu hy vọng cho toàn thế giới.

Một lần nữa, đối với những người trẻ đang tụ họp ở đây, tôi muốn nói rằng các bạn chính là lời hứa hy vọng cho rất nhiều người trong chúng ta. Thế giới hướng đến các bạn khi các bạn nhìn xung quanh mình, và nói: chúng tôi cần các bạn, chúng tôi muốn các bạn đến với nhau để chia sẻ với chúng tôi trong sứ mệnh chung này, với tư cách là Giáo hội và xã hội, là công bố thông điệp hy vọng đích thực và thúc đẩy hòa bình, thúc đẩy sự hòa hợp giữa mọi người.

Chúng ta phải nhìn xa hơn - nếu các bạn muốn - những cách thức ích kỷ của riêng mình. Chúng ta phải tìm kiếm những cách thức để đến với nhau và thúc đẩy thông điệp hy vọng. Thánh Augustinô nói với chúng ta rằng nếu chúng ta muốn thế giới trở thành một nơi tốt đẹp hơn, chúng ta phải bắt đầu từ chính mình, chúng ta phải bắt đầu từ chính cuộc sống của mình, chính trái tim của mình (xem *Diễn văn 311; Bình luận về Tin mừng thánh Gioan, Bài giảng 77*).

Và vì vậy, theo nghĩa này, khi các bạn tụ họp lại với nhau như một cộng đồng đức tin, khi các bạn cử hành tại Tổng giáo phận Chicago, khi các bạn chia sẻ kinh nghiệm vui mừng và hy vọng của riêng mình, các bạn có thể. Khi tìm hiểu, các bạn có thể khám phá ra rằng các bạn

cũng thực sự là ngọn hải đăng của hy vọng. Ánh sáng đó, có lẽ không dễ để nhìn thấy ở chân trời, nhưng khi chúng ta phát triển trong sự hiệp nhất của mình, khi chúng ta cùng nhau hiệp thông, chúng ta có thể khám phá ra rằng ánh sáng đó sẽ ngày càng sáng hơn. Ánh sáng đó thực sự là đức tin của chúng ta vào Chúa Giêsu Kitô. Và chúng ta có thể trở thành thông điệp hy vọng đó, để thúc đẩy hòa bình và sự thống nhất trên khắp thế giới.

Tất cả chúng ta đều sống với nhiều câu hỏi trong lòng. Thánh Augustinô thường nói về trái tim “rối bời” của chúng ta và nói rằng: “trái tim chúng ta sẽ bồn chồn cho đến khi chúng được nghỉ ngơi trong Chúa, lạy Chúa” (*Tự thú* 1,1,1). Sự bồn chồn đó không phải là điều xấu, và chúng ta không nên tìm cách dập tắt ngọn lửa, loại bỏ hoặc thậm chí làm tê liệt bản thân trước những căng thẳng mà chúng ta cảm thấy, những khó khăn mà chúng ta trải qua. Thay vào đó, chúng ta nên kết nối với trái tim của chính mình và nhận ra rằng Thiên Chúa có thể hoạt động trong cuộc sống của chúng ta, thông qua cuộc sống của chúng ta và thông qua chúng ta, tiếp cận với những người khác.

Và vì vậy, tôi muốn kết thúc thông điệp ngắn gọn này với tất cả các bạn bằng lời mời gọi hãy thực sự trở thành ánh sáng hy vọng. “Hy vọng không làm chúng ta thất vọng”, Thánh Phaolô nói với chúng ta trong thư gửi tín hữu Rôma (5,5). Khi tôi nhìn thấy từng người trong số các bạn, khi tôi thấy mọi người tụ họp lại để cử hành đức tin của họ, tôi tự khám phá ra có biết bao hy vọng trên thế giới.

Trong Năm Thánh Hy vọng này, Chúa Kitô, là hy vọng của chúng ta, thực sự kêu gọi tất cả chúng ta đến với nhau, để chúng ta có thể trở thành tấm gương sống động đích thực: ánh sáng hy vọng trong thế giới ngày nay.

Vì vậy, tôi muốn mời tất cả các bạn hãy dành một chút thời gian, mở lòng mình ra với Thiên Chúa, với tình yêu của Thiên Chúa, với sự bình an mà chỉ Thiên Chúa mới có thể ban cho chúng ta. Để cảm nhận tình yêu của Thiên Chúa sâu sắc, mạnh mẽ và có ý nghĩa xiết bao trong cuộc sống của chúng ta. Và để nhận ra rằng trong khi chúng ta không làm gì để xứng đáng với tình yêu của Thiên Chúa, thì Thiên Chúa vẫn tiếp tục đổ tình yêu của Người lên chúng ta trong sự quảng đại của Người. Và khi Người ban cho chúng ta tình yêu của Người, Người chỉ yêu cầu chúng ta hãy quảng đại và chia sẻ những gì Người đã ban cho chúng ta với những người khác.

Xin cho các bạn được ban phước khi tụ họp lại với nhau trong buổi cử hành này. Xin cho tình yêu và sự bình an của Chúa đến với mỗi người trong các bạn, với gia đình các bạn, và xin Chúa ban phước cho tất cả các bạn, để các bạn luôn là ngọn hải đăng của hy vọng, một dấu hiệu của hy vọng và hòa bình trên khắp thế giới của chúng ta.

Và xin cho phước lành của Thiên Chúa toàn năng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần đến với các bạn và ở lại với các bạn luôn mãi. Amen.

Bài giảng của Đức Giáo Hoàng Leo trong thánh lễ mừng Chúa Ba Ngôi

(Ngày 15/Jun/2025)



Vatican Media

Theo Kathleen N. Hattrup của Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 15/06/25, Đức Giáo Hoàng Leo XIV gợi ý rằng: "Sự kết hợp giữa Chúa Ba Ngôi và Thể thao có phần bất thường, nhưng sự kết hợp này không phải là không phù hợp".

Thực vậy, trong khi Giáo hội hoàn vũ đang cử hành lễ Chúa Ba Ngôi hôm nay, tại Rome, hàng ngàn vận động viên đã tụ họp để tham dự Năm Thánh Thể thao. Do đó, Đức Giáo Hoàng Leo đã có cơ hội duy nhất để nói về hai thực tại này cùng với nhau.

Sau đây là nguyên văn bài giảng của ngài dựa vào bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

Anh chị em thân mến,

Trong bài đọc đầu tiên, chúng ta đã nghe những lời này: “Đức khôn ngoan của Thiên Chúa phán như sau: Chúa đã chiếm hữu tôi, khởi đầu con đường của Người, là người đi trước những kỳ công của Người từ lâu đời... Khi Chúa thiết lập các tầng trời, tôi đã ở đó... thì tôi ở bên Người như một nghệ nhân của Người, và tôi là niềm vui của Người ngày này qua ngày khác, vui chơi trước mặt Người mọi lúc, vui chơi trên bề mặt trái đất của Người; và tôi tìm thấy niềm vui trong loài người” (Cn 8: 22, 27, 30-31) Đối với Thánh Aiugustinô, Chúa Ba Ngôi và sự khôn ngoan có mối liên hệ mật thiết với nhau. Sự khôn ngoan của Thiên Chúa được mặc khải trong Chúa Ba Ngôi Chí Thánh, và sự khôn ngoan luôn dẫn chúng ta đến chân lý.

Trong khi chúng ta cử hành Lễ trọng Chúa Ba Ngôi Chí Thánh hôm nay, chúng ta cũng kỷ niệm Năm Thánh Thể thao. Sự kết hợp giữa Chúa Ba Ngôi và Thể thao có phần bất thường, nhưng sự kết hợp này không phải là không phù hợp. Mọi hoạt động tốt đẹp và có giá trị của con người theo một cách nào đó đều phản ánh vẻ đẹp vô hạn của Thiên Chúa, và thể thao chắc chắn là một trong số đó. Vì Thiên Chúa không bất động và khép kín trong chính mình, mà là hoạt động, hiệp thông, một mối quan hệ năng động giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, mở ra với nhân loại và với thế giới. Các nhà thần học nói về perichoresis: sự sống của Thiên Chúa là một loại “vũ điệu”: vũ điệu của tình yêu thương lẫn nhau.

Sự năng động này của đời sống nội tâm của Thiên Chúa sinh ra sự sống. Chúng ta được tạo ra bởi một Thiên Chúa, Đáng tìm thấy niềm vui khi ban sự sống cho các tạo vật của Người, Đáng “vui thích” trong thế giới của chúng ta, như chúng ta đã nghe trong bài đọc thứ nhất (x. Cn 8:30-31). Một số Giáo phụ còn đi xa hơn khi nói về một Deus ludens, một Thiên Chúa “chơi đùa” (x. Thánh Saloniun thành Geneva, *In Parabolas Salomonis expositio mystica*; Thánh Gregory Nazianzen, *Carmina*, I, 2, 589). Do đó, thể thao có thể giúp chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa Ba Ngôi, vì nó thách thức chúng ta liên hệ người khác và với người khác, không chỉ bên ngoài mà còn, và trên hết, bên trong. Nếu không, thể thao sẽ chẳng là gì hơn một cuộc thi đấu trống rỗng của những cái tôi phòng to.

Ở đây, tại Ý, khán giả tại các biển cổ thể thao thường cổ vũ các vận động viên bằng cách hét lên, “*Dai!*” (Tới luôn!). Tuy nhiên, từ tiếng Ý có nghĩa đen là “Cho đi!” Điều này có thể khiến chúng ta phải suy gẫm. Thể thao không chỉ là về những thành tích thể chất, dù phi thường đến đâu, mà còn là về việc cho đi bản thân, đặt mình “vào cuộc chơi”. Đó là việc cống hiến bản thân cho người khác – để cải thiện bản thân, cho những người ủng hộ thể thao, cho những người thân yêu, huấn luyện viên và đồng nghiệp, cho công chúng nói chung, và thậm chí cho cả đối thủ của chúng ta. Trở thành một “người chơi thể thao tốt” quan trọng hơn là chiến thắng hay không. Thánh Gioan Phaolô II – như chúng ta biết, là một vận động viên – đã nói như thế này: “Thể thao là niềm vui của cuộc sống, một trò chơi, một cử hành. Vì vậy, nó phải được nuôi dưỡng... bằng cách khôi phục lại tính miễn phí tuyệt đối của nó, khả năng tạo nên mối quan hệ hữu nghị, khuyến khích đối thoại và cởi mở với người khác... hoàn toàn tách biệt khỏi những quy luật khắc nghiệt của sản xuất và tiêu dùng và tất cả những cách tiếp cận hoàn toàn thực dụng và khoái lạc khác đối với cuộc sống” (*Bài giảng cho Năm Thánh Thể thao*, ngày 12 tháng 4 năm 1984).

Từ quan điểm này, chúng ta hãy suy ngẫm về ba điều cụ thể khiến thể thao, ngày nay, trở thành phương tiện quý giá để rèn luyện các đức tính của con người và của Kitô giáo.

Đầu tiên, trong một xã hội được đánh dấu bằng sự cô đơn, nơi chủ nghĩa cá nhân cực đoan đã chuyển trọng tâm từ “chúng tôi” sang “tôi”, dẫn đến sự thiếu hụt mối quan tâm thực sự đến người khác, thể thao – đặc biệt là thể thao đồng đội – dạy giá trị của sự hợp tác, làm việc cùng nhau và chia sẻ. Như chúng ta đã nói, đây chính là cốt lõi của cuộc sống của chính Thiên Chúa (x. Ga 16:14-15). Do đó, thể thao có thể trở thành một phương tiện quan trọng để hòa giải và gặp gỡ: giữa các dân tộc và trong cộng đồng, trường học, nơi làm việc và gia đình.

Thứ hai, trong một xã hội ngày càng kỹ số hóa, nơi kỹ thuật đưa những người xa cách lại gần nhau hơn, nhưng thường tạo ra khoảng cách giữa những người gần gũi về mặt thể chất, thể thao chứng tỏ là một phương tiện có giá trị và cụ thể để đưa mọi người lại gần nhau hơn, mang lại cảm giác lành mạnh hơn về cơ thể, không gian, nỗ lực và thời gian thực. Nó chống lại sự cám dỗ trốn thoát vào thế giới ảo và giúp duy trì sự tiếp xúc lành mạnh với thiên nhiên và với cuộc sống thực, nơi tình yêu đích thực được trải nghiệm (x. 1 Ga 3:18).

Thứ ba, trong xã hội cạnh tranh của chúng ta, nơi dường như chỉ những người mạnh mẽ và chiến thắng mới xứng đáng được sống, thể thao cũng dạy chúng ta cách thua cuộc. Nó buộc chúng ta, trong quá trình học nghệ thuật mất mát, phải đối diện với một trong những sự thật sâu sắc nhất của tình trạng con người: sự mong manh, những hạn chế và không hoàn hảo. Điều này rất quan trọng, vì chính qua trải nghiệm về những giới hạn này mà chúng ta mở lòng đón nhận hy vọng. Những vận động viên không bao giờ mắc lỗi, không bao giờ thua cuộc thì không tồn tại. Những nhà vô địch không phải là những cỗ máy hoạt động hoàn hảo, mà là những người đàn ông và đàn bà thực thụ, những người khi ngã xuống, tìm thấy lòng can đảm để đứng dậy. Thánh Gioan Phaolô II đã nói đúng khi ngài nói rằng Chúa Giêsu là “vận động viên đích thực của Thiên Chúa” vì ngài đã đánh bại thế gian không phải bằng sức mạnh, mà bằng lòng trung thành của tình yêu (xem *Bài giảng tại Thánh lễ mừng Năm Thánh của các Vận động viên nam và nữ*, ngày 29 tháng 10 năm 2000).

Không phải ngẫu nhiên mà thể thao đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của nhiều vị thánh thời nay, vừa là một kỷ luật cá nhân vừa là phương tiện truyền giáo. Chúng ta có thể nghĩ đến Chân phước Pier Giorgio Frassati, vị thánh bốn mạng của các vận động viên, người sẽ được phong thánh vào cuối năm nay vào ngày 7 tháng 9. Cuộc đời thẳng thắn và trong sáng của ngài nhắc nhở chúng ta rằng, cũng giống như không ai sinh ra đã là nhà vô địch, thì cũng không ai sinh ra đã là thánh. Chính sự rèn luyện hằng ngày trong tình yêu đưa chúng ta đến gần hơn với chiến thắng cuối cùng (x. *Rm 5:3-5*) và giúp chúng ta đóng góp vào việc xây dựng một thế giới mới. Thánh Phaolô VI cũng đã nhận thấy điều này, hai mươi năm sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, khi ngài nhắc nhở các thành viên của một hiệp hội thể thao Công Giáo về việc thể thao đã giúp khôi phục hòa bình và hy vọng như thế nào trong một xã hội bị tàn phá bởi hậu quả của chiến tranh (x. *Diễn văn gửi đến các thành viên của C.S.I.*, ngày 20 tháng 3 năm 1965). Ngài tiếp tục nói: “Những nỗ lực của các bạn hướng đến việc hình thành một xã hội mới..., với sự công nhận rằng thể thao, nhờ các giá trị giáo dục lành mạnh mà nó thúc đẩy, có thể là phương tiện hữu ích nhất để nâng cao tinh thần của con người, điều kiện tiên quyết và không thể thiếu cho một xã hội có trật tự, hòa bình và xây dựng”.

Các vận động viên thân mến, Giáo hội trao cho các bạn một sứ mệnh cao cả: phản ánh tình yêu của Thiên Chúa Ba Ngôi trong mọi hoạt động của các bạn, vì lợi ích của chính các bạn và vì lợi ích của anh chị em mình. Hãy thực hiện sứ mệnh này với lòng nhiệt thành: với tư cách là vận động viên, là huấn luyện viên, là các hiệp hội và nhóm, và trong gia đình của các bạn. Đức Giáo Hoàng Phanxicô thích chỉ ra rằng Tin Mừng trình bày Đức Trinh Nữ Maria như luôn năng động, luôn di chuyển, thậm chí là “chạy” (x. *Lc 1:39*), luôn sẵn sàng, như những người mẹ, để lên đường khi có dấu hiệu của Thiên Chúa để giúp đỡ con cái mình (x. *Diễn văn gửi đến các tình nguyện viên của Ngày Giới trẻ Thế giới*, ngày 6 tháng 8 năm 2023). Chúng ta hãy cầu xin Mẹ đồng hành với nỗ lực và lòng nhiệt thành của chúng ta, và luôn hướng dẫn chúng ta đến chiến thắng vĩ đại nhất: giải thưởng là sự sống vĩnh cửu trên sân chơi nơi các trò chơi sẽ không bao giờ kết thúc và niềm vui của chúng ta sẽ trọn vẹn (x. *1 Cr 9:24-25*; *2 Tm 4:7-8*).

Diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với các nhà khoa học

(Ngày 16/Jun/2025)

Theo tin Tòa Thánh, ngày 16 tháng 6 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã tiếp những người tham gia chương trình Trường hè của Đài quan sát Vatican, mời họ chia sẻ niềm vui mà họ trải nghiệm khi khám phá vũ trụ và đóng góp cho một thế giới hòa bình và công bằng hơn thông qua việc theo đuổi trí thức.

Đức Thánh Cha đã có bài phát biểu trước những người tham gia Trường hè của Đài quan sát Vatican, năm nay dành riêng cho chủ đề "Khám phá vũ trụ bằng Kính viễn vọng không gian James Webb".

Diễn Văn Của Đức Thánh Cha Với Các Tham Dự Viên Trường Hè Vật Lý Thiên Văn Do Đài Quan Sát Vatican Cổ Vũ

Hội trường Consistory

Thứ Hai, ngày 16 tháng 6 năm 2025

Chào buổi sáng và chào mừng các bạn!

Tôi rất vui khi có cơ hội này để chào đón tất cả các bạn, sinh viên và học giả từ nhiều nơi trên thế giới đang tham gia Trường hè Đài quan sát Vatican. Tôi cầu chúc cho các bạn để trải nghiệm sống và học tập cùng nhau này sẽ không chỉ bổ ích về mặt học thuật và bản thân, mà còn giúp phát triển tình bạn và các hình thức hợp tác chỉ có thể đóng góp vào sự tiến bộ của khoa học trong việc phục vụ cho gia đình nhân loại duy nhất của chúng ta.

Tôi được biết rằng Trường hè năm nay dành riêng cho chủ đề Khám phá vũ trụ bằng Kính viễn vọng không gian James Webb. Chắc chắn, đây phải là thời điểm thú vị để trở thành một nhà thiên văn học! Nhờ có công cụ thực sự đáng chú ý đó, lần đầu tiên chúng ta có thể nhìn sâu vào bầu khí quyển của các ngoại hành tinh nơi sự sống có thể đang phát triển và nghiên cứu các tinh vân nơi các hệ hành tinh đang hình thành. Với Webb, chúng ta thậm chí có thể theo dõi ánh sáng cổ xưa của các thiên hà xa xôi, nói về sự khởi đầu của vũ trụ của chúng ta.

Các tác giả của Kinh thánh, viết cách đây nhiều thế kỷ, đã không có được đặc quyền này. Tuy nhiên, trí tưởng tượng thi ca và tôn giáo của họ đã suy gẫm về khoảnh khắc sáng tạo phải như thế nào, khi "các vì sao chiếu sáng trong các quan sát của họ và vui mừng; và Đấng Tạo hóa của họ gọi họ và họ nói, 'Chúng con ở đây!'", tỏa sáng với niềm vui cho người đã tạo ra họ" (*Baruch* 3:34). Trong thời đại của chúng ta, những hình ảnh của James Webb cũng không khiến chúng ta ngạc nhiên, và thực sự là một niềm vui bí ẩn, khi chúng ta chiêm ngưỡng vẻ đẹp tuyệt vời của chúng sao?

Nhóm khoa học Kính viễn vọng Không gian đã làm việc chăm chỉ để công chúng có thể xem

những hình ảnh này, tất cả chúng ta đều có thể biết ơn. Tuy nhiên, theo một cách đặc biệt, tất cả các bạn tham gia Trường hè đều được cung cấp kiến thức và đào tạo để có thể sử dụng công cụ tuyệt vời này nhằm mở rộng kiến thức của chúng ta về vũ trụ mà chúng ta chỉ là một phần nhỏ bé nhưng có ý nghĩa.

Tất nhiên, không ai trong số các bạn tự mình đạt đến điểm này. Mỗi bạn đều là một phần của một cộng đồng lớn hơn nhiều. Hãy nghĩ đến tất cả những người trong ba mươi năm qua đã làm việc để chế tạo Kính viễn vọng Không gian và các thiết bị của nó, và những người đã làm việc để phát triển các ý tưởng khoa học mà nó được thiết kế để thử nghiệm. Cùng với sự đóng góp của các nhà khoa học, kỹ sư và nhà toán học đồng nghiệp, cũng nhờ sự hỗ trợ của gia đình và rất nhiều bạn bè mà các bạn có thể đánh giá cao và tham gia vào dự án tuyệt vời này, giúp chúng ta nhìn thế giới xung quanh theo một cách mới.

Vì vậy, đừng bao giờ quên rằng những gì các bạn đang làm là nhằm mang lại lợi ích cho tất cả chúng ta. Hãy hào phóng chia sẻ những gì các bạn học được và những gì các bạn trải nghiệm, theo cách tốt nhất và theo bất cứ cách nào bạn có thể. Đừng ngần ngại chia sẻ niềm vui và sự kinh ngạc nảy sinh từ việc chiêm ngưỡng “hạt giống” mà theo lời của Thánh Augustinô, Thiên Chúa đã gieo vào sự hòa hợp của vũ trụ (x. *De Genesis ad Litteram*, V, 23, 44-45). Càng chia sẻ nhiều niềm vui, các bạn càng tạo ra nhiều niềm vui và theo cách này, thông qua việc theo đuổi kiến thức, mỗi người trong số các bạn có thể đóng góp vào việc xây dựng một thế giới hòa bình và công bằng hơn.

Với những suy nghĩ này, các bạn của tôi, tôi xin tái cảm ơn các bạn đã ghé thăm và tôi đảm bảo với các bạn rằng tôi sẽ cầu nguyện cho các bạn, gia đình và công việc của các bạn và cho tất cả các bạn, tôi sẵn lòng cầu xin Chúa ban phước lành khôn ngoan và hiểu biết, niềm vui và hòa bình. Chúa ban phước cho các bạn!

[Phước lành, bằng tiếng Anh]

Cảm ơn các bạn.

Đức Hồng Y Burke kêu gọi khôi phục Thánh lễ La tinh Truyền thống

(Ngày 16/Jun/2025)

Theo Kristina Millare, trên bản tin của CNA ngày 16 tháng 6 năm 2025, Đức Hồng Y Raymond Burke cho biết ngài đã yêu cầu Đức Giáo Hoàng Leo XIV bãi bỏ các biện pháp hạn chế việc cử hành Thánh lễ La tinh Truyền thống tại các giáo phận.

ĐHY Burke đã phát biểu tại một hội nghị ở London do Hiệp hội Thánh lễ La tinh Anh và xứ Wales tổ chức, nói với những người tham dự rằng ngài hy vọng vị giáo hoàng mới sẽ "chấm dứt cuộc đàn áp" đối với các tín hữu Công Giáo muốn cử hành Thánh lễ bằng "cách sử dụng lối cổ xưa hơn" — "*usus antiquior*" — của phụng vụ Rôma.

Bộ trưởng Hữu trí của Tông Tòa Tối Cao và cựu Bảo trợ của Dòng Malta là một trong bảy diễn giả khách được mời phát biểu tại hội nghị về đức tin và văn hóa được tổ chức vào ngày 14 tháng 6.

Giám Mục Phụ Tá Athanasius Schneider của Astana, Kazakhstan, người đã viết nhiều về Bí tích Thánh Thể và truyền thống Giáo hội, cũng đã phát biểu tại hội nghị cuối tuần được tổ chức để kỷ niệm 60 năm thành lập hội có trụ sở tại Vương quốc Anh.

“Tôi chắc chắn đã có dịp bày tỏ điều đó với Đức Thánh Cha,” ĐHY Burke nói qua liên kết video. “Tôi hy vọng rằng ngài sẽ, ngay khi có thể, tiếp tục nghiên cứu vấn đề này.”

Sau Công đồng Vatican II, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã ban hành *Novus Ordo Missae* vào năm 1969. Nghi lễ này, được cử hành bằng tiếng bản địa, phần lớn đã thay thế Thánh lễ Latinh Truyền thống trong các giáo phận trên toàn thế giới.

Trong hội nghị, ĐHY Burke đã bày tỏ mong muốn Đức Giáo Hoàng Leo lật ngược Tự sắc *Traditionis Custodes* năm 2021 của Đức Phanxicô và khôi phục tự sắc *Summorum Pontificum* năm 2007 của Đức Benedict XVI, tờ Catholic Herald đưa tin.

“Tôi hy vọng,” ĐHY Burke nói tại hội nghị, “[Đức Leo] thậm chí sẽ tiếp tục phát triển những gì Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã ban hành một cách khôn ngoan và đầy yêu thương cho Giáo hội.”

Bên cạnh những lời chỉ trích nhắm vào Tự sắc *Traditionis Custodes*, vị Hồng Y Hoa Kỳ này đã công khai chỉ trích các sáng kiến khác do Đức Giáo Hoàng Phanxicô lãnh đạo.

Năm 2016, Burke và ba vị Hồng Y khác đã đệ trình “dubia” — yêu cầu chính thức để làm sáng tỏ — liên quan đến việc giải thích tông huấn *Amoris Laetitia*.

Vị giáo phẩm này cũng chỉ trích Thượng hội đồng năm 2019 về Khu vực toàn Amazon do Đức Giáo Hoàng Phanxicô triệu tập, nói rằng một số phần của chương trình nghị sự có vẻ “trái ngược” với giáo huấn Công Giáo.

Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein cho biết chính sách của Hoa Kỳ tại Ukraine đã làm các đồng minh Baltic thất vọng

(Ngày 16/Jun/2025)

Theo hai ký giả Hannah Brockhaus, Rudolf Gehrig, trong bản tin của CNA ngày 16 tháng 6 năm 2025, Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein, sứ thần của Vatican tại các quốc gia Baltic kể từ năm 2024, cho biết khu vực này đã thất vọng với cách tiếp cận của chính quyền Hoa Kỳ hiện tại đối với cuộc xung đột ở Ukraine.

Nói về cuộc chiến tranh Nga-Ukraine, cựu thư ký của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI cho biết: "Các cường quốc đóng vai trò chính ở đây và các quốc gia Baltic có phần thất vọng với thái độ của chính quyền Hoa Kỳ hiện tại. Họ mong đợi điều gì đó khác biệt."

ĐTGM Gänswein đã nói về vai trò của mình với tư cách là một sứ thần và những nỗ lực vì hòa bình của Tòa thánh trong một cuộc phỏng vấn ngày 13 tháng 6 với Rudolf Gehrig của EWTN News và CNA Deutsch, đối tác tin tức tiếng Đức của CNA. Tổng giám mục đã đảm nhiệm chức vụ của mình tại tòa sứ thần ở Vilnius, Litva, vào năm ngoái sau 17 năm làm thư ký riêng của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI và 11 năm làm quản lý Phủ Giáo hoàng.

Trong cuộc phỏng vấn, ngài cho biết cuộc xâm lược Ukraine của Nga được cảm nhận mạnh mẽ ở thủ đô Litva, nơi chỉ cách Kyiv, thủ đô của Ukraine hơn 370 dặm. Ngài cho biết một sứ thần - đại diện của giáo hoàng tại một quốc gia - "không thể làm bất cứ điều gì cụ thể. ... Mọi việc luôn phải thông qua Tòa thánh, điều đó là đúng."

"Tòa thánh," ngài tiếp tục, "là một người xây cầu — đây là một trong những lời đầu tiên của tân giáo hoàng: hòa bình. 'Hòa bình ở cùng các bạn!'"

Dựa trên tình yêu quần vọt của Đức Giáo Hoàng Leo XIV, ĐTGM Gänswein gọi những lời đầu tiên của vị giáo hoàng sau khi được bầu là "món quà đầu tiên của triều đại giáo hoàng của ngài".

"Nhiều việc đang được thực hiện", ngài lưu ý, nhưng "không thể nói bây giờ nó thành công như thế nào. Một giọt nước liên tục làm mòn tảng đá".

Nhìn chung, có thể cảm nhận được "sự ngờ vực đối với người Nga, đặc biệt là [Tổng thống Vladimir] Putin", trong dân chúng, vị tổng giám mục cho biết. Điều này bắt nguồn từ ảnh hưởng của chế độ độc tài cộng sản vào thời Bức màn sắt.

"Có một bầu không khí chiến tranh hiện diện", ĐTGM Gänswein nói và nói thêm: "Điều quan trọng là phải nhìn nhận thực tại, chấp nhận nó, nhưng cũng phải nghiêm túc với nó. Chúng ta phải tiếp tục sống cuộc sống bình thường. Và với tư cách là các Ki-tô hữu, chúng ta có món quà tuyệt vời là lòng hy vọng rõ ràng và sứ mệnh rõ ràng trong đức tin của mình".

Chủ nghĩa đại kết trong thời kỳ 'chiến tranh huynh đệ tương tàn'

Cuộc chiến xâm lược của Nga chống lại Ukraine cũng khiến chủ nghĩa đại kết với các giáo hội Chính thống giáo trở nên khó khăn hơn, ĐTGM Gänswein giải thích. Giáo hội Chính thống giáo ở các nước vùng Baltic, ban đầu nằm dưới sự quản lý của Tòa Thượng phụ Moscow, đã quay lưng lại với Thượng phụ Chính thống giáo Nga Cyril I, người thậm chí còn cố gắng hợp pháp hóa cuộc chiến bằng các thuật ngữ tôn giáo.

"Làm sao mà Thượng phụ có thể ủng hộ cuộc chiến - thực ra đó là một cuộc chiến huynh đệ

tương tàn, tức là Chính thống giáo đấu với Chính thống giáo; làm sao ngài có thể ủng hộ nó", ĐTGM Gänswein nói. "Đây là một vấn đề gây bất đồng mới, vì vậy điều quan trọng là không được cắt đứt dây - đây không còn là cầu nối nữa - mà phải giữ chặt chúng".

Trong khi Litva có 80% là người Công Giáo, thì cán cân quyền lực giữa người Công Giáo và Chính thống giáo ở Latvia gần như được phân bổ đều ở mức 20% mỗi bên. Mặt khác, ở Estonia, có tới một phần năm dân số là người gốc Nga, một ảnh hưởng đáng chú ý, vị sứ thần cho biết.

Ngay sau khi cuộc xâm lược của Nga bắt đầu, TP Cyril I và Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gặp nhau qua cuộc gọi video vào ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo yêu cầu của Đức Thượng phụ. Đức Hồng Y người Thụy Sĩ Kurt Koch, người có mặt tại cuộc họp, sau đó đã tường thuật trong một cuộc phỏng vấn với EWTN News rằng "Đức Giáo Hoàng đã nói rất rõ ràng khi ngài nói với Đức Thượng phụ: 'Chúng ta không phải là giáo sĩ nhà nước, chúng ta là người chăn dắt giáo dân. Và do đó, nhiệm vụ của chúng ta là chấm dứt cuộc chiến này.'"

Trong khi đó, ĐTGM Gänswein nhấn mạnh rằng Vatican vẫn cần thiết trong vai trò là người hòa giải.

Rạn nứt với Đức Giáo Hoàng Phanxicô?

Trong cuộc phỏng vấn, vị tổng giám mục cũng đã trả lời các tuyên bố của giới truyền thông rằng đã có một rạn nứt lớn giữa ngài và Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

"Không phải lúc nào cũng dễ dàng", ngài nói, nhưng "không phải mọi thứ đều như báo chí đưa tin, rằng đó là một 'cuộc cãi vã' lớn. Vì vậy, điều đó không đúng".

"Đã có một số khó khăn, một số căng thẳng, nhưng chúng đã được giải quyết vào tháng 1 năm 2024" khi ngài có cuộc gặp với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài giải thích, gọi đó là khởi đầu cho việc xoa dịu căng thẳng giữa họ: "Việc sau đó tôi được bổ nhiệm làm sứ thần tại các nước Baltic chắc chắn là một trong những thành quả của việc này".

ĐTGM Gänswein đã bị đình chỉ chức vụ tổng quản Phủ Giáo hoàng vào đầu năm 2020. Sau khi Đức Giáo Hoàng Benedict XVI qua đời vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã phái vị tổng giám mục trở về giáo phận quê hương của mình ở Freiburg, Đức. Chỉ chưa đầy một năm sau, vào tháng 6 năm 2024, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã bổ nhiệm ngài làm sứ thần tòa thánh tại Litva, Latvia và Estonia.

"Không phải là chúng tôi chia tay trong điều kiện không tốt", ĐTGM Gänswein khẳng định.

Nhìn lại, ngài cho biết các cuộc gặp với Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào đầu tháng 1 năm 2024, việc bổ nhiệm làm sứ thần vào tháng 6 năm 2024 và một số buổi tiếp kiến với tư cách là sứ thần vào tháng 11 năm 2024 "đã mang lại cho ngài sự bình an nội tâm một lần nữa".

Một chuyến viếng thăm gần đây đến lăng mộ của Đức Phanxicô để cầu nguyện cho vị giáo hoàng quá cố “đã hoàn tất sự hòa giải”, vị tổng giám mục cho biết.

Gặp gỡ những người cha đứng sau 4 vị giáo hoàng gần đây nhất của Giáo hội

(Ngày 16/Jun/2025)



Từ trái sang phải: Karol Wojtyla Sr., Joseph Ratzinger Sr., Mario Jose Bergoglio, Louis Marius Prevost. | Tín dụng: Thuộc phạm vi công cộng; do Ignatius Press cung cấp; do The Society of Jesus Argentina cung cấp

Theo Francesca Pollio Fenton của hãng tin CNA, ngày 15 tháng 6 năm 202, Bốn vị giáo hoàng cuối cùng của Giáo Hội Công Giáo — John Paul II, Benedict XVI, Francis và giáo hoàng mới của chúng ta, Leo XIV — có những người cha chăm chỉ đã truyền cho mỗi người con trai của họ những đặc điểm và giá trị quan trọng, nhiều trong số đó có thể được nhìn thấy trong cách họ sống trọn vẹn chức linh mục và thực hiện nhiệm kỳ giáo hoàng của mình.

Dưới đây là cái nhìn về những người cha đằng sau bốn vị Giáo hoàng mới nhất:

Cha của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: Louis Marius Prevost

Louis Marius Prevost sinh ra tại Chicago vào ngày 28 tháng 7 năm 1920, có dòng máu Ý và Pháp. Ngay sau khi tốt nghiệp đại học, ông đã phục vụ trong Hải quân trong Thế chiến II và vào tháng 11 năm 1943 đã trở thành sĩ quan điều hành của một tàu đổ bộ xe tăng. Prevost cũng tham gia vào cuộc đổ bộ Ngày D ở Normandy vào ngày 6 tháng 6 năm 1944, như một phần của Chiến dịch Overlord. Ông đã dành 15 tháng ở nước ngoài và đạt được cấp bậc trung úy trước khi chiến tranh kết thúc.

Sau khi trở về nhà, Prevost trở thành giám đốc của Khu học chánh Brookwood 167, một khu học chánh tiểu học ở Glenwood, Illinois. Năm 1949, ông kết hôn với Mildred Agnes Martinez, một người Chicago khác và là thủ thư trường học. Prevost qua đời vào ngày 8 tháng 11 năm 1997, ở tuổi 77 vì ung thư ruột kết và bệnh tim xơ vữa động mạch.

Theo tờ New York Times, trong một cuộc phỏng vấn năm 2024 trên truyền hình Ý, vị giáo hoàng tương lai đã nhớ lại một lần ngài tâm sự với cha mình về việc rời khỏi chủng viện mà ngài đang theo học để kết hôn và lập gia đình.

"Có lẽ sẽ tốt hơn nếu con rời khỏi cuộc sống này và kết hôn; con muốn có con, một cuộc sống bình thường", Đức Hồng Y Prevost khi đó nhớ lại đã nói với cha mình vào thời điểm đó.

Cha ngài đáp lại bằng cách nói với ngài rằng "sự gần gũi giữa ông và mẹ tôi" rất quan trọng, nhưng sự gần gũi giữa một linh mục và tình yêu của Chúa cũng quan trọng không kém.

"Có điều gì đó đáng để lắng nghe ở đây", vị giáo hoàng tương lai nhớ lại đã nghĩ như vậy.

Cha của Đức Giáo Hoàng Phanxicô: Mario Jose Bergoglio

Mario Jose Bergoglio sinh ngày 2 tháng 4 năm 1908 tại Turin, Ý. Năm 1929, ông và gia đình di cư từ Ý sang Argentina để chạy trốn chế độ phát xít của Benito Mussolini. Ở Argentina, ông làm kế toán và được đường sắt Argentina tuyển dụng, một vị trí ổn định và được kính trọng vào thời điểm đó. Ông kết hôn với Regina María Sívori vào năm 1935 và họ có năm người con - người lớn tuổi nhất sau này trở thành Giáo hoàng Phanxicô. Mario Jose Bergoglio qua đời ở tuổi 51 vào năm 1959.

Gia đình Bergoglio sống trong một khu vực lao động của Buenos Aires, nơi mà công việc của Bergoglio cha chắc chắn đã định hình nên quan điểm của riêng ông về tình phụ tử và cuộc sống gia đình. Mặc dù cố giáo hoàng không nói nhiều về mối quan hệ của mình với cha mình, nhưng ngài thường nói về tầm quan trọng của những người cha và sự cần thiết phải có mặt trong cuộc sống của con cái, khuyên nhủ họ phải kiên nhẫn và tha thứ, sửa dạy con cái mà không làm chúng xấu hổ. Đức Phanxicô thường trích dẫn Thánh Giuse là hình mẫu cho tất cả những người cha.

Cha của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI: Joseph Ratzinger Sr.

Joseph Ratzinger Sr. sinh ngày 6 tháng 3 năm 1877 tại Winzer, Đức. Từ năm 1902, ông làm cảnh sát. Năm 1920, ở tuổi 43, ông kết hôn với Maria Peintner. Joseph Alois Ratzinger, người lớn lên trở thành Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, là người con thứ ba và là con út trong gia đình.

Ratzinger Sr. là một người Công Giáo ngoan đạo và phản đối mạnh mẽ chế độ Đức Quốc xã. Ông thường từ chối tuân theo lệnh đàn áp những người chống đối và do đó bị hệ thống cấp bậc của Đức Quốc xã quấy rối. Để tránh bị trừng phạt, ông thường xuyên phải thay đổi chức vụ. Ngày 25 tháng 8 năm 1959, ông qua đời ở tuổi 82.

Trong Hội nghị Gia đình Thế giới năm 2012, Đức Giáo Hoàng Benedict đã nói về những kỷ niệm ngài có về cha mình và gia đình khi lớn lên.

“Khoảnh khắc quan trọng nhất đối với gia đình chúng tôi luôn là Chúa Nhật, nhưng Chúa Nhật thực sự bắt đầu vào chiều thứ Bảy,” ngài nhớ lại. “Cha tôi sẽ đọc các bài đọc Chúa Nhật

từ một cuốn sách rất phổ biến ở Đức vào thời điểm đó, trong đó cũng bao gồm các giải thích về các văn bản. Đó là cách chúng tôi bắt đầu Chúa Nhật của mình, bước vào phụng vụ trong bầu không khí vui tươi.”

Cha của Giáo hoàng John Paul II: Karol Wojtyla Sr.

Karol Wojtyla Sr. sinh ngày 18 tháng 7 năm 1879, tại Bielsko-Biala, Ba Lan. Ông là một thợ may theo nghề nhưng vào năm 1900 đã được gọi vào Quân đội Astro-Hungarian, nơi ông đã dành tổng cộng 28 năm. Sau khi Ba Lan giành lại độc lập, ông được nhận vào Quân đội Ba Lan, nơi ông phục vụ với tư cách là trung úy cho đến khi nghỉ hưu vào năm 1928.

Wojtyla Sr. kết hôn với Emilia Kaczorowska và họ có với nhau ba người con — Edmund, Olga (mất khi còn nhỏ), và Karol, người sau này trở thành Giáo hoàng John Paul II. Năm 1929, Emilia qua đời vì các vấn đề về tim và thận và ba năm sau Edmund qua đời vì chứng sốt ban đỏ. Điều này khiến Wojtyla Sr. phải tự mình chăm sóc con trai Karol. Năm 1938, ông và Karol chuyển đến Kraków để cậu bé có thể theo học tại Đại học Jagiellonian. Wojtyla Sr. qua đời vào ngày 18 tháng 2 năm 1941, ở tuổi 61.

Đức Giáo Hoàng John Paul II thường nói về đức tin của cha mình và cách đức tin đó truyền cảm hứng cho ơn gọi làm linh mục của ngài.

Vị Giáo hoàng người Ba Lan đã từng nói về cha mình: “Ngày qua ngày, tôi có thể quan sát cách sống khắc khổ của cha. Theo nghề nghiệp, cha tôi là một người lính và sau khi mẹ tôi qua đời, cuộc sống của cha tôi trở thành một cuộc sống cầu nguyện liên tục. Đôi khi tôi thức dậy vào ban đêm và thấy cha tôi quỳ gối, giống như tôi luôn thấy cha quỳ gối trong nhà thờ giáo xứ. Chúng tôi chưa bao giờ nói về ơn gọi làm linh mục, nhưng theo một cách nào đó, tấm gương của cha là chủng viện đầu tiên của tôi, một loại chủng viện tại gia.”

Phật giáo và Đức Leo XIV

(Ngày 17/Jun/2025)

Ai cũng rõ, Đức Phanxicô nổi tiếng vì cố gắng nối vòng tay lớn của ngài với Phật Giáo, từng tới thăm các quốc gia đa số theo Phật Giáo, như Thái Lan, Miến Điện và Nhật Bản. Còn Đức Leo XIV, vị kế nhiệm ngài thì sao? Đó là ưu tư của tờ Buddhistdoor Global, một tạp chí quảng bá giáo lý Nhà Phật, đặt trụ sở tại Hồng Kông, trong bài báo: “Will the New Pope Continue to Build Bridges Between Catholics and Buddhists?”, xuất bản ngày 17 tháng 5, một ngày trước khi Đức Leo XIV chính thức khai mạc thừa tác vụ Phêrô của ngài (Nguyên bản tại địa chỉ: <https://www.buddhistdoor.net/features/buddhistdoor-view-will-the-new-pope-continue-to-build-bridges-between-catholics-and-buddhists>).

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã có bài phát biểu đầu tiên với tư cách là giáo hoàng vào ngày 8 tháng 5 năm 2025, từ ban công của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, kêu gọi "một nền hòa bình không vũ trang và giải trừ vũ khí". (ABC News) Với câu nói ngắn gọn nhưng gợi

cảm này, ngài đã báo hiệu sự tiếp nối với người tiền nhiệm của mình, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đồng thời mở ra một chương mới cho Giáo Hội Công Giáo và sự tham gia của giáo hội này vào các truyền thống đức tin của thế giới. Đối với những người theo đạo Phật, đặc biệt là những người chú ý đến việc xây dựng hòa bình hoàn cầu và hợp tác liên tôn, triều đại của Đức Giáo Hoàng Leo có thể mang đến những cơ hội mới cho cuộc đối thoại có ý nghĩa và hành động chung.

Giống như Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người có 12 năm làm giáo hoàng đã chứng kiến những bước tiến lịch sử trong sự tham gia liên tôn và công lý xã hội, Đức Giáo Hoàng Leo thừa hưởng một Giáo hội điều hướng cả cải cách nội bộ và sự liên quan bên ngoài. Nhưng vị giáo hoàng mới này là ai, và lý lịch và các giá trị của ngài có thể có ý nghĩa gì đối với Phật tử?

Nhiệm kỳ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã để lại dấu ấn không thể phai mờ trong mối quan hệ Công Giáo - Phật giáo. Ngài nổi tiếng với việc ủng hộ đối thoại hơn là giáo điều, mở rộng lòng trắc ẩn với người tị nạn, người nghèo và những người sống bên lề xã hội. Chuyến thăm Mông Cổ của ngài vào năm 2023, nơi người Công Giáo chỉ chiếm chưa đến 0.05 phần trăm dân số, là biểu tượng cho sự tiếp cận hoàn cầu của ngài và khẳng định niềm tin của ngài rằng Giáo Hội Công Giáo nên hoạt động với "tinh thần cởi mở và tôn trọng những gì các truyền thống tôn giáo khác phải cung cấp". Tình cảm này cộng hưởng mạnh mẽ với các giá trị Phật giáo, đặc biệt là ở các khu vực như Đông Nam Á, nơi người Công Giáo và Phật tử cùng tồn tại trong bối cảnh văn hóa phức tạp.

Đức Phanxicô cũng đã có những bước đi chưa từng có trong ngoại giao và thuyết phục đạo đức. Việc ngài đồng ký vào Văn kiện về Tình huynh đệ nhân loại năm 2019 với Đại Imam của al-Azhar đã dẫn đến việc xây dựng Ngôi nhà Gia đình Abraham tại Abu Dhabi—một khu phức hợp liên tôn dành cho việc thờ phượng của người Hồi giáo, Ki-tô giáo và Do Thái giáo. Mặc dù Phật tử không phải là người ký trực tiếp, nhưng biểu tượng của không gian thiêng liêng chung đã truyền cảm hứng cho nhiều người trong cộng đồng của chúng ta, những người tìm kiếm những con đường song song để tôn trọng lẫn nhau.

Đối với Phật tử, những nỗ lực như vậy không chỉ mang tính biểu tượng. Hội đồng Giáo hoàng về Đối thoại Liên tôn của Vatican—nay là Bộ Đối thoại Liên tôn—đã duy trì mối quan hệ lâu dài với các cộng đồng Phật giáo trên khắp Châu Á, đặc biệt là ở Nhật Bản, Sri Lanka và Thái Lan. Dưới thời Giáo hoàng Phanxicô, những mối quan hệ này ngày càng sâu sắc hơn, bao gồm các cuộc họp cấp cao với các tu sĩ Phật giáo ở Campuchia và Myanmar, và việc phát hành nhiều lời chúc mừng Vesak thừa nhận những điểm chung về mặt đạo đức giữa các truyền thống. Đặc biệt, thông điệp Vesak của Vatican năm 2015 kêu gọi hai tôn giáo cùng nhau đấu tranh chống lại chế độ nô lệ hoàn cầu, và Buddhistdoor Global đã nhiệt liệt đáp lại: “Thông điệp Vesak của Giáo Hội Công Giáo xứng đáng nhận được sự khẳng định và ủng hộ nhiệt tình từ cộng đồng Phật giáo. Tăng đoàn của chúng ta không đủ mạnh để tự mình đánh bại chế độ nô lệ. Nhưng bằng cách hợp tác với các tôn giáo trên thế giới, cùng với các tín đồ hoàn cầu, chúng ta có thể giúp đẩy nhanh quá trình chấm dứt chế độ này”. (BDG)

Kể từ đó, vào đầu triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô, mối liên kết, nguyện vọng và sự tôn trọng lẫn nhau giữa hai tôn giáo tiếp tục phát triển. Điều này tạo ra những chiếc giấy lớn cho vị giáo hoàng hiện tại của chúng ta.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV, tên khai sinh là Robert Prevost ở Chicago, và sau đó phục vụ trong hơn hai thập niên ở Peru, đến với chức giáo hoàng với một bản sắc xuyên quốc gia rõ ràng. Là một thành viên của dòng Augustinô—một dòng bắt nguồn từ công việc truyền giáo và sự hiện diện mục vụ—Giáo hoàng Leo mang theo mình một cảm giác gần gũi sâu sắc với những người ở vùng ngoại vi của xã hội. Việc đào tạo của ngài tại Liên hiệp Thần học Công Giáo, nổi tiếng với sự nhấn mạnh vào liên tôn, và sự cố vấn của ngài dưới sự hướng dẫn của Mục sư John T. Pawlikowski, một người tiên phong trong đối thoại Do Thái-Thiên chúa giáo, cho thấy một nền tảng bắt nguồn từ sự gặp gỡ và cởi mở.

Mặc dù mới tham gia vào hoạt động nội bộ của Vatican—chỉ mới được bổ nhiệm làm Hồng Y vào năm 2023 và phục vụ trong thời gian ngắn với tư cách là Tổng trưởng Bộ Giám mục—Đức Giáo Hoàng Leo không còn xa lạ với những thách thức mục vụ hoàn cầu. Di sản Creole, nền tảng đa ngôn ngữ và kinh nghiệm ở Mỹ Latinh giúp ngài tiếp tục định hướng hoàn cầu của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, có lẽ với sự chú ý nhiều hơn đến Nam bán cầu và các thuộc địa trong lịch sử.

Đối với những người theo đạo Phật, đặc biệt là ở các quốc gia Mỹ Latinh, nơi Phật giáo chỉ là thiểu số, việc bầu Đức Giáo Hoàng Leo có thể báo hiệu những cơ hội mới cho sự hợp tác liên tôn về công lý khí hậu, quyền của người bản địa và xóa đói giảm nghèo.

Là một tu sĩ Augustinô, Đức Giáo Hoàng Leo được định hình bởi thần học của Thánh Augustinô thành Hippo, một giám mục người Châu Phi có giáo lý nhấn mạnh đến sự chuyển đổi bên trong, cộng đồng và sự phù du của quyền lực trần thế. Tầm nhìn của Thánh Augustinô về “Thành phố của Chúa” không khác gì lý tưởng của Phật giáo về việc tạo ra một thế giới trải nghiệm hoàn toàn mới (Tiếng Phạn: *loka*) dựa trên ý định của một người—một không gian được vun đắp thông qua lối sống đạo đức, trí tuệ và lòng trắc ẩn. Nhà thần học Phật giáo John Makransky, cùng những người khác, đã khám phá ra nền tảng màu mỡ của sự chồng chéo và khác biệt giữa tầm nhìn tâm linh của Thánh Augustinô và tầm nhìn của nhiều nhà tư tưởng Phật giáo khác.

Hơn nữa, bản sắc châu Phi của Thánh Augustinô thách thức các giả định lấy châu Âu làm trung tâm về nguồn gốc của Ki-tô giáo. Sự thay đổi tinh tế này trong nhận thức—hướng tới một Giáo hội có nguồn gốc bao gồm châu Phi và tương lai hướng về phía nam—đồng điệu với việc Phật giáo tập trung lại châu Á trong diễn ngôn tâm linh hoàn cầu, ngay cả khi sự tập trung lại đó đã chảy qua các con tàu phương Tây.

Có lẽ không phải ngẫu nhiên mà bài phát biểu nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo nhấn mạnh đến giải trừ quân bị và xây dựng hòa bình. Khi lặp lại lời chỉ trích nhất quán của Giáo

hoàng Phanxicô về chủ nghĩa quân phiệt và buôn bán vũ khí—một vấn đề cũng nằm ở cốt lõi của Phật giáo dân thân đương đại—Giáo hoàng Leo đã liên kết mình với một mệnh lệnh đạo đức bao trùm các truyền thống tôn giáo. Cụm từ “không còn chiến tranh nữa”, được nói ra chỉ vài ngày sau đó, đã mở rộng lời kêu gọi đó đến các cường quốc trên thế giới, ám chỉ đến các cuộc xung đột ở Gaza, Ukraine và biên giới Ấn Độ-Pakistan. (BBC News)

Tuy nhiên, với tất cả những lời hứa của mình, Đức Giáo Hoàng Leo XIV vẫn là một ẩn số ở nhiều khía cạnh. Không giống như người tiền nhiệm của mình, người thường được chụp ảnh đang ôm các nhà sư Phật giáo và nói chuyện trực tiếp với khán giả liên tôn, Giáo hoàng Leo vẫn chưa đưa ra một tầm nhìn cụ thể cho mối quan hệ Công Giáo-Phật giáo. Việc thiếu kinh nghiệm ngoại giao chính thức của ngài có thể có nghĩa là ít cử chỉ lớn lao hơn trên trường quốc tế, nhưng điều này cũng có thể cho phép các sáng kiến mục vụ có cơ sở hơn.

Trong thời đại chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa giáo phái và khủng hoảng sinh thái đang trỗi dậy, cả Phật tử và người Công Giáo đều phải đối diện với những lời kêu gọi cấp bách để hiện thực hóa những lời dạy cao cả nhất của họ. Những người theo đạo Phật có thể tìm thấy mục tiêu chung với Giáo hoàng Leo trong việc bảo vệ quyền tự do tôn giáo, ủng hộ người nghèo và giải quyết tình trạng khẩn cấp về khí hậu. Các diễn đàn hợp tác, chẳng hạn như cuộc gặp gỡ giữa chủ nghĩa thần bí Tê-rê-sa và các truyền thống Phật giáo trong đối thoại liên tôn, được tổ chức tại Avila, Tây Ban Nha và thu hút các học giả từ khắp nơi trên thế giới, bao gồm một số học giả từ Hồng Kông, có thể tìm thấy năng lực mới dưới sự lãnh đạo của Đức Giáo Hoàng Leo.

Hơn nữa, cam kết của Đức Giáo Hoàng Leo đối với sự giản dị và chăm sóc mục vụ có thể tạo được tiếng vang với các tăng đoàn Phật giáo đang điều hướng quá trình hiện đại hóa và sự mệt mỏi của các thể chế. Như Justin Whitaker của BDG đã lưu ý trong một bài viết năm 2020 về các hoạt động của Phật giáo và Ki-tô giáo hướng đến sự hòa hợp xã hội: "Khi mức độ thoải mái về vật chất của chúng ta tăng lên, thì các bức tường xung quanh chúng ta cũng tăng theo, ngăn cách chúng ta với những người có thể không đồng tình. Tuy nhiên, chính việc thực hành các truyền thống của chúng ta, khi chính chúng ta bước ra khỏi sự ồn ào của cuộc sống thường ngày, hướng chúng ta đến sự kết nối và mối quan tâm sâu sắc dành cho nhau."

Trong nhiều truyền thống Phật giáo, sự xuất hiện của một nhà lãnh đạo tinh thần mới sẽ được đáp lại bằng một khoảng thời gian kiên nhẫn cảnh giác. Điều tương tự cũng có thể đúng với Đức Giáo Hoàng Leo. Sức hút của ngài có thể trầm lắng hơn Đức Giáo Hoàng Phanxicô, cử chỉ của ngài điềm đạm hơn, nhưng điều đó không nên bị nhầm lẫn với sự thụ động. Giống như sự tĩnh lặng của một hồ nước trên núi ẩn chứa chiều sâu và sự sống bên dưới bề mặt, những thông điệp ban đầu của Đức Giáo Hoàng Leo cho thấy một triều đại giáo hoàng hướng đến việc lắng nghe, chữa lành và xây dựng cầu nối.

Đối với những người theo đạo Phật, đặc biệt là những người tham gia vào các sáng kiến liên tôn hoặc hoạt động vì công lý xã hội, lời mời gọi rất rõ ràng: hãy quan sát, tham gia và đón nhận khoảnh khắc này bằng sự tò mò và quan tâm.

Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã từng nói trong chuyến thăm Sri Lanka năm 2015: "Sự tôn thờ Chúa đích thực không mang lại kết quả là sự phân biệt đối xử, thù hận và bạo lực, mà là sự tôn trọng tính thánh thiêng của sự sống, tôn trọng phẩm giá và tự do của người khác, và cam kết yêu thương vì phúc lợi của tất cả mọi người". (The Guardian) Liệu Đức Giáo Hoàng Leo có lặp lại những cam kết như vậy một cách rõ ràng trong các hành động liên tôn của riêng mình hay không vẫn còn phải chờ xem.

Nhưng với tư cách là những người theo đạo Phật cam kết vì hạnh phúc hoàn cầu, chúng ta nên ghi nhớ những lời của vị giáo hoàng mới. Chúng ta hãy tìm kiếm "một nền hòa bình không vũ trang và giải trừ vũ khí". Đó là một nền hòa bình xứng đáng với mọi truyền thống. Hội thảo Phật giáo - Kitô giáo lần thứ tám khai mạc tại Campuchia tập trung vào hòa bình và hòa giải.

Hội thảo Chuyên đề Phật Giáo-Kitô Giáo Lần Thứ Tám tại Thủ đô Phnom Penh của Campuchia

Như thế, tạp chí Buddhistdoor Global dường như hơi dè dặt về chủ trương của Đức Leo đối với Phật Giáo. Nhưng chỉ sau hơn hai tuần từ ngày chính thức khai mạc thừa tác vụ Phêrô, Đức Leo XIV đã bật đèn xanh để Bộ Đối thoại Liên Tôn của Tòa Thánh tổ chức Cuộc Hội thảo Chuyên đề Phật Giáo-Kitô Giáo Lần Thứ Tám tại Thủ đô Phnom Penh của Campuchia.

Justin Whitaker của Buddhistdoor Global, ngày 27 tháng 5 năm 2025, đánh đi bản tin sau đây (Nguyên bản tại địa chỉ: <https://www.buddhistdoor.net/news/eighth-buddhist-christian-colloquium-opens-in-cambodia-with-focus-on-peace-and-reconciliation>).

Hội thảo Chuyên đề Phật giáo - Kitô giáo lần thứ tám khai mạc tại Campuchia ngày hôm nay, quy tụ khoảng 150 nhà lãnh đạo tôn giáo, học giả và tu sĩ từ 16 quốc gia để thúc đẩy hòa bình, hòa giải và hợp tác liên tôn. Sự kiện quốc tế này được tổ chức tại Phnom Penh từ ngày 27 đến ngày 29 tháng 5, do Bộ Đối thoại Liên tôn của Tòa thánh, Hội đồng Giám mục Campuchia và một số trường đại học Phật giáo và cộng đồng tu viện trên khắp cả nước đồng tổ chức.

Với chủ đề “Phật tử và Kitô hữu cùng nhau hành động vì hòa bình thông qua hòa giải và phục hồi”, hội thảo này nhằm thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau giữa hai truyền thống và xem xét tiềm năng của giáo lý và thực hành tôn giáo để giải quyết tình trạng bạo lực và chia rẽ hiện nay.

Theo một tuyên bố do văn phòng báo chí của Vatican đưa ra: “Trong một thế giới bị tàn phá bởi xung đột và bạo lực, hội thảo này là lời nhắc nhở kịp thời về sức mạnh của tôn giáo không chỉ trong việc ngăn chặn bạo lực mà còn thúc đẩy sự chữa lành, hòa giải và phục hồi”. (Vatican News)

Những người tham gia bao gồm đại diện của Liên đoàn các Hội đồng Giám mục Châu Á

(FABC), các đại biểu Phật giáo từ khắp Châu Á và khách mời từ các khu vực khác. Sự kiện này tạo không gian cho cuộc đối thoại về các văn bản thiêng liêng, các hoạt động tâm linh và những trải nghiệm sống góp phần vào bất bạo động và xây dựng hòa bình.

Vatican đã tổ chức một loạt các cuộc họp liên tôn này kể từ đầu những năm 1990, nhấn mạnh đến nhu cầu hành động chung và liên đới về mặt tinh thần. Hội thảo này dựa trên đà phát triển của cuộc họp trước đó được tổ chức tại Bangkok vào ngày 13–16 tháng 11 năm 2023. Sự kiện đó tập trung vào "chữa lành nhân loại và Trái đất đang bị tổn thương", và kết thúc bằng cam kết tăng cường hợp tác cơ sở giữa cộng đồng Phật giáo và Kitô giáo.

Quyết định tổ chức cuộc họp năm nay tại Campuchia đặc biệt mang tính biểu tượng. Đất nước này phải gánh chịu di sản đau khổ to lớn dưới chế độ Khmer Đỏ (1975–79), trong đó gần hai triệu người đã thiệt mạng, bao gồm phần lớn các tu sĩ của đất nước. Năm nay, hội thảo tôn vinh ký ức và công trình của Đức Maha Ghosananda, một nhà sư Phật giáo Campuchia nổi tiếng và là người ủng hộ hòa bình, người đã trở nên nổi tiếng với các cuộc đi bộ Dhammayatra hay hòa bình hàng năm trên khắp Campuchia vào những năm 1990. Maha Ghosananda được cả nước và quốc tế kính trọng vì những nỗ lực xây dựng lại Phật giáo Campuchia và thúc đẩy hòa giải thông qua chủ nghĩa bất bạo động về mặt tinh thần.

“Được tổ chức tại một vùng đất ghi dấu di sản của Đức Maha Ghosananda, cuộc gặp gỡ quốc tế này sẽ khám phá cách các văn bản thiêng liêng, giáo lý tâm linh và những trải nghiệm sống có thể mang lại sự chữa lành và hy vọng”, Bộ Đối thoại Liên Tôn tuyên bố. (Vatican News)

Các nhà lãnh đạo Kitô giáo tại hội thảo bao gồm đại diện của Giáo Hội Công Giáo Campuchia và Liên đoàn các Hội đồng Giám mục Châu Á, những tổ chức đã hỗ trợ các sáng kiến liên tôn trên khắp khu vực. Những người tham gia Phật giáo bao gồm các nhà sư và học giả từ các truyền thống Theravada, Mahayana và Vajrayana, phản ánh sự đa dạng của Phật giáo ở Châu Á.

Mặc dù có sự ủng hộ mạnh mẽ từ các nhà lãnh đạo tôn giáo đối với việc tiếp tục đối thoại, nhưng vẫn còn nhiều thách thức. Một số nhà quan sát đã lưu ý đến khó khăn trong việc chuyển thiện chí liên tôn thành hành động cụ thể trên thực tế. Tuy nhiên, các biến cố như cuộc hội thảo chuyên đề đóng vai trò như một cam kết rõ ràng đối với sự hòa hợp tôn giáo.

Khi Cuộc Hội thảo Chuyên đề Phật giáo - Cơ đốc giáo lần thứ tám tiếp tục, những người tham gia sẽ tham gia các bài giảng, thảo luận nhóm và đối thoại nhóm nhỏ tập trung vào việc xây dựng mối quan hệ giữa hai tôn giáo. Một tuyên bố chung cuối cùng dự kiến sẽ được công bố khi biến cố kết thúc, nêu ra những hiểu biết chính và các hành động được đề xuất cho sự hợp tác giữa Phật giáo và Kitô giáo trong những năm tới.

97 phần trăm dân số Campuchia theo đạo Phật, chủ yếu theo truyền thống Theravada. Kitô giáo vẫn là tôn giáo thiểu số, với cộng đồng Công Giáo ước tính có 75,000 tín đồ, chủ yếu là những người gốc Việt. Bất chấp sự khác biệt về số lượng, các nhà lãnh đạo của cả hai truyền

thống đều nhấn mạnh đến các cam kết đạo đức chung và tiềm năng hợp tác về mặt tinh thần.

Tuyên bố cuối cùng của cuộc Hội thảo Chuyên đề Phật giáo – Kitô giáo lần thứ tám (Phnom Penh, 27–29 tháng 5 năm 2025), 30.05.2025

Hội thảo Phật giáo - Kitô giáo lần thứ tám

Phật tử và Kitô hữu cùng nhau hành động vì hòa bình thông qua hòa giải và phục hồi tại Trung tâm mục vụ Công Giáo, Phnom Penh, Campuchia, 27-29 tháng 5 năm 2025

Tuyên bố cuối cùng

Bộ Đối thoại Liên tôn, phối hợp với Đại học Phật giáo Preah Sihanouk Raja và Giáo Hội Công Giáo tại Vương quốc Campuchia, đã triệu tập Hội thảo Chuyên đề Phật giáo - Kitô giáo lần thứ tám tại Phnom Penh từ ngày 27-29 tháng 5 năm 2025. Buổi lễ được tổ chức với chủ đề “Phật tử và Kitô hữu cùng nhau hành động vì hòa bình thông qua hòa giải và phục hồi”.

Tập hợp khoảng 150 người tham dự Phật tử và Kitô hữu từ Campuchia, Hồng Kông, Ấn Độ, Ý, Nhật Bản, Lào, Malaysia, Mông Cổ, Myanmar, Singapore, Hàn Quốc, Sri Lanka, Đài Loan, Thái Lan, Việt Nam, Hoa Kỳ và Tòa thánh—cùng với hai đại diện từ Liên đoàn các Hội đồng Giám mục Châu Á—Hội thảo là minh chứng cho mong muốn chung về hòa bình và sự hiểu biết lẫn nhau. Lễ khai mạc được vinh danh với sự hiện diện của Bộ trưởng Bộ Tôn giáo và Lễ nghi của Vương quốc Campuchia và các nhà lãnh đạo tôn giáo khác tại Campuchia.

Khi buổi lễ sắp kết thúc, những người tham dự muốn bày tỏ những tình cảm và quyết tâm sau đây:

Chúng tôi, những người tham dự Phật tử và Kitô hữu, đã gặp nhau tại Phnom Penh—một vùng đất được định hình sâu sắc bởi lời chứng từ bi của Đức Maha Ghosananda—để suy gẫm về các bản văn thánh thiêng, giáo lý tâm linh và những trải nghiệm sống của chúng tôi như nguồn chữa lành và hy vọng cho một thế giới bị chia cắt bởi bạo lực, bất công và bóc lột.

Trong những ngày này, chúng tôi đã cầu nguyện, đến thăm các địa điểm thờ phượng của nhau, học tập và gặp gỡ nhau trong tinh thần tôn trọng lẫn nhau và hữu nghị. Các cuộc trò chuyện của chúng tôi được đánh dấu bằng sự lắng nghe chăm chú và khám phá ra túi khôn chung: cả hai truyền thống đều kêu gọi sự chuyển hóa của trái tim và xã hội thông qua lòng trắc ẩn và sự thật.

"Hận thù không chấm dứt bằng hận thù, mà chỉ bằng tình yêu; đây là luật vĩnh cửu" (*Dhammapada* 5). Rút ra từ truyền thống Phật giáo, chúng tôi được truyền cảm hứng từ các thực hành *Metta* (lòng yêu thương), *Karuna* (lòng trắc ẩn) và sự tách biệt chánh niệm - những con đường nuôi dưỡng sự bình yên nội tâm và thúc đẩy sự hòa hợp trong xã hội. Cuộc sống và chứng tá của vô số Phật tử, đặc biệt là Đức Maha Ghosananda - được tôn kính là "Gandhi

của Campuchia" - nhắc nhở chúng ta rằng ngay cả những vết thương đau đớn nhất trong lịch sử cũng có thể được chuyển hóa thông qua lòng trắc ẩn, túi khôn và khả năng phục hồi tinh thần.

"Phước cho những người xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con của Chúa" (*Mát-thêu 5:9*). Từ truyền thống Kitô giáo, chúng tôi tìm thấy sức mạnh trong lời kêu gọi tha thứ và hòa giải của Tin mừng. Lời mời gọi của Chúa Giêsu yêu kẻ thù của mình và đáp trả bạo lực bằng lòng thương xót tiếp tục hướng dẫn những nỗ lực của Kitô giáo hướng tới hòa bình và công lý. Chứng tá bền bỉ của những người tử vì đạo và những người gìn giữ hòa bình, những người đã kiên định với đức tin giữa đau khổ và bất công, làm phong phú thêm tầm nhìn chung của chúng tôi về khả năng phục hồi dựa trên hy vọng và tình yêu.

Cùng nhau, chúng tôi khẳng định rằng:

- Hòa giải không phải là xóa bỏ ký ức mà là quá trình dũng cảm nói lên sự thật, chữa lành và khôi phục các mối quan hệ;
- Khả năng phục hồi được nuôi dưỡng bằng sức mạnh bên trong, bắt nguồn từ đức tin và được duy trì bởi các cộng đồng bảo vệ phẩm giá của mỗi người;
- Xây dựng hòa bình đòi hỏi phải giải quyết những nguyên nhân sâu xa hơn của xung đột—nghèo đói, suy thoái môi trường, bất công xã hội và sự phủ nhận quyền con người;
- Các truyền thống tôn giáo tương ứng của chúng tôi cung cấp các nguồn lực đạo đức và tinh thần sâu sắc để đối diện với những thách thức ngày nay bằng lòng trắc ẩn, lòng dũng cảm và hy vọng.

Chúng tôi nhận ra vai trò thiết yếu của giáo dục trong việc đào tạo các thế hệ mới về các giá trị bất bạo động, đối thoại và hợp tác liên tôn. Chúng tôi cũng khẳng định trách nhiệm của các nhà lãnh đạo tôn giáo và cộng đồng trong việc hiện thực hóa hòa giải theo những cách thiết thực: bằng cách sát cánh cùng những người đau khổ, thúc đẩy công lý và vun đắp hòa bình nội tâm.

Khi chúng tôi trở về nhà và khu vực của mình, chúng tôi mang theo:

- Một cam kết mới để cùng nhau bước đi như những người bạn và người bạn đồng hành về mặt tinh thần;
- Một sự trân trọng sâu sắc hơn đối với truyền thống và túi khôn của nhau;
- Một quyết tâm chung là trở thành công cụ của hòa bình, chữa lành và hy vọng trong một thế giới bị tổn thương.

Với lòng biết ơn chân thành đến người dân Campuchia—đặc biệt là Đại diện Tông tòa Phnom Penh, các nhà lãnh đạo Phật giáo, chính quyền quốc gia và các nhà tổ chức khác—vì lòng hiếu khách hào phóng của họ, và để tưởng nhớ đến tất cả những người đã phải chịu đựng và tiếp tục vượt lên nghịch cảnh thông qua khả năng phục hồi, chúng tôi dành tặng những thành quả của Hội thảo này cho sự phát triển của một thế giới nơi hòa bình không chỉ

là sự vắng bóng của xung đột. Chúng tôi hình dung hòa bình là sự hiện diện tích cực của tình yêu, công lý và tình đoàn kết bền chặt của con người.

Chúng tôi cam kết hiện thực hóa những hiểu biết sâu sắc và cam kết nảy sinh từ những ngày này thông qua đối thoại liên tục và sự hợp tác cụ thể trong các cộng đồng và khu vực tương ứng của chúng tôi.

*Những người tham gia Hội thảo Chuyên đề Phật giáo-Thiên chúa giáo lần thứ tám
Phnom Penh, ngày 29 tháng 5 năm 2025.*

Đức Tổng Giám Mục Gänswein nói thẳng thắn về 3 vị Giáo hoàng — và sự hòa giải của ngài với Đức Phanxicô

(Ngày 17/Jun/2025)

Trong một cuộc phỏng vấn độc quyền với EWTN News, Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein suy gẫm về nhiều thập niên phục vụ dưới thời các Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, Francis và Leo XIV.

Thực vậy, Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein, thư ký riêng lâu năm của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI và cựu Tổng quản Phủ Giáo hoàng dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đã có cuộc trò chuyện vào ngày 13 tháng 6 với Rudolf Gehrig của EWTN News và CNA Deutsch, đối tác tin tức tiếng Đức của CNA, về vai trò ngoại giao hiện tại của ngài với tư cách là sứ thần tòa thánh tại Litva và nhiều thập niên kinh nghiệm của ngài tại Vatican.

Trong đoạn trích này từ một cuộc phỏng vấn sâu rộng, Đức Tổng Giám Mục Gänswein đã chia sẻ những ấn tượng bản thân và suy gẫm về con đường hiểu biết lẫn nhau dẫn đến sự hòa giải của ngài với Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Ngài cũng mô tả tâm trạng ở Rome sau cuộc bầu cử Đức Giáo Hoàng Leo XIV và tái khẳng định sự cống hiến của ngài để bảo tồn di sản của Đức Benedict XVI, gọi đó vừa là trách nhiệm vừa là sứ mệnh mục vụ liên tục.

Rudolf Gehrig (EWTN News): Thưa Đức Tổng Giám Mục Georg Gänswein, chào mừng ngài đến với phòng thu Vatican của EWTN tại Rome. ... Ngài đã có cơ hội gặp Đức Giáo Hoàng mới một vài lần. Ấn tượng đầu tiên của ngài là gì?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Ấn tượng đầu tiên của tôi không phải là từ tuần này, mà là từ buổi tối ngài được giới thiệu tại *Loggia* Ban Phép Lành — hay đúng hơn là khi ngài tự giới thiệu. Ấn tượng đầu tiên là đáng ngạc nhiên và rất tích cực. Không chỉ vì ngài lại mặc khăn choàng và mũ mozetta, mà đơn giản là vì cách ngài thể hiện bản thân. Và điều ngạc nhiên đầu tiên tất nhiên là việc Hồng Y Phó tế công bố tên của ngài. Đó là dấu hiệu đầu tiên cho thấy những điều sắp xảy ra và chắc chắn khiến nhiều người ngạc nhiên, một số khác thì không. Tôi phải nói rằng, tôi không quá ngạc nhiên về sự lựa chọn tên của ngài.

EWTN News: Ngài đã có linh cảm nào rằng đó sẽ là Hồng Y Prevost không?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Không hề. Tôi phải thú nhận rằng tôi biết Cha Prevost từ thời Đức Giáo Hoàng Benedict. Ngài đã ở đó hai lần — một lần khi Đức Giáo Hoàng Benedict đến thăm mộ Thánh Augustinô ở Pavia năm 2009, và một lần khi một bản sao của bức ảnh Đức Mẹ Genazzano, *Madre del Buon Consiglio* (Đức Mẹ Chỉ Bảo Đường Lành), được cung hiến trong khu vườn Vatican. Việc này do Đức Giáo Hoàng Benedict thực hiện, và Cha Tổng quyền, Cha Prevost, cũng có mặt. Ngài ở đây cho đến năm 2013, và sau đó Đức Giáo Hoàng Phanxicô bổ nhiệm ngài làm giám mục ở Peru. Khi ngài trở lại và bắt đầu [tại Bộ các Giám mục], đó là vào đầu tháng 1 năm 2023, khi thời gian của tôi đã hết.

EWTN News: Hôm nay, ngày 13 tháng 6, đúng 36 ngày kể từ khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV bước lên loggia và tự giới thiệu mình là Giáo hoàng mới. Ngài đã ở đây khá lâu rồi và ngài biết rõ Vatican từ bên trong. Ngài nhận thấy những thay đổi lớn nhất nào?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Ngay tại Vilnius, tôi phải nói rằng, tôi đã nhận thấy bầu không khí thay đổi. Bạn biết đấy, bầu không khí luôn là thứ gì đó rất chủ quan, nhưng nó có ý nghĩa. Tôi đã đến [Rome] vào thứ Bảy tuần trước và tôi cũng nhận thấy điều đó ở đây. Tôi từng sống ở Santa Marta, và như tôi đã đề cập, tôi biết một chút về nơi này. Cũng có một bầu không khí ở đây, thật nhẹ nhõm. Đó là một bầu không khí bình yên và cởi mở. Vì vậy, tôi có ấn tượng rằng các cuộc gặp gỡ chỉ đơn giản là vui vẻ, thân thiện và cũng bình yên từ bên trong, theo một cách nào đó.

EWTN News: Vậy đây là bầu không khí cũng có thể cảm nhận được ở thành phố Rome khi ngài trở lại đây bây giờ — ngài có thể xác nhận điều đó không?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Vâng. Trên hết, tôi có thể xác nhận rằng tất cả các sứ thần trên thế giới đã đến... và họ báo cáo những điều tương tự hoàn toàn độc lập với nhau. Vì vậy, về mặt này, đó không phải là một cảm giác rất chủ quan, mà là một điều gì đó rõ ràng và hữu hình trên khắp các quốc gia và châu lục khác nhau.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô

EWTN News: Là thư ký riêng của Đức Giáo Hoàng Benedict, ngài cũng đã trải nghiệm gần gũi với ngôi vị giáo hoàng. Sau đó, ngài cũng là Tổng quản Phủ Giáo hoàng trong bảy năm dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã qua đời vào ngày 21 tháng 4. Ngài vẫn có thể nói lời tạm biệt với ngài ấy chứ? Dù sao, hai người đã có một thời gian dài bên nhau.

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Đúng vậy, không phải lúc nào cũng dễ dàng. Không phải mọi thứ đều như báo chí đưa tin — rằng đó là một "cuộc cãi vã" lớn. Không, điều đó không đúng. Có một số khó khăn, một số căng thẳng, nhưng chúng đã được giải quyết vào tháng 1 năm 2024.

Tại sao lại là vào tháng 1? Tôi đã đến Rome vào đúng ngày giỗ đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, vào ngày 31 tháng 12 năm 2023. Thánh lễ được cử hành tại Bàn thờ Ngai Tòa, và hai ngày sau, tôi đã có một cuộc gặp gỡ ngắn với Đức Giáo Hoàng Phanxicô cùng với các bản ghi nhớ. Và đó là thời điểm của quá trình nói lòng, có thể nói như vậy.

Việc sau đó tôi được bổ nhiệm làm sứ thần tại các nước vùng Baltic chắc chắn là một trong những thành quả của việc này. Nhưng điều quan trọng đối với tôi bây giờ là bản thân tôi muốn đến thăm ngài. Ngôi mộ của [Đức Phanxicô] — và tôi đã có thể làm điều đó. Tôi thậm chí còn gặp linh mục trưởng của Nhà thờ Đức Bà Cả, tỉnh cờ là một linh mục người Litva, Hồng Y [Rolandas] Makrickas. Ngài chào đón tôi, và tôi cũng có thể cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô tại ngôi mộ của ngài. Điều đó đã hoàn tất sự hòa giải.

EWTN News: Vậy là ngài có thể chia tay trong hòa bình?

Đức Tổng giám mục Gänswein: Vâng. Không phải là chúng tôi đã chia tay trong một cuộc chiến và bây giờ ngài không còn [ở bên chúng ta] nữa và sự hòa giải đã quá muộn. Không, không phải như vậy. Tôi cũng đã có buổi tiếp kiến đầu tiên với tư cách là sứ thần vào tháng 11 năm ngoái, năm 2024, và buổi tiếp kiến đó cũng rất thân mật. Vì vậy, [cuộc họp vào] tháng 1 năm 2024, sau đó là cuộc bổ nhiệm làm sứ thần vào tháng 6 năm 2024, và sau đó là buổi tiếp kiến đầu tiên với tư cách là sứ thần năm tháng sau đó — đó là một quá trình ba bước cũng mang lại cho tôi sự bình yên nội tâm một lần nữa.

EWTN News: Nhưng ngài ngạc nhiên ra sao khi việc bổ nhiệm làm sứ thần này diễn ra cách đây một năm, vào tháng 6 năm 2024? Bởi vì dù sao, ngài là một kiểu “người thay đổi nghề nghiệp”.

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Đúng vậy. Vì vậy, đối với tôi, đó là một bất ngờ lớn. Rõ ràng, Đức Thánh Cha đã nói chuyện với nhân viên của mình và sau đó muốn giúp tôi thoát khỏi tình huống mà chính ngài đã đặt tôi vào, có thể nói như vậy. Và với sự giúp đỡ của Chúa Thánh Thần, và với nhiều kỹ năng của con người, giải pháp hoặc nhiệm vụ này đã đến với tôi. Có người đã từng nói với tôi: Đừng bao giờ nắm lấy một chức vụ hoặc kéo nó bằng tóc, nhưng nếu một chức vụ tự xuất hiện, hãy nắm lấy gáy của nó. Nói cách khác, bản thân tôi đã không tự mình nộp đơn xin một chức vụ— nó đến với tôi từ Vatican.

EWTN News: Nhưng cũng có sự chăm sóc mục vụ liên quan đến chức vụ của ngài chứ? Ngài vẫn là một tổng giám mục, một linh mục. Vậy ngài vẫn liên lạc với các tín hữu “bình thường” chứ?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Tôi tìm kiếm sự tiếp xúc. Một đại sứ, một sứ thần, là một mục tử trong những gì ngài làm, ngay cả trong các mối quan hệ với những đồng nghiệp khác. Ngài vẫn là một linh mục, một giám mục, như ngài phải làm. Tôi cũng nhận thấy điều đó ở nhiều người. Chúng tôi [các đại sứ] không chỉ là người Công Giáo; còn có những người không phải là Ki-tô hữu. Điều quan trọng là trong mỗi cuộc gặp gỡ với một người, điều gì đó

thực sự tốt đẹp hoặc đặc trưng của Ki-tô giáo sẽ xuất hiện.

Đức Giáo Hoàng Benedict XVI

EWTN News: Nhưng mọi người nhìn nhận ngài ra sao? Ý tôi là với tư cách là "bộ mặt của người bạn đồng hành của Đức Giáo Hoàng Benedict" và là người cũng đã phục vụ trong một thời gian dài tại Vatican dưới thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ngài hẳn là người khá nổi tiếng.

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Đó là một lợi thế — đặc biệt là thời gian tôi làm thư ký của Đức Giáo Hoàng Benedict. Tôi là [thư ký của ngài] không chỉ trong thời gian ngài còn hoạt động, mà còn cho đến hơi thở cuối cùng của cuộc đời ngài. Đó là 20 năm, chắc chắn để lại dấu ấn.

EWTN News: Sau đây là câu hỏi cuối cùng của tôi. Bây giờ chúng ta đã nói rất nhiều về công việc mới của ngài, chỉ đề quay lại với Đức Benedict ở phần cuối. Ngài có thực sự khó chịu khi có lẽ ngài sẽ luôn bị hạ xuống thành thư ký riêng của vị giáo hoàng vĩ đại này trong suốt quãng đời còn lại của mình không?

Đức Tổng Giám Mục Gänswein: Không, đó là một thực tại — một thực tại đã định hình cuộc đời tôi trong một thời gian dài và mang đến cho nó một hướng đi khác. Bạn không thể lên kế hoạch cho điều đó. Và nếu Chúa đã giao cho tôi nhiệm vụ này, thì tôi vui vẻ chấp nhận nó.

Đức Benedict không còn ở giữa chúng ta như khi ngài ở giữa chúng ta về mặt thể lý. Ngài ở giữa chúng ta theo một cách khác, nhưng chúng ta không được để món quà tuyệt vời này, di sản của ngài, bị lãng phí. Đó là một trong những mục tiêu trong cuộc sống của tôi — rằng tôi giúp đỡ, nhiều nhất có thể và ở bất cứ nơi nào tôi có thể, để đề cao kho báu này. Điều đó không làm tôi khó chịu theo bất cứ cách nào.

Những người tôi không quen nói chuyện với tôi như thể chúng ta vẫn đang ở thời của Đức Benedict, có thể nói như vậy. Thật đáng yêu. Tất nhiên, đôi khi cũng có một chút thách thức. Nó đòi hỏi sự kiên nhẫn. Nhưng đó là một hình thức chăm sóc mục vụ — và điều này phải được chấp nhận. Tôi đã chấp nhận nó, và tôi vui mừng tiếp tục con đường này.

Đức Giáo Hoàng Leo cho biết các giám mục nên nhận thức được những thách thức do trí khôn nhân tạo gây ra

(Ngày 17/Jun/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của tạp chí mạng Crux, ngày 17 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng: Đức Giáo Hoàng Leo khuyên các giám mục nên nhận thức được những thách thức do AI gây ra.

Phát biểu trước một nhóm giám mục, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã cảnh cáo về những thách thức do trí tuệ nhân tạo, kỹ thuật sinh học và phương tiện truyền thông xã hội tạo ra trong thế giới ngày nay.

Phát biểu trước các giám mục Ý, Đức Giáo Hoàng cho biết những diễn biến này, cùng với nền kinh tế dữ kiện, "đang biến đổi sâu sắc nhận thức và trải nghiệm của chúng ta về cuộc sống".

"Trong viễn cảnh này, phẩm giá của con người có nguy cơ bị san phẳng hoặc lãng quên, thay thế bằng các chức năng, tính tự động, mô phỏng", ngài phát biểu vào ngày 17 tháng 6.

"Nhưng con người không phải là một hệ thống thuật toán: Con người là một sinh vật, một mối quan hệ, một màu nhiệm", ngài giải thích.

"Do đó, tôi muốn bày tỏ niềm hy vọng: Hành trình của các Giáo hội tại Ý sẽ bao gồm, trong sự cộng sinh nhất quán với vị trí trung tâm của Chúa Giêsu, tầm nhìn nhân học như một công cụ thiết yếu của sự phân định mục vụ. Nếu không có sự suy nghĩ sống động về con người - trong tính hữu hình, trong sự dễ bị tổn thương, trong sự khao khát vô hạn và khả năng gắn kết của nó - đạo đức sẽ bị giảm xuống thành một quy tắc và đức tin có nguy cơ trở nên vô hình", Đức Leo nói.

Đặc biệt, ngài kêu gọi các giám mục "nuôi dưỡng một nền văn hóa đối thoại".

"Thật tuyệt vời khi tất cả các thực tại giáo hội - giáo xứ, hiệp hội và phong trào - đều là không gian để lắng nghe giữa các thế hệ, để đối đầu với các thế giới khác nhau, để chăm sóc lời nói và các mối quan hệ. Bởi vì chỉ khi có sự lắng nghe thì sự hiệp thông mới có thể nảy sinh, và chỉ khi có sự hiệp thông thì sự thật mới trở nên đáng tin cậy. Tôi khuyến khích các anh em tiếp tục trên con đường này", Đức Giáo Hoàng nói.

Đức Leo trích dẫn lời của vị tiền nhiệm ngài là Đức Giáo Hoàng Benedict XVI, người đã mô tả Giáo hội tại Ý vào năm 2006 là "một thực tại rất sống động, [...] nơi duy trì sự hiện diện rộng rãi giữa những người ở mọi lứa tuổi và điều kiện" và nơi "các truyền thống Kitô giáo thường vẫn còn bám rễ và tiếp tục đơm hoa kết trái".

Đức Leo cho biết rằng tuy nhiên, cộng đồng Kitô giáo tại Ý “từ lâu đã phải đối diện với những thách thức mới, liên quan đến chủ nghĩa thế tục, một sự bất mãn nhất định với đức tin và cuộc khủng hoảng nhân khẩu học”.

Sau đó, Đức Leo trích dẫn lời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người đã nói: “Chúng ta được yêu cầu phải đủ can đảm để tránh trở nên quen thuộc với những tình huống đã ăn sâu bén rễ đến mức có vẻ bình thường hoặc không thể vượt qua”.

Đức Leo cho biết Đức Phanxicô nói rằng lời tiên tri không đòi hỏi nước mắt, mà là những lựa chọn can đảm, vốn là đặc điểm của một cộng đồng giáo hội thực sự: “Chúng dẫn đến việc để bản thân bị ‘làm phiền’ bởi các sự kiện và con người và đắm mình vào các tình huống của con người, được thúc đẩy bởi tinh thần chữa lành của các Mối Phúc”, Đức Phanxicô từng nói thế.

“Mối quan hệ với Chúa Kitô kêu gọi chúng ta phát triển trọng tâm mục vụ về chủ đề hòa bình. Thật vậy, Chúa sai chúng ta vào thế giới để mang theo cùng một món quà của Người: ‘Bình an cho anh em!’, và trở thành người sáng tạo ra nó trong cuộc sống hàng ngày. Tôi đang nghĩ đến các giáo xứ, khu phố, khu vực trong nước, vùng ngoại vi đô thị và hiện sinh,” Đức Leo nói với các giám mục.

“Ở đó, nơi các mối quan hệ giữa con người và xã hội trở nên khó khăn và xung đột hình thành, có lẽ là tình tế, một Giáo hội có khả năng hòa giải phải làm cho mình trở nên hữu hình. Thánh tông đồ Phaolô thúc giục chúng ta, “Nếu có thể, về phần anh em, hãy sống hòa thuận với mọi người” [Rm 12:18]; đó là lời mời giao phó một phần trách nhiệm hữu hình cho mỗi người. Do đó, tôi hy vọng rằng mọi giáo phận có thể thúc đẩy các con đường giáo dục về bất bạo động, các sáng kiến hòa giải trong các cuộc xung đột tại địa phương và các dự án chào đón biến nổi sợ hãi người khác thành cơ hội để gặp gỡ,” Đức Giáo Hoàng nói tiếp.

“Mong rằng mỗi cộng đồng trở thành ‘ngôi nhà hòa bình’, nơi người ta học cách xoa dịu sự thù địch thông qua đối thoại, nơi công lý được thực hành và lòng tha thứ được trân trọng. Hòa bình không phải là một không tưởng về mặt tinh thần: đó là một con đường khiêm nhường, được tạo nên từ những cử chỉ hàng ngày đan xen giữa sự kiên nhẫn và lòng can đảm, lắng nghe và hành động, và đòi hỏi ngày nay, hơn bao giờ hết, sự hiện diện cảnh giác và sáng tạo của chúng ta,” ngài nói.

Ngài nói với các giám mục hãy hướng đến ngày mai với sự thanh thản và đừng sợ “những lựa chọn can đảm.”

“Không ai có thể ngăn cản anh em gần gũi với mọi người, chia sẻ cuộc sống, đồng hành với những người thấp kém nhất, phục vụ người nghèo. Không ai có thể ngăn cản anh em rao giảng Tin Mừng, và đó là Tin Mừng mà chúng ta được sai đến để mang đến, bởi vì đó là điều mà tất cả chúng ta, trước hết, cần để sống tốt và hạnh phúc,” Đức Leo nói.

“Hãy chăm lo để các tín hữu giáo dân, được nuôi dưỡng bằng Lời Chúa và được đào tạo theo học thuyết xã hội của Giáo hội, trở thành những người chủ chốt trong công cuộc truyền giáo tại nơi làm việc, trong trường học, bệnh viện, trong môi trường xã hội và văn hóa, trong nền kinh tế và chính trị”, ngài nói.

Đặc phái viên Israel bảo vệ cuộc tấn công Iran, cho biết Đức Giáo Hoàng có thể tạo ra sự khác biệt

(Ngày 18/Jun/2025)

Elise Ann Allen của Crux, ngày 17 tháng 6 năm 2025, đăng tải cuộc phỏng vấn của bà với Đại sứ Do Thái cạnh Tòa Thánh:

Đại sứ Israel tại Tòa thánh đã bảo vệ cuộc tấn công quân sự mới của nước này vào Iran như một hoạt động phục vụ cho hòa bình và an ninh hoàn cầu, và cho biết Đức Giáo Hoàng có thể là tiếng nói đạo đức "có ảnh hưởng" trong việc ủng hộ công lý và giải trừ vũ khí hạt nhân trong khu vực.

Phát biểu với Crux hôm thứ Hai, Đại sứ Israel tại Tòa thánh Yaron Sideman cho biết có "bằng chứng cụ thể hoàn toàn không thể chối cãi" cho thấy Iran sắp đạt được năng lực hạt nhân và bất cứ vũ khí hạt nhân nào được sản xuất đều sẽ được sử dụng để tấn công Israel.

Ông Sideman nói: “Chúng tôi sẽ không tham gia vào một hoạt động như vậy nếu chúng tôi không chắc chắn 100% rằng chúng tôi đang ở giờ thứ 11, và thời điểm để hành động là ngay bây giờ, và một ngày nào đó có thể là quá muộn để hành động”.

Ông cũng phản pháo lại những lời chỉ trích từ cộng đồng quốc tế rằng các hành động của họ ở Gaza và Iran là không cân xứng; Ông lập luận rằng các hành động của Israel chống lại Iran sẽ không châm ngòi, nhưng sẽ ngăn chặn được một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba.

Ông nói “Nếu Iran có vũ khí hạt nhân, chúng tôi sẽ phải có vũ khí hạt nhân. Chúng tôi không muốn, nhưng chúng tôi sẽ phải có, và phần còn lại của Trung Đông cũng vậy, và điều đó sẽ đẩy toàn bộ khu vực vào một cuộc chiến tranh hạt nhân quân sự. Vì vậy, chắc chắn những gì chúng tôi đang làm là ngăn chặn một cuộc Chiến tranh thế giới thứ ba”.

Ông Sideman cũng đề cập đến những phát biểu của Đức Giáo Hoàng Leo XIV về cuộc tấn công của Israel ở Israel, nhấn mạnh rằng “không ai được phép đe dọa sự hiện hữu của bên khác”, đồng thời kêu gọi cả hai bên “có trách nhiệm và lý trí” và theo đuổi giải trừ vũ khí hạt nhân thông qua đối thoại tôn trọng.

Trong khi bày tỏ sự cảm kích trước việc Đức Giáo Hoàng thừa nhận các mối đe dọa của Iran, Ông Sideman cho biết cách tiếp cận đối thoại đã không hữu hiệu.

"Đối thoại là điều đã diễn ra trong gần ba thập niên... và đã thất bại. Tất nhiên, đối thoại luôn được ưu tiên nếu nó đáp ứng được mục tiêu, nhưng điều đó đã không xảy ra", ông nói, đồng thời cho biết Israel cũng muốn hòa bình và tiếng nói đạo đức của Đức Giáo Hoàng "có thể rất có ảnh hưởng" trong bối cảnh hiện tại, cho thấy quyết định đạo đức là ủng hộ Israel trong các nỗ lực quân sự hiện tại của nước này tại Iran.

Israel đã phát động một cuộc tấn công quy mô lớn vào Iran vào thứ Sáu, nhắm vào các cơ sở chỉ huy quân sự và hạt nhân trong điều họ gọi là "cuộc tấn công phủ đầu" để ngăn Iran phát triển chương trình vũ khí hạt nhân. Đổi lại, Iran, nước đã phủ nhận rằng các nỗ lực làm giàu uranium của mình là một phần của chương trình vũ khí bí mật, đã trả đũa bằng một loạt tên lửa bắn vào Israel.

Cuộc đấu súng vẫn tiếp tục khi số người chết tăng lên ở cả hai bên, bao gồm cả thường dân.

Xin vui lòng đọc bên dưới để biết cuộc phỏng vấn đầy đủ của Crux với Đại sứ Yaron Sideman:

Crux: *Người ta nói rằng cuộc tấn công quân sự này ở Iran nhằm mục đích ngăn chặn việc chế tạo vũ khí hạt nhân ở Iran sẽ được sử dụng chống lại Israel. Bằng chứng cụ thể nào cho thấy họ gần đạt đến năng lực hạt nhân và trên thực tế, điều này sẽ được sử dụng để chống lại Israel?*

Sideman: Đó là bằng chứng cụ thể hoàn toàn không thể sai lầm. Có bằng chứng tình báo về điều đó, nhưng chỉ một tuần trước, IAEA, Hiệp hội Năng lượng Nguyên tử Quốc tế, cơ quan giám sát hạt nhân của Liên Hợp Quốc, lần đầu tiên sau 20 năm, đó không phải là một bước đi tầm thường, đã tuyên bố rằng Iran hoàn toàn không tuân thủ các nghĩa vụ hạt nhân của mình. Trong vài tháng qua, nước này đã đẩy nhanh quá trình sản xuất tên lửa đạn đạo ở mức độ rất lớn, với mục tiêu sản xuất tới 300 tên lửa mỗi tháng. Nước này đã đẩy nhanh quá trình hoàn thành chương trình hạt nhân và đã làm giàu uranium lên sáu mươi phần trăm, sẵn sàng sản xuất chín quả bom hạt nhân. Nước này đã có những thứ đó trong kho dự trữ của mình. Cả khía cạnh vũ khí hạt nhân và phát triển vũ khí đạn đạo đều là mối đe dọa sắp xảy ra, mối đe dọa hiện hữu đối với Israel.

Người ta có thể cho rằng có lẽ họ chỉ xây dựng nó để giải trí, để giải trí và không có ý định sử dụng nó, hoặc không chống lại Israel. À, điều đó không phù hợp với các tuyên bố kêu gọi công khai xóa sổ Israel và cam kết của chế độ Iran, cam kết công khai, để tiêu diệt Nhà nước Israel. Như bạn nhớ lại, năm ngoái, họ đã phóng, không có lý do, trong hai lần, hàng trăm tên lửa vào Israel, chỉ để chứng minh rằng họ có ý như những gì họ nói. Vì vậy, chắc chắn, chúng tôi sẽ không tham gia vào một hoạt động như vậy nếu chúng tôi không chắc chắn 100 phần trăm rằng chúng tôi đang ở giờ thứ 11, và thời điểm để hành động là ngay bây giờ, và một ngày nào đó kể từ bây giờ có thể là quá muộn để hành động.

Vậy phản ứng của ông là gì trước những lời chỉ trích từ cộng đồng quốc tế, cụ thể là các hoạt

động của Israel ở Gaza, và bây giờ là Iran, là không cân xứng, và có tiềm năng sử dụng lý do tự vệ làm cái cớ để thực hiện tội diệt chủng đối với kẻ thù của mình ở Trung Đông?

Tôi muốn thúc giục những người có tuyên bố đó hãy xem xét đến cuộc tàn sát mà Iran gây ra cho dân thường ở Israel. Tôi nghĩ đã có 21 người chết, thiệt hại rất lớn e đang diễn ra. Trong khi chúng ta đang nhắm vào các mục tiêu quân sự và mục tiêu hạt nhân ở Iran, Iran đang cố tình gửi tên lửa đạn đạo được trang bị 500 kg hoặc một tấn thuốc nổ đến dân thường ở Israel gây ra thiệt hại to lớn, tàn sát và tử vong và hủy diệt ở đó. Bây giờ tôi chỉ muốn yêu cầu tất cả những người tuyên bố điều đó hãy tưởng tượng rằng những tên lửa đó sẽ không được trang bị thuốc nổ thông thường mà là vũ khí hạt nhân và tính toán thiệt hại mà nó sẽ gây ra. Về mặt đó, nó không liên quan gì, nó không liên quan gì đến Gaza. Nó có mối quan hệ với Gaza và Hamas ở các khía cạnh khác.

Nó liên quan theo nghĩa Hamas là một phần của trục ma quỷ do Iran đứng đầu, được Iran tài trợ và được Iran đào tạo, những người đã công khai cam kết, giống như Iran, về sự hủy diệt, sự hủy diệt của Nhà nước Israel. Cả hai đều đã thực hành những gì họ rao giảng, hoặc ít nhất là đã cố gắng; Hamas vào ngày 7 tháng 10 năm 2023 và các trường hợp trước đó, nhưng đó là ví dụ điển hình, và Iran trong hoạt động hiếu chiến liên tục chống lại Israel.

Người ta ngày càng lo ngại rằng sự leo thang căng thẳng ở Trung Đông sẽ dẫn đến Thế chiến thứ ba. Israel có lo ngại về điều đó không?

Nếu chúng ta cho phép Iran tiếp tục trên con đường sở hữu năng lực hạt nhân, điều đó chắc chắn sẽ dẫn đến Thế chiến thứ ba, bởi vì một khi Iran sở hữu năng lực hạt nhân, tôi sẽ giới thiệu cho bạn một cuộc phỏng vấn với Thái tử Ả Rập Xê Út. Ông ấy đã nói rất rõ ràng, vài tuần trước, nếu Iran có vũ khí hạt nhân, chúng ta sẽ phải có vũ khí hạt nhân. Chúng ta không muốn, nhưng chúng ta sẽ phải, và phần còn lại của Trung Đông cũng vậy, và điều đó sẽ đẩy toàn bộ khu vực vào một cuộc chiến tranh hạt nhân quân sự. Vì vậy, chắc chắn những gì chúng tôi đang làm là ngăn chặn kịch bản Thế chiến thứ ba xảy ra ở Trung Đông và xa hơn nữa. Trung Đông là một khu vực khá bất ổn và đầy rẫy bất ổn...

Vì vậy, chúng tôi đang ngăn chặn sự suy thoái, không chỉ ở Trung Đông, vì Iran đã đầu tư rất nhiều vào việc phát triển tên lửa đạn đạo có thể mang đầu đạn hạt nhân trong phạm vi 2,000 km. 2,000 km đủ để tiếp cận mọi thủ đô ở châu Âu. Tại sao họ lại làm như vậy? Nếu chỉ nhắm vào Israel, thì tại sao họ lại đầu tư vào tên lửa đạn đạo có thể bắn tới châu Âu? Tôi chỉ muốn hỏi như thế thôi.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi tất cả các bên "có trách nhiệm và lý trí" và ngài cũng yêu cầu giải trừ vũ khí hạt nhân phải được theo đuổi thông qua "các cuộc gặp gỡ tôn trọng và đối thoại chân thành". Đối thoại có khả thi tại thời điểm này không hay tình hình vượt quá điều này?

Đối thoại là điều đã diễn ra trong gần ba thập niên. Tôi nói là gần như vậy, nhưng tôi có thể

sai, thậm chí có thể còn hơn thế nữa, và nó đã thất bại, bao gồm cả gần đây với Hoa Kỳ, họ đã có bốn vòng đối thoại và tất cả đều không thể ngăn cản Iran tiếp tục chương trình hạt nhân quân sự của mình. Tất nhiên, đối thoại luôn được ưu tiên nếu nó đáp ứng được mục tiêu, nhưng nó đã không đạt được. Ngược lại, với mỗi vòng đối thoại, chúng ta thấy Iran thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa chương trình hạt nhân quân sự của mình. Họ đã sử dụng đối thoại như một biện pháp lừa dối để trì hoãn thời gian và trong thời gian đó để tiếp tục thúc đẩy chương trình hạt nhân của họ. Vì vậy, đối thoại đã không đạt được kết quả và do đó chúng tôi phải hành động trước khi quá muộn để ngăn chặn Iran có được khả năng hạt nhân.

Đức Giáo Hoàng Leo trong bình luận của ngài cũng nói rằng 'không ai được đe dọa sự hiện hữu của người khác'. Đây có vẻ là một lời ủng hộ dành cho Israel và là sự công nhận về mối đe dọa mà nước này nói rằng mình đang phải đối diện. Ngài có đánh giá cao tuyên bố này không?

Tôi chắc chắn có. Tôi nghĩ rằng đó là một sự thật hiển nhiên rằng không ai được đe dọa sự hiện hữu của người khác và chắc chắn là như vậy khi Israel liên tục bị Iran đe dọa. Cứ hai tháng lại có một tuyên bố như vậy từ một nhà lãnh đạo cấp cao của Iran. Iran là thành viên duy nhất của Liên hợp quốc công khai kêu gọi phá hủy, tiêu diệt một thành viên Liên hợp quốc khác. Điều đó thật vô lý. Làm sao thế giới có thể tiếp tục, bạn biết đấy, có thể chấp nhận điều đó? Vâng, là thành viên khác của Liên hợp quốc, chúng tôi không chấp nhận điều đó và chúng tôi sẽ không cho phép điều đó xảy ra. Và chúng tôi đang hành động để đảm bảo rằng họ không có phương tiện để thực hiện mối đe dọa đó.

Quay trở lại với vai trò của Đức Giáo Hoàng và Vatican, Đức Giáo Hoàng sẽ luôn kêu gọi đối thoại và giải quyết xung đột một cách hòa bình bất cứ khi nào có thể. Theo nghĩa này, những lời của Đức Giáo Hoàng đã tác động như thế nào đến Israel về các hoạt động quân sự của nước này và liệu lời kêu gọi của ngài có tạo nên sự khác biệt không?

Hòa bình luôn là, vẫn là và sẽ tiếp tục là mục tiêu chính của Israel. Theo định nghĩa, hòa bình luôn tốt hơn chiến tranh, chấm hết. Vì vậy, Đức Giáo Hoàng nói điều đó rất đúng, rất chính xác. Chúng tôi đã đạt được hòa bình với những người hàng xóm của mình trong quá khứ, những người hàng xóm trước đây từng là kẻ thù hung dữ nhất của chúng tôi, ví dụ như Ai Cập, và chúng tôi đã hy sinh vì hòa bình đó. Chúng tôi biết cách thực hiện điều đó. Chúng tôi coi trọng hòa bình rất, rất nhiều và chúng tôi biết cách để đạt được điều đó và chúng tôi biết cách hy sinh vì nó, nhưng chúng tôi cũng coi trọng sự tự bảo vệ của mình và chúng tôi sẽ không thỏa hiệp về sự an toàn và an ninh của mình. Chúng tôi phải loại bỏ tất cả những trở ngại đó đối với hòa bình. Một số trong số chúng, như Iran, là mối đe dọa hiện hữu đối với Israel. Vì vậy, hòa bình luôn là mong muốn, tham vọng, mục tiêu và với điều đó không có sự bất đồng nào với Đức Giáo Hoàng Leo.

Ngài có nghĩ rằng Đức Giáo Hoàng, Vatican, có thể là một người hòa giải tốt trong nỗ lực đạt được hòa bình trong ngắn hạn không?

Tôi nghĩ rằng Đức Giáo Hoàng có thể rất có ảnh hưởng. Tôi không biết liệu người hòa giải có phải là từ ngữ này hay một từ ngữ khác không, nhưng tôi nghĩ rằng tiếng nói đạo đức, tiếng nói đạo đức của Đức Thánh Cha, của Tòa thánh, của Vatican là cực kỳ quan trọng trong thời điểm như thế này. Hãy xem, ở đây, chúng ta đang tìm cách thực sự giảm lược nó xuống những điều cơ bản nhất. Chúng ta đang xem xét một chế độ cổ vũ lòng thù hận. Và cái ác, chủ nghĩa khủng bố và bạo lực, một cách rất rõ ràng, đang chỉ đường ở Trung Đông và xa hơn nữa, nơi theo đuổi các giá trị chết chóc cho những người phụ nữ không đội khăn trùm đầu và LGBT..., đó là những gì chúng ta đang nói đến ở đây, trái ngược với Israel, một quốc gia văn minh ủng hộ một quốc gia dân chủ theo đuổi các giá trị về tự do, phẩm giá con người, sự tôn trọng và cuộc sống.

Vì vậy, chúng ta đang nói về một cuộc đụng độ giữa hai thế lực này, các thế lực thiện, các thế lực ác, và đó là cách mà điều này nên được nhìn như thế. Ở đây, chúng tôi đang thực hiện một việc phục vụ, một việc phục vụ cho Trung Đông, Châu Âu và toàn thế giới nếu chúng ta có thể đưa Iran ra khỏi chương trình hạt nhân quân sự của họ. Do đó, tôi nghĩ về mặt đạo đức không có nghi vấn nào về cách tiếp cận đúng đắn ở đây, và Giáo hội, với tư cách là tiếng nói đạo đức chính, có vai trò quan trọng trong việc lập lại điều đó.

Al Pacino và Đức Giáo Hoàng Leo XIV thảo luận về đức tin và phim ảnh

(Ngày 18/Jun/2025)

Cerith Gardiner trên tạp chí mạng Aleteia, xuất bản ngày 16/06/25, tường trình rằng: Thần tượng Hollywood Al Pacino đã gặp Đức Giáo Hoàng Leo XIV tại Vatican, nêu bật các giá trị chung về đức tin, gia đình và lòng trắc ẩn.

Khi Al Pacino bước vào Vatican tuần này để gặp Đức Giáo Hoàng Leo XIV, đó không chỉ là sự tiếp xúc với danh tiếng giáo hoàng — mà còn là lời nhắc nhở về điều gì đó sâu sắc hơn: sức mạnh sâu sắc của cuộc gặp gỡ.

Nam diễn viên huyền thoại, hiện đã 85 tuổi, đang ở Ý để quay *Maserati: The Brothers*, một bộ phim toàn minh tinh về nguồn gốc của nhà sản xuất xe hơi đầy tính biểu tượng. Nhưng giữa các cảnh quay và bối cảnh phim trường, Pacino — cùng với nhà sản xuất Andrea Iervolino — đã dành thời gian cho một điều gì đó bền bỉ hơn nhiều so với điện ảnh: một cuộc gặp gỡ riêng với Đức Thánh Cha.

Mặc dù Vatican vẫn giữ kín về chuyến thăm này, tình cờ là lần đầu tiên một ngôi sao điện ảnh đến gặp vị giáo hoàng mới, Iervolino đã chia sẻ những bức ảnh và suy ngẫm trên mạng xã hội, gọi cuộc gặp gỡ này là "khoảnh khắc truyền cảm hứng sâu sắc về mặt tinh thần và văn hóa", tập trung vào các giá trị mà cả Giáo hội và bộ phim của họ hy vọng truyền tải: gia đình, tình yêu, lòng trắc ẩn và đóng góp cho lợi ích chung.

Kết nối những thế giới rời rạc

Thật dễ dàng để hơi hoài nghi khi thế giới hào nhoáng của Hollywood băng qua sàn đá cẩm thạch của Vatican. Nhưng những khoảnh khắc này — hiếm hoi, mang tính biểu tượng và sâu sắc về mặt con người — mang đến cơ hội kết nối thế giới rời rạc của chúng ta với một điều gì đó siêu việt.

Theo nhiều cách, các diễn viên và nghệ sĩ là những người kể chuyện thời hiện đại. Họ định hình trí tưởng tượng, khắc họa cuộc đấu tranh của con người và khơi dậy những cuộc trò chuyện. Khi những người có ảnh hưởng gặp gỡ một nhà lãnh đạo tinh thần như Đức Giáo Hoàng, họ sẽ gieo mầm: của suy nghĩ, của khiêm nhường, của mục đích.

Trong trường hợp Pacino, di sản điện ảnh của ông thậm chí còn bao gồm một chủ đề về Vatican. Vai diễn Michael Corleone của ông trong Bộ giả phần III đã đưa người xem vào mối quan hệ phức tạp giữa quyền lực, tham nhũng và lương tâm với bộ phim bao gồm một vụ bê bối giữa mafia và ngân hàng Vatican — tất nhiên cốt truyện là hư cấu, nhưng dù sao thì Giáo hội, giống như rất nhiều tổ chức khác, phải phản ứng với nhiều vụ tai tiếng khác nhau trong lịch sử của mình.

Người nổi tiếng có lương tâm

Nhưng có một lý do khác khiến những cuộc gặp mặt giáo hoàng này trở nên quan trọng: chúng nhắc nhở chúng ta rằng danh tiếng không thay thế được đức tin, và người nổi tiếng không miễn trừ họ khỏi việc tìm kiếm ý nghĩa. Thực vậy, những người của công chúng — thường bị đè nặng bởi sự lực lợi và cô đơn — có thể cần nền tảng tâm linh hơn hầu hết mọi người.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô hiểu rõ điều này. Ngài từng mời các nghệ sĩ suy gẫm về cái đẹp, coi phim ảnh là phương tiện đối thoại và thậm chí xuất hiện thoáng qua trong *Beyond the Sun*, một bộ phim dành cho trẻ em cũng do Iervolino sản xuất. Trước khi qua đời, Đức Phanxicô đã đồng ý tham gia một bộ phim tài liệu khám phá nghệ thuật và đức tin — một minh chứng tuyệt đẹp cho cách truyền bá Tin mừng có thể diễn ra ngay cả qua ống kính máy quay.

Một thông điệp cho quần chúng

Khi những người nổi tiếng gặp gỡ các vị giáo hoàng, điều đó sẽ gửi một thông điệp đến hàng triệu người đang theo dõi từ bên lề: rằng bất kể địa vị hay giai đoạn nào trong cuộc sống, đức tin luôn có liên quan. Những khoảnh khắc gặp gỡ này có thể lan tỏa ra bên ngoài, truyền cảm hứng cho người hâm mộ, người theo dõi và đoàn làm phim.

Họ nhắc nhở chúng ta rằng, bên dưới kính râm và đèn sân khấu, có một Ilinh hồn. Và trong trái tim của Giáo hội, luôn có chỗ cho một vị khách nữa — bất kể nổi tiếng đến đâu.

Đức Giáo Hoàng Leo và trục chính trị gia độc tài của Mỹ Latinh

(Ngày 18/Jun/2025)

Edgar Beltrán của tạp chí mạng The Pillar, ngày 24 tháng 5 năm 2025, nhận định rằng: Khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV ổn định vai trò của ngài với tư cách là giáo hoàng, người ta mong đợi ngài sẽ không thực hiện những thay đổi triệt để tại Vatican ngay tức khắc.

Tuy nhiên, ngoại giao có nhịp điệu riêng của nó và hoàn cảnh có thể buộc Đức Giáo Hoàng phải hành động trên trường quốc tế sớm hơn dự kiến.

Có một số vấn đề ngoại giao cấp bách trong khu vực giám mục được Giáo hoàng nhận làm quê hương tại Mỹ Latinh. Hành động của Đức Giáo Hoàng Leo trong mỗi tình huống đó có thể sớm cung cấp một số hiểu biết sâu sắc về phong cách ngoại giao và các ưu tiên của ngài.

*

Mỹ Latinh có ba chính phủ được nhiều người coi là chế độ độc tài cánh tả: Cuba, Nicaragua và Venezuela.

Việc can dự vào các chế độ độc tài luôn là một hành động cân bằng tinh tế. Duy trì mối quan hệ quá gần gũi với chế độ có thể tạo ra vẻ ngoài thông cảm hoặc thậm chí là đồng lõa. Nhưng việc lên tiếng quá mạnh mẽ có thể dẫn đến sự đàn áp đối với Giáo hội địa phương để trả thù.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tiếp cận từng quốc gia này theo những cách khác nhau, với những cách tiếp cận vừa được ca ngợi vì đã giúp thúc đẩy hòa bình cho Giáo hội địa phương vừa bị chỉ trích vì những gì được coi là thông đồng với các chế độ độc tài.

Giáo hoàng Leo XIV giờ đây sẽ phải quyết định xem có nên tiếp tục các cách tiếp cận của người tiền nhiệm hay bắt đầu lại.

Ngài có kiến thức trực tiếp cần thiết để đưa ra những quyết định đó.

Là một giám mục ở Peru, ĐC Prevost đã tiếp nhận hàng nghìn người tị nạn Venezuela chạy trốn nạn đói và sự đàn áp. Với tư cách là bề trên tổng quyền Dòng Augustinô, ngài đã giám sát việc đưa các tu sĩ Augustinô trở về Cuba vào năm 2006. Với tư cách là Bộ trưởng của Bộ Giám mục, ngài đã điều hướng sự phức tạp của bối cảnh giám mục Nicaragua.

Cách giáo hoàng xử lý ra sao ba quốc gia này, mỗi quốc gia có những thách thức riêng, có thể sẽ làm sáng tỏ cách tiếp cận của Đức Leo đối với nền ngoại giao với các chế độ độc tài sẽ khác biệt đến mức nào so với cách tiếp cận của Đức Phanxicô.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô không ngần ngại biểu lộ tình bạn của mình với các quan chức chế

độ **Cuba**, những người mà ngài vẫn duy trì đường dây liên lạc cởi mở. Ngài đã từng nói rằng ngài có "mối quan hệ nhân bản" với nhà độc tài Cuba Raúl Castro.

Người ta cho rằng sự hợp tác đã giúp Vatican làm trung gian cho các thỏa thuận ngoại giao giữa Cuba và các nước phương Tây — chẳng hạn như khôi phục quan hệ ngoại giao giữa Hoa Kỳ và Cuba — và rằng nó sẽ mang lại hòa bình tương đối cho Giáo hội địa phương.

Chiến thuật này đã thành công trong việc giành được thiện chí cho Giáo hội.

Tuy nhiên, có vẻ như trong những năm cuối nhiệm kỳ giáo hoàng của mình, chế độ Cuba ít cởi mở hơn trong việc lắng nghe Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Vào tháng 6 năm 2023, Đức Phanxicô đã tiếp Miguel Díaz-Canel, chủ tịch Cuba, trong một buổi tiếp kiến riêng kéo dài 40 phút. Trong buổi tiếp kiến này, theo các báo cáo, vị giáo hoàng đã nói chuyện với Díaz-Canel về khả năng trả tự do cho hơn 1,000 tù nhân chính trị ở Cuba, chủ yếu là vì tham gia vào các cuộc biểu tình bắt đầu vào tháng 7 năm 2021 trên đảo.

Nhưng nỗ lực làm trung gian của Đức Phanxicô đã không thành công và phần lớn các tù nhân chính trị này vẫn ở trong các nhà tù Cuba.

Hơn nữa, cái giá phải trả cho việc duy trì mối quan hệ hữu nghị với chính quyền Cuba là Vatican đã không lên tiếng phản đối các hành vi vi phạm nhân quyền tại quốc gia này, vào thời điểm nhiều linh mục đang bị chính quyền Cuba theo dõi hoặc đe dọa.

Trong khi Vatican vẫn im lặng, các mối đe dọa và hạn chế đối với người Công Giáo địa phương đã gia tăng trong những năm gần đây, và chính quyền Cuba đã liên tục tăng hạng trong Danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo trên thế giới của Open Doors — từ vị trí thứ 61 năm 2020 lên vị trí thứ 51 năm 2021 và vị trí thứ 37 năm 2022.

Do đó, Đức Giáo Hoàng Leo có thể xem xét lại việc hòa hoãn với chế độ Cuba và thay vào đó bắt đầu lên tiếng ủng hộ các nhà hoạt động nhân quyền địa phương và những người Công Giáo bị đàn áp.

Vatican dưới thời Đức Phanxicô phần lớn vẫn im lặng về cuộc đàn áp đối với Giáo hội ở **Nicaragua**, vì sợ rằng những lời của vị giáo hoàng sẽ chỉ khiến tình hình của người Công Giáo địa phương trở nên tồi tệ hơn.

Đức Phanxicô đã leo thang lời lẽ hùng biện của ngài vào cuối triều đại giáo hoàng của ngài - trong một cuộc phỏng vấn năm 2023, ngài đã so sánh nhà độc tài Daniel Ortega với Hitler, và vào cuối năm 2024, ngài đã viết một lá thư mục vụ cho Giáo hội trong nước.

Tại Nicaragua, sự im lặng của Vatican không cải thiện được tình hình cho Giáo hội, vì khoảng 20% linh mục của đất nước đã bị lưu đày, bao gồm gần một nửa số giám mục, trong khi các trường đại học Công Giáo, đài phát thanh và truyền hình, thậm chí cả các chủng viện đã bị tịch thu.

Nhưng có khả năng những lời lẽ mạnh mẽ hơn từ Vatican có thể khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn và có thể đe dọa đến sự hiện diện của bốn giám mục đang tại vị vẫn còn ở lại đất nước.

Tuy nhiên, câu hỏi lớn nhất ở Nicaragua là các cuộc bổ nhiệm giám mục. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã phản đối việc chế độ Nicaragua thúc đẩy các giám mục thân thiện hơn với chính phủ, khiến tình hình giám mục trong nước rơi vào bế tắc.

Vào một thời điểm nào đó, Vatican sẽ phải bổ nhiệm người kế nhiệm Hồng Y Leopoldo Brenes của Managua và Giám mục Carlos Herrera của Jinotega, vì cả hai đều đã 76 tuổi.

Nhưng nếu chế độ Nicaragua không thích việc bổ nhiệm như vậy, giám mục được bổ nhiệm có thể sẽ theo chân Giám mục Rolando Álvarez lưu vong.

Đức Giáo Hoàng Leo sẽ phải quyết định chiến lược ngoại giao của mình tại Nicaragua. Tất nhiên, một lựa chọn là chờ thời – Ortega đã 79 tuổi và sức khỏe không tốt. Vợ và người thừa kế của ông, Rosario Murillo, cũng không khỏe. Do đó, Đức Giáo Hoàng Leo có thể chọn chơi trò chơi dài hạn và xem vấn đề có tự giải quyết theo thời gian hay không.

Tại **Venezuela**, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã dùng đến sự im lặng tương đối và lập trường được Hồng Y Pietro Parolin gọi là "trung lập tích cực", nhằm duy trì vai trò của Giáo hội như một bên trung gian không chính thức giữa chính phủ và phe đối lập.

Tuy nhiên, những nỗ lực hòa giải này đã không thành công, chủ yếu là do chế độ độc tài thiếu thiện chí.

Và lập trường của Vatican khiến các giám mục Venezuela, những người chỉ trích chính phủ thẳng thắn nhất, rơi vào thế khó xử.

Tuy nhiên, sự thận trọng của Đức Phanxicô ở Venezuela đã cho phép Giáo hội hoạt động gần như hoàn toàn tự do trong nước. Bất chấp căng thẳng và những lời đe dọa thỉnh thoảng, hầu hết các linh mục đều rao giảng về tình hình trong nước vào mỗi Chủ Nhật và trên phương tiện truyền thông xã hội, và các giám mục nói khá rõ ràng về tình hình của đất nước trong các bài giảng và thư mục vụ của họ, mặc dù ít hơn.

Và trong khi chính phủ Venezuela phủ quyết nhiều cuộc bổ nhiệm giám mục trong nhiều năm - hiệp ước địa phương cho phép họ làm như vậy - thì họ bắt đầu cho phép các giám mục mới một lần nữa cách đây khoảng một năm rưỡi.

Điều đáng chú ý là không có cuộc bỏ nhiệm nào có lợi cho chế độ độc tài, mặc dù các nhà quan sát địa phương và các nguồn tin của Vatican cho rằng Đức Phanxicô ban đầu muốn bỏ nhiệm một số giám mục công khai phản đối chế độ Maduro vào các vị trí cao hơn.

Đức Giáo Hoàng Leo có thể do dự trong việc hủy bỏ những chiến thắng này. Quá nhiều tuyên bố từ Vatican, hoặc thậm chí là một lời lên án công khai về chế độ độc tài, có thể gây nguy cơ cho hành động cân bằng cẩn thận được thực hiện trong triều đại giáo hoàng Phanxicô và đe dọa các cuộc bỏ nhiệm giám mục mới trong nước.

Mặt khác, tình hình nhân quyền trong nước vẫn chưa được cải thiện, với hàng nghìn tù nhân chính trị, gian lận bầu cử được thừa nhận rộng rãi trong cuộc bầu cử tổng thống năm ngoái và đàn áp các nhà hoạt động chính trị và nhà báo, khiến hàng trăm người trong số họ bị lưu đày sau cuộc bầu cử.

Việc tiếp tục im lặng của Đức Phanxicô về tình hình nhân quyền tại địa phương có thể dẫn đến nhận thức về sự thờ ơ ở Vatican - một sự tương phản đặc biệt mạnh mẽ với các giám mục địa phương, những người nằm trong số những người phản đối chế độ này mạnh mẽ nhất.

Giáo hội ở Venezuela thường được thăm dò như là định chế phổ biến nhất trong nước. Trong khi hầu hết người dân Venezuela chỉ là người Công Giáo theo văn hóa, thì tình yêu dành cho Giáo hội và giáo sĩ lại rất cao.

Một trong những lý do cho điều này là Giáo hội Venezuela sẵn sàng đứng lên chống lại các chế độ độc tài khác nhau mà đất nước đã chứng kiến kể từ thế kỷ 20.

Đức Giáo Hoàng Leo có thể cân nhắc nhận thức của Giáo hội và những tác động từ sự im lặng của Vatican trong các quyết định ngoại giao của ngài liên quan đến đất nước này.

Người lớn ở Hoa Kỳ nghĩ gì về Đức Giáo Hoàng Leo XIV, căn cứ vào cuộc thăm dò mới của AP-NORC

(Ngày 19/Jun/2025)

Luis Andres Henao, trên National Catholic Reporter, ngày 15 tháng 6 năm 2025, cho hay: Chỉ hơn một tháng sau khi Đức Leo XIV trở thành vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo, một cuộc thăm dò mới cho thấy người Công Giáo Hoa Kỳ đang cảm thấy phấn khích về nhà lãnh đạo tôn giáo mới của họ.

Theo cuộc khảo sát mới từ Trung tâm Nghiên cứu Công vụ của Associated Press-NORC, khoảng hai phần ba người Công Giáo Hoa Kỳ có quan điểm "rất" hoặc "khá" thuận lợi về Đức Giáo Hoàng Leo, trong khi khoảng 3 trong số 10 người không biết đủ để có ý kiến. Rất ít người Công Giáo — ít hơn 1 trong 10 người — có cái nhìn không thiện cảm về ngài.

Trong số những người Mỹ nói chung, rất nhiều người vẫn đang cân nhắc về Đức Giáo Hoàng Leo. Nhưng trong số những người có ý kiến, cảm nhận về vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ này là vô cùng tích cực. Cuộc khảo sát cho thấy 44% người lớn ở Hoa Kỳ có cái nhìn "khá" hoặc "rất" thiện cảm về Đức Giáo Hoàng Leo XIV. Một tỷ lệ tương tự cho biết họ không hiểu biết đủ để có ý kiến, và chỉ khoảng 1 trong 10 người có cái nhìn không thiện cảm về ngài.

Khi ngài hứa sẽ làm việc vì sự hiệp nhất trong một giáo hội phân cực, những người Mỹ có quan điểm rất khác nhau về tương lai của giáo hội đang cảm thấy lạc quan về triều đại giáo hoàng của ngài. Terry Barber, một người Công Giáo 50 tuổi đến từ Sacramento, California, hy vọng Đức Giáo Hoàng Leo sẽ tìm kiếm một "giáo hội tiến bộ và hiện đại hơn" chấp nhận tất cả mọi người hơn.

"Tôi lạc quan. Chắc chắn, vị giáo hoàng đầu tiên của Hoa Kỳ là quan trọng", Barber, người tự nhận mình là đảng viên Dân chủ, cho biết. "Vì ngài đã làm việc dưới thời vị giáo hoàng trước, tôi chắc chắn ngài có những ý tưởng tương tự, nhưng chắc chắn một số ý tưởng là độc đáo, của riêng ngài. Tôi mong muốn được chứng kiến xem có những thay đổi nào sẽ diễn ra dưới sự lãnh đạo của ngài không".

Thu hút lưỡng đảng

Khoảng một nửa số đảng viên Dân chủ có quan điểm thuận lợi về vị giáo hoàng mới, cũng như khoảng 4 trong số 10 đảng viên Cộng hòa và độc lập. Những người Cộng hòa có nhiều khả năng hơn một chút so với những người Dân chủ trong việc dè dặt phán đoán. Khoảng một nửa số đảng viên Cộng hòa cho biết họ không biết đủ để có ý kiến về vị giáo hoàng, so với khoảng 4 trong số 10 đảng viên Dân chủ.

Đáng chú ý là những người Cộng hòa không có nhiều khả năng hơn những người Dân chủ trong việc có ý kiến không thuận lợi về vị giáo hoàng. Khoảng 1 trong số 10 người trong mỗi nhóm có quan điểm không thuận lợi về Đức Giáo Hoàng Leo.

Victoria Becude, 38 tuổi, một người Công Giáo và Cộng hòa đến từ Florida, cho biết cô rất phấn khích về vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ và hy vọng ngài có thể đưa đất nước trở lại với giáo lý Công Giáo và khiến người Mỹ tự hào.

"Tôi ủng hộ ngài", cô nói. "Tôi hy vọng rằng nước Mỹ có thể quay trở lại với đức tin, và tôi hy vọng ngài có thể làm được điều đó".

Tất nhiên, việc trở thành một người theo chủ nghĩa tự do hay bảo thủ về chính trị không giống với việc tự nhận mình là một người Công Giáo cấp tiến hay bảo thủ. Nhưng cuộc thăm dò không tìm thấy khoảng cách đảng phái rõ ràng nào giữa những người Công Giáo đối với Đức Giáo Hoàng Leo, và những người Công Giáo trên khắp quang phổ ý thức hệ đã bày tỏ hy vọng rằng Đức Giáo Hoàng Leo sẽ có thể hàn gắn một số chia rẽ xuất hiện trong triều giáo

hoàng của vị tiền nhiệm của ngài, Đức Giáo Hoàng Phanxicô.

Đức Giáo Hoàng Leo gần đây đã chỉ trích sự gia tăng của các phong trào chính trị theo chủ nghĩa dân tộc trên thế giới khi ngài cầu nguyện cho sự hòa giải và đối thoại — một thông điệp phù hợp với lời cam kết của ngài là biến Giáo Hội Công Giáo thành biểu tượng của hòa bình.

Trước khi trở thành giáo hoàng, Đức Hồng Y Robert Prevost đã chủ trì một trong những cải cách mang tính cách mạng nhất trong triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô bằng cách đưa phụ nữ vào ban quản trị Vatican, nơi thẩm định các đề cử giám mục. Ngài cũng đã tuyên bố dứt khoát rằng phụ nữ không thể được thụ phong linh mục.

Donald Hallstone, 72 tuổi, một người Công Giáo sống ở Oregon, cho biết ông hy vọng rằng Đức Leo sẽ tiếp tục thúc đẩy phụ nữ vào các vị trí quản trị "vào thời điểm thiếu hụt linh mục" và các nhà lãnh đạo khác trong giáo hội.

"Thật tuyệt khi thấy phụ nữ đảm nhiệm những vai trò đó", ông nói. "Phụ nữ không bị loại trừ trong những thế kỷ đầu tiên".

Mặt khác, một số người Công Giáo cánh hữu ở Hoa Kỳ hy vọng Đức Leo sẽ tập chú vào việc chống đối của giáo lý Công Giáo đối với hôn nhân đồng tính và phá thai.

Becude, một đảng viên Cộng hòa, cho biết bà phản đối các mối quan hệ đồng tính vì bà tin rằng sự kết hợp phải là giữa một người đàn ông và một người đàn bà, điều mà Đức Giáo Hoàng Leo đã nhắc lại. Mặc dù bà tự mô tả mình là "rất bảo thủ", nhưng bà ủng hộ quyền sinh sản ngay cả khi giáo lý của nhà thờ phản đối phá thai.

"Tôi không tin rằng họ nên ngăn cản phụ nữ phá thai", bà nói. "Chúng ta nên có quyền riêng của mình vì bạn không biết hoàn cảnh đằng sau lý do tại sao một người phụ nữ muốn phá thai ngay từ đầu".

Ít người có quan điểm tiêu cực — nhưng có nhiều chỗ cho các quan điểm thay đổi khi chương trình nghị sự của Đức Leo với tư cách là giáo hoàng trở nên rõ ràng.

Không phải tất cả người Mỹ đều có ý kiến về vị giáo hoàng mới; đặc biệt, các thành viên của các nhóm tôn giáo khác có nhiều xác suất vẫn đang suy nghĩ. Khoảng một nửa số người Thệ Phản tái sinh, những người Thệ Phản chính dòng và những người lớn không theo tôn giáo nào không biết đủ để có ý kiến về vị giáo hoàng, mặc dù tương đối ít — khoảng 1 trong 10 người — trong mỗi nhóm có quan điểm không thuận lợi về ngài.

Người Mỹ lớn tuổi — những người có nhiều khả năng tự nhận mình là người Công Giáo — cũng có nhiều khả năng hâm mộ Đức Leo hơn những người Mỹ trẻ tuổi. Khoảng một nửa số người Mỹ từ 60 tuổi trở lên có cái nhìn thiện cảm về Đức Giáo Hoàng Leo, so với khoảng 4

trong số 10 người Mỹ dưới 30 tuổi.

Nhưng ngay cả như vậy, chỉ có khoảng 1 trong số 10 người Mỹ trưởng thành dưới 30 tuổi có cái nhìn không thiện cảm về vị giáo hoàng ngay lúc này.

Mercedes Drink, 31 tuổi, đến từ quê hương Chicago của vị giáo hoàng. Cô hy vọng rằng phụ nữ sẽ được thụ phong dưới triều đại của ngài.

"Thật tuyệt; Tôi thích ngài vì ngài mang đến điều gì đó khác biệt", Drink, người sống ở Minnesota và tự nhận mình là một phần của "những người không tôn giáo" — những người vô thần, người theo thuyết bất khả tri hoặc không có gì cụ thể, cho biết.

"Là một phụ nữ trẻ, tôi hy vọng rằng ngài có thể mang đến sự thay đổi... xét đến con người của ngài, ngài mang đến điều gì đó mới mẻ. Tôi hy vọng ngài sẽ mở rộng tầm mắt của thế giới để hiện đại hóa giáo hội, thu hút nhiều người hơn, có nhiều sự đa dạng hơn".

Henao đưa tin từ Princeton, N.J.

Dàn diễn viên của ‘The Chosen’ đến Vatican để trình chiếu, gặp gỡ Đức Giáo Hoàng Leo XIV

(Ngày 19/Jun/2025)

Almudena Martínez-Bordiú, trên CNA ngày 19 tháng 6 năm 2025, tường trình rằng: Vào ngày 23 tháng 6, sẽ có một buổi trình chiếu độc quyền tại Vatican về tập thứ tư của phần thứ năm của “The Chosen,” loạt phim thành công dựa trên cuộc đời của Chúa Giêsu Ki-tô và các tông đồ.

Theo Văn phòng Báo chí Tòa thánh, vào thứ Hai tuần tới lúc 11:30 sáng giờ địa phương tại Sala San Pio X trong Văn phòng Báo chí Tòa thánh, dàn diễn viên và nhà sản xuất của “The Chosen” sẽ tổ chức một cuộc họp báo để thảo luận về loạt phim sáng tạo và có sức ảnh hưởng này.

Jonathan Roumie, nam diễn viên đóng vai Chúa Giêsu, sẽ tham dự buổi trình chiếu phần thứ năm có tựa đề “The Last Supper.” Ngoài ra còn có sự góp mặt của Dallas Jenkins, người sáng tạo và đạo diễn của loạt phim; Elizabeth Tabish, người đóng vai Mary Magdalene trong loạt phim; George Xanthis, người đóng vai Thánh Gioan; và Vanessa Benavente, người đóng vai Đức Mẹ Đồng Trinh.

Họ cũng sẽ thảo luận về việc phát hành hai bộ phim truyện của “The Chosen” về sự đóng đinh và phục sinh của Chúa Giêsu. Tập phim đóng đinh hiện đang được quay tại Matera, Ý.

Tại buổi họp báo, thông tin chi tiết sẽ được chia sẻ về quá trình sản xuất và lý do tại sao loạt phim đạt được sự nổi tiếng quốc tế trên năm châu lục, thậm chí được hơn 30% người không theo đạo trên toàn thế giới theo dõi.

Cùng ngày hôm đó, lúc 5 giờ chiều theo giờ địa phương, buổi ra mắt tập thứ tư của mùa thứ năm tại Vatican sẽ diễn ra tại Thư viện phim Vatican lịch sử.

Tập phim có tựa đề "The Same Coin" và có một trong những cảnh mạnh mẽ nhất trong lịch sử của loạt phim: Bữa tối cuối cùng của những người phụ nữ với "dayenu", một bài hát được yêu thích được hát trong lễ Vượt qua của người Do Thái.

Ngoài ra, Vatican thông báo rằng Roumie sẽ tặng một món quà từ "The Chosen" cho Đức Giáo Hoàng Leo XIV trong buổi tiếp kiến chung ngày 25 tháng 6. Roumie đã gặp Đức Giáo Hoàng Phanxicô hai lần trong thời gian ngài làm giáo hoàng.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV thăm Đài phát thanh Vatican, Địa điểm được đề xuất cho năng lượng mặt trời.

(Ngày 19/Jun/2025)

Kristina Millare của CNA, ngày 19 tháng 6 năm 2025, cho hay: Đức Thánh Cha cũng đã chia sẻ đồ ăn nhẹ với các nhân viên có mặt vào sáng thứ năm để cùng họ kỷ niệm 43 năm ngày thụ phong linh mục của ngài vào ngày 19 tháng 6.

Thực vậy, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đến thăm trạm phát sóng của Đài phát thanh Vatican tại Santa Maria di Galeria, Ý, vào thứ năm và cảm ơn các nhân viên vì công việc tận tụy của họ trong việc truyền đạt sứ mệnh của Giáo hội trên toàn thế giới.

Trong chuyến thăm thực địa ngày 19 tháng 6, Đức Thánh Cha đã ban phép lành cho các nhân viên làm việc tại trung tâm phát thanh vào ngày lễ Minh Máu Thánh Chúa Kitô của Vatican và tái khẳng định "giá trị truyền giáo" của công việc truyền thông của họ.

Đức Leo nói với nhân viên rằng ngài biết ơn các bản tin của Vatican khi ở Châu Phi và Châu Mỹ Latinh với tư cách là một nhà truyền giáo, Văn phòng Báo chí Tòa thánh đã chỉ ra trong một bài đăng trên điện tin vào thứ năm.

Vị Giáo hoàng cuối cùng đến thăm trung tâm phát thanh Santa Maria di Galeria là Đức Gioan Phaolô II vào năm 1991. Đức Giáo Hoàng Piô XII đã khánh thành địa điểm này vào năm 1957, hơn hai thập niên sau khi Đức Giáo Hoàng Piô XI tiên phong thành lập Đài phát thanh Vatican với kỹ sư người Ý và người đoạt giải Nobel Guglielmo Marconi vào năm 1931.

Đức Thánh Cha cũng đã chia sẻ đồ ăn nhẹ với các nhân viên có mặt vào sáng thứ năm để

cùng họ kỷ niệm 43 năm ngày thụ phong linh mục của ngài vào ngày 19 tháng 6.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Santa Maria di Galeria, một vùng đất ngoài Vatican nằm ngoài Rome, Đức Leo đã có cơ hội kiểm tra địa điểm dự án đang được nghiên cứu để xây dựng “hệ thống nông nghiệp điện” phục vụ cho mục đích canh tác và sản xuất năng lượng mặt trời.

Gần một năm đã trôi qua kể từ khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô tiết lộ kế hoạch chuyển đổi năng lượng mặt trời làm nguồn năng lượng chính của Thị quốc Vatican, như đã nêu trong Tựa sắc *Fratello Sole* hay “Anh Mặt trời” năm 2024.

Thông điệp của Đức Giáo Hoàng Leo gửi Hội nghị về Trí khôn Nhân tạo

(Ngày 20/Jun/2025)

Theo VaticanNews, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cảnh cáo rằng trí khôn nhân tạo đặt ra những câu hỏi cấp bách, không bao giờ được quên phẩm giá con người và không được can thiệp vào sự phát triển nhân bản và thần kinh của thanh thiếu niên và trẻ em.

Ngài đã đưa ra nhận xét trên trong thông điệp của mình gửi đến Hội nghị thường niên lần thứ hai tại Rome về Trí tuệ nhân tạo được công bố vào thứ Sáu.

Hội nghị diễn ra tại Điện Tông tòa, "một dấu hiệu rõ ràng cho thấy mong muốn của Giáo hội trong việc tham gia vào các cuộc thảo luận này, những cuộc thảo luận ảnh hưởng trực tiếp đến hiện tại và tương lai của gia đình nhân loại chúng ta".

Hội nghị này quy tụ các giám đốc điều hành cấp cao từ các công ty AI hàng đầu, cũng như các doanh nghiệp lớn triển khai AI, với các nhà hoạch định chính sách, học giả, nhà đạo đức học và luật sư để xem xét toàn diện những thách thức mà đạo đức và quản trị AI phải đối mặt.

Sự xuất hiện của AI tạo ra đánh dấu một thời điểm quan trọng trong quá trình tiến hóa của các định chế nhân bản. Các hệ thống AI hiện đưa ra (hoặc hỗ trợ) các quyết định liên quan đến hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống công và tư, từ chăm sóc sức khỏe và giáo dục đến tài chính, luật pháp và quốc phòng. Tuy nhiên, việc đảm bảo sự liên kết của các công nghệ AI với các giá trị cơ bản của con người đặt ra những thách thức độc đáo về đạo đức và quản trị đối với doanh nghiệp và xã hội.

Hội nghị đưa vào cuộc thảo luận của mình Bản ghi chú về Đạo đức AI của Vatican vào tháng 1 năm 2025, *Antiqua et Nova*, trong đó ghi nhận "có sự đồng thuận rộng rãi rằng AI đánh dấu một giai đoạn mới và quan trọng trong sự tham gia của nhân loại vào công nghệ" nhưng khi "AI tiến triển nhanh chóng hướng tới những thành tựu lớn hơn, điều cực kỳ quan trọng là phải xem xét các hàm ý về nhân học và đạo đức của nó". Đồng thời, Hội nghị xem xét các vấn đề này trong bối cảnh ngày càng có sự đồng thuận rằng tốc độ và phạm vi hoàn cầu của đổi mới AI tạo ra những thách thức đáng kể cho bất cứ loại quy định nào.

Trong số các vấn đề được giải quyết trong hội nghị kéo dài hai ngày này là:

- Những thách thức và cơ hội mà các chủ tịch và giám đốc phải đối diện trong các mô hình quản trị doanh nghiệp và tạo ra sự giám sát hiệu quả cho các hội đồng quản trị phát triển hoặc sử dụng công nghệ AI;
- Những thách thức về đạo đức và kinh doanh mà các công ty phát triển và triển khai AI phải đối diện; và
- Những thách thức về kinh doanh và công nghệ của AI, bao gồm sự phát triển hoàn cầu mở rộng của AI và việc sử dụng AI trong mọi ngành công nghiệp.

Thông điệp Của Đức Giáo Hoàng Lê-Ô XIV Gửi Đến Những Người Tham Gia Hội Nghị Thường Niên Lần Thứ Hai Về Trí Tuệ Nhân Tạo, Đạo Đức Và Quản Trị Doanh Nghiệp

Nhân Hội nghị thường niên lần thứ hai về Trí tuệ nhân tạo tại Rome, tôi xin gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến những người tham dự. Sự hiện diện của các bạn chứng tỏ nhu cầu cấp thiết phải suy gẫm nghiêm túc và thảo luận liên tục về chiều kích đạo đức vốn có của AI, cũng như việc quản lý có trách nhiệm của AI. Về vấn đề này, tôi rất vui mừng khi ngày thứ hai của Hội nghị sẽ diễn ra tại Điện Tông tòa, một dấu hiệu rõ ràng cho thấy mong muốn của Giáo hội trong việc tham gia vào các cuộc thảo luận này, những cuộc thảo luận có ảnh hưởng trực tiếp đến hiện tại và tương lai của gia đình nhân loại chúng ta.

Cùng với tiềm năng phi thường của nó trong việc mang lại lợi ích cho gia đình nhân loại, sự phát triển nhanh chóng của AI cũng đặt ra những câu hỏi sâu sắc hơn về việc sử dụng đúng đắn công nghệ như vậy để tạo ra một xã hội hoàn cầu công bằng và nhân bản hơn. Theo nghĩa này, mặc dù chắc chắn là một sản phẩm đặc biệt của thiên tài con người, AI "trên hết là một công cụ" (Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Diễn văn tại Phiên họp G7 về Trí tuệ nhân tạo*, ngày 14 tháng 6 năm 2024). Theo định nghĩa, các công cụ này nhắc tới trí thông minh của con người đã tạo ra chúng và rút ra phần lớn sức mạnh đạo đức của chúng từ ý định của những cá nhân sử dụng chúng. Trong một số trường hợp, AI đã được sử dụng theo những cách tích cực và thực sự cao cả trong việc thúc đẩy sự bình đẳng hơn, nhưng cũng có khả năng sử dụng sai mục đích để đạt được lợi ích ích kỷ gây tổn hại đến người khác, hoặc tệ hơn gây ra xung đột và xâm lược.

Về phần mình, Giáo hội muốn đóng góp vào một cuộc thảo luận thanh thản và có hiểu biết về những câu hỏi cấp bách này bằng cách nhấn mạnh trên hết là cần phải cân nhắc những hậu quả của AI theo quan điểm "phát triển toàn diện của con người và xã hội con người" (*Ghi chú Antiqua et Nova*, 6). Điều này đòi hỏi phải tính đến phúc lợi của con người không chỉ về mặt vật chất mà còn về mặt trí thức và tinh thần; nghĩa là bảo vệ phẩm giá bất khả xâm phạm của mỗi con người và tôn trọng sự giàu có và đa dạng về văn hóa và tinh thần của các dân tộc trên

thế giới. Cuối cùng, lợi ích hoặc rủi ro của AI phải được đánh giá chính xác theo tiêu chuẩn đạo đức cao hơn này.

Đáng buồn thay, như cố Giáo hoàng Phanxicô đã chỉ ra, xã hội của chúng ta ngày nay đang trải qua một "sự mất mát nhất định, hoặc ít nhất là sự lu mờ, trong ý thức về bản chất của con người", và điều này đến lượt nó thách thức tất cả chúng ta phải suy gẫm sâu sắc hơn về bản chất thực sự và tính độc đáo của phẩm giá con người chung của chúng ta (*Bài phát biểu tại Phiên họp G7 về Trí tuệ nhân tạo*, ngày 14 tháng 6 năm 2024). AI, đặc biệt là AI tạo sinh [generative AI], đã mở ra những chân trời mới ở nhiều cấp độ khác nhau, bao gồm cả việc tăng cường nghiên cứu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe và khám phá khoa học, nhưng cũng đặt ra những câu hỏi đáng lo ngại về những hậu quả có thể xảy ra đối với sự cởi mở của nhân loại đối với chân lý và vẻ đẹp, đối với khả năng đặc biệt của chúng ta trong việc nắm bắt và chế biến [process] thực tại. Việc thừa nhận và tôn trọng những gì đặc trưng riêng biệt của con người là điều cần thiết để thảo luận về bất cứ khuôn khổ đạo đức đầy đủ nào cho việc quản lý AI.

Tôi chắc chắn rằng tất cả chúng ta đều quan tâm đến trẻ em và thanh thiếu niên, cũng như những hậu quả có thể xảy ra khi sử dụng AI đối với sự phát triển trí tuệ và thần kinh của các em. Chúng ta cần giúp đỡ chứ không phải cản trở thanh thiếu niên trong hành trình hướng tới sự trưởng thành và trách nhiệm thực sự. Các em là hy vọng của chúng ta cho tương lai, và phúc lợi của xã hội phụ thuộc vào việc các em được trao khả năng phát triển những năng khiếu và năng lực do Thiên Chúa ban tặng, cũng như đáp ứng nhu cầu của thời đại và nhu cầu của người khác bằng tinh thần tự do và đại lượng. Chưa có thể hệ nào có thể tiếp cận nhanh chóng lượng thông tin hiện có thông qua AI như vậy. Nhưng một lần nữa, việc tiếp cận dữ liệu — dù rộng lớn đến đâu — không được nhầm lẫn với trí thông minh, điều này nhất thiết "bao gồm sự cởi mở của con người đối với những câu hỏi cuối cùng của cuộc sống và phản ánh định hướng hướng tới Chân lý và Thiện hảo" (*Antiqua et Nova*, số 29). Cuối cùng, trí tuệ đích thực liên quan nhiều hơn đến việc nhận ra ý nghĩa thực sự của cuộc sống, hơn là tính khả dụng của dữ liệu.

Theo quan điểm này, các bạn thân mến, tôi bày tỏ hy vọng rằng các cuộc thảo luận của các bạn cũng sẽ xem xét AI trong bối cảnh học nghề liên thế hệ cần thiết sẽ cho phép những người trẻ tuổi tích hợp chân lý vào đời sống đạo đức và tinh thần của họ, do đó thông tri cho các quyết định chín chắn của họ và mở ra con đường hướng tới một thế giới liên đới và hợp nhất hơn (xem *ibid.*, 28). Nhiệm vụ được giao cho các bạn không dễ dàng, nhưng đó là một nhiệm vụ có tầm quan trọng sống còn. Khi cảm ơn các bạn vì những nỗ lực của các bạn hiện tại và trong tương lai, tôi chân thành cầu xin những phước lành thần thiêng khôn ngoan, niềm vui và hòa bình xuống trên các bạn và gia đình các bạn.

Từ Điện Vatican, ngày 17 tháng 6 năm 2025

LEO PP. XIV

Cuộc phỏng vấn đầu tiên của Đức Leo XIV: Lời kêu gọi ngoại giao và hòa bình

(Ngày 20/Jun/2025)

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 19/06/25, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói với một phóng viên của hãng tin Ý RAI, sau khi đến thăm Đài phát thanh Vatican “Chúng ta hãy cùng nhau tìm kiếm giải pháp” cho hòa bình.

“Chúng ta hãy cùng nhau tìm kiếm giải pháp; có rất nhiều người vô tội đang phải chết”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói trong một cuộc phỏng vấn ngắn với Rai, đài truyền hình công cộng của Ý. Cuộc trao đổi diễn ra vào cuối buổi sáng ngày 19 tháng 6 năm 2025, sau chuyến thăm của Đức Giáo Hoàng đến vùng đất biệt lập Santa Maria di Galeria, phía bắc Rome.

Cuộc phỏng vấn này, kéo dài chưa đầy hai phút và được phát sóng trên bản tin, là cuộc phỏng vấn đầu tiên của Đức Giáo Hoàng kể từ khi được bầu vào ngày 8 tháng 5 năm 2025.

“Tôi muốn nhắc lại lời kêu gọi hòa bình của tôi”

Được một nhóm các nhà báo chờ đợi tại lối ra của khu vực Vatican, Đức Giáo Hoàng đã được hỏi về tình hình địa chính trị hoàn cầu, điều mà ngài tự phát mô tả là “thực sự đáng lo ngại”.

“Tôi cố gắng theo dõi những gì đang xảy ra ở rất nhiều nơi trên thế giới”, ngài nói, đặc biệt là Trung Đông, đồng thời nhấn mạnh rằng các vấn đề “không chỉ giới hạn ở khu vực đó”.

Đức Giáo Hoàng nhắc lại “lời kêu gọi hòa bình” của ngài, thúc giục “mọi nỗ lực để tránh sử dụng vũ khí” và khuyến khích sử dụng “các công cụ ngoại giao”.

“Chúng ta hãy cùng nhau tìm kiếm giải pháp; có rất nhiều người vô tội đang phải chết”, ngài nhấn mạnh.

Đài phát thanh Vatican và năng lượng mặt trời

Đức Giáo Hoàng Leo XIV cũng cho biết chuyến đi của ngài đến vùng ngoại ô Rome là “một cơ hội tuyệt vời để ra khỏi thành phố một chút” vào ngày lễ của Vatican này — Lễ Minh Máu Thánh Chúa Kitô.

Khi người phỏng vấn yêu cầu ngài xác nhận báo cáo rằng ngài đã nghe Đài phát thanh Vatican trên sóng ngắn khi còn là một nhà truyền giáo ở Peru, ngài thừa nhận rằng điều đó đúng. Tuy nhiên, ngài nói thêm, Đài phát thanh Vatican cũng đã đồng hành cùng ngài trong những chuyến đi vòng quanh thế giới với tư cách là bề trên của Dòng thánh Augustinô. Ngài mô tả nó gần như một cách hoài niệm như “một dịch vụ quan trọng” luôn cung cấp cho ngài cả tin tức lẫn những thông điệp đẹp đẽ.

Đức Giáo Hoàng đã đề cập đến dự án nhà máy điện quang hiện đang được phát triển trên vùng đất rộng gần 1050 mẫu Anh này thuộc về Vatican, nhiều lần nhắc đến sự nhấn mạnh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô về trách nhiệm sinh thái. Ngài giải thích rằng Tòa thánh vẫn phải đạt được thỏa thuận với chính phủ Ý, nhưng cho biết dự án này, sẽ cung cấp điện cho đài phát thanh và toàn bộ lãnh thổ Vatican, có thể là "một ví dụ rất quan trọng" về cam kết của Giáo hội đối với môi trường, nhắc lại tính cấp thiết của biến đổi khí hậu.

Phim tài liệu của Vatican theo dấu sứ mệnh của Đức Giáo Hoàng Leo XIV tại Peru

(Ngày 20/Jun/2025)

Daniel Esparza, trên Aleteia xuất bản ngày 20/06/25, cho hay: Một cuốn Phim sẽ được phát hành lúc 5:00 chiều theo giờ Rome trên các nền tảng truyền thông của Vatican bằng tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh và tiếng Ý, bao gồm kênh YouTube Vatican News.

Vào ngày 20 tháng 6 năm 2025, phương tiện truyền thông của Vatican sẽ phát hành một bộ phim tài liệu mới có tựa đề *León de Perú*, nêu bật những năm tháng truyền giáo của Đức Giáo Hoàng Leo XIV — trước đây là Robert Francis Prevost — tại Peru. Ra mắt chỉ hơn sáu tuần sau khi bắt đầu triều đại giáo hoàng của ngài, bộ phim cung cấp cái nhìn sâu sắc kịp thời về hành trình mục vụ và xã hội đã định hình nên vị giáo hoàng tương lai.

Bộ phim tài liệu theo dấu chân của Đức Cha Prevost qua nhiều thành phố của Peru, bao gồm Chulucanas, Trujillo, Lima, Callao và Chiclayo. ĐC Prevost tham gia sứ mệnh của Dòng Augustinô tại Peru vào năm 1985, ba năm sau khi thụ phong. Ngài đã trở lại Illinois trong một năm vào năm 1987, và sau đó trở lại Peru vào năm 1988. Ngài đã lãnh đạo chủng viện Augustinô tại đó và vào năm 2014, được bổ nhiệm làm giám quản tông tòa của Chiclayo. Ngài tiếp tục phục vụ với tư cách là một giám mục Peru cho đến khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô gọi ngài đến Vatican vào đầu năm 2023.

Người xem sẽ được nghe từ nhiều nhân chứng kể lại sự tham gia sâu sắc của ngài vào đời sống cộng đồng và cam kết lâu dài của ngài đối với những người mà ngài phục vụ. Lời chứng của họ, được đan xen vào bộ phim, vẽ nên bức chân dung sống động về một con người được đánh dấu bằng lòng trắc ẩn, sự khiêm nhường và ý thức truyền giáo không mệt mỏi.

Được sản xuất bởi Ban biên tập của Bộ Truyền thông Vatican, *León de Perú* là sự hợp tác giữa các nhà báo Salvatore Cernuzio, Felipe Herrera-Espaliat và Jaime Vizcaino Haro.

Bộ phim sẽ được phát hành lúc 5:00 chiều theo giờ Rome trên các nền tảng truyền thông của Vatican bằng tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh và tiếng Ý, bao gồm cả kênh YouTube của Vatican News.

Một buổi chiếu trước sẽ diễn ra lúc 4:00 chiều tại Vatican Filmoteca dành cho các nhà báo được công nhận, cung cấp cái nhìn đầu tiên về câu chuyện của bộ phim tài liệu và cách miêu tả những năm tháng đào tạo của Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Việc Vatican chuyển sang sản xuất bộ phim tài liệu này ngay từ đầu triều đại của Đức Giáo Hoàng Leo cho thấy mong muốn đào sâu hiểu biết của công chúng về nguồn gốc của ngài — không chỉ với tư cách là một nhà lãnh đạo Giáo hội mà còn là một người phục vụ người dân. Vào thời điểm Giáo hội được kêu gọi đổi mới sự gắn gũi của mình với những người bị thiệt thòi và bị lãng quên, León de Perú nhắc nhở khán giả về sức mạnh biến đổi của sứ mệnh được sống một cách chân thực.

Đức Giáo Hoàng Leo nói rằng quan hệ quốc tế nên dựa trên Luật tự nhiên

(Ngày 21/Jun/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của tạp chí Crux, ngày 21 tháng 6 năm 2025, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo nói rằng quan hệ quốc tế nên dựa trên Luật tự nhiên.

Phát biểu trước một nhóm các quan chức được bầu, Giáo hoàng Leo XIV nhấn mạnh tầm quan trọng của Luật tự nhiên, được gọi là "điểm tham chiếu thiết yếu" cho quan hệ quốc tế.

Ngài đã phát biểu vào ngày 21 tháng 6 với các thành viên của Liên minh Nghị viện Liên hợp quốc, được thành lập vào năm 1889 nhằm thúc đẩy hòa bình thông qua ngoại giao và đối thoại nghị viện và hiện có 181 thành viên và 15 thành viên liên kết.

“Điều đầu tiên liên quan đến trách nhiệm của các bạn trong việc thúc đẩy và bảo vệ lợi ích của cộng đồng, lợi ích chung, không phụ thuộc vào bất cứ lợi ích đặc biệt nào, đặc biệt là bằng cách bảo vệ những người dễ bị tổn thương và bị thiệt thòi”, Đức Leo nói với các nghị viên đang có mặt tại Vatican để tham dự Năm thánh dành cho các chính phủ.

“Những người sống trong điều kiện khắc nghiệt lớn tiếng kêu gọi để được lắng nghe, nhưng thường không có ai lắng nghe lời kêu gọi của họ”, Đức Giáo Hoàng nói.

“Sự mất cân bằng này tạo ra những tình huống bất công dai dẳng, dễ dàng dẫn đến bạo lực và sớm muộn gì cũng dẫn đến thảm kịch chiến tranh. Mặt khác, chính trị lành mạnh, bằng cách thúc đẩy phân phối công bằng các nguồn lực, có thể cung cấp dịch vụ hiệu quả cho sự hòa hợp và hòa bình cả trong nước và quốc tế”, ngài nói tiếp.

Đức Leo cho biết để có một điểm tham chiếu chung trong hoạt động chính trị, một điểm tham chiếu thiết yếu là luật tự nhiên, “không phải do bàn tay con người viết ra, mà được công nhận là có giá trị ở mọi thời đại và mọi nơi, và tìm thấy lập luận hợp lý và thuyết phục nhất trong chính tự nhiên”.

Ngài trích dẫn lời của Cicero về điều này trong De Re Publica: “Luật tự nhiên là lý lẽ đúng

đắn, phù hợp với tự nhiên, phổ quát, liên tục và vĩnh cửu, với các mệnh lệnh của nó, mời gọi chúng ta làm điều đúng đắn và với các lệnh cấm của nó ngăn cản chúng ta khỏi điều ác... Không được thay đổi luật này, cũng không được xóa bỏ bất cứ phần nào của luật này, cũng không được bãi bỏ hoàn toàn; chúng ta không thể tự giải thoát mình khỏi luật này thông qua Thượng viện hay nhân dân, cũng không cần phải tìm kiếm người bình luận hay giải thích luật này. Và sẽ không có luật nào ở Rome, không có luật nào ở Athens, không có luật nào bây giờ, không có luật nào sau này; nhưng một luật vĩnh cửu và bất biến sẽ chi phối tất cả mọi người ở mọi thời đại”.

Đức Giáo Hoàng cho biết luật tự nhiên, mà ngài cho là có giá trị phổ quát ngoài và trên các niềm tin khác có thể gây tranh cãi hơn, “tạo nên la bàn để chúng ta định hướng trong việc lập pháp và hành động, đặc biệt là đối với các vấn đề đạo đức tế nhị và cấp bách, ngày nay liên quan nhiều hơn đến cuộc sống bản thân và quyền riêng tư”.

“Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, được Liên hợp quốc phê chuẩn và công bố vào ngày 10 tháng 12 năm 1948, hiện là một phần di sản văn hóa của nhân loại. Văn bản đó, luôn có liên quan, có thể đóng góp rất lớn vào việc đặt con người, với sự toàn vẹn bất khả xâm phạm của họ, vào nền tảng của cuộc tìm kiếm chân lý, do đó khôi phục lại phẩm giá cho những người không cảm thấy được tôn trọng trong bản chất sâu thẳm nhất của họ và trong sự mách bảo của lương tâm họ,” Đức Leo nói.

Nói về tự do tôn giáo và đối thoại liên tôn, Đức Giáo Hoàng cho biết đây là một lĩnh vực có ý nghĩa lớn hơn trong thời điểm hiện tại, “và đời sống chính trị có thể đạt được nhiều thành tựu bằng cách khuyến khích các điều kiện để có được tự do tôn giáo đích thực và để một cuộc gặp gỡ tôn trọng và mang tính xây dựng giữa các cộng đồng tôn giáo khác nhau có thể phát triển.”

“Niềm tin vào Thiên Chúa, với các giá trị tích cực bắt nguồn từ đó, là nguồn gốc to lớn của lòng tốt và chân lý cho cuộc sống của các cá nhân và cộng đồng,” ngài nói.

Đức Giáo Hoàng Leo cũng nói với các viên chức được bầu rằng họ phải giải quyết “thách thức lớn” do sự trỗi dậy của trí tuệ nhân tạo gây ra.

“Đây là một sự phát triển chắc chắn sẽ giúp ích rất nhiều cho xã hội, miễn là việc sử dụng nó không làm suy yếu bản sắc và phẩm giá của con người cũng như các quyền tự do cơ bản của họ”, ngài nói.

“Đặc biệt, chúng ta không được quên rằng trí tuệ nhân tạo hoạt động như một công cụ vì lợi ích của con người, không phải để làm giảm bớt hay thay thế họ. Trên thực tế, những gì đang nổi lên là một thách thức đáng kể, đòi hỏi sự chú ý và tầm nhìn xa để dự phóng lối sống lành mạnh, công bằng và lành mạnh, đặc biệt là vì lợi ích của các thế hệ trẻ, ngay trong bối cảnh của các kịch bản mới”, Đức Giáo Hoàng nói tiếp.

“Cuộc sống bản thân của chúng ta có giá trị hơn bất cứ thuật toán nào và các mối quan hệ xã hội đòi hỏi không gian phát triển vượt xa các khuôn mẫu hạn chế mà bất cứ cỗ máy vô hồn nào cũng có thể đóng gói trước”, Đức Leo nói.

“Chúng ta đừng quên rằng, mặc dù có thể lưu trữ hàng triệu điểm dữ liệu và trả lời nhiều câu hỏi chỉ trong vài giây, trí tuệ nhân tạo vẫn được trang bị một ‘bộ nhớ tĩnh’ không thể so sánh với bộ nhớ của con người”, ngài nói, đồng thời nói thêm rằng mặt khác, bộ nhớ của con người “sáng tạo, năng động, có khả năng tạo ra, có khả năng kết hợp quá khứ, hiện tại và tương lai trong một cuộc tìm kiếm ý nghĩa sống động và hiệu quả, với tất cả những hệ luận về mặt đạo đức và hiện sinh mà điều này mang lại.”

Đức Giáo Hoàng Leo kết thúc bài phát biểu của ngài bằng cách nhắc đến vị thánh bảo trợ của các chính trị gia, Ngài Thomas More, cựu Thủ tướng Anh bị xử tử dưới thời Vua Henry VIII năm 1535 vì từ chối thừa nhận việc ly hôn và tái hôn. Mặc dù Đức Giáo Hoàng không đề cập đến điều đó, nhưng ngài đã phát biểu vào ngày sau khi Quốc hội Anh bỏ phiếu hợp pháp hóa việc hỗ trợ tự tử ở Anh và xứ Wales.

"Thánh Thomas More là một nhân chứng để các nhà lãnh đạo chính trị tôn kính và là người cầu bầu để họ đặt công việc của mình dưới sự bảo vệ của ngài", Đức Giáo Hoàng nói.

"Ngài Thomas More là một người đàn ông trung thành với trách nhiệm công dân của mình, một người phục vụ hoàn hảo của nhà nước chính vì đức tin của ngài, điều này khiến ngài coi chính trị không phải là một nghề mà là một sứ mệnh truyền bá chân lý và lòng tốt", Đức Leo nói.

"Lòng dũng cảm mà ngài thể hiện qua sự sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình thay vì phản bội sự thật khiến ngài, cũng như đối với chúng ta ngày nay, trở thành một vị tử đạo vì tự do và vì quyền tối thượng của lương tâm. Mong rằng tấm gương của ngài sẽ là nguồn cảm hứng và hướng dẫn cho mỗi người trong số các bạn", ngài nói với các nghị sĩ.

Diễn Văn Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Ngỏ Với Các Thành Viên Của Liên Minh Nghị viện Quốc Tế

(Ngày 21/Jun/2025)

Tại Phòng Phước Lành

Thứ bảy, ngày 21 tháng 6 năm 2025

Thưa Bà Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Ông Chủ tịch Hạ viện Cộng hòa Ý,

Thưa Bà Chủ tịch và Ông Tổng thư ký Liên minh Nghị viện Quốc tế

Thưa Quý Đại diện các Định chế Học thuật và Các Nhà Lãnh đạo Tôn giáo

Tôi rất vui mừng khi chúng ta có thể gặp nhau trong bối cảnh Hội nghị Liên minh Liên Nghị viện, trong thời gian diễn ra Ngày Năm Thánh dành cho các Chính phủ. Tôi gửi lời chào

nồng nhiệt đến các thành viên của các Đoàn đại biểu đến từ sáu mươi tám quốc gia khác nhau, và đặc biệt là đến các Chủ tịch của các Cơ quan Nghị viện tương ứng.

Chính trị đã được định nghĩa đúng là “hình thức bác ái cao nhất”, trích dẫn Đức Giáo Hoàng Piô XI (*Diễn văn gửi Liên đoàn Đại học Công Giáo Ý*, ngày 18 tháng 12 năm 1927). Thật vậy, nếu chúng ta xem xét dịch vụ mà đời sống chính trị mang lại cho xã hội và lợi ích chung, thì nó thực sự có thể được coi là một hành động của tình yêu Kitô giáo, không bao giờ chỉ là một lý thuyết, mà luôn là dấu hiệu và chứng tá cụ thể về mối quan tâm liên tục của Thiên Chúa đối với lợi ích của gia đình nhân loại chúng ta (xem Đức Phanxicô, Thông điệp *Fratelli Tutti*, 176-192).

Về vấn đề này, sáng nay tôi muốn chia sẻ với các bạn ba xem xét mà tôi cho là quan trọng trong bối cảnh văn hóa hiện tại.

Đầu tiên liên quan đến trách nhiệm của anh chị em trong việc thúc đẩy và bảo vệ *lợi ích của cộng đồng, lợi ích chung*, đặc biệt là bằng cách bảo vệ những người dễ bị tổn thương và bị thiệt thòi, độc lập với bất cứ lợi ích đặc thù nào. Ví dụ, điều này có nghĩa là nỗ lực khắc phục sự mất cân đối không thể chấp nhận được giữa khối tài sản khổng lồ tập trung trong tay một số ít người và những người nghèo trên thế giới (xem Đức Leo XIII, Thông điệp *Rerum Novarum*, ngày 15 tháng 5 năm 1891, 1). Những người sống trong điều kiện khắc nghiệt kêu gào để tiếng nói của họ được lắng nghe, và thường không có ai muốn lắng nghe lời cầu xin của họ. Sự mất cân bằng này tạo ra những tình huống bất công dai dẳng, dễ dàng dẫn đến bạo lực và sớm muộn gì cũng dẫn đến thảm kịch chiến tranh. Mặt khác, chính trị lành mạnh, bằng cách thúc đẩy phân phối công bằng các nguồn lực, có thể cung cấp dịch vụ hiệu quả cho sự hòa hợp và hòa bình cả trong nước và quốc tế.

Suy gẫm thứ hai của tôi liên quan đến *tự do tôn giáo và đối thoại liên tôn*. Lĩnh vực này đã trở nên quan trọng hơn trong thời điểm hiện tại và đời sống chính trị có thể đạt được nhiều thành tựu bằng cách khuyến khích các điều kiện để có được tự do tôn giáo đích thực và để có thể phát triển một cuộc gặp gỡ tôn trọng và mang tính xây dựng giữa các cộng đồng tôn giáo khác nhau. Niềm tin vào Thiên Chúa, với những giá trị tích cực bắt nguồn từ đó, là nguồn gốc to lớn của lòng tốt và sự thật cho cuộc sống của các cá nhân và cộng đồng. Thánh Augustinô đã nói về nhu cầu chuyển từ *amor sui* – tình yêu bản thân ích kỷ, thiển cận và hủy hoại – sang *amor Dei* – tình yêu tự do và hào phóng, dựa trên Thiên Chúa và dẫn đến sự hiến tặng bản thân. Ngài dạy rằng, đoạn văn đó là điều cần thiết để xây dựng *civitas Dei*, một xã hội có luật cơ bản là bác ái (xem *De Civitate Dei*, XIV, 28).

Để có một điểm tham chiếu chung trong hoạt động chính trị và không loại trừ bất cứ sự xem xét nào về siêu việt trong các quá trình ra quyết định, sẽ rất hữu ích khi tìm kiếm một yếu tố hợp nhất mọi người. Vì mục đích này, một điểm tham chiếu thiết yếu là *luật tự nhiên*, không phải do bàn tay con người viết ra, mà được thừa nhận là có giá trị ở mọi thời đại và mọi nơi, và tìm thấy lập luận hợp lý và thuyết phục nhất của nó trong chính tự nhiên. Theo lời của Cicero, một người phát ngôn có thẩm quyền về luật này từ thời cổ đại, tôi trích dẫn từ *De Re*

Publica: “Luật tự nhiên là lý lẽ đúng đắn, phù hợp với tự nhiên, phổ quát, bất biến và vĩnh cửu, với các mệnh lệnh của nó, mời gọi chúng ta làm điều đúng đắn và với các lệnh cấm của nó, ngăn cản chúng ta khỏi điều ác... Không được thay đổi luật này, không được xóa bỏ bất cứ phần nào của luật này, cũng không được bãi bỏ hoàn toàn; chúng ta không thể tự giải thoát mình khỏi luật này thông qua Thượng viện hay nhân dân, cũng không cần phải tìm kiếm người bình luận hay giải thích luật này. Và sẽ không có luật nào ở Rome, không có luật nào ở Athens, không có luật nào bây giờ, không có luật nào sau này; nhưng một luật vĩnh cửu và bất biến sẽ chi phối tất cả mọi người ở mọi thời đại” (III, 22).

Luật tự nhiên, có giá trị phổ quát ngoài và trên các niềm tin khác có thể gây tranh cãi hơn, tạo thành la bàn để chúng ta định hướng trong việc lập pháp và hành động, đặc biệt là về các vấn đề đạo đức tế nhị và cấp bách liên quan đến cuộc sống bản thân và quyền riêng tư ngày nay hơn so với trước đây.

Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, được Liên hợp quốc phê chuẩn và công bố vào ngày 10 tháng 12 năm 1948, hiện là một phần di sản văn hóa của nhân loại. Văn bản đó, luôn có giá trị, có thể đóng góp rất lớn vào việc đặt con người, trong sự toàn vẹn bất khả xâm phạm của họ, vào nền tảng của cuộc tìm kiếm chân lý, do đó khôi phục lại phẩm giá cho những người không cảm thấy được tôn trọng trong hữu thể sâu thẳm nhất của họ và trong các mệnh lệnh của lương tâm của họ.

Điều này đưa chúng ta đến xem xét thứ ba. Mức độ văn minh đạt được trên thế giới của chúng ta và các mục tiêu mà các bạn được giao nhiệm vụ đạt được hiện đang phải đối diện với một thách thức lớn dưới dạng *trí khôn nhân tạo*. Đây là một sự phát triển chắc chắn sẽ giúp ích rất nhiều cho xã hội, miễn là việc sử dụng nó không làm suy yếu bản sắc và phẩm giá của con người và các quyền tự do cơ bản của họ. Đặc biệt, không được quên rằng trí khôn nhân tạo hoạt động như một công cụ vì lợi ích của con người, không phải để làm giảm họ, không phải để thay thế họ. Trên thực tế, những gì đang nổi lên là một thách thức đáng kể, một thách thức đòi hỏi sự chú ý và tầm nhìn xa để dự phóng lối sống lành mạnh, công bằng và lành mạnh, đặc biệt là vì lợi ích của các thế hệ trẻ, ngay trong bối cảnh của các kịch bản mới.

Cuộc sống bản thân của chúng ta có giá trị lớn hơn bất cứ thuật toán nào và các mối quan hệ xã hội đòi hỏi không gian để phát triển vượt xa các khuôn mẫu hạn chế mà bất cứ cỗ máy vô hồn nào có thể đóng gói trước.

Chúng ta đừng quên rằng, trong khi có thể lưu trữ hàng triệu điểm dữ liệu và trả lời nhiều câu hỏi chỉ trong vài giây, trí khôn nhân tạo vẫn được trang bị một "bộ nhớ tĩnh" không thể so sánh với bộ nhớ của con người. Mặt khác, trí nhớ của chúng ta sáng tạo, năng động, có khả năng tạo ra, có khả năng thống nhất quá khứ, hiện tại và tương lai trong một cuộc tìm kiếm ý nghĩa sống động và hiệu quả, với tất cả các hệ luận về mặt đạo đức và hiện sinh mà điều này đòi hỏi (xem Đức Phanxicô, *Diễn văn tại Phiên họp G7 về Trí khôn nhân tạo*, ngày 14 tháng 6 năm 2024).

Chính trị không thể bỏ qua một thách thức lớn như vậy. Ngược lại, chính trị được kêu gọi phải phản hồi nhiều công dân đang nhìn nhận một cách đúng đắn với cả sự tự tin và lo ngại về các vấn đề do nền văn hóa kỹ thuật số mới này nêu ra.

Trong Năm Thánh 2000, Thánh Gioan Phaolô II đã chỉ ra Thánh Thomas More là một nhân chứng mà các nhà lãnh đạo chính trị phải tôn kính và là người cầu bầu để họ đặt công việc của mình dưới sự bảo vệ của người đó. Ngài Thomas More là một người đàn ông trung thành với trách nhiệm công dân của mình, một người phục vụ hoàn hảo cho nhà nước chính vì đức tin của mình, điều đã khiến ngài coi chính trị không phải là một nghề mà là một sứ mệnh truyền bá chân lý và lòng tốt. Ngài “đặt hoạt động công khai của mình vào việc phục vụ con người, đặc biệt là những người yếu đuối và nghèo khổ; ngài giải quyết các tranh chấp xã hội với một ý thức công bằng tuyệt vời; ngài bảo vệ gia đình và bảo vệ nó bằng sự cam kết mạnh mẽ; và ngài thúc đẩy nền giáo dục toàn diện cho thanh thiếu niên” (Tông thư *E Sancti Thomae Mori*, ngày 31 tháng 10 năm 2000, 4). Lòng dũng cảm mà ngài chứng tỏ bằng sự sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình thay vì phản bội sự thật khiến ngài, cũng như đối với chúng ta ngày nay, trở thành một vị tử đạo vì tự do và vì quyền tối thượng của lương tâm. Mong rằng tấm gương của ngài sẽ là nguồn cảm hứng và hướng dẫn cho mỗi người trong số các bạn!

Kính thưa Quý ông, Quý bà, Tôi cảm ơn quý vị vì đã ghé thăm. Tôi xin gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến công việc của quý vị và tôi cầu xin Chúa ban phước lành dồi dào cho quý vị và những người thân yêu của quý vị. Tôi cầu xin Phước lành dồi dào của Thiên Chúa.

Cảm ơn tất cả quý vị. Xin Thiên Chúa ban phước lành cho quý vị và công việc của quý vị. Cảm ơn quý vị.

Đức Giáo Hoàng kêu gọi hòa bình, ngoại giao trước các cuộc không kích của Hoa Kỳ vào Iran

(Ngày 22/Jun/2025)

Elise Ann Allen của tạp chí mạng Crux, ngày 22 tháng 6 năm 2025, cho hay: Vị Giáo hoàng người Mỹ đầu tiên trong lịch sử đã lên tiếng bày tỏ lo ngại về tình hình leo thang thù địch gần đây ở Iran, hiện có sự tham gia của Hoa Kỳ, kêu gọi tất cả các bên hạ vũ khí và theo đuổi hòa bình và ngoại giao.

Trong bài phát biểu trong buổi nguyện kinh Truyền Tin vào Chúa Nhật 22 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo XIV than thở rằng "những tin tức đáng báo động liên tục xuất hiện từ Trung Đông, đặc biệt là từ Iran".

"Trong bối cảnh bi thảm này, bao gồm cả Israel và Palestine, nỗi đau khổ hàng ngày của người dân, đặc biệt là ở Gaza và các vùng lãnh thổ khác, nơi nhu cầu về viện trợ nhân đạo đầy đủ đang ngày càng cấp thiết, có nguy cơ bị lãng quên", ngài nói.

Trong một thế giới được đánh dấu bằng điều mà vị tiền nhiệm của ngài gọi là "cuộc chiến tranh thế giới thứ ba diễn ra từng phần", Đức Giáo Hoàng Leo cho biết "nhân loại lớn tiếng và kêu gọi hòa bình".

“Đây là tiếng kêu đòi hỏi trách nhiệm và lý trí, và người ta không được át tiếng kêu đó đi bởi tiếng ồn ào của vũ khí hay lời lẽ kích động xung đột”, ngài nói.

“Mọi thành viên của cộng đồng quốc tế đều có trách nhiệm đạo đức trong việc ngăn chặn thảm kịch chiến tranh trước khi nó trở thành vực thẳm không thể cứu vãn”, ngài nói tiếp, “không có xung đột ‘xa xôi’ nào khi phẩm giá con người bị đe dọa”.

Những phát biểu của Đức Giáo Hoàng được đưa ra sau khi Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tuyên bố vào tối thứ Bảy, đầu tiên là trên mạng xã hội và sau đó là trong bài phát biểu trước toàn dân, rằng Hoa Kỳ đã ném bom ba cơ sở hạt nhân ở Iran, làm gia tăng căng thẳng trong cuộc chiến đang diễn ra với Israel.

Trong bài phát biểu trước toàn dân vào ngày 21 tháng 6, Trump gọi các cuộc không kích vào các cơ sở ở Fordo, Natanz và Isfahan là “thành công quân sự ngoạn mục”, nói rằng mục tiêu nhắm vào các địa điểm này “là phá hủy năng lực làm giàu hạt nhân của Iran và ngăn chặn mối đe dọa hạt nhân do quốc gia tài trợ khủng bố số một thế giới gây ra”.

Hoa Kỳ đã tấn công ba cơ sở hạt nhân của Iran, Tổng thống Trump tuyên bố vào tối thứ Bảy, gọi đây là "thành công quân sự ngoạn mục".

Ông cũng đưa ra lời cảnh báo Iran theo đuổi một thỏa thuận hòa bình trong cuộc chiến với Israel, nói rằng "Hoặc là hòa bình, hoặc sẽ có thảm kịch cho Iran lớn hơn nhiều so với những gì chúng ta đã chứng kiến trong tám ngày qua... Hãy nhớ rằng, vẫn còn nhiều mục tiêu".

Bên cạnh ông trong bài phát biểu liên bang là Phó Tổng thống Hoa Kỳ JD Vance, Ngoại trưởng Marco Rubio và Bộ trưởng Quốc phòng Pete Hegseth.

Quyết định ném bom Iran của Trump đánh dấu sự leo thang đáng chú ý trong cuộc chiến giữa Israel và Iran, bắt đầu vào ngày 13 tháng 6 khi Israel tiến hành một loạt các cuộc tấn công bằng tên lửa vào các địa điểm quân sự và hạt nhân của Iran, gây ra một loạt các cuộc ném bom qua lại khiến số người chết ở cả hai bên ngày càng tăng.

Israel cho biết họ đã làm việc "phối hợp đầy đủ" với Hoa Kỳ trong việc lập kế hoạch cho các cuộc tấn công của Hoa Kỳ vào Iran, mà Tổ chức Năng lượng Nguyên tử Iran gọi là "vi phạm man rợ" luật pháp quốc tế.

Chỉ vài giờ sau vụ ném bom của Hoa Kỳ, Iran đã phóng một loạt tên lửa mới vào Tel Aviv và Haifa, khiến ít nhất 86 người thiệt mạng.

Bộ trưởng Ngoại giao Iran Abbas Araghchi lên án cuộc tấn công của Hoa Kỳ, cảnh báo rằng Tehran có quyền đáp trả và nói rằng Trump đã "phản bội" những người Mỹ đã bỏ phiếu cho ông với tiền đề rằng ông sẽ chấm dứt sự tham gia của Hoa Kỳ vào các cuộc chiến tranh ở Trung Đông.

Vào năm 2018, trong nhiệm kỳ đầu tiên của mình với tư cách là tổng thống, Trump đã rút khỏi Kế hoạch Hành động Toàn diện Chung, còn được gọi là Thỏa thuận Hạt nhân Iran, áp đặt các biện pháp trừng phạt đối với chương trình làm giàu hạt nhân dân sự của Iran để đổi lấy việc nói dối các biện pháp trừng phạt và thay vào đó đã chọn áp đặt lại các biện pháp trừng phạt với lý do các biện pháp trong thỏa thuận không đi đủ xa.

Trong bình luận than thở về sự leo thang của cuộc xung đột vào Chủ Nhật, Giáo hoàng Leo cho biết, "Chiến tranh không giải quyết được vấn đề; ngược lại, nó khuếch đại chúng và gây ra những vết thương sâu sắc cho lịch sử của các dân tộc, phải mất nhiều thế hệ để chữa lành."

"Không có chiến thắng vũ trang nào có thể bù đắp được nỗi đau của những người mẹ, nỗi sợ hãi của trẻ em hoặc tương lai bị đánh cắp", ngài nói.

Ngài kết thúc bài phát biểu của mình bằng lời kêu gọi rằng, "Mong cho ngoại giao làm im tiếng vũ khí! Mong các quốc gia vạch ra tương lai của mình bằng các hoạt động hòa bình, không phải bằng bạo lực và xung đột đầm máu!"

Diễn từ lúc nguyện kinh Truyền tin của Đức Leo XIV: Thiên Chúa vui vẻ chấp nhận những gì chúng ta mang đến.

(Ngày 22/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí mạng Aleteia, ngày 22/06/25, tường thuật câu nói của Đức Leo: "Chúng ta hãy nghĩ đến việc thật tuyệt vời khi chúng ta tặng một món quà — dù là một món quà nhỏ, phù hợp với khả năng của chúng ta — và thấy rằng người nhận trân trọng món quà đó".

Trước khi nguyện Kinh Truyền Tin vào buổi trưa với những người tụ họp tại Quảng trường Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Leo đã lưu ý đến Lễ trọng kính Mình và Máu Thánh Chúa Kitô hôm nay.

Ngài đã nói về mầu nhiệm lớn lao của Bí tích Thánh Thể và cách mầu nhiệm này chạm đến cuộc sống con người.

"Cội gốc của mọi sự chia sẻ của con người nằm ở một sự chia sẻ lớn hơn diễn ra trước đó, cụ thể là sự chia sẻ của Thiên Chúa với chúng ta", ngài nói.

Sau đây là nguyên văn bài suy niệm ngắn gọn của ngài và lời ngài nhắc đến các cuộc rước Minh Máu Thánh Chúa Kitô diễn ra tại Rome và trên khắp thế giới.

~

Hôm nay, tại nhiều quốc gia, Lễ trọng Minh và Máu Thánh Chúa Kitô, Corpus Christi, đang được cử hành, và Tin mừng kể lại phép lạ bánh và cá (x. *Lc 9:11-17*).

Để nuôi sống hàng ngàn người đến lắng nghe Người và cầu xin được chữa lành, Chúa Giêsu đã mời các Tông đồ mang đến cho Người những gì ít ỏi họ có; sau đó, Người ban phép lành cho bánh và cá, và bảo họ phân phát cho mọi người. Kết quả thật đáng kinh ngạc: Mọi người không chỉ nhận được đủ thức ăn mà còn dư thừa (x. *Lc 9:17*).

Ngoài việc là một điều kỳ diệu, phép lạ là một “dấu hiệu” nhắc nhở chúng ta rằng những món quà của Thiên Chúa, ngay cả những món quà nhỏ nhất, cũng sẽ lớn lên bất cứ khi nào chúng được chia sẻ.

Tuy nhiên, đọc điều này vào ngày lễ Minh Máu Thánh Chúa Kitô, khiến chúng ta suy gẫm về một thực tại sâu sắc hơn nữa. Vì chúng ta biết rằng gốc rễ của mọi sự chia sẻ của con người nằm ở một sự chia sẻ lớn hơn đi trước, đó là sự chia sẻ của Thiên Chúa với chúng ta. Người, Đấng Tạo Hóa, đã ban cho chúng ta sự sống, để cứu chúng ta đã yêu cầu một trong những tạo vật của Người làm mẹ của Người, ban cho Người một thân xác mỏng manh, hữu hạn, phạm trần như chúng ta, giao phó chính mình Người cho Bà như một đứa trẻ. Theo cách này, Người đã chia sẻ sự nghèo khó của chúng ta đến mức tối đa, chọn sử dụng những gì ít ỏi mà chúng ta có thể dâng hiến cho Người để cứu chuộc chúng ta (xem Nicholas Cabasilas, *The Life in Christ*, IV, 3).

Chúng ta hãy nghĩ đến việc thật tuyệt vời biết bao khi chúng ta tặng một món quà — dù là một món quà nhỏ, tương xứng với khả năng của chúng ta — và thấy rằng người nhận trân trọng món quà đó; chúng ta hạnh phúc biết bao khi món quà, mặc dù đơn giản, nhưng lại gắn kết chúng ta nhiều hơn với những người chúng ta yêu thương. Thật vậy, điều xảy ra giữa chúng ta và Thiên Chúa qua Bí tích Thánh Thể chính là Chúa chào đón, thánh hóa và chúc lành cho bánh và rượu mà chúng ta đặt trên bàn thờ, cùng với lễ vật là cuộc sống của chúng ta, và Người biến chúng thành Minh và Máu Chúa Kitô, hy tế tình yêu để cứu rỗi thế giới.

Thiên Chúa kết hợp chính Người với chúng ta bằng cách vui vẻ chấp nhận những gì chúng ta mang đến, và Người mời gọi chúng ta kết hợp với Người bằng cách cũng vui vẻ đón nhận và chia sẻ món quà tình yêu của Người. Theo cách này, Thánh Augustinô nói, “cũng như một ổ bánh được làm từ những hạt ngũ cốc riêng lẻ được thu thập lại với nhau... thì cũng vậy, thân thể Chúa Kitô được tạo nên bởi sự hòa hợp của đức ái” (*Bài giảng 229/A, 2*).

Các bạn thân mến, tối nay chúng ta sẽ tham gia vào Đoàn rước Thánh Thể. Chúng ta sẽ cùng nhau cử hành Thánh lễ và sau đó lên đường, mang Minh Thánh Chúa qua các con đường của

thành phố chúng ta. Chúng ta sẽ hát, cầu nguyện và cuối cùng tập trung trước Vương cung thánh đường Đức Bà Cả để cầu xin Chúa ban phước lành cho các mái ấm, gia đình và toàn thể nhân loại của chúng ta. Mong rằng việc cử hành này là dấu chỉ cho cam kết hằng ngày của chúng ta trong việc ra khỏi bàn thờ và nhà tạm, tiến lên như những người mang sự hiệp thông và hòa bình cho người khác, trong tinh thần liên đới và bác ái.

~

Sau Kinh Truyền Tin, Đức Giáo Hoàng nói thêm:

Tôi chúc mọi người một ngày Chúa Nhật vui vẻ, và tôi chúc lành cho những người đang tích cực tham gia lễ Minh Máu Thánh Chúa hôm nay, bao gồm cả những người đang ca hát, chơi nhạc, trang trí bằng hoa, trưng bày đồ thủ công và trên hết là cầu nguyện và tham gia vào cuộc rước kiệu. Cảm ơn tất cả mọi người, và chúc mọi người một ngày Chúa Nhật tốt lành!

Đức Giáo Hoàng Leo XIV mang Thánh Thể trong đoàn rước Minh Thánh Chúa tại Rôma

(Ngày 23/Jun/2025)



pope-leo-xiv-corpus-domini-saint-john-lateran-st-mary-major-basilica-rome. Antoine Mekary | ALETEIA

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 22/06/25, tường trình: Đức Thánh Cha Leo XIV đã dẫn đầu đoàn rước dài một dặm giữa Vương cung thánh đường Gioan Lateranô và Vương cung thánh đường Đức Bà Cả.

Trong 45 phút, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đi bộ dọc theo các đường phố của Rôma dẫn đầu đoàn rước Minh Thánh Chúa theo truyền thống vào ngày lễ Minh và Máu Chúa Kitô, được cử hành vào ngày 22 tháng 6 năm 2025.

Khoảng 20,000 người đã tham dự đoàn rước, trước đó là Thánh lễ tại Vương cung thánh đường Gioan Lateranô. Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đi bộ theo đúng tuyến đường dài một dặm giữa Vương cung thánh đường Gioan Lateranô và Vương cung thánh đường Đức Bà Cả.

Dưới một chiếc dù lớn, được cheu nhiều họa tiết do tám người khiêng, Đức Thánh Cha tiến lên với bước chân cầu nguyện, tay cầm Mặt Nhật đựng Minh Thánh bằng vàng khảm đá quý.

Mặt Nhật đưng Minh Thánh là vật phụng vụ được dùng để trưng bày, ở trung tâm, Chúa Giêsu Kitô trong Bí tích Thánh Thể.

Trong Thánh lễ vừa cử hành tại Vương cung thánh đường Thánh Gioan Latêranô, Đức Leo XIV đã trình bày một bài suy niệm về Bí tích Thánh Thể, Sự Hiện diện Thực sự của Chúa Kitô.

Ngài cũng nói về đoàn rước:

Đoàn rước mà chúng ta sắp thực hiện là dấu chỉ của cuộc hành trình đó. Cùng nhau, với tư cách là những người chẵn chiên và đàn chiên, chúng ta sẽ cùng nhau nuôi dưỡng bằng Bí tích Thánh Thể, tôn thờ Người và mang Người qua các con phố.

Khi làm như vậy, chúng ta sẽ trình bày Người trước mắt, lương tâm và trái tim của mọi người. Đến trái tim của những người tin, để họ có thể tin vững chắc hơn; đến trái tim của những người không tin, để họ có thể suy gẫm về con đường hiện diện trong họ và chỉ có bánh mới có thể thỏa mãn con đường đó.

Thánh lễ bắt đầu lúc 5 giờ chiều nên khi kết thúc, nhiệt độ vào cuối buổi chiều vẫn ở mức gần 90°F tại thủ đô nước Ý. Đoàn rước dài, chủ yếu gồm các Hồng Y, giám mục và giáo sĩ của Nhà thờ Gioan Lateranô. Hàng ngàn người Rôma đã đến tham gia vào truyền thống cổ xưa và phổ biến này.

Đến Nhà thờ Đức Bà Cả ngay sau 7 giờ tối, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đặt Mặt Nhật đưng Minh Thánh Chúa lên một bàn thờ ở bậc thềm của Vương cung thánh đường. Quỳ gối, ngài cầu nguyện trước Minh Thánh Chúa và xông hương. Sau đó, quay về phía đám đông tụ tập tại quảng trường, ngài ban phép lành cho họ bằng Minh Thánh Chúa.

Lễ Minh Thánh Chúa có nguồn gốc từ thế kỷ 13 tại Liège, lấy cảm hứng từ những thị kiến huyền bí của Thánh Juliana xứ Cornillon.

Đoàn rước Minh Thánh Chúa đầu tiên diễn ra tại Cologne vào năm 1279. Đoàn rước Minh Thánh Chúa, được Đức Gioan XXII khuyến khích vào năm 1318, đã trở thành truyền thống của lễ Minh Thánh Chúa.

Liệu Đức Leo XIV có hoàn tất các bản văn còn dang dở của Đức Phanxicô không?

(Ngày 24/Jun/2025)

Cyprien Viet, trên Aleteia, ngày 24/06/25, cho hay: Một số người suy đoán rằng Đức Leo XIV có thể hoàn tất tông huấn về người nghèo đang được chuẩn bị vào cuối triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô và các trước tác khác.

"Không với việc tự tham chiếu", Đức Phanxicô thường nhấn mạnh. Các giáo hoàng không được kêu gọi tạo ra huấn quyền của riêng mình từ số không (ex nihilo), mà là tái đầu tư vào huấn quyền của những vị tiền nhiệm bằng cách đưa ra những động lực mới.

Theo truyền thống, mỗi bài phát biểu của vị giáo hoàng đều được xây dựng xung quanh các tài liệu tham khảo về vị tiền nhiệm trực tiếp và các vị giáo hoàng khác. Những tài liệu tham khảo này có thể là rõ ràng hoặc ngầm định. Ví dụ, bài giảng của Đức Phanxicô tại tang lễ của Đức Benedict XVI vào ngày 5 tháng 1 năm 2023, được xây dựng xung quanh các trích dẫn từ các tác phẩm của Joseph Ratzinger, nhưng ngài không nói rõ như vậy.

Tiếp tục chủ đề của Đức Phanxicô cho các buổi tiếp kiến chung

Đức Leo XIV đã nhắc đến nhiều vị tiền nhiệm của ngài và trích dẫn một phần các văn bản của vị này.

Kể từ khi các buổi tiếp kiến chung được nối lại vào ngày 21 tháng 5, Đức Leo XIV đã tiếp tục chu kỳ giáo lý do Đức Phanxicô khởi xướng như một phần của Năm Thánh 2025 này, về chủ đề "Chúa Giêsu Kitô, niềm hy vọng của chúng ta".

Cấu trúc của các bài suy niệm này giống như dưới triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô: các bản văn tương đối ngắn, đơn giản và sống động, đặc biệt dựa trên các mô tả về các tác phẩm nghệ thuật. Trong bài giáo lý đầu tiên vào thứ Tư ngày 21 tháng 5, Đức Leo XIV đã nhắc đến bức tranh Người gieo hạt lúc hoàng hôn của Van Gogh.

Một tháng trước đó, vào ngày 16 tháng 4, trong bài giáo lý cuối cùng của mình, chỉ được xuất bản dưới dạng văn bản vì ngài gặp khó khăn khi nói, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng đã đưa ra một hình thức chú giải nghệ thuật, lần này là về bức tranh The Return of the Prodigal Son [sự trở về của đứa con trai hoang đàng] của Rembrandt.

Điểm tương đồng giữa các bản văn này cho thấy Đức Leo XIV có thể đã thực hiện theo một kế hoạch đã được Đức Phanxicô và đoàn tùy tùng của ngài chuẩn bị trước khi qua đời.

Tương tự như vậy, Đức Benedict XVI đã bắt đầu các buổi tiếp kiến chung của ngài vào năm 2005 bằng cách dựa trên các bài suy niệm do Đức Gioan Phaolô II chuẩn bị về các Thánh vịnh và các bài thánh ca của Kinh Chiều.

Về phần ngài, vào năm 1978, Đức Gioan Phaolô II đã tiếp tục chu kỳ giáo lý do Đức Gioan Phaolô I khởi xướng về các nhân đức của Kitô giáo. Vị giáo hoàng người Ba Lan này cũng đã dựa rất nhiều vào di sản của triều đại giáo hoàng Phaolô VI (1963-1978). Các bài suy niệm cho Chặng Đàng Thánh Giá đầu tiên của ngài vào Thứ Sáu Tuần Thánh tại Đấu trường La Mã vào ngày 13 tháng 4 năm 1979, được lấy từ các bài viết của Đức Phaolô VI.

Người nghèo và trẻ em: 2 chủ đề cần xem xét lại?

Về mặt các bản văn huấn quyền, ít nhất hai dự án đã được chuẩn bị trước khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời. Bản thảo một văn kiện về trẻ em đã được chính Đức Giáo Hoàng người Argentina công bố vào ngày 3 tháng 2 khi kết thúc hội nghị thượng đỉnh quốc tế về bảo vệ trẻ em được tổ chức tại Vatican. Sự kiện này đã dẫn đến một trong những bài phát biểu cuối cùng của ngài, 11 ngày trước khi ngài nhập viện.

Đứng cạnh Nữ hoàng Rania của Jordan và cựu Phó Tổng thống Hoa Kỳ Al Gore, Đức Phanxicô bày tỏ mong muốn đưa ra cam kết có cấu trúc về vấn đề này. Để "duy trì sự liên tục cho cam kết này và thúc đẩy nó trong toàn Giáo hội, tôi dự định sẽ soạn thảo một Tông huấn dành riêng cho trẻ em", ngài tuyên bố, nhưng không đưa ra thời biểu cụ thể.

Dự án khác của Đức Giáo Hoàng Phanxicô — mà theo thông tin của chúng tôi, bản thảo đầu tiên đã được viết — là một Tông huấn về người nghèo. Có vẻ như vị giáo hoàng mới sẽ tiếp tục dự án này một lần nữa, xét đến sự nhạy cảm xã hội tương tự của Đức Leo XIV, đặc biệt được hình thành trong kinh nghiệm truyền giáo của ngài ở Peru.

Những gì có thể là một loại "di chúc" từ Đức Giáo Hoàng Phanxicô về "lựa chọn ưu tiên cho người nghèo" này có thể trở thành văn bản lập chương trình cho sự khởi đầu triều đại giáo hoàng của ngài. Nhưng Đức Leo không có nghĩa vụ phải làm điều này và hoàn toàn tự do để tiếp tục các chủ đề khác.

Một “sự hợp tác” bất thường giữa Đức Phanxicô và Đức Benedict XVI

Vào năm 2013, tình hình khá độc đáo. Đức Phanxicô thấy mình ở trong một hình thức "chung sống" độc đáo với vị tiền nhiệm của ngài là Đức Benedict XVI.

Thông điệp đầu tiên của triều đại giáo hoàng của Đức Phanxicô, *Lumen Fidei*, được công bố vào tháng 7 năm 2013 như một phần của Năm Đức tin, phần lớn đã được chuẩn bị bởi vị giáo hoàng người Đức. Đây là phần tiếp theo của loạt bài của ngài về các nhân đức đối thần, sau *Spe Salvi* và *Caritas in Veritate*. Do đó, văn bản này có vẻ "Ratzinger" hơn là "Bergoglio".

Văn bản thực sự mang tính bản thân đầu tiên của Đức Phanxicô xuất hiện vài tháng sau đó, trong tông huấn *Evangelii Gaudium*. Trong tài liệu này, vị Giáo hoàng người Argentina đã dựa nhiều vào kinh nghiệm của hội đồng giám mục Mỹ Latinh, nơi mà ngài là một trong những động lực thúc đẩy sáu năm trước tại cuộc họp *Aparecida*.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV mời gọi các chủng sinh làm chứng về sự dịu dàng và lòng thương xót của Chúa Kitô

(Ngày 24/Jun/2025)

Victoria Cardiel của ACI Prensa, đối tác tin tức tiếng Tây Ban Nha của CNA, ngày 24 tháng 6 năm 2025, viết: Vào ngày 24 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi hàng trăm chủng sinh từ khắp nơi trên thế giới làm chứng về “sự dịu dàng” và “lòng thương xót” của Chúa Kitô trong một “thế giới mà sự vô ơn và lòng khát khao quyền lực thường chiếm ưu thế”.

Ngài cũng yêu cầu các trung tâm đào tạo linh mục tương lai phải là “một trường học về cảm tính” dạy họ cách yêu thương như Chúa Giêsu đã làm.

“Chủng viện, bất kể hình thức nào, cũng phải là một trường học về cảm tính. Ngày nay, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội và văn hóa bị đánh dấu bởi xung đột và chủ nghĩa tự luyện, chúng ta cần học cách yêu thương và làm như Chúa Giêsu”, Đức Giáo Hoàng tuyên bố vào ngày 24 tháng 6 trong bài giáo lý mà ngài đã đưa ra trong cuộc gặp gỡ chính thức đầu tiên với các chủng sinh từ năm châu lục.

Khi bước vào Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, nơi diễn ra cuộc gặp gỡ như một phần của Năm Thánh dành cho các chủng sinh, Giám mục và Linh mục, Đức Giáo Hoàng đã được chào đón bằng những tràng pháo tay nồng nhiệt, và bài phát biểu của ngài đã bị ngắt quãng nhiều lần bởi các chủng sinh hô vang “Giáo hoàng Leo!”

“Hôm nay, các con không chỉ là những người hành hương, mà còn là những chứng nhân của hy vọng”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nói với các chủng sinh vào ngày 24 tháng 6 năm 2025, khuyến khích họ để cho Chúa Thánh Thần uốn nắn và thực hành một lối sống được đánh dấu bằng “lòng biết ơn, sự dịu dàng và lòng thương xót”.

Ngài thậm chí còn nói một vài lời bằng tiếng Tây Ban Nha một cách tự phát trong cuộc gặp gỡ với các linh mục tương lai, những người đã đến Rome vào tuần này để tham dự Năm Thánh 2025.

“Cha cũng sẽ nói một vài lời bằng tiếng Tây Ban Nha. Cảm ơn các con đã can đảm chấp nhận lời mời gọi của Chúa để tiếp tục làm môn đệ, can đảm, gia nhập chủng viện. Và đừng sợ hãi,” ngài nói.

Đức Thánh Cha đã khuyên các chủng sinh hãy đón nhận “tình cảm của Chúa Kitô, để trưởng thành trong sự trưởng thành nhân bản, đặc biệt là về mặt cảm giới và mối quan hệ,” và từ chối “mọi mặt nạ và sự giả hình.”

Đừng che giấu những hạn chế của các con

“Với ánh mắt hướng về Chúa Giêsu, chúng ta cũng phải học cách gọi tên và lên tiếng cho nỗi buồn, sợ hãi, đau khổ và phẫn nộ, đưa tất cả vào mối quan hệ của chúng ta với Chúa. Những cuộc khủng hoảng, hạn chế và điểm yếu không được che giấu mà đúng hơn là những dịp để có ân sủng và trải nghiệm phục sinh”, ngài khuyên.

Đức Giáo Hoàng nói với các chủng sinh rằng trung tâm của mọi hành trình phân định phải là trái tim, mặc dù đôi khi “nó có thể đáng sợ, vì cũng có những vết thương ở đó”.

“Đừng sợ chăm sóc chúng, hãy để bản thân được giúp đỡ, bởi vì chính từ những vết thương này sẽ nảy sinh khả năng gần gũi với những người đau khổ. Nếu không có đời sống nội tâm, thì không thể có đời sống tâm linh, vì Chúa nói với chúng ta chính xác ở đó, trong trái tim”, ngài nhấn mạnh.

Đức Giáo Hoàng nói rằng cũng giống như Chúa Kitô đã yêu bằng trái tim con người, các linh mục “được kêu gọi yêu bằng trái tim của Chúa Kitô”, lưu ý rằng con đường hướng đến sự đồng hình đồng dạng này với Chúa Giêsu bao gồm việc vun đắp nội tâm, cầu nguyện và phân định.

Về vấn đề này, ngài nhấn mạnh rằng họ phải “học cách nhận ra những chuyển động của trái tim”.

“Không chỉ những cảm xúc nhanh chóng và tức thời đặc trưng của những người trẻ, mà trên hết là tình cảm của các con, giúp các con khám phá ra hướng đi của cuộc đời mình. Nếu các con học cách hiểu trái tim mình, các con sẽ ngày càng trở nên chân thực hơn và sẽ không còn cần phải đeo mặt nạ nữa”, ngài nói thêm.

Ngài cũng nói rõ rằng con đường ưu tuyển hướng đến nội tâm là “cầu nguyện”.

Đức Giáo Hoàng đã cảnh báo về nguy cơ của một đời sống tâm linh hời hợt “trong thời đại siêu kết nối” mà trong đó ngày càng “khó để trải nghiệm sự im lặng và cô tịch”, nhấn mạnh rằng nếu không gặp gỡ Chúa, “chúng ta thậm chí không thể hiểu được chính mình.”

Tiếng kêu của người nghèo và người bị áp bức

Đức Thánh Cha cũng yêu cầu các chủng sinh lắng nghe, như Chúa Giêsu đã làm, “tiếng kêu thường thầm lặng của những đứa trẻ, người nghèo và người bị áp bức, và của rất nhiều người — đặc biệt là những người trẻ — đang tìm kiếm ý nghĩa trong cuộc sống của họ.”

“Không có gì trong các con phải bị loại bỏ, nhưng mọi thứ phải được đón nhận và biến đổi thành luận lý của hạt lúa mì, để các con có thể trở thành những con người và linh mục hạnh phúc, những cây cầu, chứ không phải là chướng ngại vật, cho cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô của

những người tiếp cận các con.”

Ngài cũng thừa nhận rằng ngày nay, tham gia vào “cuộc phiêu lưu hấp dẫn của ơn gọi linh mục” là “hoàn toàn không dễ dàng” và ca ngợi quyết định của họ “trở thành những sứ giả nhẹ nhàng và mạnh mẽ của Lời cứu rỗi, những người phục vụ của một Giáo hội cởi mở và có tầm nhìn truyền giáo.”

Các chứng nhân của hy vọng

“Sự khôn ngoan của Giáo hội Mẹ luôn tìm kiếm những hình thức phù hợp nhất để đào tạo các thừa tác viên được thụ phong,” Đức Giáo Hoàng lưu ý, nhưng ngài nhấn mạnh rằng sứ mệnh này không thể hoàn thành nếu không có sự tham gia tích cực của chính các chủng sinh.

“Hôm nay, các con không chỉ là những người hành hương mà còn là những chứng nhân của hy vọng,” ngài nói với họ, khuyến khích họ để cho Chúa Thánh Thần uốn nắn và thực hành một lối sống được đánh dấu bằng “lòng biết ơn, sự dịu dàng và lòng thương xót.”

Trong nhiều dịp, Đức Leo XIV đã lấy hình ảnh trái tim của Chúa Giêsu làm biểu tượng cho chức tư tế theo Thiên Chúa và trích dẫn thông điệp cuối cùng của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Dilexit Nos*: “Trái tim của Chúa Kitô được thúc đẩy bởi lòng trắc ẩn vô biên: Ngài là Người Samaritanô nhân hậu của nhân loại”.

Đức Giáo Hoàng Leo kết luận bằng cách chỉ ra rằng các chủng sinh phải học cách “nuôi dưỡng” dân Chúa, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng sự tận tụy của chính cuộc sống họ.

Diễn Từ Của Đức Thánh Cha Leo XIV Ngỏ Với Các Chủng Sinh Nhân Dịp Ngày Năm Thánh Của Họ

(Ngày 24/Jun/2025)

*Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Bàn thờ Tuyên Xưng
Thứ ba, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

Cảm ơn, cảm ơn tất cả mọi người!

Nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Bình an ở cùng anh em!

Kính thưa các Đức Hồng Y, các Đức Giám Mục, các nhà đào tạo và đặc biệt là tất cả các chủng sinh, chào buổi sáng tất cả mọi người!

Tôi rất vui được gặp anh em và tôi cảm ơn tất cả mọi người, các chủng sinh và nhà đào tạo, vì sự hiện diện nồng nhiệt của anh em. Trước hết, cảm ơn anh em vì niềm vui và sự nhiệt tình của anh em. Cảm ơn anh em vì năng lượng của mình, anh em đã nuôi dưỡng ngọn lửa hy vọng trong cuộc sống của Giáo hội!

Hôm nay, anh em không chỉ là những người hành hương, mà còn là những chứng nhân của hy vọng: anh em làm chứng cho tôi và cho mọi người, vì anh em đã cho phép mình tham gia vào cuộc phiêu lưu hấp dẫn của ơn gọi linh mục trong thời điểm khó khăn. Anh em đã chấp nhận lời kêu gọi trở thành những sứ giả dịu dàng và mạnh mẽ của Lời cứu rỗi, những người phục vụ cho một Giáo hội cởi mở và một Giáo hội truyền giáo luôn tiến bước.

Và tôi cũng nói một lời bằng tiếng Tây Ban Nha, cảm ơn anh em đã can đảm chấp nhận lời mời của Chúa để theo Người, để trở thành môn đệ, để vào chủng viện. Anh em phải can đảm và không sợ hãi.

Với Chúa Kitô, Đáng gọi anh em, hãy nói "xin vâng", với sự khiêm nhường và can đảm; và lời "này con đây", mà anh em thưa với Người, nẩy mầm trong đời sống của Giáo hội và cho phép bản thân được đồng hành với con đường phân định và đào tạo cần thiết.

Chúa Giêsu, anh em biết đấy, trước hết, kêu gọi anh em sống kinh nghiệm về tình bạn với Người và với những người bạn đồng hành cùng leo núi của anh em (xem *Mc* 3:13); một kinh nghiệm được định sẵn để phát triển vĩnh viễn ngay cả sau khi thụ phong và liên quan đến mọi khía cạnh của cuộc sống. Trên thực tế, không có gì trong anh em phải bị loại bỏ, nhưng mọi thứ phải được đảm nhận và biến đổi theo luận lý của hạt lúa mì, để trở thành những con người và linh mục hạnh phúc, "những cây cầu" chứ không phải là chướng ngại vật cho cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô đối với tất cả những ai tiếp cận anh em. Vâng, Người phải phát triển và chúng ta phải giảm bớt, để chúng ta có thể trở thành những người chẵn chẵn theo Trái tim Người [1].

Nói về Trái tim Chúa Giêsu Kitô, làm sao chúng ta không nhớ đến Thông điệp *Dilexit nos* mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô yêu dấu đã ban cho chúng ta? [2] Chính trong thời điểm này mà anh em đang sống, tức là thời điểm đào tạo và phân định, điều quan trọng là phải hướng sự chú ý của anh em vào tâm điểm, vào "động cơ" của toàn bộ hành trình của anh em: trái tim! Chủng viện, bất kể được hình thành theo cách nào, phải là một trường học về cảm tính. Ngày nay nói riêng, trong bối cảnh xã hội và văn hóa được đánh dấu bằng xung đột và chủ nghĩa tự luyện, chúng ta cần học cách yêu thương và làm thế như Chúa Giêsu [3].

Như Chúa Kitô đã yêu bằng trái tim nhân bản[4], anh em được kêu gọi yêu thương bằng Trái tim Chúa Kitô! *Amar con el corazón de Jesús*. Nhưng để học được nghệ thuật này, anh em cần phải làm việc trên nội tâm của mình, nơi Thiên Chúa làm cho tiếng nói của Người được lắng nghe và nơi những quyết định sâu sắc nhất bắt đầu; nhưng đó cũng là nơi căng thẳng và đấu tranh (xem *Mc* 7:14-23), để được hoán cải để toàn bộ nhân tính của anh em có mùi của Tin Mừng. Do đó, công việc đầu tiên phải được thực hiện trên nội tâm. Hãy nhớ kỹ lời mời gọi của Thánh Augustinô là hãy trở về với trái tim, vì ở đó chúng ta tìm thấy dấu vết của Thiên Chúa. Đôi khi đi xuống trái tim có thể khiến chúng ta sợ hãi, vì ở đó, cũng có những vết thương. Đừng sợ chăm sóc chúng, hãy để bản thân được giúp đỡ, vì chính từ những vết thương đó, khả năng đứng bên cạnh những người đau khổ sẽ được phát sinh. Không có đời

sống nội tâm, đời sống thiêng liêng là bất khả hữu, vì Thiên Chúa nói với chúng ta ngay tại đó, trong trái tim. *Dios nos habla en el corazón, tenemos que saber escucharlo*. [Thiên Chúa nói với chúng ta trong trái tim, chúng ta phải biết cách lắng nghe Người]. Một phần của công việc nội tâm này cũng là đào tạo để học cách nhận ra những chuyển động của trái tim: không chỉ những cảm xúc nhanh chóng và tức thời đặc trưng cho tâm hồn của những người trẻ, mà trên hết là những cảm xúc của anh em, giúp anh em khám phá ra hướng đi của cuộc đời mình. Nếu anh em học cách biết trái tim mình, anh em sẽ ngày càng chân thực hơn và anh em sẽ không cần phải đeo mặt nạ. Và con đường ưu tuyển dẫn chúng ta đến với nội tâm là cầu nguyện: trong thời đại mà chúng ta kết nối quá mức, việc trải nghiệm sự im lặng và cô tịch ngày càng trở nên khó khăn. Nếu không gặp gỡ Người, chúng ta thậm chí không thể thực sự biết chính mình.

Tôi mời gọi anh em hãy thường xuyên cầu khẩn Chúa Thánh Thần, để Người có thể hình thành trong anh chị em một trái tim ngoan ngoãn, có khả năng nắm bắt sự hiện diện của Thiên Chúa, cũng bằng cách lắng nghe tiếng nói của thiên nhiên và nghệ thuật, thi ca, văn học [5] và âm nhạc, cũng như các khoa học nhân văn [6]. Trong sự cam kết nghiêm ngặt của việc học thần học, anh chị em cũng biết cách lắng nghe bằng một tâm trí và trái tim cởi mở những tiếng nói của văn hóa, chẳng hạn như những thách thức gần đây của trí tuệ nhân tạo. và những phương tiện truyền thông xã hội [7]. Trên hết, như Chúa Giêsu đã làm, hãy biết cách lắng nghe tiếng kêu thường thầm lặng của những đứa trẻ, người nghèo và người bị áp bức và của nhiều người, đặc biệt là những người trẻ tuổi, những người đang tìm kiếm ý nghĩa cho cuộc sống của họ.

Nếu anh em chăm sóc trái tim mình, với những khoảnh khắc im lặng, suy niệm và cầu nguyện hàng ngày, anh em có thể học được nghệ thuật phân định. Đây cũng là một nhiệm vụ quan trọng: học cách phân định. Khi còn trẻ, chúng ta mang trong mình nhiều ham muốn, nhiều ước mơ và tham vọng. Trái tim thường chật chội và đôi khi chúng ta cảm thấy bối rối.

Thay vào đó, theo gương Đức Trinh Nữ Maria, nội tâm của chúng ta phải có khả năng bảo vệ và suy niệm. Có khả năng *synballein* - như thánh sử Luca viết (2:19.51): ghép lại những mảnh vỡ [8]. Hãy cảnh giác với sự hời hợt và ghép lại những mảnh vỡ của cuộc sống trong lời cầu nguyện và suy niệm, tự hỏi bản thân: những gì tôi đang trải qua dạy cho tôi điều gì? Nó nói gì với hành trình của tôi? Chúa đang dẫn tôi đến đâu?

Anh em rất thân yêu, hãy có một trái tim hiền lành và khiêm nhường như Chúa Giêsu (xem Mt 11:29). Noi gương Thánh Phaolô (xem Pl 2:5tt), mong anh em mang trong mình những tình cảm của Chúa Kitô, để tiến triển trong sự trưởng thành nhân bản, đặc biệt là về mặt cảm tính và quan hệ. Thật quan trọng, thực sự cần thiết, từ thời Chứng viện, phải tập trung nhiều vào sự trưởng thành nhân bản, từ chối mọi sự nguy trang và giả hình. Luôn hướng mắt về Chúa Giêsu, anh em phải học cách gọi tên và lên tiếng cho cả nỗi buồn, nỗi sợ hãi, sự đau khổ, sự phẫn nộ, đưa mọi thứ vào mối quan hệ với Chúa. Những cuộc khủng hoảng, giới hạn, sự mong manh không được che giấu, mà đúng hơn, chúng là những dịp để ân sủng và trải nghiệm Phục sinh.

Trong một thế giới thường có sự vô ơn và khao khát quyền lực, nơi mà đôi khi luận lý của sự lãng phí dường như chiếm ưu thế, anh em được kêu gọi chứng kiến lòng biết ơn và sự cho không của Chúa Kitô, sự hân hoan và vui mừng, sự dịu dàng và lòng thương xót của Trái tim Người. Thực hành phong cách chào đón và gần gũi, phục vụ quảng đại và vô vị lợi, để Chúa Thánh Thần “xức dầu” cho nhân tính của anh em ngay cả trước khi thụ phong.

Trái tim Chúa Kitô được thúc đẩy bởi lòng cảm thương vô biên: Người là Người Samaritanô nhân hậu của nhân loại và nói với chúng ta: “Hãy đi và làm như vậy” (Lc 10:37). Lòng cảm thương này thúc đẩy Người bẻ bánh Lời Chúa và chia sẻ cho đám đông (xem Mc 6:30-44), cho phép chúng ta thoáng thấy cử chỉ của Phòng Tiệc Ly và Thập giá, khi Người muốn hiến mình để ăn, và Người nói với chúng ta: “Các con hãy cho họ ăn” (Mc 6:37), nghĩa là, hãy biến cuộc sống của các con thành món quà tình yêu.

Các chủng sinh thân mến, sự khôn ngoan của Mẹ Giáo hội, được Chúa Thánh Thần trợ giúp, theo thời gian luôn tìm kiếm những cách thức phù hợp nhất để đào tạo các thừa tác viên thụ phong, theo nhu cầu của các nơi. Trong cam kết này, nhiệm vụ của các con là gì? Đó là không bao giờ hành động cho những nơi hèn hạ nhất, không bao giờ bằng lòng, không bao giờ chỉ là người thụ động, nhưng là đam mê cuộc sống linh mục, sống hiện tại và hướng đến tương lai với một trái tim tiên tri. Cha hy vọng rằng cuộc gặp gỡ này của chúng ta sẽ giúp mỗi người trong các con đào sâu cuộc đối thoại bản thân với Chúa, trong đó các con cầu xin Người ngày càng đồng hóa những tình cảm của Chúa Kitô, những tình cảm của Trái tim Người. Trái tim đó đập với tình yêu dành cho các con và cho toàn thể nhân loại. Chúc các con một hành trình tốt đẹp! Cha đồng hành cùng các con với phép lành của cha.

Các chủng sinh thân mến,

Cha rất vui khi được đồng hành cùng các con sáng nay, nhân dịp Năm Thánh của các con, cùng với các linh mục đồng hành cùng các con trên hành trình đào tạo của các con. Các con đến từ nhiều Giáo hội khác nhau trên thế giới và có những trải nghiệm sống rất khác nhau, nhưng trong Chúa, tất cả chúng ta tạo thành một thân thể. Trên thực tế, chỉ có một hy vọng mà các con được kêu gọi tới, đó là ơn gọi của các con (xem Eph 4:4). Hôm nay, tại mộ của Thánh Tông đồ Phêrô và cùng với cha, Người kế vị của ngài, các con long trọng đổi mới đức tin của Bí tích Rửa tội của mình. Xin cho Kinh Tin Kính này là gốc rễ từ đó phát sinh ra lời “Này con đây” mà các con sẽ hân hoan tuyên xưng vào ngày thụ phong linh mục. Xin Thiên Chúa, Đấng đã bắt đầu công trình của Người nơi các con, hoàn tất công trình đó.

[đọc Kinh Tin Kính bằng tiếng La-tinh]

Chúng ta hãy cầu nguyện. Lạy Cha, trong Năm Thánh này, xin Cha mở cho Giáo hội của Cha con đường cứu rỗi, xin chào đón những ý định tốt lành của chúng con và ban cho chúng con ước muốn hoán cải cuộc sống của chúng con cho Cha để trở thành những chứng nhân đích thực của Tin Mừng. Với ân sủng của Chúa Thánh Thần, xin Cha hướng dẫn bước chân chúng

con hướng đến niềm hy vọng được gặp gỡ khuôn mặt của Cha tại Giêrusalem trên trời, nơi Vương quốc của Cha sẽ đạt đến sự viên mãn và hoàn hảo, và tất cả sẽ được hoàn thành trong Chúa Kitô, Con Cha. Người hằng sống và hiển trị với Cha và với Chúa Thánh Thần, đến muôn đời.

[phép lành]

Chúc tất cả anh em mọi điều tốt đẹp nhất và một cuộc hành hương hy vọng hạnh phúc!

[1] X. Thánh Gioan Phaolô II, Tông huấn *Pastores dabo vobis* (ngày 25 tháng 3 năm 1992), 43.

[2] Thông điệp *Dilexit nos*, về tình yêu nhân bản và thần linh của Trái tim Chúa Giêsu Kitô (24 tháng 10 năm 2024).

[3] Xem *ibid.*, 17.

[4] Công đồng chung Vatican II, Hiến chế Mục vụ **Gaudium et spes**, 22. [5] X. Đức Phanxicô, *Thư về Vai trò của Văn học trong Việc đào tạo*, ngày 17 tháng 7 năm 2024.

[6] Công đồng chung Vatican II, Hiến chế mục vụ *Gaudium et Spes*, 62.

[7] Bộ Giáo sĩ, *Ratio Fundamentalis Institutionis Sacerdotalis*, Hồng ân ơn gọi Linh mục (ngày 8 tháng 12 năm 2016), 97.

[8] X. Đức Phanxicô, Thông điệp *Dilexit nos*, về Tình yêu nhân bản và thần linh của Trái tim Chúa Giêsu Kitô (ngày 24 tháng 10 năm 2024), 19.

Bài Giáo lý Hang tuần của Đức Giáo Hoàng Leo XIV: không nên tiếp cận Chúa Giêsu một cách hời hợt

(Ngày 25/Jun/2025)

Theo Charles Collins của tạp chí *Crux*, xuất bản ngày 25 tháng 6 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói rằng: đôi khi các Kitô hữu tiếp cận Chúa Giêsu một cách hời hợt, “mà không thực sự tin vào quyền năng của Người”.

Đức Giáo Hoàng đã phát biểu trong buổi Tiếp kiến Chung hàng tuần của mình tại Quảng trường Thánh Phêrô vào thứ Tư, khi ngài nói về đoạn văn trong Tin mừng Máccô về việc Chúa Giêsu chữa lành người phụ nữ bị băng huyết và làm cho con gái của một người đàn ông khác sống lại từ cõi chết.

“Hôm nay, chúng ta sẽ lại xem xét việc Chúa Giêsu chữa lành bệnh như một dấu hiệu của hy vọng. Trong Người, có một sức mạnh mà chúng ta cũng có thể trải nghiệm khi chúng ta bước vào mối quan hệ với Người”, Đức Leo nói.

“Một căn bệnh rất phổ biến của thời đại chúng ta là sự mệt mỏi khi sống: Thực tế dường như quá phức tạp, nặng nề, khó đối diện với. Và vì vậy, chúng ta tắt máy, chúng ta ngủ thiếp đi, trong ảo tưởng rằng khi thức dậy, mọi thứ sẽ ra khác. Nhưng thực tế phải được đối đầu, và cùng với Chúa Giêsu, chúng ta có thể làm tốt điều đó. Đôi khi chúng ta cảm thấy bị chặn lại bởi sự phán xét của những người tự nhận là dán nhãn cho người khác”, ngài nói.

“Chúng ta đi trên bề mặt của nhà thờ, nhưng có lẽ trái tim chúng ta ở nơi khác”, Đức Giáo Hoàng nói.

Ngài chuyển sang hai nhân vật trong Tin mừng Máccô.

“Người phụ nữ này, im lặng và ẩn danh, đã chiến thắng nỗi sợ hãi của mình, chạm vào trái tim Chúa Giêsu bằng đôi tay của mình, bị coi là ô uế vì bệnh tật của bà. Và bà đã được chữa lành ngay lập tức. Chúa Giêsu nói với bà: ‘Này con gái, đức tin của con đã cứu con. Hãy đi bình an.’ Trong khi đó, người cha nhận được tin con gái mình đã chết. Chúa Giêsu nói với ông: ‘Đừng sợ; chỉ cần có đức tin.’ Sau đó, Người đến nhà và thấy mọi người đang khóc lóc và than vãn, Người nói: ‘Đứa trẻ không chết mà đang ngủ.’ ... Hành động của Chúa Giêsu cho chúng ta thấy rằng Người không chỉ chữa lành mọi bệnh tật, mà Người còn trỗi dậy từ cõi chết. Đối với Thiên Chúa, Đáng là Sự sống vĩnh cửu, cái chết của thể xác giống như giấc ngủ. Cái chết thực sự là cái chết của linh hồn: Chúng ta phải sợ điều này,” Đức Leo nói.

Ngài kết thúc bài phát biểu của ngài bằng cách lưu ý rằng Chúa Giêsu, sau khi làm cho đứa trẻ sống lại, bảo cha mẹ cho đứa trẻ ăn.

“Đây là một dấu hiệu rất cụ thể khác về sự gần gũi của Chúa Giêsu với nhân loại chúng ta. Nhưng chúng ta cũng có thể hiểu theo nghĩa sâu sắc hơn, và tự hỏi: Khi con cái chúng ta gặp khủng hoảng và cần sự nuôi dưỡng tinh thần, chúng ta có biết cách cho chúng điều đó không? Và làm sao chúng ta có thể, nếu chính chúng ta không được nuôi dưỡng bằng Tin Mừng?” Đức Leo hỏi.

“Anh chị em thân mến, trong cuộc sống có những lúc thất vọng và chán nản, và cũng có kinh nghiệm về cái chết. Chúng ta hãy học hỏi từ người phụ nữ đó, từ người cha đó: Chúng ta hãy đến với Chúa Giêsu: Người có thể chữa lành chúng ta, Người có thể hồi sinh chúng ta. Chúa Giêsu là hy vọng của chúng ta,” Đức Giáo Hoàng nói.

Nguyên Văn Bài Giáo Lý Của Đức Leo Xiv Tại Buổi Yết Kiến Chung

Quảng trường Thánh Phêrô,

Thứ tư, ngày 25 tháng 6 năm 2025

Chu kỳ Giáo lý – Năm Thánh 2025. Chúa Giêsu Kitô, Niềm Hy vọng của chúng ta. II. Cuộc đời của Chúa Giêsu. Các phép chữa lành. 11. Người phụ nữ bị băng huyết và con gái của Gia-ia. “Đừng sợ; chỉ cần có đức tin!” (Mc 5:36)

Anh chị em thân mến,

Hôm nay chúng ta sẽ lại xem xét việc Chúa Giêsu chữa lành như một dấu chỉ của hy vọng. Trong Người, có một sức mạnh mà chúng ta cũng có thể trải nghiệm khi chúng ta bước vào mối quan hệ với Người.

Một căn bệnh rất phổ biến trong thời đại chúng ta là sự mệt mỏi khi sống: thực tế dường như quá phức tạp, nặng nề, khó đối diện. Và vì vậy, chúng ta tắt máy, chúng ta ngủ thiếp đi, trong ảo tưởng cho rằng khi thức dậy, mọi thứ sẽ ra khác. Nhưng thực tế phải được đổi đầu, và cùng với Chúa Giêsu, chúng ta có thể làm tốt điều đó. Đôi khi chúng ta cảm thấy bị chặn lại bởi sự phán xét của những người tự nhận có quyền dán nhãn cho người khác.

Đối với tôi, có vẻ như những tình huống này có thể tìm thấy câu trả lời trong một đoạn trích từ Tin mừng Máccô, trong đó có hai câu chuyện đan xen: câu chuyện về cô bé mười hai tuổi, người đang nằm trên giường và sắp chết; và câu chuyện về một người phụ nữ bị băng huyết đúng mười hai năm, và tìm kiếm Chúa Giêsu để được chữa lành (x. Mc 5:21-43).

Giữa hai nhân vật nữ này, Phúc âm Gia đặt tính cách người cha của cô gái: ông không ở nhà than phiền về bệnh tật của con gái mình, mà ra ngoài và nhờ giúp đỡ. Mặc dù là viên chức của giáo đường Do Thái, ông không đưa ra yêu cầu nào vì địa vị xã hội của mình. Khi cần phải chờ đợi, ông không mất kiên nhẫn và ông vẫn chờ đợi. Và khi họ đến nói với ông rằng con gái ông đã chết và việc làm phiền Thầy là vô nghĩa, ông vẫn tiếp tục có đức tin và hy vọng.

Cuộc trò chuyện giữa người cha này và Chúa Giêsu bị gián đoạn bởi người phụ nữ băng huyết, người đã cố gắng đến gần Chúa Giêsu và chạm vào áo choàng của Người (câu 27). Người phụ nữ này, với lòng dũng cảm lớn lao, đã đưa ra quyết định sẽ thay đổi cuộc đời mình: mọi người tiếp tục bảo bà giữ khoảng cách, tránh xa tầm nhìn. Họ đã kết án bà phải ăn náu và cô lập. Đôi khi, chúng ta cũng có thể là nạn nhân của sự phán xét của người khác, những người dám khoác lên chúng ta một chiếc áo choàng không phải của chúng ta. Và rồi chúng ta đau khổ, và không thể thoát ra được.

Người phụ nữ đó bắt đầu bước vào con đường cứu rỗi khi đức tin cho rằng Chúa Giêsu có thể chữa lành cho bà nảy mầm: vì vậy, bà tìm được sức mạnh để bước ra và đi tìm Người. Bà muốn vươn tay ra và ít nhất là chạm vào áo Người.

Xung quanh Chúa Giêsu có một đám đông lớn, và do đó nhiều người đã chạm vào Người,

nhưng chẳng có gì xảy ra với họ. Thay vào đó, khi người phụ nữ này chạm vào Chúa Giêsu, bà được chữa lành. Sự khác biệt nằm ở đâu? Trong lời bình luận của mình về điểm này của bản văn, Thánh Augustinô nói - nhân danh Chúa Giêsu - "Đám đông xô đẩy, đức tin chạm đến" (*Bài giảng* 243, 2, 2). Như vậy: mỗi khi chúng ta thực hiện một hành động đức tin hướng đến Chúa Giêsu, sự tiếp xúc được thiết lập với Người, và ngay lập tức ân sủng của Người tuôn ra từ Người. Đôi khi chúng ta không nhận ra điều đó, nhưng, một cách bí mật và thực sự, ân sủng đến với chúng ta và dần dần biến đổi cuộc sống của chúng ta từ bên trong.

Có lẽ ngày nay, nhiều người cũng tiếp cận Chúa Giêsu một cách hời hợt, mà không thực sự tin vào quyền năng của Người. Chúng ta đi trên bề mặt của các nhà thờ, nhưng có lẽ trái tim chúng ta ở nơi khác! Người phụ nữ này, im lặng và vô danh, đã chiến thắng nỗi sợ hãi của mình, chạm vào trái tim Chúa Giêsu bằng đôi tay của mình, bị coi là ô uế vì bệnh tật. Và bà đã được chữa lành ngay lập tức. Chúa Giêsu nói với bà: "Này con gái, đức tin của con đã cứu con. Hãy đi bình an" (*Mc* 5:34).

Trong khi đó, người cha nhận được tin con gái mình đã chết. Chúa Giêsu nói với ông: "Đừng sợ; chỉ cần có đức tin" (câu 36). Sau đó, Người đến nhà và thấy mọi người đang khóc lóc và than vãn, Người nói: "Đứa trẻ không chết nhưng đang ngủ" (câu 39). Người bước vào phòng nơi đứa trẻ đang nằm, nắm lấy tay cô bé và nói với cô: "Talità kum", "Này bé gái, hãy trỗi dậy!". Cô bé đứng dậy và bắt đầu đi (x. các câu 41-42). Hành động của Chúa Giêsu cho chúng ta thấy rằng Người không chỉ chữa lành mọi bệnh tật, mà Người còn đánh thức chúng ta khỏi cái chết. Đối với Thiên Chúa, Đấng là Sự sống vĩnh cửu, cái chết của thể xác cũng giống như giấc ngủ. Cái chết thực sự là cái chết của linh hồn: chúng ta phải sợ điều này!

Một chi tiết cuối cùng: Chúa Giêsu, sau khi làm cho đứa trẻ sống lại, bảo cha mẹ cho đứa trẻ ăn (x. c. 43). Đây là một dấu hiệu rất cụ thể khác về sự gần gũi của Chúa Giêsu với nhân loại chúng ta. Nhưng chúng ta cũng có thể hiểu theo nghĩa sâu sắc hơn, và tự hỏi: khi con cái chúng ta đang gặp khủng hoảng và cần sự nuôi dưỡng tinh thần, chúng ta có biết cách cho chúng ăn không? Và làm sao chúng ta có thể làm được nếu chính chúng ta không được nuôi dưỡng bằng Tin Mừng?

Anh chị em thân mến, trong cuộc sống có những lúc thất vọng và chán nản, và cũng có kinh nghiệm về cái chết. Chúng ta hãy học hỏi từ người phụ nữ đó, từ người cha đó: hãy đến với Chúa Giêsu: Người có thể chữa lành chúng ta, Người có thể hồi sinh chúng ta. Chúa Giêsu là hy vọng của chúng ta!

LỜI KÊU GỌI

Chủ Nhật tuần trước, một cuộc tấn công khủng bố tàn bạo đã được thực hiện nhằm vào cộng đồng Chính thống giáo Hy Lạp tại Nhà thờ Mar Elias ở Damascus. Chúng ta phẫn nộ các nạn nhân cho lòng thương xót của Chúa và chúng ta cầu nguyện cho những người bị thương và gia đình của họ. Tôi nói với những người Kitô hữu ở Trung Đông: Tôi ở gần các bạn! Toàn thể Giáo hội ở gần các bạn!

Sự kiện bi thảm này gợi nhớ đến sự mong manh sâu sắc mà Syria vẫn phải đối mặt sau nhiều năm xung đột và bất ổn. Do đó, điều cần thiết là cộng đồng quốc tế không được bỏ qua đất nước này, mà phải tiếp tục hỗ trợ thông qua các cử chỉ liên đới và cam kết đối mới đối với hòa bình và hòa giải.

Chúng ta tiếp tục theo dõi cẩn thận và với hy vọng những diễn biến ở Iran, Israel và Palestine. Những lời của tiên tri Isaia vang lên với sự liên quan cấp bách: "Quốc gia này sẽ không còn giơ kiếm chống lại quốc gia khác, và họ sẽ không còn học chiến tranh nữa" (Is 2:4). Mong rằng tiếng nói này, đến từ Đấng Tối Cao, sẽ được lắng nghe! Mong rằng những vết thương do các hành động đẫm máu của những ngày gần đây gây ra sẽ được chữa lành. Chúng ta hãy từ chối sự kiêu ngạo và trả thù, và thay vào đó hãy kiên quyết lựa chọn con đường đối thoại, ngoại giao và hòa bình.

Suy niệm của Đức Giáo Hoàng Leo XIV với các Giám mục nhân ngày Năm Thánh của các ngài: các giám mục phải làm việc vì sự hiệp nhất, đặc biệt là với các linh mục trong giáo phận của mình

(Ngày 25/Jun/2025)

Theo Charles Collins của tạp chí Crux, xuất bản ngày 25 tháng 6 năm 2025, trong cuộc họp với các giám mục vào thứ Tư tại Rome để tham dự Năm Thánh, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết các giáo sĩ nên giúp đỡ các tín hữu đang phải đối diện với những tình huống tuyệt vọng, và họ cần làm điều đó "bằng sự gần gũi" chứ không chỉ bằng lời nói.

"Khi các gia đình phải chịu gánh nặng lớn và các tổ chức công không cung cấp đủ sự hỗ trợ; khi những người trẻ tuổi chán nản và mệt mỏi với những lời hứa suông; khi người già và những người khuyết tật nghiêm trọng cảm thấy bị bỏ rơi, Đức Giám Mục sẽ gần gũi với họ, không đưa ra những giải pháp dễ dàng, mà là kinh nghiệm của các cộng đồng phấn đấu để sống Tin mừng trong sự đơn giản và liên đới", Đức Giáo Hoàng phát biểu tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô.

Ngài nói với các giám mục rằng đôi khi rao giảng thông điệp "hy vọng không làm thất vọng" có nghĩa là "boi ngược dòng, ngay cả trong một số tình huống đau đớn dường như vô vọng".

“Tuy nhiên, chính là vào những thời điểm đó, chúng ta càng thấy rõ hơn rằng đức tin và hy vọng của chúng ta không đến từ chính chúng ta mà đến từ Thiên Chúa. Nếu chúng ta thực sự gần gũi với những người đang đau khổ, Chúa Thánh Thần có thể khơi dậy trong trái tim họ ngay cả ngọn lửa đã tắt hẳn”, Đức Leo nói tiếp.

Trong bài phát biểu của ngài, Đức Giáo Hoàng cũng khẳng định tầm quan trọng của việc đọc thân trong các giám mục “vì Vương quốc của Chúa”.

“Ở đây, vấn đề không chỉ là sống độc thân, mà còn là thực hành sự trong sạch trong tâm hồn và hành vi, và theo cách này, sống cuộc sống của người môn đệ Kitô giáo và trình bày cho mọi người hình ảnh đích thực của Giáo hội, thánh thiện và trong sạch trong các chi thể của mình cũng như trong Đầu của mình”, Đức Leo tiếp tục. “Ngài phải kiên quyết và quyết đoán trong việc giải quyết các tình huống có thể gây ra tai tiếng và với mọi trường hợp lạm dụng, đặc biệt là liên quan đến trẻ vị thành niên, và tôn trọng hoàn toàn luật pháp hiện hành”, Đức Leo nói tiếp.

Ngài cũng kêu gọi các nhân đức nhân bản mà một giám mục nên có, như đã chỉ ra trong Công đồng Vatican II; ngài nói rằng chúng là “sự trợ giúp lớn” trong chức vụ và mối quan hệ của giám mục với những người khác.

“Chúng bao gồm sự công bằng, chân thành, độ lượng, cởi mở về mặt tinh thần và trái tim, khả năng vui mừng với những người vui mừng và đau khổ với những người đau khổ, cũng như khả năng tự chủ, tế nhị, kiên nhẫn, thận trọng, cởi mở lắng nghe và tham gia đối thoại, và sẵn sàng phục vụ. Những đức tính này, mà mỗi người chúng ta sở hữu ở mức độ nhiều hay ít theo bản chất, có thể và phải được vun đắp theo Chúa Giêsu, với ân sủng của Chúa Thánh Thần,” Đức Giáo Hoàng nói.

Mặc dù không đề cập đến nhiều cuộc tranh luận và bất đồng mà Giáo Hội Công Giáo phải đối diện được nêu bật trên các phương tiện truyền thông hiện đại, Đức Leo đã nhắc nhở các giám mục rằng các ngài là “nguyên tắc hữu hình của sự hiệp nhất trong Giáo hội đặc thù được giao phó cho ngài.”

“Nhiệm vụ của ngài là xây dựng sự hiệp thông giữa các thành viên của mình và với Giáo hội hoàn vũ bằng cách nuôi dưỡng sự đa dạng của các ân sủng và thừa tác vụ được ban cho để phát triển chính mình và để truyền bá Tin mừng,” ngài nói.

Đức Leo kết thúc những suy tư của ngài bằng cách thúc giục các giám mục trở thành những người của sự hiệp thông, những người thúc đẩy sự hiệp nhất trong hàng linh mục giáo phận.

“Ước gì mọi linh mục, không có ngoại lệ, đều cảm nhận được tình phụ tử, tình anh em và tình bạn của Giám mục mình. Tinh thần hiệp thông đó khuyến khích các linh mục trong công tác mục vụ và làm cho Giáo hội đặc thù phát triển trong sự hiệp nhất”, Đức Giáo Hoàng nói.

Nguyên Văn Bài Suy Niệm Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Trong Ngày Năm Thánh Dành Cho Các Giám Mục

*Bàn thờ Ngài tòa tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô
Thứ tư, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

*Nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần. Bình an ở cùng anh em!
Anh em thân mến, chào buổi sáng và chào mừng!*

Tôi vô cùng trân trọng những nỗ lực mà tất cả anh em đã thực hiện để hành hương đến Rome, vì tôi nhận ra những đòi hỏi cấp bách của thừa tác vụ của anh em. Tuy nhiên, mỗi người trong anh em, giống như tôi, trước khi trở thành người chăn chiên, là một con chiên, một thành viên trong đàn chiên của Chúa. Vì vậy, chúng ta cũng vậy, thậm chí trước những người khác, được yêu cầu bước qua Cửa Thánh, biểu tượng của Chúa Kitô Cứu Thế. Nếu chúng ta muốn lãnh đạo các Giáo hội được giao phó cho chúng ta chăm sóc, chúng ta phải để bản thân được đổi mới sâu sắc bởi Chúa Giêsu, Mục tử nhân lành, để chúng ta hoàn toàn phù hợp với trái tim của Người và với mẫu nhiệm tình yêu của Người.

“*Spes non confundit*,” “Hy vọng không làm chúng ta thất vọng” (Rm 5:5). Chúng ta đã nghe Đức Giáo Hoàng Phanxicô lặp lại những lời này của Thánh Phaolô bao nhiêu lần! Chúng ta đã trở thành một trong những câu nói đặc trưng của ngài, đến nỗi ngài đã chọn chúng làm lời mở đầu cho Sắc lệnh công bố Năm Thánh này.

Là các Giám mục, chúng ta là những người thừa kế chính của di sản tiên tri đó, mà chúng ta phải bảo tồn và truyền lại cho dân Chúa bằng lời nói và cách sống của mình. Đôi khi, rao giảng sứ điệp rằng hy vọng không làm chúng ta thất vọng có nghĩa là bơi ngược dòng, ngay cả trong một số tình huống đau đớn dường như vô vọng. Tuy nhiên, chính vào những lúc đó, chúng ta càng thấy rõ hơn rằng đức tin và hy vọng của chúng ta không đến từ chính chúng ta, mà đến từ Thiên Chúa. Nếu chúng ta thực sự gần gũi với những người đau khổ, thì Chúa Thánh Thần có thể làm sống lại trong lòng họ ngay cả ngọn lửa đã tắt hẳn (x. Tông huấn *Spes Non Confundit*, 3).

Các bạn thân mến, một Giám mục là chứng nhân của hy vọng bằng tấm gương của một cuộc sống vững vàng trong Thiên Chúa và hoàn toàn tận tụy phục vụ Giáo hội. Điều này chỉ đúng khi ngài đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô trong cuộc sống bản thân và trong thừa tác vụ tông đồ của mình. Thánh Thần của Chúa sau đó sẽ định hình cách suy nghĩ, cảm xúc và hành động của ngài. Chúng ta hãy dừng lại một chút và cùng nhau xem xét một vài khía cạnh của chứng tá này.

Trước hết, Giám mục là *nguyên lý hữu hình của sự hiệp nhất* trong Giáo hội đặc thù được giao phó cho ngài. Ngài có nhiệm vụ xây dựng sự hiệp thông giữa các thành viên của mình và với Giáo hội hoàn vũ bằng cách nuôi dưỡng sự đa dạng của các ân sủng và thừa tác vụ được ban cho để phát triển chính mình và để truyền bá Tin Mừng. Trong thừa tác vụ này, cũng như trong toàn bộ sứ mệnh của mình, Giám mục có thể trông cậy vào ân sủng Thiên Chúa đặc biệt được ban cho ngài khi ngài được tấn phong giám mục. Ân sủng này nâng đỡ ngài như một người dạy đức tin, một thừa tác viên thánh hóa và một nhà lãnh đạo tinh thần; nó củng cố cam kết của ngài đối với Vương quốc Thiên Chúa, đối với sự cứu rỗi vĩnh cửu của các linh hồn và đối với sự biến đổi lịch sử bằng sức mạnh của Tin mừng.

Khía cạnh thứ hai mà tôi muốn xem xét, một lần nữa dưới ánh sáng của Chúa Kitô như là mô hình của cuộc sống của Giám mục, có thể được diễn đạt theo cách này: Giám mục là *một*

người sống cuộc sống đối thần. Nói một cách ngắn gọn, ngài là một người hoàn toàn ngoan ngoãn với sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, Đấng lấp đầy ngài bằng đức tin, hy vọng và lòng bác ái, và thổi bùng chúng giữa những tình huống và thách thức khác nhau của cuộc sống hàng ngày.

Do đó, Giám mục là *một người có đức tin.* Ở đây, tôi nghĩ đến đoạn văn tuyệt vời trong Thư gửi tín hữu Do Thái (x. Dt 11), trong đó tác giả liệt kê toàn bộ gia phả của "những chứng nhân" của đức tin, bắt đầu từ Abel. Tôi nghĩ cụ thể đến Moses, người được Chúa gọi để dẫn dắt dân đến miền đất hứa, và người mà chúng ta được biết là "vẫn kiên định, như thể nhìn thấy Đấng vô hình" (Dt 11:27). Ở đây chúng ta có một bức chân dung tuyệt vời về một người có đức tin: ông là người, nhờ ân sủng của Chúa, nhìn thấy trước, thoáng thấy mục tiêu và kiên trì trong thời gian thử thách. Hãy nghĩ đến tất cả những lần Moses cầu bầu cho dân trước mặt Chúa. Tương tự như vậy, Giám mục trong Giáo hội của mình đóng vai trò là người cầu bầu, bởi vì Chúa Thánh Thần giữ cho ngọn lửa đức tin luôn cháy sáng trong trái tim ngài.

Sau đó, Giám mục cũng là *một người của đức cậy,* vì "đức tin là sự bảo đảm cho những điều ta hy vọng, là bằng chứng cho những điều ta không thấy" (Dt 11:1). Đặc biệt là vào những lúc khó khăn trong cuộc sống của mọi người, Giám mục, bằng nhân đức đối thần này, giúp họ không tuyệt vọng: không chỉ bằng lời nói mà còn bằng sự gần gũi của mình. Khi các gia đình phải chịu nhiều gánh nặng và các tổ chức công không cung cấp đủ sự hỗ trợ; khi những người trẻ tuổi vỡ mộng và chán ngán những lời hứa suông; khi người già và những người khuyết tật nghiêm trọng cảm thấy bị bỏ rơi, Giám mục luôn gần gũi với họ, không đưa ra những giải pháp dễ dàng, mà là kinh nghiệm của các cộng đồng đang phấn đấu để sống Tin mừng trong sự giản dị và liên đới.

Đức tin và đức cậy sau đó hòa quyện trong ngài như *một người của đức ái mục tử.* Toàn bộ cuộc sống của Giám mục, toàn bộ sứ vụ của ngài, dù đa dạng và nhiều mặt, đều tìm thấy sự thống nhất trong điều mà Thánh Augustinô gọi là *amoris officium* [chức vụ yêu thương]. Ở đây, đời sống đối thần của ngài được thể hiện và tỏa sáng ở mức độ cao nhất. Cho dù là rao giảng, thăm viếng các cộng đồng, lắng nghe các linh mục và phó tế, hay đưa ra các quyết định hành chính, tất cả những gì ngài làm đều được truyền cảm hứng và thúc đẩy bởi lòng bác ái của Chúa Kitô Mục Tử. Với sự giúp đỡ của ân sủng của Thiên Chúa, được rút ra hàng ngày từ việc cử hành Thánh Thể và lời cầu nguyện của mình, Giám mục nêu gương về tình yêu thương huynh đệ đối với Phó tế hoặc Phụ tá của mình, đối với Giám mục hưu trí và các Giám mục của các giáo phận lân cận, đối với các linh mục, những cộng sự thân cận nhất của ngài, đặc biệt là những người đang trải qua những khoảnh khắc khó khăn hoặc bệnh tật. Trái tim của ngài rộng mở và chào đón, và ngôi nhà của ngài cũng vậy.

Anh em thân mến, đây là cốt lõi đối thần của cuộc sống của một Giám mục. Tập trung vào những khía cạnh này, và luôn được đánh thức bởi cùng một Chúa Thánh Thần, một số nhân đức thiết yếu khác có thể được thêm vào: sự thận trọng mục vụ, sự nghèo khó, sự tiết dục hoàn hảo trong tình trạng độc thân và các nhân đức của con người.

Sự thận trọng mục vụ là sự khôn ngoan thực tế hướng dẫn Giám mục trong các quyết định của mình, trong việc quản lý, trong mối quan hệ của mình với các tín hữu và với các hiệp hội của họ. Một dấu hiệu rõ ràng của sự thận trọng là việc thực hành đối thoại như một phong cách và phương pháp, cả trong mối quan hệ của mình với người khác và trong việc chủ trì các cơ quan tham gia: nói cách khác, trong việc giám sát tính đồng nghị trong Giáo hội đặc thù của mình. Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã dạy chúng ta nhiều điều về vấn đề này, nhấn mạnh bằng sự khôn ngoan sư phạm về tính đồng nghị như một chiều kích của đời sống Giáo hội. Sự thận trọng mục vụ cũng giúp Giám mục hướng dẫn cộng đồng giáo phận bằng cách trân trọng các truyền thống của mình và thúc đẩy các hướng đi và sáng kiến mới.

Để làm chứng cho Chúa Giêsu, Giám mục sống một cuộc sống nghèo khó theo Tin Mừng. Cuộc sống của ngài là một cuộc sống giản dị, tiết độ và lối sống năng nổ, đàng hoàng và đồng thời phù hợp với hoàn cảnh của phần lớn dân tộc mình. Người nghèo phải tìm thấy ở ngài một người cha và một người anh em, và không bao giờ cảm thấy khó chịu khi gặp ngài hoặc bước vào nhà ngài. Trong cuộc sống cá nhân, ngài phải tách khỏi việc theo đuổi sự giàu có và các hình thức thiên vị dựa trên tiền bạc hoặc quyền lực. Giám mục không bao giờ được quên rằng, giống như Chúa Giêsu, ngài đã được xức dầu bằng Chúa Thánh Thần và được sai đi để mang tin mừng đến cho người nghèo (x. Lc 4:18).

Cùng với sự nghèo đói về vật chất, cuộc sống của Giám mục cũng được đánh dấu bằng hình thức nghèo đói cụ thể là *độc thân và trinh tiết* vì Nước Trời (x. Mt 19:12). Ở đây, không chỉ là vấn đề sống như một người độc thân, mà còn là thực hành sự trong sạch của trái tim và hành vi, và theo cách này, sống một cuộc sống của người môn đệ Kitô giáo và trình bày cho mọi người hình ảnh đích thực của Giáo hội, thánh thiện và trong sạch trong các chi thể của mình cũng như trong Đầu của mình. Ngài phải kiên quyết và quyết đoán khi giải quyết những tình huống có thể gây tai tiếng và với mọi trường hợp lạm dụng, đặc biệt là liên quan đến trẻ vị thành niên, và tôn trọng đầy đủ luật hiện hành.

Cuối cùng, Giám mục được kêu gọi vun trồng những đức tính của con người mà các Nghị phụ Công đồng cũng đã chọn đề cập trong Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis* (số 3). Những đức tính này giúp ích rất nhiều cho ngài trong thừa tác vụ và trong các mối quan hệ với người khác. Chúng bao gồm sự công bằng, chân thành, độ lượng, cởi mở về trí óc và trái tim, khả năng vui mừng với những người vui mừng và đau khổ với những người đau khổ, cũng như khả năng tự chủ, tế nhị, kiên nhẫn, thận trọng, cởi mở lắng nghe và tham gia đối thoại, và sẵn sàng phục vụ. Những đức tính này, mà mỗi người chúng ta sở hữu ở mức độ nhiều hay ít theo bản chất, có thể và phải được vun trồng theo Chúa Giêsu, với ân sủng của Chúa Thánh Thần.

Anh em thân mến, xin lời cầu nguyện của Đức Trinh Nữ Maria và Thánh Phêrô và Phaolô ban cho anh em và cộng đoàn của anh em những ân sủng mà anh em cần nhất. Đặc biệt, xin cho họ giúp anh em trở thành những người hiệp thông, luôn thúc đẩy sự hiệp nhất trong hàng linh mục giáo phận. Xin cho mọi linh mục, không có ngoại lệ, cảm nhận được tình phụ tử, tình anh em và tình bạn của Giám mục của mình. Tinh thần hiệp thông đó khuyến khích các linh mục trong công tác mục vụ và làm cho Giáo hội đặc thù phát triển trong sự hiệp nhất.

Cảm ơn anh em đã nhớ đến tôi trong lời cầu nguyện của anh em! Tôi cũng đang cầu nguyện cho anh em và từ trái tim mình, tôi ban phép lành cho tất cả anh em.

Đức Leo XIV ca ngợi vai trò của các nhà báo trong cuộc chiến chống lạm dụng

(Ngày 25/Jun/2025)

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 25/06/25, tường trình rằng: Nhân dịp trình diễn vở kịch ở Peru mô tả công việc của một nhà báo chống lại nạn lạm dụng trong Giáo hội, Đức Leo XIV đã cảm ơn bà vì đã đấu tranh cho công lý.

Vào ngày 20 tháng 6 năm 2025, Đức Leo XIV đã kêu gọi bảo vệ "báo chí tự do và đạo đức", không chỉ "là một hành động công lý, mà còn là nghĩa vụ của tất cả những ai mong muốn một nền dân chủ vững chắc và có sự tham gia".

Thông điệp của Đức Giáo Hoàng đã được đọc trong buổi trình diễn vở kịch ở Peru kể lại câu chuyện về một nhà báo Peru, Paola Ugaz, người đã đấu tranh chống lại nạn lạm dụng do một cộng đồng Công Giáo gây ra. Nhóm Sodalitium Vitae Christianae đã bị Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thể.

Đề cập đến “những căng thẳng sâu xa về mặt định chế và xã hội” ở Peru, Đức Giáo Hoàng Leo đã nhận xét, “Nơi nào một nhà báo bị im lặng, thì đó chính là linh hồn dân chủ của một quốc gia bị suy yếu. Tự do báo chí là lợi ích chung không thể chuyển nhượng”.

Trong thông điệp viết bằng tiếng Tây Ban Nha, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã nhắc lại cuộc gặp gỡ với hàng trăm nhà báo đã đưa tin về mặt nghị vào đầu triều đại giáo hoàng của ngài. Vào dịp đó, ngài cũng đã chào Paola Ugaz, người mà ngài biết rõ và có mặt tại Rome vào thời điểm đó.

“Cuộc gặp gỡ này không chỉ là một lời chào hỏi trang trọng: Đó là sự tái khẳng định sứ mệnh thiêng liêng của những người, thông qua công việc của mình với tư cách là nhà báo, trở thành cầu nối giữa sự thật và lương tâm của mọi người. Ngay cả khi phải trả giá bằng những khó khăn to lớn”, Đức Giáo Hoàng viết.

Cụ thể, Đức Thánh Cha đã lưu ý đến vai trò của các nhà báo trong việc giúp Giáo hội chống lại nạn lạm dụng.

“Điều cấp thiết là phải đưa một nền văn hóa phòng ngừa bền rễ trong toàn thể Giáo hội, một nền văn hóa không dung thứ cho bất cứ hình thức lạm dụng nào — dù là lạm dụng về quyền lực hay thẩm quyền, về lương tâm, về tinh thần hay tình dục”.

Một nhà báo bị bức hại vì tiết lộ hành vi lạm dụng

Vở kịch có tựa đề Proyecto Ugaz – Project Ugaz – (đặt theo tên của Paola Ugaz) được trình diễn tại Lima, thủ đô của Peru, vào thứ sáu, ngày 20 tháng 6. Khi đó, giám mục Robert Provost là giám mục của Chiclayo (2015-2023) và phó chủ tịch Hội đồng Giám mục Peru, ngài đã ủng hộ bà trong công việc của mình.

Bà đã đưa tin về nhiều vụ lạm dụng của cộng đồng Sodalitium, được thành lập tại Peru vào năm 1971. Người sáng lập ra cộng đồng này, giáo dân Luis Fernando Figari, đã bị trục xuất khỏi cộng đồng của mình vào năm 2014 sau những cáo buộc lạm dụng thể chất, tâm lý và tình dục, bao gồm cả trẻ vị thành niên.

Ugaz là đồng tác giả của một cuốn sách điều tra được xuất bản vào năm 2015. Những tiết lộ trong đó là một bước quan trọng trong quá trình giải thể cộng đồng này, nơi những nhà lãnh đạo khác cũng bị cáo buộc lạm dụng và tham nhũng.

Vatican đã đàn áp tổ chức này, với gần 20,000 thành viên, diễn ra vào tháng 4 năm ngoái, ba tuần trước khi diễn ra mật nghị.

Một thông điệp ủng hộ của giáo hoàng

Trong buổi biểu diễn vở kịch trước sự chứng kiến của các nạn nhân của phong trào, Đức ông Jordi Bertomeu, viên chức của Bộ Giáo lý Đức tin tại Rome và là ủy viên tông tòa tại Peru về vụ án Sodalitium, đã đọc thông điệp của Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

“Tôi muốn cảm ơn những người đã kiên trì vì mục đích này, ngay cả khi họ bị phớt lờ, mất uy tín và thậm chí bị truy tố”, Đức Leo XIV viết trong thư của ngài.

Vào thời điểm đó, các thành viên của Sodalitium đã dàn dựng một chiến dịch bôi nhọ những người tố giác và nạn nhân. “Cuộc đấu tranh vì công lý của các bạn cũng là cuộc đấu tranh của Giáo hội”, ngài nhấn mạnh.

Lặp lại lời của vị tiền nhiệm là Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Leo XIV tuyên bố rằng “nỗi đau của các nạn nhân và gia đình họ cũng là nỗi đau của chúng ta, và đó là lý do tại sao chúng ta cần phải tái khẳng định cam kết của mình trong việc bảo đảm sự bảo vệ cho trẻ vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương”.

Vị Cựu tổng trưởng của Bộ Giám mục thường phải giải quyết các trường hợp nhạy cảm liên quan đến việc xử lý lạm dụng của các nhà lãnh đạo giáo phận trên khắp thế giới. Trong thông điệp này, ngài giải thích rằng “phòng ngừa và chăm sóc không phải là một chiến lược mục vụ: chúng là cốt lõi của Tin mừng”.

Ngài nhấn mạnh: “Cần phải khẩn trương đưa một nền văn hóa phòng ngừa bén rễ trong toàn

thể Giáo hội, một nền văn hóa không dung thứ cho bất cứ hình thức lạm dụng nào — dù là lạm dụng về quyền lực hay thẩm quyền, về lương tâm, về tinh thần hay tình dục”.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV kêu gọi thực thi pháp luật nhằm vào những kẻ buôn bán ma túy, không phải những người nghiện

(Ngày 26/Jun/2025)

Courtney Mares của hãng tin CNA, ngày 26 tháng 6 năm 2025, cho hay: Hôm thứ năm, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã kêu gọi các chính phủ và cơ quan thực thi pháp luật tập trung nỗ lực vào việc phá bỏ các tổ chức tội phạm kiếm lợi từ buôn bán ma túy thay vì trừng phạt những người nghiện.

Phát biểu với những người vận động chống ma túy tại sân trong Điện Tông tòa vào Ngày Quốc tế Chống Lạm dụng Ma túy và Buôn bán Bất hợp pháp vào ngày 26 tháng 6, vị giáo hoàng đã đưa ra lời khiển trách gay gắt đối với chính sách chống ma túy nhắm vào người nghèo trong khi những kẻ buôn bán ma túy quyền lực lại không bị trừng phạt.

“Có rất nhiều tổ chức tội phạm tập trung và có nhiều nhánh mà các quốc gia có nhiệm vụ phải giải thể”, Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết. “Việc chống lại nạn nhân của chúng dễ hơn nhiều. Quá thường xuyên, dưới danh nghĩa an ninh, chiến tranh đã và đang được tiến hành chống lại người nghèo, lấp đầy các nhà tù bằng những kẻ chỉ là mất xích cuối cùng trong chuỗi tù thân. Mặt khác, những kẻ nắm giữ chuỗi tù thân trong tay lại có thể có ảnh hưởng và không bị trừng phạt”.

Những phát biểu của Đức Giáo Hoàng được đưa ra khi Văn phòng Liên hợp quốc về Ma túy và Tội phạm công bố Báo cáo Ma túy Thế giới năm 2025, báo cáo này cho thấy sản lượng cocaine tăng mạnh trên toàn thế giới cũng như số người chết vì thuốc phiện tổng hợp như fentanyl.

Theo báo cáo, fentanyl là nguyên nhân gây ra khoảng 48,422 ca tử vong tại Hoa Kỳ vào năm 2024. Mặc dù số ca tử vong do dùng thuốc quá liều tại Hoa Kỳ đã bắt đầu giảm, nhưng fentanyl vẫn tiếp tục thống trị cuộc khủng hoảng ma túy ở Bắc Mỹ. Các vụ tịch thu fentanyl trên toàn cầu đã đạt 19.5 tấn vào năm 2023 với 99% xảy ra ở Bắc Mỹ.

"Hôm nay, thưa anh chị em, chúng ta đang tham gia vào một cuộc đấu tranh không thể từ bỏ chừng nào xung quanh chúng ta vẫn còn ai đó bị giam cầm trong các hình thức nghiện ngập khác nhau", Đức Giáo Hoàng Leo XIV cho biết.

"Cuộc chiến của chúng ta là chống lại những kẻ biến ma túy và bất cứ chứng nghiện nào khác — hãy nghĩ đến rượu hoặc cờ bạc — thành hoạt động kinh doanh khổng lồ của họ".

Báo cáo của Liên Hợp Quốc cũng nêu bật mức kỷ lục về các vụ tịch thu methamphetamine

và nhấn mạnh cách thị trường ma túy tổng hợp, do các chất kích thích dạng amphetamine thống trị, đang mở rộng trên toàn cầu. Trong khi đó, cocaine đã trở thành thị trường ma túy bất hợp pháp phát triển nhanh nhất thế giới, với sản lượng tăng gần 34% vào năm 2023, chủ yếu là do việc trồng cây coca ở Colombia tăng lên.

Bạo lực liên quan đến buôn bán cocaine cũng gia tăng, đặc biệt là ở châu Mỹ. Tại Ecuador, tỷ lệ giết người tăng vọt từ 7.8 trên 100,000 người vào năm 2020 lên 45.7 vào năm 2023. Báo cáo lưu ý rằng các mô hình bạo lực tương tự, từng chỉ giới hạn ở Mỹ Latinh, hiện đang lan sang Tây Âu và các khu vực khác khi các nhóm tội phạm đấu tranh giành quyền kiểm soát các thị trường mới béo bở.

“Ma túy và chứng nghiện là một nhà tù vô hình mà theo những cách khác nhau, các bạn đã biết và đấu tranh, nhưng tất cả chúng ta đều được kêu gọi đến với tự do”, vị giáo hoàng nói. “Gặp gỡ các bạn, tôi nghĩ đến vực thẳm trong trái tim tôi và của mỗi trái tim con người. Chính một thánh vịnh, tức là Kinh thánh, gọi sự huyền bí ngự trị trong chúng ta là ‘vực thẳm’ (xem Tv 63:7).”

“Thánh Augustinô đã thú nhận rằng chỉ trong Chúa Kitô, sự bồn chồn trong trái tim ngài mới tìm thấy sự bình an,” ngài nói thêm. “Chúng ta tìm kiếm sự bình an và niềm vui, chúng ta khao khát chúng. Và nhiều sự lừa dối có thể làm chúng ta thất vọng và thậm chí giam cầm chúng ta trong cuộc tìm kiếm này.”

Chủ đề của ngày quốc tế năm nay — “Phá vỡ chu kỳ. #StopOrganizedCrime” — kêu gọi các giải pháp lâu dài để phá vỡ chu kỳ tội phạm ma túy có tổ chức, bao gồm đầu tư vào giáo dục, phòng ngừa và các dịch vụ xã hội. Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã lặp lại những mục tiêu đó, nhấn mạnh đến nhu cầu nâng cao phẩm giá của mỗi người và xây dựng các cộng đồng hy vọng.

“Các bạn trẻ thân mến, các bạn không phải là khán giả của sự đổi mới mà Trái đất của chúng ta đang rất cần... Giáo hội cần các bạn. Nhân loại cần các bạn,” Đức Giáo Hoàng Leo nói. “Cùng nhau, vượt qua mọi sự phụ thuộc làm suy thoái, chúng ta sẽ làm cho phẩm giá vô hạn in sâu trong mỗi người chúng ta chiến thắng.”

“Thật không may, phẩm giá này đôi khi chỉ tỏa sáng khi nó gần như hoàn toàn mất đi. Sau đó, một cú sốc ập đến và rõ ràng là việc đứng dậy là vấn đề sống còn,” ngài nói thêm. “Vâng, ngày nay toàn bộ xã hội cần cú sốc đó, cần lời chứng của các bạn và công việc tuyệt vời mà các bạn đang làm. Trên thực tế, tất cả chúng ta đều có ơn gọi trở nên tự do hơn và trở nên nhân bản hơn, ơn gọi hướng đến hòa bình.”

“Vậy thì chúng ta hãy cùng nhau tiến về phía trước, nhân rộng những nơi chữa lành, gặp gỡ và giáo dục: những con đường mục vụ và chính sách xã hội bắt đầu từ đường phố và không bao giờ bỏ rơi bất cứ ai vì lạc lối.”

Diễn Văn Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Ngỏ Với Những Người Tham Gia Ngày Quốc Tế Chống Lạm Dụng Ma Túy Và Buôn Bán Bất Hợp Pháp

(Ngày 26/Jun/2025)

Sân trong nhà thờ San Damaso

Thứ năm, ngày 26 tháng 6 năm 2025

Chúng ta hãy bắt đầu bằng Dấu Thánh Giá: nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần. Bình an ở cùng các bạn!

Chào mừng tất cả các bạn, và tôi hy vọng mặt trời không quá gay gắt... Nhưng Thiên Chúa vĩ đại, và Người sẽ đồng hành cùng chúng ta. Cảm ơn sự hiện diện của các bạn!

[Lời chào từ Thứ trưởng Ngoại giao tại Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Alfredo Mantovani, và chứng từ của Paola Clericuzio, thuộc Cộng đồng San Patrignano]

Anh chị em thân mến, chào buổi sáng và chào mừng!

Tôi cảm ơn những người đã làm cho cuộc gặp gỡ này trở nên khả hữu, theo nhiều cách đưa chúng ta đến với trọng tâm của Năm Thánh, một năm ân sủng trong đó phẩm giá, thường bị giám sát hoặc bị phủ nhận, được công nhận với mọi người. *Hy vọng* là một hạn từ giàu lịch sử đối với anh chị em: nó không phải là một khẩu hiệu, mà là ánh sáng được tìm lại thông qua công việc lớn lao. Vậy thì tôi muốn nhắc lại với anh chị em lời chào làm thay đổi trái tim: bình an cho tất cả anh chị em! Vào buổi tối Phục sinh, Chúa Giêsu đã chào các tông đồ đóng kín cửa trong Phòng Tiệc ly theo cách này. Họ đã bỏ rơi Người, họ tin rằng họ đã mất Người mãi mãi, họ sợ hãi và thất vọng, và một số người đã bỏ đi. Tuy nhiên, chính Chúa Giêsu là người tìm thấy họ, Người đến tìm họ một lần nữa. Người bước vào nơi họ đang ở sau những cánh cửa đóng kín như thể bị chôn sống. Người mang lại bình an, Người tái tạo họ bằng sự tha thứ, Người thổi hơi vào họ: nghĩa là Người truyền Chúa Thánh Thần, là hơi thở của Thiên Chúa trong chúng ta. Khi không có không khí, khi không có chân trời, phẩm giá của chúng ta sẽ héo mòn. Chúng ta đừng quên rằng Chúa Giêsu phục sinh vẫn đến và mang theo hơi thở của Người! Người thường làm như vậy thông qua những người vượt ra ngoài cánh cửa đóng kín của chúng ta và bất chấp tất cả những gì có thể đã xảy ra, họ nhìn thấy phẩm giá mà chúng ta đã lãng quên hoặc bị bác bỏ.

Các bạn thân mến, sự hiện diện của các bạn ở đây là một lời chứng về sự tự do. Tôi nhớ rằng khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào nhà tù, ngay cả vào Thứ Năm Tuần Thánh cuối cùng của ngài, ngài luôn tự hỏi mình câu hỏi đó: "Tại sao lại là họ chứ không phải tôi?" Ma túy và nghiện ngập là một nhà tù vô hình mà các bạn, theo những cách khác nhau, đã biết và chiến đấu, nhưng tất cả chúng ta đều được kêu gọi đến với tự do. Khi gặp các bạn, tôi nghĩ đến vực thẳm trong trái tim mình và của mọi trái tim con người. Chính một Thánh vịnh, tức là Kinh thánh, gọi mẫu nhiệm vụ trị trong chúng ta là "vực thẳm" (x. Tv 63:7). Thánh Augustinô đã

tuyên nhận rằng chỉ trong Chúa Kitô, sự bòn chôn trong trái tim ngài mới tìm thấy sự bình an. Chúng ta tìm kiếm sự bình an và niềm vui, chúng ta khao khát chúng. Và nhiều sự lừa dối có thể đánh lừa và thậm chí giam cầm chúng ta trong cuộc tìm kiếm này.

Tuy nhiên, chúng ta hãy nhìn xung quanh mình. Và chúng ta hãy đọc trên khuôn mặt của nhau một từ ngữ không bao giờ phản bội: *cùng nhau*. Chúng ta cùng nhau chiến thắng cái ác. Chúng ta cùng nhau tìm thấy niềm vui. Chúng ta cùng nhau chống lại bất công. Thiên Chúa đã tạo ra và biết từng người chúng ta - và gần gũi với tôi hơn cả chính tôi - đã tạo ra chúng ta để ở bên nhau. Tất nhiên, cũng có những mối quan hệ gây tổn thương và những nhóm người thiếu tự do. Nhưng những điều này cũng chỉ có thể được vượt qua cùng nhau, tin tưởng vào những người không hưởng lợi từ nỗi đau khổ của chúng ta, những người mà chúng ta có thể gặp và gặp chúng ta với sự quan tâm vô tư.

Ngày nay, thưa anh chị em, chúng ta đang tham gia vào một cuộc chiến không thể từ bỏ chừng nào xung quanh chúng ta, bất cứ ai vẫn còn bị giam cầm trong các hình thức nghiện ngập khác nhau. Cuộc chiến của chúng ta là chống lại những kẻ kiếm tiền từ ma túy và mọi loại nghiện ngập khác - hãy nghĩ đến rượu hoặc cờ bạc. Có những tập trung lợi ích lớn và các tổ chức tội phạm rộng lớn mà các quốc gia có nhiệm vụ phải phá bỏ. Sẽ dễ dàng hơn khi chống lại nạn nhân của chúng. Quá thường xuyên, nhân danh an ninh, chiến tranh được tiến hành chống lại người nghèo, lấp đầy nhà tù bằng những kẻ chỉ là mất xích cuối cùng trong chuỗi từ thần. Những kẻ nắm giữ xiềng xích trong tay thay vào đó lại có thể giành được ảnh hưởng và sự miễn trừ. Các thành phố của chúng ta không được giải thoát khỏi những người bị thiệt thòi, mà là khỏi sự thiệt thòi; chúng phải được giải thoát khỏi không phải những người tuyệt vọng, mà là khỏi sự tuyệt vọng. “Những thành phố vượt qua được sự ngờ vực tê liệt, hòa nhập những người khác biệt và biến sự hòa nhập này thành một yếu tố phát triển mới thật đẹp biết bao! Những thành phố hấp dẫn biết bao, ngay cả trong thiết kế kiến trúc của chúng, vẫn tràn ngập những không gian kết nối, liên hệ và ủng hộ việc công nhận người khác!” (Đức Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, 210).

Năm Thánh chỉ ra văn hóa gặp gỡ như là con đường dẫn đến sự an toàn; nó yêu cầu chúng ta phải hoàn trả và phân phối lại của cải tích lũy bất công, như là con đường dẫn đến sự hòa giải bản thân và dân sự. “Trên trời, dưới đất cũng vậy”: thành phố của Thiên Chúa giao phó cho chúng ta sứ mệnh tiên tri trong thành phố của con người. Và điều này - chúng ta biết - cũng có thể dẫn đến sự tử đạo ngày nay. Cuộc chiến chống buôn bán ma túy, cam kết giáo dục trong số những người nghèo, bảo vệ các cộng đồng bản địa và người di cư, và lòng trung thành với học thuyết xã hội của Giáo hội ở nhiều nơi được coi có tính lật đổ.

Các bạn trẻ thân mến, các bạn không phải là khán giả của sự đổi mới mà trái đất của chúng ta rất cần: các bạn là những nhân vật chính. Chúa làm những điều vĩ đại với những ai Người giải thoát khỏi sự dữ. Một Thánh vịnh khác, được các Kitô hữu đầu tiên yêu thích, nói rằng: “Hòn đá mà thợ xây loại bỏ đã trở thành đá góc tường” (118:22). Chúa Giêsu đã bị loại bỏ và bị đóng đinh bên ngoài cổng thành của Người. Trên Người, viên đá góc tường mà trên đó, Thiên Chúa xây dựng lại thế giới, các bạn cũng là những viên đá có giá trị to lớn trong việc

xây dựng một nhân loại mới. Chúa Giêsu, Đấng đã bị bác bỏ, mời gọi tất cả các bạn, và nếu các bạn cảm thấy bị bác bỏ và kiệt sức, thì giờ đây các bạn không còn nữa. Những sai lầm, những đau khổ của các bạn, nhưng trên hết là khát vọng sống của các bạn, khiến các bạn làm chứng rằng sự thay đổi là có thể.

Giáo hội cần các bạn. Nhân loại cần các bạn. Giáo dục và chính trị cần các bạn. Cùng nhau, chúng ta sẽ làm cho phẩm giá vô hạn được in sâu vào mỗi người chiến thắng mọi cơn nghiện làm suy thoái. Thật không may, phẩm giá đó đôi khi chỉ tỏa sáng khi nó gần như hoàn toàn mất đi. Sau đó, một cú sốc xảy ra và rõ ràng là việc đứng dậy là vấn đề sống còn. Vâng, ngày nay toàn thể xã hội cần cú hích đó, cần chứng tá của các bạn và công việc tuyệt vời mà các bạn đang làm. Thật vậy, tất cả chúng ta đều có ơn gọi trở nên tự do hơn và trở nên nhân bản hơn, ơn gọi hướng đến hòa bình. Đây là ơn gọi thần thiêng nhất. Vậy thì chúng ta hãy cùng nhau tiến về phía trước, nhân rộng những nơi chữa lành, gặp gỡ và giáo dục: những con đường mục vụ và chính sách xã hội bắt đầu từ đường phố và không bao giờ bỏ rơi bất cứ ai. Và các bạn cũng hãy cầu nguyện để thừa tác vụ của tôi có thể phục vụ cho hy vọng của mọi người và mọi dân tộc, phục vụ cho tất cả mọi người.

Tôi giao phó các bạn cho sự hướng dẫn từ mẫu của Đức Maria Rất Thánh. Và tôi chúc lành cho các bạn từ tận đáy lòng mình. Cảm ơn các bạn!

[Phước lành]

Cảm ơn tất cả các bạn rất nhiều! Hãy luôn can đảm và tiếp tục tiến về phía trước!

Đức Giáo Hoàng Leo XIV gặp gỡ các thành viên của Hội đồng thường trực XVI thuộc Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng

(Ngày 26/Jun/2025)

Theo tin của Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng, ngày 26 tháng 6 năm 2025, Vào chiều thứ năm, ngày 26 tháng 6 năm 2025, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đến thăm trụ sở của Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng, nơi ngài chủ trì phiên họp buổi chiều của cuộc họp của Hội đồng thường trực XVI, nơi ngài giữ chức Chủ tịch.

Sau lời chào của Tổng thư ký, Đức Hồng Y Mario Grech, Đức Thánh Cha đã phát biểu trước các thành viên của Hội đồng thường trực (Xem toàn văn bài phát biểu dưới đây), nhấn mạnh rằng "tính đồng nghị là một phong cách, một thái độ giúp chúng ta trở thành Giáo hội, thúc đẩy những trải nghiệm đích thực về sự tham gia và hiệp thông". Sau đó là một khoảng thời gian đối thoại và trao đổi, trong đó Đức Thánh Cha đã được thông báo, trong số những thông tin khác, về những diễn biến trong hành trình đồng nghị ở bình diện địa phương. Các chủ đề được thảo luận cũng bao gồm...

Cuộc họp diễn ra trong tinh thần huynh đệ và sự thân mật nồng ấm, và kết thúc bằng một khoảnh khắc cầu nguyện.

Một thông cáo báo chí nêu tóm tắt kết luận của cuộc họp của Hội đồng thường kỳ sẽ được phát hành vào sáng thứ Hai, ngày 30 tháng 6.

Hội đồng thường kỳ XVI đã được bầu trong Đại hội đồng XVI của Thượng hội đồng giám mục (2–27 tháng 10 năm 2024). Trong số các trách nhiệm khác, Hội đồng được giao nhiệm vụ chuẩn bị và thực hiện Đại hội đồng thường kỳ (*Episcopalis Communio*, điều 24).

Lời Chào Của Đức Thánh Cha Leo XIV Ngỏ Với Các Thành Viên Của Hội Đồng Thường Lệ Của Văn Phòng Tổng Thư Ký Thượng Hội Đồng Giám Mục

Via della Conciliazione, 34

Thứ năm, ngày 26 tháng 6 năm 2025

Các bạn thân mến,

Tôi rất vui được chào đón các bạn nhân dịp họp của Hội đồng thường lệ của Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng giám mục.

Mặc dù tôi không thể ở lại với các bạn suốt buổi chiều, nhưng tôi rất vui khi được chia sẻ một ý tưởng mà tôi coi là cốt lõi, và sau đó lắng nghe các bạn trong thời gian rảnh rỗi của tôi.

Đức Thánh Cha Phanxicô đã truyền động lực mới cho Thượng hội đồng giám mục, khi nhắc đến Thánh Phaolô VI, như ngài đã nhiều lần tuyên bố. Và di sản mà ngài để lại cho chúng ta dường như đối với tôi là trên hết: tính đồng nghị là một phong cách, một thái độ giúp chúng ta trở thành Giáo hội, thúc đẩy những trải nghiệm đích thực về sự tham gia và hiệp thông.

Trong suốt triều đại giáo hoàng của ngài, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đưa khái niệm này vào các Phiên họp Thượng hội đồng khác nhau, đặc biệt là các thượng Hội đồng về gia đình, và sau đó ngài đã đưa nó vào con đường mới nhất, dành riêng cho tính đồng nghị.

Thượng hội đồng Giám mục tự nhiên vẫn giữ được diện mạo định chế của mình, đồng thời được làm giàu thêm bởi những thành quả đã trưởng thành trong mùa này. Và anh chị em là cơ quan được chỉ định để thu thập những thành quả này và đưa ra sự suy tư hướng tới tương lai. Tôi khuyến khích anh chị em trong công việc này, tôi cầu nguyện để nó sẽ có kết quả và tôi biết ơn anh chị em từ bây giờ.

Đức Giáo Hoàng Leo đang phải đối diện với thách thức Con đường Đồng nghị Đức?

(Ngày 27/Jun/2025)

Luke Coppen của tạp chí The Pillar, ngày 26 tháng 6 năm 2025, nhận định: Là cựu bộ trưởng Bộ Giám mục của Vatican, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ quen với việc xem xét danh sách dài

các vị trí giám mục bị bỏ trống.

Trong số nhiều giáo phận trong danh sách hiện tại có Eichstätt. Giáo phận ở Bavaria, miền nam nước Đức, đã bị bỏ trống vào ngày 8 tháng 6 khi Giám mục Gregor Maria Hanke từ chức ở tuổi 70, với lý do "mệt mỏi bên trong" và lo ngại về "phương pháp đồng nghị" của đất nước.

Con đường đồng nghị đã tập hợp các giám mục Đức và một số giáo dân được chọn từ năm 2019 đến năm 2023 để thảo luận về những thay đổi sâu rộng đối với giáo lý và thực hành Công Giáo. Khi kết thúc, với 150 trang nghị quyết, 27 giám mục giáo phận của Đức đã được yêu cầu tham gia một "ủy ban đồng nghị" tạm thời, có nhiệm vụ chính là thành lập một cơ quan thường trực gồm các giám mục và giáo dân có quyền hạn rộng rãi đối với Giáo hội tại Đức.

ĐC Hanke là một trong bốn giám mục giáo phận từ chối tham gia vào ủy ban đồng nghị hoặc cơ quan đồng nghị quốc gia, có khả năng làm suy yếu dự án con đường Đồng nghị.

Việc bổ nhiệm người kế nhiệm ĐC Hanke được mong đợi ở Đức vì những gì nó có thể nói lên lập trường của vị tân giáo hoàng về Con đường Đồng nghị.

Nhưng giáo phận Eichstätt là một trong những giáo phận nhỏ nhất của đất nước về dân số Công Giáo. Vậy tại sao giáo phận này lại được coi là phép thử đối với Đức Giáo Hoàng Leo? Và Đức Giáo Hoàng có những lựa chọn nào?

Đức Leo có thích Con đường Đồng nghị không?

Ngay sau khi Giáo hoàng Leo XIV bước lên ban công nhìn ra Quảng trường Thánh Phêrô vào tháng 5, một cuộc tranh luận đã bắt đầu ở Đức. Giáo hoàng đầu tiên sinh ra ở Hoa Kỳ là người ủng hộ hay chỉ trích Con đường Đồng nghị?

Bằng chứng thì ít ỏi và mâu thuẫn, nhưng ý kiến thì rất nhiều.

Có thể tóm tắt nhanh các sự kiện. Khi Hồng Y Robert Francis Prevost, vị giáo hoàng tương lai, là tổng trưởng của bộ giám mục, ngài là một trong những người ký vào một lá thư của Vatican vào tháng 2 năm 2024 yêu cầu các giám mục Đức hoãn bỏ phiếu về các điều lệ của ủy ban đồng nghị trước các cuộc đàm phán tại Rome.

Ngài đã tham gia các cuộc đàm phán với các giám mục Đức vào tháng 3 và tháng 6 năm 2024, dẫn đến một thỏa thuận rằng các giám mục sẽ không thực hiện bất cứ bước nào nữa để thành lập một cơ quan công đồng quốc gia thường trực mà không có sự chấp thuận của Vatican.

Người tiền nhiệm của ngài tại Bộ Giám mục, Hồng Y Marc Ouellet, đã kêu gọi không thành

công lệnh hoãn Con đường Đồng nghị. Nhưng lập trường của ĐHY Prevost có vẻ mơ hồ hơn. Ngài có giúp kiểm chế dự án con đường đồng nghị hay đảm bảo sự tồn tại của nó?

Ludwig Ring-Eifel, phóng viên trưởng của hãng thông tấn Công Giáo Đức KNA, đã gợi ý vào tháng 5 rằng Hồng Y Reinhard Marx của Munich đã ủng hộ cuộc bầu cử của Leo trước cuộc họp kín.

"Marx đã ghi nhận công lao của Prevost vì đã cứu con đường đồng nghị của Đức khỏi sự tuyệt chủng theo giáo luật bằng một công thức thỏa hiệp, trong khi người tiền nhiệm của Prevost là Marc Ouellet đã đi theo con đường đối đầu cứng rắn với dự án cải cách của Công Giáo Đức", Ring-Eifel viết.

Sau cuộc bầu cử Đức Leo XIV, hai nhân vật hàng đầu của con đường đồng nghị — nhà lãnh đạo giáo dân Irme Stetter-Karp và chủ tịch hội đồng giám mục Giám mục Georg Bätzing — đã nhấn mạnh cam kết của Đức Leo đối với một "Giáo hội đồng nghị", được thể hiện trong bài phát biểu công khai đầu tiên của ngài. Họ lập luận rằng cuộc bầu ngài đã tạo ra động lực mới cho những nỗ lực thành lập một cơ quan đồng nghị quốc gia tại Đức.

Những người khác thì không chắc chắn như vậy. Giám mục Franz-Josef Overbeck của Essen mô tả Đức Leo XIV là "dè dặt" về các vấn đề được thảo luận ở Đức.

"Chúng ta thực sự đang ở một thế giới khác với thế giới mà ngài đã trải qua ở Peru", Overbeck nói, ám chỉ đến những năm tháng của vị giáo hoàng với tư cách là một linh mục truyền giáo dòng Augustinô và sau đó là giám mục tại quốc gia Mỹ Latinh này.

Giám mục Norbert Strotmann sinh ra ở Đức, người từng giữ chức tổng thư ký của hội đồng giám mục Peru từ năm 2017 đến năm 2023, cho biết ngài không mong đợi Đức Leo "đáp ứng các yêu cầu cải cách khu vực".

"Ngài đã trải nghiệm - ví dụ, liên quan đến hội đồng giám mục tại quê nhà Hoa Kỳ của ngài - việc đưa các luồng bảo thủ và tiến bộ lại với nhau khó khăn như thế nào", ngài bình luận. "Tôi không thể tưởng tượng được ngài sẽ thực hiện các bước đi khiến ngài mất đi sự ủng hộ của một phần tư hoặc một phần ba tín hữu".

Do đó, các cách giải thích đã không nhất quán - và chúng sẽ như vậy cho đến khi Đức Leo lên tiếng công khai hoặc có hành động thể hiện rõ quan điểm của ngài.

Tại sao Eichstätt được coi như một thách thức?

Trong một video ngày 24 tháng 6, nhà báo Công Giáo người Đức Benjamin Leven đã bình luận về cuộc tranh luận qua lại về lập trường của Đức Giáo Hoàng Leo về con đường đồng nghị.

Trong khi những người chỉ trích con đường đồng nghị chỉ ra chữ ký của vị giáo hoàng trên lá thư của Vatican, những người ủng hộ đã nhấn mạnh đến việc bổ nhiệm Giám mục Shane Mackinlay gần đây làm Tổng giám mục tiếp theo của Brisbane. Mackinlay là người quan sát tại hội nghị toàn thể cuối cùng của con đường đồng nghị và mô tả sự đóng góp của Giáo hội Đức vào quan điểm đồng nghị hoàn cầu do Đức Giáo Hoàng Phanxicô khởi xướng như là “một sự làm giàu lớn cho tất cả chúng ta”.

“Vậy Đức Giáo Hoàng Leo sẽ bổ nhiệm một nhà phê bình về con đường đồng nghị làm Giám mục của Eichstätt để không làm suy yếu thêm đội quân chỉ trích?” Leven hỏi. “Hay ngài sẽ bổ nhiệm một người ủng hộ? Cả hai đều được coi là một tuyên bố về chính sách của Giáo hội”.

“Bất kể điều này, quyết định này cũng có ý nghĩa vượt ra ngoài Eichstätt. Bất cứ ai được bổ nhiệm vào chức vụ tại Eichstätt trong mọi trường hợp đều được coi là ‘giám mục Leo’ đầu tiên của Đức”.

Leven lập luận rằng điều này vẫn đúng ngay cả khi Đức Giáo Hoàng Leo đã lấp đầy một giáo phận Đức khác còn trống, Münster, trước Eichstätt.

“Mặc dù giáo phận của một giám mục cũng đang trống ở Münster, nhưng hội kinh sĩ nhà thờ chính tòa ở đó sẽ bầu ra người chẵn chẵn đứng đầu mới. Mặt khác, ở Bavaria, việc bổ nhiệm chỉ nằm trong tay của riêng giáo hoàng”, Leven nói, ám chỉ đến sự khác biệt về khu vực trong việc bổ nhiệm giám mục ở Đức.

Giáo phận Eichstätt đã mời những người giáo dân trong tuần này lập hồ sơ lý tưởng cho giám mục tiếp theo của họ. Nhưng cuối cùng, giáo hoàng được tự do lựa chọn người mà ngài thích. Vì vậy, khi tên của Giám mục tiếp theo của Eichstätt xuất hiện trên bản tin hàng ngày của Vatican, sẽ không có gì nghi ngờ rằng đó là sự lựa chọn được cân nhắc của Đức Leo XIV.

Đức Giáo Hoàng có những lựa chọn nào?

Có lẽ điều hiển nhiên nhất mà Đức Giáo Hoàng Leo cần làm là bổ nhiệm một người tương tự như GM Hanke.

Nếu Giám mục Hanke bác bỏ những diễn biến theo cách thức Con đường Đồng nghị, thì suy nghĩ có thể đi theo hướng đó, thì người kế nhiệm ngài cũng vậy. Theo cách đó, Đức Leo sẽ duy trì sự chia rẽ hiện tại giữa 4 chống 23 giám mục giáo phận Đức so với Con đường Đồng nghị.

Nhiều nhà quan sát sẽ coi đây là tín hiệu của sự tiếp nối. Nhưng những người ủng hộ Con đường Đồng nghị có thể hiểu đây là dấu hiệu ban đầu cho thấy sự không ủng hộ từ Đức Leo.

Một lựa chọn khác là vị giáo hoàng bổ nhiệm một người say mê Con đường Đồng nghị vào

tòa Eichstätt. Một ứng viên như vậy có lẽ sẽ dễ tìm hơn và có thể giúp Đức Leo giành được thiện chí từ giới tinh hoa tôn giáo của Đức.

Điều này sẽ không làm thay đổi đáng kể sự cân bằng trong Giáo hội Đức vì vẫn có ba giám mục đóng vai trò là đối trọng với đa số thúc đẩy một cơ quan đồng nghị quốc gia mới. Một cơ quan như vậy có thể đòi hỏi sự ủng hộ nhất trí của các giám mục trong nước để hoạt động với tính hợp pháp hoàn toàn.

Nhưng Đức Giáo Hoàng Leo không bị giới hạn trong hai lựa chọn — ủng hộ hoặc phản đối Con đường Đồng nghị. Ngài có thể chọn một ứng viên có cách tiếp cận hỗn hợp. Ví dụ, giám mục mới có thể đồng ý tham gia ủy ban đồng nghị và cơ quan đồng nghị quốc gia trong tương lai, nhưng sử dụng vị trí của chúng để ủng hộ việc đổi mới tinh thần được coi trọng như thay đổi cấu trúc trong dự án Con đường Đồng nghị.

Các giám mục có hồ sơ hỗn hợp tồn tại trong Giáo hội Đức. Ví dụ, Tổng giám mục Herwig Gössl của Bamberg là một trong 21 giám mục đã bỏ phiếu "không" cho một văn bản theo đường lối của hội đồng kêu gọi thay đổi cách tiếp cận của Giáo hội đối với đạo đức tình dục. Văn bản này đã bị loại bỏ sau khi không đạt được đa số hai phần ba cần thiết trong số các giám mục, gây ra các cuộc biểu tình tại hội trường. Tuy nhiên, Gössl đã tán thành một nghị quyết khác kêu gọi "đánh giá lại vấn đề đồng tính luyến ái trong Huấn quyền" và là thành viên của ủy ban đồng nghị.

Nếu Đức Giáo Hoàng Leo quyết định đưa ra một lựa chọn tinh tế hơn, ngài có thể tránh được phép thử dường như được đưa ra bởi việc trống tòa của Eichstätt, duy trì sự mơ hồ chiến lược có chủ ý xung quanh quan điểm của ngài.

Các giám mục Đức đã gặp ngài mô tả Đức Leo XIV là một người biết lắng nghe và nỗ lực để hiểu những quan điểm xa lạ. Với sự nhấn mạnh ban đầu của ngài về chủ đề hiệp nhất, bản năng của ngài có thể là dành nhiều thời gian hơn, tổ chức nhiều cuộc nói chuyện hơn và nỗ lực hơn nữa để xác định tiếng nói chung giữa Rome và Giáo hội Đức.

Việc trì hoãn các quyết định có thể khiến cả những người chỉ trích và những người ủng hộ con đường đồng nghị thất vọng. Tuy nhiên, Đức Giáo Hoàng Leo có thể tin rằng mục tiêu thúc đẩy sự hiệp nhất sẽ đạt được tốt hơn nếu tránh các quyết định gây chia rẽ ngay từ đầu triều đại của ngài.

Nhưng xét đến việc chúng ta biết rất ít về một giáo hoàng mới trở thành giám mục cách đây hơn 10 năm và là Hồng Y chưa đầy hai năm, chúng ta cần nhiều bằng chứng hơn trước khi có thể đưa ra những dự đoán chắc chắn về mối quan hệ của ngài với Giáo hội Đức

Bài giảng của Đức Giáo Hoàng trong lễ truyền chức 32 linh mục vào ngày lễ Thánh Tâm

(Ngày 27/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 27/06/25 cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói rằng: "Những gì tôi phải nói thì đơn giản, nhưng tôi cho rằng nó quan trọng đối với tương lai của anh em và tương lai của những linh hồn được giao phó cho anh em chăm sóc."

Thực vậy, vào ngày 27 tháng 6 năm 2025, lễ trọng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã truyền chức 32 linh mục mới từ khắp các châu lục trong một Thánh lễ được cử hành với 5,500 linh mục tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô. Trong bài giảng của ngài vào ngày lễ này, đánh dấu "Ngày thánh hóa các linh mục" của Giáo Hội Công Giáo, Đức Giáo Hoàng đã kêu gọi sự hiệp nhất, chủ đề trong khẩu hiệu giám mục của ngài.

Đây là nhóm linh mục thứ hai mà Đức Giáo Hoàng Leo đã truyền chức kể từ khi được bầu lên Tòa thánh Phêrô.

Vương cung thánh đường Vatican được phủ bằng áo albs trắng cho buổi lễ vào sáng thứ Sáu, kết thúc "Năm thánh các linh mục" được tổ chức tại Rome trong tuần này.

Các linh mục mới đến từ nhiều quốc gia, bao gồm: Ý, Ấn Độ, Sri Lanka, Romania, Cộng hòa Trung Phi, Saint Vincent và Grenadines, Cameroon, Angola, Việt Nam, Ethiopia, Tanzania, Ghana, Nigeria, Hàn Quốc, Mexico, Uganda, Úc, Brazil, Croatia, Slovakia, Ukraine và Papua New Guinea.

Sau đây là nguyên văn bài giảng của ngài dựa vào bản tiếng Anh của Tòa Thánh:

~

Hôm nay, Lễ trọng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, Ngày cầu nguyện cho việc thánh hóa các linh mục, chúng ta cử hành Bí tích Thánh Thể này với niềm vui lớn lao như một phần của Năm Thánh Linh mục.

Trước hết, các anh em linh mục thân mến, tôi muốn nói một lời với anh em, những người đã đi qua Cửa Thánh để cầu nguyện tại mộ của Thánh Phêrô Tông đồ và một lần nữa nhúng áo rửa tội và áo linh mục của anh em vào Trái Tim của Đấng Cứu Thế. Đối với một số người trong anh em, điều này xảy ra vào một ngày đặc biệt trong cuộc đời anh em: ngày anh em được thụ phong.

Nói về Trái Tim Chúa Kitô trong bối cảnh này là suy gẫm về toàn bộ màu nhiệm nhập thể, từ nạn và phục sinh của Chúa, được giao phó cho chúng ta theo một cách đặc biệt, để chúng ta có thể làm cho màu nhiệm này hiện diện trong thế giới của chúng ta. Dưới ánh sáng của các

bài đọc mà chúng ta vừa nghe, chúng ta hãy suy gẫm về cách chúng ta có thể đóng góp vào công trình cứu rỗi này.

Trong bài đọc thứ nhất, tiên tri Ezekiel mô tả Thiên Chúa như một người chăn chiên canh chừng đàn chiên của mình, đếm từng con một. Người tìm kiếm những con chiên lạc, băng bó những con bị thương và củng cố những con yếu đuối và bệnh tật (x. *Ed* 34:11-16). Do đó, Người nhắc nhở chúng ta, trong thời đại xung đột rộng lớn và tàn khốc này, rằng tình yêu của Thiên Chúa không có giới hạn. Chúng ta được kêu gọi để cho mình được ôm ấp và định hình bởi tình yêu đó, và nhận ra rằng trong mắt Thiên Chúa - và cả chúng ta nữa - không có chỗ cho sự chia rẽ và hận thù dưới bất cứ hình thức nào.

Trong bài đọc thứ hai (x. *Rm* 5:5-11), Thánh Phaolô nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa đã hòa giải chúng ta với Người "khi chúng ta còn yếu đuối" (câu 6) và "tội lỗi" (câu 8), và khuyên chúng ta hãy phó thác bản thân, trên con đường hoán cải hằng ngày, cho sức mạnh biến đổi của Chúa Thánh Thần ngự trong lòng chúng ta. Niềm hy vọng của chúng ta dựa trên sự hiểu biết rằng Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi chúng ta: Người luôn ở bên chúng ta. Đồng thời, chúng ta được kêu gọi hợp tác với Người, trên hết là đặt Bí tích Thánh Thể vào trung tâm cuộc sống của chúng ta, vì đó là “nguồn mạch và đỉnh cao của đời sống Kitô hữu” (Công Đồng Chung Vatican II, Hiến chế tín lý *Lumen Gentium*, 11). Sau đó, “qua việc lãnh nhận các bí tích cách hiệu quả, và đặc biệt là qua việc thực hành thường xuyên bí tích sám hối” (Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis*, 18), và cuối cùng qua lời cầu nguyện, suy niệm lời Chúa và thực hành đức bác ái, để trái tim chúng ta ngày càng gần gũi hơn với trái tim của “Cha của lòng thương xót” (ibid.).

Điều này đưa chúng ta đến với Tin Mừng hôm nay (x. *Lc* 15:3-7), nói về niềm vui của Thiên Chúa – và của mọi mục tử yêu thương theo cách của Trái tim Người – khi một trong những con chiên của Người trở về với đàn chiên. Chúng ta được kêu gọi thực hành đức bác ái mục vụ với tình yêu quảng đại, giống như tình yêu của Chúa Cha, và nuôi dưỡng trong lòng mình ước muốn không ai bị mất (x. *Ga* 6:39) nhưng mọi người, cũng thông qua thừa tác vụ của chúng ta, có thể biết đến Chúa Kitô và có được sự sống vĩnh cửu trong Người (x. *Ga* 6:40). Chúng ta được kêu gọi đào sâu sự gần gũi của mình với Chúa Giêsu (x. *Presbyterorum Ordinis*, 14) và trở thành nguồn hòa hợp giữa các anh em linh mục của chúng ta. Chúng ta làm như vậy bằng cách mang trên vai những người đã mất, ban sự tha thứ cho những người đã sai lầm, tìm kiếm những người đã đi lạc hoặc bị bỏ lại phía sau, và chăm sóc những người đau khổ về thể xác hoặc tinh thần. Và để làm tất cả những điều này trong một sự trao đổi tình yêu vĩ đại, tuôn chảy từ cạnh sườn bị đâm thấu của Chúa chịu đóng đinh, ôm trọn mọi người và tràn ngập toàn thể giới. Vì, theo lời Đức Giáo Hoàng Phanxicô, “cạnh sườn bị thương của Chúa Kitô tiếp tục tuôn trào dòng suối không bao giờ cạn kiệt Người không bao giờ qua đi, nhưng luôn luôn hiện diện và ban ơn cho tất cả những ai muốn yêu thương như Người đã làm. Vì chỉ có tình yêu của Người mới có thể mang lại một nhân loại mới” (Thông điệp *Dilexiti* số 219).

Thừa tác vụ linh mục là một trong những công việc thánh hóa và hòa giải để xây dựng Thân

thể Chúa Kitô trong sự hiệp nhất (x. *Lumen Gentium*, 7). Vì lý do này, Công đồng Vatican II đã khuyên các linh mục hãy nỗ lực hết sức để “dẫn dắt mọi người đến sự hiệp nhất của đức ái” (*Presbyterorum Ordinis*, 9), hòa giải những khác biệt để “không ai... cảm thấy bị bỏ rơi” (ibid.). Công đồng cũng khuyến khích các linh mục duy trì sự hiệp nhất với giám mục của mình và trong linh mục đoàn (ibid., 7-8). Vì chúng ta càng hiệp nhất với nhau, chúng ta càng có thể dẫn dắt những người khác đến với đàn chiên của Người Chăn Lành và sống như anh chị em trong một ngôi nhà của Chúa Cha.

Thánh Augustinô, trong bài giảng nhân ngày kỷ niệm thụ phong linh mục của mình, đã nói về hoa trái vui mừng của sự hiệp thông, hiệp nhất các tín hữu, linh mục và giám mục, dựa trên sự công nhận rằng tất cả chúng ta đều được cứu chuộc và được cứu bởi cùng một lòng thương xót nhân hậu của Thiên Chúa. Trong bối cảnh đó, ngài đã nói những lời nổi tiếng: “Vì anh em, tôi là giám mục, với anh em, tôi là Kitô hữu” (*Bài giảng* 340, 1).

Trong Thánh lễ long trọng khai mạc Triều đại Giáo hoàng của mình, tôi đã nói trước dân Chúa về mong muốn lớn lao của tôi đối với “một Giáo hội hiệp nhất, một dấu chỉ của sự hiệp nhất và hiệp thông, trở thành men cho một thế giới hòa giải” (ngày 18 tháng 5 năm 2025). Hôm nay, tôi chia sẻ mong muốn này một lần nữa với tất cả anh em. Được hòa giải với nhau, được hiệp nhất và biến đổi bởi tình yêu tuôn tràn từ Trái tim Chúa Kitô, chúng ta hãy cùng nhau khiêm nhường và kiên quyết bước theo bước chân của Người, vững vàng trong đức tin và cởi mở với tất cả mọi người trong đức ái. Chúng ta hãy mang hòa bình của Chúa Phục sinh đến thế giới của chúng ta, với sự tự do nảy sinh từ sự hiểu biết rằng chúng ta đã được yêu thương, được chọn và được Chúa Cha sai đến.

Bây giờ, trước khi kết thúc, tôi muốn nói đôi lời với anh em, những người được thụ phong thân mến, những người trong vài phút nữa, qua sự đặt tay của giám mục và sự tuôn đổ mới của Chúa Thánh Thần, sẽ trở thành linh mục. Những gì tôi phải nói thì đơn giản, nhưng tôi coi đó là điều quan trọng đối với tương lai của anh em và tương lai của những linh hồn được giao phó cho anh em chăm sóc.

Hãy yêu mến Chúa và anh chị em mình, và hãy hiến thân cho họ một cách quảng đại. Hãy sốt sắng trong việc cử hành các bí tích, trong lời cầu nguyện, đặc biệt là trong việc tôn thờ trước Thánh Thể, và trong thừa tác vụ của mình. Hãy gần gũi với đàn chiên của mình, hãy tự do dành thời gian và sức lực của mình cho mọi người, không giữ lại và không thiên vị, như cạnh sườn bị đâm thấu của Chúa Giêsu chịu đóng đinh và tấm gương của các thánh dạy chúng ta làm. Hãy nhớ rằng Giáo hội, trong hai ngàn năm lịch sử của mình, đã có - và ngày nay vẫn tiếp tục có - những tấm gương tuyệt vời về sự thánh thiện của linh mục. Ngay từ những cộng đồng đầu tiên, Giáo hội đã nuôi dưỡng những linh mục là những vị tử đạo, những tông đồ không biết mệt mỏi, những nhà truyền giáo và những nhà vô địch của lòng bác ái. Hãy trân trọng kho báu này: học hỏi những câu chuyện của họ, nghiên cứu cuộc sống và công việc của họ, noi theo các nhân đức của họ, được truyền cảm hứng từ lòng nhiệt thành của họ, và thường xuyên và liên tục cầu xin sự chuyển cầu của họ! Thế giới ngày nay thường đưa ra những mô hình thành công và uy tín đáng ngờ và ngắn ngủi. Đừng để mình bị lừa! Thay vào

đó, hãy nhìn vào tấm gương vững chắc và sự phong phú tông đồ, thường ẩn giấu và khiêm tốn, của những người, với đức tin và sự tận tụy, đã dành cả cuộc đời để phục vụ Chúa và anh chị em của họ. Hãy giữ cho ký ức về họ luôn sống động bằng chính tấm gương trung thành của anh em.

Bây giờ, chúng ta hãy phó thác bản thân cho sự bảo vệ yêu thương của Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ của các linh mục và Mẹ của hy vọng. Xin Mẹ hướng dẫn và nâng đỡ các bước chân của chúng ta, để mỗi ngày chúng ta có thể uốn nắn trái tim mình gần hơn với trái tim của Chúa Kitô, Đấng chấn chiến tối cao và vĩnh cửu.

Đức Giáo Hoàng ủng hộ nỗ lực hiệp thông hữu hình hoàn toàn với Chính thống giáo

(Ngày 28/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 28/06/25, tường trình rằng: Nhân ngày lễ Thánh Phêrô và Phaolô, phái đoàn Chính thống giáo đã có chuyến thăm truyền thống. Đức Giáo hoàng Leo cho biết ngài "mở lòng đón nhận những gợi ý" về con đường hướng tới sự hiệp nhất.

“Khi tôi nghĩ lại với lòng biết ơn về những tiến triển đã đạt được cho đến nay, tôi đảm bảo với anh chị em rằng tôi mong muốn kiên trì trong nỗ lực khôi phục sự hiệp thông hữu hình hoàn toàn giữa các Giáo hội của chúng ta”, Đức Leo XIV đã nói như vậy khi tiếp một phái đoàn từ Tòa Thượng phụ Đại kết Constantinople, do Đức Thượng phụ Chính thống giáo Bartholomew cử đến, vào ngày 28 tháng 6 năm 2025.

Một chuyến thăm từ Tòa Thượng phụ là truyền thống vào ngày lễ Thánh Phêrô và Phaolô, ngày 29 tháng 6. Giáo Hội Công Giáo sau đó cử một phái đoàn đến Chính thống giáo vào ngày 30 tháng 11, lễ Thánh Anrê.

Trong bài phát biểu của ngài, Đức Giáo Hoàng không đề cập về chuyến đi có thể đến Thổ Nhĩ Kỳ trong năm nay để kỷ niệm 1,700 năm Công đồng Nicaea, nhưng các vị khách của ngài đã nói về điều đó.

Phái đoàn Chính thống giáo do Đức Tổng Giám Mục Emmanuel của Chalcedon, chủ tịch Ủy ban Công đồng của Tòa Thượng phụ Đại kết về Quan hệ với Giáo Hội Công Giáo, dẫn đầu.

"Cởi mở đối với các đề xuất"

Đức Giáo Hoàng đã nói về việc củng cố mối quan hệ giữa các Giáo Hội Công Giáo và Chính thống giáo:

Sau nhiều thế kỷ bất đồng và hiểu lầm, việc nối lại cuộc đối thoại chân chính giữa các Giáo

hội chị em của Rome và Constantinople đã trở nên khả thi thông qua các bước đi dũng cảm và có tầm nhìn xa của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI và Đức Thượng phụ Đại kết Athenagoras. Những vị kế nhiệm đáng kính của các ngài tại các Tòa giám mục Rome và Constantinople đã theo đuổi con đường hòa giải tương tự với niềm tin, do đó củng cố thêm mối quan hệ chặt chẽ của chúng ta.

Ở đây tôi muốn nhắc đến chứng tá về sự gắn gũi chân thành với Giáo Hội Công Giáo do Đức Thượng phụ Đại kết, Đức Thượng phụ Bartholomew, thể hiện qua sự tham gia đích thân của ngài trong lễ tang của cố Giáo hoàng Phanxicô, và một lần nữa tại Thánh lễ khai mạc Triều đại Giáo hoàng của tôi.

Đức Giáo Hoàng thứ 267 đã bày tỏ mong muốn đi theo bước chân hướng tới sự hiệp nhất, ngài nói rằng, "Mục tiêu này chỉ có thể đạt được, với sự giúp đỡ của Thiên Chúa, thông qua cam kết liên tục lắng nghe một cách tôn trọng và đối thoại huynh đệ".

Vì lý do này, tôi luôn sẵn sàng lắng nghe mọi đề xuất mà anh chị em có thể đưa ra về vấn đề này, luôn tham khảo ý kiến của các anh em Giám mục của Giáo Hội Công Giáo, những người, theo cách riêng của mình, chia sẻ với tôi trách nhiệm về sự hiệp nhất hoàn toàn và hữu hình của Giáo hội (xem Công đồng chung Vatican II, Hiến chế tín lý *Lumen Gentium*, 23).

Một chuyến đi đến Thổ Nhĩ Kỳ có vẫn đang được lên kế hoạch không?

Thượng phụ Bartholomew, người đã đến Rome ở tuổi 85 để dự tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào ngày 26 tháng 4 và tham dự Thánh lễ nhậm chức giáo hoàng của Đức Leo vào ngày 18 tháng 5.

Thượng phụ đã nhiều lần đề cập đến việc Đức Leo tiếp tục kế hoạch mà Thượng phụ và Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã lập ra để cùng nhau kỷ niệm Công đồng Nicaea.

Một chuyến đi đến Iznik, địa điểm của thành phố cổ Nicaea, cách Istanbul khoảng 130 km về phía đông nam, là mong muốn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho lễ kỷ niệm này. Chuyến đi ban đầu được lên kế hoạch vào khoảng ngày 25 tháng 5, nhưng cái chết của vị giáo hoàng người Argentina và việc Đức Leo XIV được bầu vào đầu tháng 5 đã buộc dự án phải hoãn lại.

Tuy nhiên, vào ngày 12 tháng 5, bốn ngày sau khi được bầu, Đức Leo XIV đã nói với các nhà báo đưa tin về mật nghị rằng ngài có ý định đến thăm Nicaea. Chúng tôi đang chuẩn bị cho chuyến đi, ngài đảm bảo với họ, để trả lời các câu hỏi của họ về kế hoạch của Đức Phanxicô.

Mặc dù Tòa thánh chưa xác nhận chuyến đi (và thậm chí chưa được xác nhận dưới thời Đức Phanxicô), Đức Tổng Giám mục Emmanuel của Chalcedon đã gợi ý trong bài phát biểu của ngài vào thứ Bảy rằng chuyến đi vẫn sẽ diễn ra. Ngài đã đề cập đến chuyến thăm của Đức Giáo Hoàng đến trụ sở của Tòa Thượng phụ Đại kết ở Phanar và lễ tưởng niệm chung với Đức Bartholomew ở Iznik, nhưng không nêu rõ ngày tháng.

Bản thân Đức Bartholomew đã ít nhất hai lần nói về chuyến đi diễn ra vào tháng 11 cho lễ Thánh Anrê. Chuyến đi có thể là chuyến đi đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

Diễn từ của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Ngỏ với Phái đoàn của Tòa Thượng phụ Đại kết, nhân dịp Lễ trọng kính Thánh Phêrô và Phaolô

(Ngày 28/Jun/2025)

*Thưa Các Đức Tổng Giám Mục,
Anh em thân mến trong Chúa Kitô,*

Tôi đặc biệt vui mừng được chào đón, lần đầu tiên sau khi được bầu làm Giám mục Rôma và là người kế nhiệm Thánh Phêrô, Phái đoàn này đại diện cho Giáo hội chị em Constantinople khi chúng ta cử hành Lễ Thánh Phêrô và Phaolô, Bồn mạng của Giáo hội Rôma. Việc trao đổi Phái đoàn theo truyền thống giữa hai Giáo hội nhân dịp lễ Thánh Bồn mạng của họ là dấu hiệu của sự hiệp thông sâu sắc đã tồn tại giữa chúng ta và là sự phản ánh mối liên kết huynh đệ đã gắn kết các Thánh Tông đồ Phêrô và Anrê.

Sau nhiều thế kỷ bất đồng và hiểu lầm, việc nối lại đối thoại chân thành giữa các Giáo hội chị em ở Rome và Constantinople đã trở nên khả thi thông qua các bước đi dũng cảm và có tầm nhìn xa của Đức Giáo Hoàng Phaolô VI và Đức Thượng phụ Đại kết Athenagoras. Những vị kế nhiệm đáng kính của các ngài tại Tòa thánh Rome và Constantinople đã theo đuổi con đường hòa giải tương tự với niềm tin, qua đó củng cố thêm mối quan hệ chặt chẽ của chúng ta. Ở đây, tôi muốn nhắc đến chứng tá về sự gần gũi chân thành với Giáo Hội Công Giáo do Đức Thượng phụ Đại kết, Đức Bartholomew, thể hiện qua sự tham gia đích thân của ngài trong lễ tang của Đức cố Giáo hoàng Phanxicô, và một lần nữa tại Thánh lễ khai mạc Triều đại Giáo hoàng của tôi.

Khi tôi nghĩ lại với lòng biết ơn về những tiến triển đã đạt được cho đến nay, tôi đảm bảo với anh em rằng tôi mong muốn kiên trì trong nỗ lực khôi phục sự hiệp thông hữu hình hoàn toàn giữa các Giáo hội của chúng ta. Việc đạt được mục tiêu này chỉ có thể đạt được, với sự giúp đỡ của Chúa, thông qua cam kết liên tục lắng nghe một cách tôn trọng và đối thoại huynh đệ. Vì lý do này, tôi luôn sẵn sàng lắng nghe mọi đề xuất mà anh em có thể đưa ra về vấn đề này, luôn tham khảo ý kiến của các anh em Giám mục Công Giáo, những người, theo cách riêng của mình, chia sẻ với tôi trách nhiệm về sự hiệp nhất hoàn toàn và hữu hình của Giáo hội (xem Công đồng chung Vatican II, Hiến chế tín lý *Lumen Gentium*, 23).

Thưa Các Đức Tổng Giám Mục, những người anh em thân mến trong Chúa Kitô, tôi chân thành cảm ơn anh em đã hiện diện tại Rome trong dịp long trọng này. Tôi xin anh em vui lòng chuyển lời chào nồng nhiệt của tôi đến Đức Thượng phụ Bartholomew và các thành viên của Thánh Thượng Hội đồng, cùng với lòng biết ơn của tôi vì đã cử một Phái đoàn một lần nữa trong năm nay. Xin các Thánh Phêrô và Phaolô, Thánh Anrê và Thánh Mẫu Thiên Chúa,

những vị sống đời đời trong sự hiệp thông hoàn hảo của các thánh, đồng hành và nâng đỡ chúng ta trong những nỗ lực phục vụ Tin Mừng. Cảm ơn anh em!

Bài Giảng Của Đức Thánh Cha Lêô XIV Trong Thánh Lễ Và Nghi Thức Làm Phép Dây Pallium Cho Các Tân Tổng Giám Mục

(Ngày 29/Jun/2025)

Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Chúa Nhật, ngày 29 tháng 6 năm 2025

Anh chị em thân mến,

Hôm nay chúng ta mừng lễ hai anh em trong đức tin, Phêrô và Phaolô, những người mà chúng ta tôn kính như những trụ cột của Giáo hội và tôn kính như những vị bổn mạng của giáo phận và thành phố Rôma.

Câu chuyện về hai vị Tông đồ này có nhiều điều muốn nói với chúng ta, cộng đồng các môn đệ của Chúa, khi chúng ta thực hiện cuộc hành hương của mình trong thế giới ngày nay. Sau khi suy gẫm, tôi muốn nhấn mạnh đến hai khía cạnh cụ thể trong đức tin của các ngài: *sự hiệp thông trong giáo hội và sức sống của đức tin*.

Đầu tiên, *sự hiệp thông trong giáo hội*. Phụng vụ hôm nay nhắc nhở chúng ta về cách các thánh Phêrô và Phaolô được kêu gọi chia sẻ một số phận duy nhất, đó là tử đạo, điều đã kết hợp các ngài một cách dứt khoát với Chúa Kitô. Trong bài đọc thứ nhất, chúng ta thấy Phêrô trong tù chờ phán xét (x. *Công vụ* 12:1-11). Trong bài đọc thứ hai, Tông đồ Phaolô, cũng bị xiềng xích, nói với chúng ta, theo một kiểu di chúc và di chúc cuối cùng, rằng máu của ngài sắp đổ ra và dâng lên Thiên Chúa (x. *2 Tm* 4:6-8, 17-18). Hai thánh Phêrô và Phaolô đều sẵn sàng hy sinh mạng sống vì Tin Mừng.

Tuy nhiên, sự hiệp thông này của hai vị Tông đồ trong một lời tuyên xưng đức tin là kết thúc một hành trình dài mà mỗi vị đều đón nhận đức tin và sống sứ vụ tông đồ theo cách riêng của mình. Tình anh em của các ngài trong Chúa Thánh Thần không xóa bỏ hoàn cảnh khác biệt của các ngài. Simon là một ngư dân từ Galilê, trong khi Saul được học hành bài bản và là thành viên của nhóm Pharisiêu. Phêrô ngay lập tức từ bỏ mọi thứ để theo Chúa, trong khi Phaolô lại ngược đãi các Kitô hữu trước cuộc gặp gỡ thay đổi cuộc đời của ngài với Chúa Kitô phục sinh. Phêrô chủ yếu rao giảng cho người Do Thái, trong khi Phaolô được thúc đẩy để mang Tin Mừng đến cho dân ngoại.

Như chúng ta đã biết, hai vị đã bất đồng quan điểm về cách ứng xử đúng đắn với những người ngoại giáo trở lại, đến nỗi Phaolô nói với chúng ta rằng, "khi Cephas đến Antioch, tôi đã phản đối ông ngay trước mặt ông, vì ông đã tự kết án mình" (*Gl* 2:11). Tại Công đồng Jerusalem, hai vị Tông đồ đã một lần nữa tranh luận về vấn đề này.

Các bạn thân mến, lịch sử của Phêrô và Phaolô cho chúng ta thấy rằng sự hiệp thông mà Chúa kêu gọi chúng ta là sự hợp nhất của những tiếng nói và tính cách không loại trừ quyền tự do của bất cứ ai. Các vị thánh bổn mạng của chúng ta đã đi theo những con đường khác nhau, có những ý tưởng khác nhau và đôi khi tranh luận với nhau một cách thẳng thắn theo tinh thần truyền giáo. Tuy nhiên, điều này không ngăn cản họ sống *concordia apostolorum* [hòa thuận các tông đồ], nghĩa là sự hiệp thông sống động trong Chúa Thánh Thần, sự hòa hợp hiệu quả trong sự đa dạng. Như Thánh Augustinô đã nhận xét, “lễ của hai vị Tông đồ được cử hành vào một ngày. Các ngài cũng là một. Vì mặc dù các ngài bị tử đạo vào những ngày khác nhau, các ngài vẫn là một” (*Bài giảng 295, 7.7*).

Tất cả những điều này mời gọi chúng ta suy gẫm về bản chất của sự hiệp thông trong giáo hội. Được đánh thức bởi sự linh hứng của Chúa Thánh Thần, nó hợp nhất những khác biệt và xây dựng những cây cầu hiệp nhất nhờ vào sự đa dạng phong phú của các đặc sủng, ân huệ và thừa tác vụ. Điều quan trọng là chúng ta phải học cách trải nghiệm sự hiệp thông theo cách này — như sự hiệp nhất trong sự đa dạng — để các ân huệ khác nhau, được hợp nhất trong một lời tuyên xưng đức tin, có thể thúc đẩy việc rao giảng Tin Mừng. Chúng ta được kêu gọi kiên trì trên con đường này, noi gương hai Thánh Phêrô và Phaolô, vì tất cả chúng ta đều cần loại tình huynh đệ đó. Toàn thể Giáo hội cần tình huynh đệ, điều này phải hiện diện trong mọi mối quan hệ của chúng ta, dù là giữa giáo dân và linh mục, linh mục và giám mục, giám mục và Giáo hoàng. Tình huynh đệ cũng cần thiết trong việc chăm sóc mục vụ, đối thoại đại kết và mối quan hệ hữu nghị mà Giáo hội mong muốn duy trì với thế giới. Vậy thì chúng ta hãy nỗ lực biến những khác biệt của mình thành một xường hiệp nhất và hiệp thông, của tình huynh đệ và hòa giải, để mọi người trong Giáo hội, mỗi người với lịch sử bản thân của mình, có thể học cách bước đi bên nhau.

Hai Thánh Phêrô và Phaolô cũng thách thức chúng ta suy nghĩ về *sức sống của đức tin*. Trong cuộc sống của mình như những môn đệ, chúng ta luôn có nguy cơ rơi vào lối mòn, thói quen, xu hướng tuân theo những kế hoạch mục vụ cũ mà không trải nghiệm sự đổi mới nội tâm và sẵn sàng đáp ứng những thách thức mới. Tuy nhiên, hai vị Tông đồ có thể truyền cảm hứng cho chúng ta bằng tấm gương cởi mở với sự thay đổi, với những sự kiện, cuộc gặp gỡ và tình huống cụ thể mới trong đời sống cộng đồng của các ngài, và bằng sự sẵn sàng xem xét những cách tiếp cận mới đối với công cuộc truyền giáo để ứng phó với những vấn đề và khó khăn mà anh chị em chúng ta trong đức tin nêu ra.

Trọng tâm của Tin Mừng hôm nay là câu hỏi mà Chúa Giêsu đã hỏi các môn đệ của Người. Hôm nay, Người hỏi chúng ta cùng một câu hỏi đó, thách thức chúng ta xem xét liệu đời sống đức tin của chúng ta có giữ được năng lượng và sức sống của nó không, và liệu ngọn lửa trong mối quan hệ của chúng ta với Chúa có còn cháy sáng không: “Các con bảo Thầy là ai?” (*Mt 16:15*).

Mỗi ngày, tại mỗi thời điểm trong lịch sử, chúng ta phải luôn ghi nhớ câu hỏi này trong lòng. Nếu chúng ta muốn giữ gìn bản sắc của mình như các Kitô hữu từ việc bị thu hẹp thành tàn tích của quá khứ, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc nhở chúng ta, điều quan trọng

là phải vượt qua đức tin mệt mỏi và trì trệ. Chúng ta cần tự hỏi: Chúa Giêsu Kitô là ai đối với chúng ta ngày nay? Người chiếm vị trí nào trong cuộc sống của chúng ta và trong cuộc sống của Giáo hội? Làm thế nào chúng ta có thể làm chứng cho niềm hy vọng này trong cuộc sống hàng ngày của mình và công bố nó cho những người chúng ta gặp gỡ?

Anh chị em thân mến, việc thực hành sự biện phân nảy sinh từ những câu hỏi này có thể giúp đức tin của chúng ta và đức tin của Giáo hội liên tục được đổi mới và tìm ra những con đường mới và cách tiếp cận mới để rao giảng Tin Mừng. Điều này, cùng với sự hiệp thông, phải là mong muốn lớn nhất của chúng ta. Hôm nay, tôi muốn nói riêng với Giáo hội tại Rome, vì trên hết, Giáo hội được kêu gọi trở thành dấu chỉ của sự hiệp nhất và hiệp thông, một Giáo hội rực cháy với đức tin sống động, một cộng đồng các môn đệ làm chứng cho niềm vui và sự an ủi của Tin Mừng ở bất cứ nơi nào mọi người tìm thấy chính mình.

Trong niềm vui của sự hiệp thông mà cuộc sống của hai Thánh Phêrô và Phaolô mời gọi chúng ta vun đắp, tôi xin chào các anh em Tổng giám mục của tôi, những người hôm nay nhận được Pallium. Anh em thân mến, dấu hiệu này của trách nhiệm mục vụ được giao phó cho anh em cũng thể hiện sự hiệp thông của anh em với Giám mục Rôma, để trong sự hiệp nhất của đức tin Công Giáo, mỗi người trong anh em có thể xây dựng sự hiệp thông đó trong các Giáo hội địa phương của mình.

Tôi cũng muốn chào các thành viên của Thượng hội đồng Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine. Tôi cảm ơn anh em đã hiện diện ở đây và vì lòng nhiệt thành mục vụ của anh em. Xin Chúa ban bình an cho dân tộc anh em!

Và với lòng biết ơn sâu sắc, tôi chào Đoàn đại biểu của Tòa Thượng phụ Đại kết, được người anh em thân yêu của tôi, Đức Bartholomew, cử đến đây.

Anh em thân mến, được củng cố bởi chứng tá của các hai Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô, chúng ta hãy cùng nhau bước đi trong đức tin và sự hiệp thông và cầu xin sự chuyển cầu của các ngài cho chính chúng ta, cho thành phố Rôma, cho Giáo hội và cho toàn thể giới.

Thông điệp của Đức Giáo Hoàng Leo XIV trước và sau Kinh Truyền Tin

(Ngày 29/Jun/2025)

Kathleen N. Hattrup của tạp chí Aleteia, ngày 29/06/25, tường thuật lời của Đức Giáo Hoàng phát biểu trước khi đọc kinh Truyền tin, trứ Chúa nhật 29 tháng 6 năm 2025:

“Tôi muốn xác nhận trong ngày lễ trọng này rằng thừa tác vụ giám mục của tôi là phục vụ cho sự hiệp nhất, và rằng Giáo hội Rome cam kết... phục vụ trong tình yêu sự hiệp thông của tất cả các Giáo hội”.

Thực vậy, đối với một vị giáo hoàng có phương châm về sự hiệp nhất -- "*Trong một Chúa Kitô, chúng ta là một*" hoặc theo nghĩa đen hơn là "*Trong Ngài, một, [chúng ta là] một*" -- thì

không có gì ngạc nhiên khi sự hiệp nhất sẽ là ưu tiên trong triều đại giáo hoàng của ngài. Hôm nay, trong ngày lễ Thánh Phêrô và Phaolô này, Đức Giáo Hoàng Leo đã nhấn mạnh điều đó.

Đức Thánh Cha đã đề cập chuyên biệt đến *một nguồn hiệp nhất to lớn: sự tử đạo*.

Sự tử đạo được gọi là "chủ nghĩa đại kết bằng máu" và cũng là một yếu tố mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh, từng nói rằng Satan là nguồn gốc của sự chia rẽ và là "kẻ đang đàn áp các Kitô hữu ngày nay, kẻ đang xúc dầu cho chúng ta bằng (máu của) sự tử đạo. Hẳn biết rằng các Kitô hữu là môn đệ của Chúa Kitô và không quan tâm đến những khác biệt".

Đức Giáo Hoàng Leo cho biết sự tử đạo chung này là "sự hiệp nhất sâu sắc nhưng vô hình giữa các Giáo hội Kitô giáo vẫn chưa hiệp thông trọn vẹn và hữu hình".

Đức Giáo Hoàng đã đưa ra suy tư này sau khi cử hành Thánh lễ vào ngày lễ hai Thánh Phêrô và Phaolô và trước khi đọc Kinh Truyền tin vào buổi trưa.

Trong Thánh lễ, ngài nói: "Và với lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin chào Đoàn đại biểu của Tòa Thượng phụ Đại kết, được người anh em thân yêu của tôi, Đức Bartholomew, cử đến đây".

Sau đây nguyên văn thông điệp của ngài trước Kinh Truyền Tin:

~

Hôm nay là ngày lễ lớn của Giáo hội Rôma, được sinh ra từ chứng tá của các Tông đồ Phêrô và Phaolô, và được sinh hoa kết trái nhờ máu của các ngài và máu của nhiều vị tử đạo. Ngay cả ngày nay, trên khắp thế giới, vẫn còn những Kitô hữu được Tin mừng truyền cảm hứng để trở nên quảng đại và can đảm thậm chí hy sinh mạng sống của mình. Chúng ta có thể nói về một chủ nghĩa đại kết bằng máu, một sự hiệp nhất vô hình nhưng sâu sắc giữa các Giáo hội Kitô giáo vẫn chưa hiệp thông trọn vẹn và hữu hình. Tôi muốn xác nhận trong ngày lễ trọng này rằng thừa tác vụ giám mục của tôi là phục vụ cho sự hiệp nhất, và Giáo hội Rôma cam kết bằng máu của các Thánh Phêrô và Phaolô đã đổ ra để phục vụ trong tình yêu sự hiệp thông của tất cả các Giáo hội.

Tảng đá mà từ đó, Phêrô nhận được tên của ngài là Chúa Giêsu Kitô. Người là tảng đá bị những người thợ xây loại bỏ, mà Thiên Chúa đã biến thành đá góc tường. Chính Quảng trường này, và Vương cung thánh đường Giáo hoàng Thánh Phêrô và Thánh Phaolô, là dấu hiệu cho thấy sự đảo ngược đó vẫn tiếp diễn trong thời đại của chúng ta. Chúng ta tọa lạc ở ngoại ô thành phố, "Ngoài Tường Thành," như chúng ta vẫn nói ngày nay. Những gì có vẻ vĩ đại và vinh quang với chúng ta ngày nay, ban đầu đã bị từ chối và loại trừ vì nó trái ngược với suy nghĩ của thế gian này. Những ai theo Chúa Giêsu phải bước trên con đường của các Phúc thật, nơi mà sự nghèo khó về tinh thần, sự hiền lành, lòng thương xót, sự đói khát công lý và hòa bình thường gặp phải sự phản đối và thậm chí là sự ngược đãi. Tuy nhiên, vinh

quang của Chúa tỏa sáng nơi những người bạn của Người và tiếp tục định hình họ trên suốt chặng đường, đi từ sự hoán cải này đến sự hoán cải khác.

Anh chị em thân mến, tại phần mộ của các Tông đồ, nơi đã là đối tượng hành hương trong gần hai nghìn năm, chúng ta nhận ra rằng chúng ta cũng có thể đi từ sự hoán cải này đến sự hoán cải kia. Tân Ước không che giấu những sai lầm, xung đột và tội lỗi của những người mà chúng ta tôn kính là các Tông đồ vĩ đại nhất. Sự vĩ đại của họ được hình thành bởi sự tha thứ. Chúa Phục sinh đã vượt tới các ngài nhiều hơn một lần, để đưa các ngài trở lại con đường đúng đắn. Chúa Giêsu không bao giờ chỉ gọi một lần. Đó là lý do tại sao chúng ta luôn có thể hy vọng. Bản thân Năm Thánh là lời nhắc nhở về điều này.

Sự hiệp nhất trong Giáo hội và giữa các Giáo hội, các chị em và anh em thân mến, được nuôi dưỡng bằng sự tha thứ và tin tưởng lẫn nhau, bắt đầu từ gia đình và cộng đồng của chúng ta. Nếu Chúa Giêsu có thể tin tưởng chúng ta, chúng ta chắc chắn có thể tin tưởng lẫn nhau nhân danh Người. Xin các Thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô, cùng với Đức Trinh Nữ Maria, chuyển cầu cho chúng ta, để trong thế giới đầy thương tích này, Giáo hội luôn là ngôi nhà và trường học của sự hiệp thông.

Thông điệp sau Kinh Truyền Tin

Anh chị em thân mến,

Tôi xin cam kết cầu nguyện cho cộng đồng Trường trung học Barthélémy Boganda ở Bangui, Cộng hòa Trung Phi, nơi đang đau buồn sau vụ tai nạn thương tâm khiến nhiều học sinh tử vong và bị thương. Xin Chúa an ủi các gia đình và toàn thể cộng đồng!

Tôi gửi lời chào đến tất cả mọi người, đặc biệt các tín hữu ở Rome nhân ngày lễ các thánh bốn mạng của anh chị em! Tôi triu mến hướng về các cha xứ và tất cả các linh mục đang làm việc tại các giáo xứ ở Rome. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn và động viên vì sự phục vụ của các ngài.

Lễ này cũng đánh dấu cuộc quynh góp Đờng Xu Thánh Phêrô hằng năm, đây là dấu hiệu của sự hiệp thông với Đức Giáo Hoàng và sự tham gia vào chức vụ tông đồ của ngài. Tôi chân thành cảm ơn tất cả những người đã ủng hộ những bước đi đầu tiên của tôi với tư cách là Người kế vị Thánh Phêrô bằng những món quà của họ.

Tôi chúc lành cho tất cả những người tham gia sự kiện “Quo Vadis?”, diễn ra tại các địa điểm của Rôma liên quan đến hai Thánh Phêrô và Phaolô. Tôi muốn cảm ơn những người đã làm việc chăm chỉ để tổ chức sáng kiến này, vì nó giúp thúc đẩy và tôn vinh các vị thánh bốn mạng của Rome.

Tôi chào đón các tín hữu từ nhiều quốc gia đã đi cùng các Tổng giám mục của họ, những vị đã nhận được Pallium hôm nay. Tôi chào những người hành hương từ Ukraine — tôi luôn cầu

nguyện cho người dân Ukraine — từ Mexico, Croatia, Ba Lan, Hoa Kỳ, Venezuela, Brazil, Ca đoàn Thánh Phêrô và Phaolô từ Indonesia, cũng như nhiều tín hữu Eritrea sống ở Châu Âu; các nhóm từ Martina Franca, Pontedera, San Vendemiano và Corbetta; những người giúp lễ từ Santa Giustina in Colle và những người trẻ từ Sommariva del Bosco.

Tôi cảm ơn Pro Loco của Rome và các nghệ sĩ đã tạo ra màn trình diễn hoa tại Via della Conciliazione và Piazza Pio XII. Cảm ơn các bạn!

Tôi chào mừng các cộng tác viên Guanellian ở miền Trung và miền Nam nước Ý, Hiệp hội tình nguyện Chiari, những người đi xe đạp từ Fermo và Varese, nhóm thể thao Aniene 80 và những người hành hương từ “Connessione Spirituale”.

Các chị em và anh em, chúng ta hãy tiếp tục cầu nguyện để vũ khí có thể im lặng ở mọi nơi và hòa bình có thể đạt được thông qua đối thoại.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV cảnh cáo các tân tổng giám mục, trong đó, có Đức TGM Giuse Đặng Đức Ngân, về các kế hoạch mục vụ lặp lại mà không đổi mới

(Ngày 29/Jun/2025)

Victoria Cardiel của Phòng tin CNA ở Rome ngày 29 tháng 6 năm 2025, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã cảnh cáo các tân tổng giám mục vào hôm Chúa Nhật về việc tuân theo "các kế hoạch mục vụ cũ mà không trải nghiệm sự đổi mới nội tâm và sẵn sàng ứng phó với những thách thức mới".

Phát biểu vào Lễ trọng kính hai Thánh Phêrô và Phaolô — các vị thánh được Giáo Hội Công Giáo công nhận là trụ cột của đức tin và được tôn kính là bốn mạng của thành phố Rome — Đức Giáo Hoàng cũng kêu gọi duy trì sự hiệp nhất của giáo hội trong khi tôn trọng sự đa dạng.

“Các vị thánh bốn mạng của chúng ta đã đi theo những con đường khác nhau, có những ý tưởng khác nhau và đôi khi tranh luận với nhau một cách thẳng thắn theo tinh thần truyền giáo. Tuy nhiên, điều này không ngăn cản các ngài... một sự hiệp thông sống động trong Chúa Thánh Thần, một sự hòa hợp hiệu quả trong sự đa dạng”, Đức Giáo Hoàng nói.

Trong Thánh lễ tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, nơi ngài trao tặng dây pallium cho 54 vị tân tổng giám mục, trong đó có tám vị đến từ Hoa Kỳ và một vị đến từ Việt Nam, Đức TGM Giuse Đặng Đức Ngân, Đức Leo đã thúc giục các ngài “tìm ra những con đường mới và những cách tiếp cận mới để rao giảng Tin Mừng” bắt nguồn từ “những vấn đề và khó khăn” phát sinh từ cộng đồng đức tin của họ.

“Hai vị tông đồ... truyền cảm hứng cho chúng ta bằng tấm gương cởi mở với sự thay đổi, với

những sự kiện, cuộc gặp gỡ và tình huống cụ thể mới trong đời sống cộng đồng của các ngài, và bằng sự sẵn sàng xem xét những cách tiếp cận mới để truyền giáo nhằm ứng phó với những vấn đề và khó khăn do anh chị em chúng ta trong đức tin nêu ra”.

Sau bài giảng, các phó tế đã xuống mộ của Thánh Tông đồ Phêrô, nằm bên dưới Bàn thờ Ngai Tòa, để lấy những dây pallium mà Đức Giáo Hoàng đã ban phép.

Tránh thói quen và chủ nghĩa duy nghi lễ

Trong bài giảng của ngài, Đức Giáo Hoàng đã ca ngợi tấm gương của hai Thánh Phêrô và Phaolô, nhấn mạnh đến “sự hiệp thông trong giáo hội và sức sống của đức tin”. Ngài nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học cách sống hiệp thông như “sự hiệp nhất trong đa dạng — để các ân sủng khác nhau, hiệp nhất trong một lời tuyên xưng đức tin, có thể thúc đẩy việc rao giảng Tin Mừng”.

Đối với Đức Giáo Hoàng Leo, con đường hiệp thông trong giáo hội “được đánh thức bởi sự linh hứng của Chúa Thánh Thần, hiệp nhất những khác biệt và xây dựng những cây cầu hiệp nhất nhờ vào sự đa dạng phong phú của các đặc sủng, ân sủng và thừa tác vụ”.

'Biến những khác biệt của chúng ta thành một xưởng hiệp nhất'

Đức Giáo Hoàng kêu gọi nuôi dưỡng “tình huynh đệ” và thúc giục những người nghe của ngài “sau đó, hãy nỗ lực biến những khác biệt của chúng ta thành một xưởng hiệp nhất và hiệp thông, của tình huynh đệ và hòa giải, để mọi người trong Giáo hội, mỗi người với lịch sử cá nhân của mình, có thể học cách bước đi bên nhau”.

“Toàn thể Giáo hội cần tình huynh đệ, điều này phải hiện diện trong mọi mối quan hệ của chúng ta, dù là giữa giáo dân và linh mục, linh mục và giám mục, giám mục và giáo hoàng. Tình huynh đệ cũng cần thiết trong việc chăm sóc mục vụ, đối thoại đại kết và các mối quan hệ hữu nghị mà Giáo hội mong muốn duy trì với thế giới”, Đức Giáo Hoàng nói.

Ngài cũng mời gọi suy gẫm về việc liệu hành trình đức tin của chúng ta có “giữ được năng lực và sức sống của nó hay không, và liệu ngọn lửa trong mối quan hệ của chúng ta với Chúa có còn cháy sáng hay không”.

“Nếu chúng ta muốn giữ cho bản sắc của mình như các Kitô hữu không bị thu hẹp thành tàn tích của quá khứ, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc nhở chúng ta, thì điều quan trọng là phải vượt qua đức tin mệt mỏi và trì trệ. Chúng ta cần tự hỏi: Chúa Giêsu Kitô là ai đối với chúng ta ngày nay? Người chiếm vị trí nào trong cuộc sống của chúng ta và trong cuộc sống của Giáo hội?”

Những con đường và thực hành mới cho Tin Mừng

Do đó, Đức Leo đã khuyến khích một quá trình phân định phát sinh từ những câu hỏi này, cho phép đức tin và Giáo hội “được đổi mới liên tục và tìm ra những con đường mới và cách tiếp cận mới để rao giảng Tin Mừng”.

“Điều này, cùng với sự hiệp thông, phải là mong muốn lớn nhất của chúng ta.”

Vào cuối buổi lễ, Đức Giáo Hoàng đã xuống cầu thang đến mộ của Thánh tông đồ Phêrô và cầu nguyện một lúc trước mộ đó, cùng với Đức Tổng Giám Mục Emmanuel của Chalcedon, người đứng đầu Phái đoàn của Tòa Thượng phụ Đại kết.

Lễ trọng kính hai Thánh Phêrô và Phaolô đặc biệt quan trọng đối với phong trào đại kết vì hai vị thánh được tôn vinh bởi tất cả các truyền thống tông đồ, và Tòa Thượng phụ Đại kết đã cử một phái đoàn đến Rome để tham dự lễ này hàng năm kể từ những năm 1960.

Quay trở lại với truyền thống cổ xưa

Trong buổi lễ, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã khôi phục lại truyền thống cổ xưa là đích thân trao dây pallium cho các tân tổng giám mục.

Nghi lễ tượng trưng này đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô sửa đổi vào năm 2015, khi ngài quyết định trao pallium — một dải len trắng giống như khăn choàng với sáu cây thánh giá bằng lụa đen — cho các tổng giám mục tại Vatican, trong khi để cho sứ thần tại mỗi quốc gia của tổng giám mục trao pallium trong một buổi lễ địa phương.

Vào thời điểm đó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thích rằng sự thay đổi này nhằm mục đích mang lại sự nổi bật hơn cho các giáo hội địa phương, để làm cho buổi lễ mang tính mục vụ và có sự tham gia hơn, và để củng cố mối liên hệ giữa các tổng giám mục và giáo dân của họ, mà không làm suy yếu sự hiệp thông với Rome.

Đức Giáo Hoàng nêu bật Thánh Augustinô trong thách đố dành cho các nữ tu

(Ngày 30/Jun/2025)

Daniel Esparza, trên tạp chí Aleteia xuất bản ngày 30/06/25, cho hay: Đức Giáo Hoàng Leo XIV ca ngợi tinh thần tông đồ của các nữ tu tại một cuộc họp ở Vatican, trong đó, ngài nêu bật lòng dũng cảm, sự quan tâm và tương lai của đời sống nữ tu.

Trong một bài phát biểu ấm áp và sâu sắc tại Vatican sáng nay, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã tiếp đại diện của một số tu viện nữ, bao gồm những người tham dự Tổng hội và những người khác trong cuộc hành hương Năm Thánh. Cuộc họp được tổ chức tại Hội trường Clementine

của Cung điện Tông đồ, nhằm tôn vinh cả di sản lịch sử và sức sống đang diễn ra của đời sống tu trì trong số những người phụ nữ.

Đức Thánh Cha thừa nhận nguồn gốc đa dạng của các cộng đồng đã tập hợp — Các Nữ tu của Dòng Thánh Basil Cả, Các Nữ tu Bác ái Thiên Chúa, Các Nữ tu Augustinô Amparo và Các Nữ tu Phanxicô Thánh Tâm — nhấn mạnh cam kết chung của họ trong việc chăm sóc những người dễ bị tổn thương nhất của xã hội.

“Các chị em đã đến mộ thánh Phêrô để đổi mới tình yêu của mình đối với Chúa và lòng trung thành của mình đối với Giáo hội”, ngài nói, khẳng định nền tảng tinh thần của họ bắt nguồn từ truyền thống của các Thánh Augustinô, Basilêô và Phanxicô. Ngài lưu ý rằng những người sáng lập này đã truyền cảm hứng cho nhiều thế hệ phụ nữ phục vụ với “phong trào khổ hạnh, lòng dũng cảm và sự thánh thiện”.

Đức Giáo Hoàng Leo ca ngợi các thừa tác vụ của các nữ tu, tiếp tục bao gồm công việc với trẻ mồ côi, người di cư, người già và người bệnh, như bằng chứng cho thấy lòng trung thành với Tin mừng vẫn còn phù hợp và có sức biến đổi.

Trích dẫn *Gaudium et Spes*, ngài chỉ ra tầm quan trọng của việc đọc “các dấu chỉ của thời đại” và khuyến khích họ bám chặt vào các đặc sủng của mình trong khi đáp ứng một cách sáng tạo các nhu cầu đương thời.

Trích dẫn *Perfectae Caritatis* của Công đồng Vatican II, Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh đến sự cân bằng cần thiết trong đời sống tu trì: “Toàn bộ đời sống tu trì của các thành viên phải thấm nhuần tinh thần tông đồ, và mọi hoạt động tông đồ của họ phải thấm nhuần tinh thần tu trì”. Ngài nhấn mạnh rằng điều này đảm bảo để các nữ tu “trước tiên có thể đáp lại lời kêu gọi của mình để theo Chúa Kitô và phục vụ chính Chúa Kitô trong các thành viên của Người”.

Một thông điệp cho tất cả chúng ta

Trọng tâm của thông điệp của Đức Giáo Hoàng được trình bày dưới dạng một bài suy niệm lấy từ Thánh Augustinô, người mà ngài đề cao như cả lời thách thức lẫn an ủi:

“Thiên Chúa là tất cả của anh chị em. Nếu anh chị em đói, Người là bánh của anh chị em; nếu anh chị em khát, Người là nước của anh chị em; nếu anh chị em ở trong bóng tối, Người là ánh sáng không bao giờ phai; nếu anh chị em trần truồng, Người là chiếc áo vĩnh cửu của anh chị em.”

Đức Giáo Hoàng Leo thúc giục các chị em tự hỏi liệu Chúa Kitô có thực sự thỏa mãn cơn khát của họ về cuộc sống, tình yêu và ý nghĩa hay không — và thường xuyên quay trở lại nguồn này.

Khi các tu sĩ tụ họp nhận định những hướng đi tương lai cho cộng đồng của họ, Đức Giáo

Hoàng Leo kết thúc bằng một phép lành và lời cầu nguyện của Thánh Phaolô: “Xin Chúa Kitô ngự trong trái tim chị em qua đức tin... và xin chị em biết được tình yêu của Chúa Kitô vượt quá mọi hiểu biết.”

Cách phát hiện giáo hoàng giả mạo trực tuyến

(Ngày 01/Jul/2025)

Luke Coppen của tạp chí mạng The Pillar, ngày 28 tháng 6 năm 2025, cho hay: Một bài đăng xuất hiện trên tài khoản Instagram của Vatican vào thứ Tư với tiêu đề “CẢNH BÁO GIẢ – ĐỒNG XU THÁNH PHÊRÔ.”

Một hình ảnh đi kèm với bài đăng ngày 25 tháng 6 giải thích rằng “các hồ sơ Facebook giả mạo của ‘Giáo hoàng Leo XIV’ đang lan truyền, kêu gọi quyên góp.”

Bài đăng nhấn mạnh rằng không có trang Facebook chính thức nào dành cho Giáo hoàng Leo và cách duy nhất để quyên góp an toàn cho quỹ Đồng xu Thánh Phêrô là thông qua trang web của nó.

Coppen cho rằng: Kể từ cuộc bầu cử ngày 8 tháng 5 của vị giáo hoàng đầu tiên sinh ra tại Hoa Kỳ, internet đã tràn ngập các báo cáo sai sự thật, video giả mạo và các vụ lừa đảo kiếm tiền lợi dụng sự chú ý của hoàn cầu đối với Đức Leo XIV.

Phần lớn những điều này không phải là mới. Năm 2012, một kẻ lừa đảo người Ý tên là Tommaso De Benedetti đã thuyết phục một số người dùng twitter.com rằng Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã qua đời, bằng cách sử dụng một hồ sơ giả mạo được cho là của Hồng Y Tarcisio Bertone, Quốc vụ khanh Vatican khi đó.

Một trong những tin tức giả mạo được đọc rộng rãi nhất năm 2016 có tiêu đề là "Đức Giáo Hoàng Phanxicô gây sốc cho thế giới, ủng hộ Donald Trump làm tổng thống".

Nhưng ngay cả khi các kỹ thuật lừa đảo về cơ bản vẫn như vậy, thì chúng có thể được cho là đã trở nên tinh vi hơn.

Trong một video được đăng lên Instagram vào ngày 28 tháng 5, "Giáo hoàng Leo XIV" đã có một bước đột phá táo bạo vào chính trường Hoa Kỳ, dường như chỉ trích phản ứng "lạnh lùng, có tính toán" của Phó Tổng thống JD Vance đối với chẩn đoán ung thư của cựu tổng thống Joe Biden.

Giọng nói nghe giống với giọng của Đức Giáo Hoàng Leo, với âm sắc êm dịu và nhịp điệu Trung Tây. Nhưng đó là giả. Rất có thể, nó được tạo ra bằng một công cụ AI có sẵn, công cụ này đã chỉnh sửa lại một mẫu giọng nói thật của Đức Giáo Hoàng để tạo ra một phiên bản tổng hợp.

Có những quy tắc đơn giản nào mà người Công Giáo có thể sử dụng để phân biệt Đức Giáo Hoàng Leo thực sự với những bản sao kỹ thuật số của ngài không? Có lẽ chúng ta có thể xác định một số quy tắc bằng cách xem xét các ví dụ gần đây về cả hiện tượng giả mạo và xác thực của Đức Giáo Hoàng Leo XIV.

✗ Đức Giáo Hoàng Leo khiển trách JD Vance

Tại sao nó lại lan truyền. Tiếp tục với bài đăng trên Instagram của JD Vance, chúng ta hãy xem xét lý do tại sao nó lại thu hút được nhiều người như vậy. Ngay sau cuộc bầu Đức Giáo Hoàng Leo XIV, các phương tiện truyền thông đã đưa tin trên tài khoản Twitter (thật) mà Đức Giáo Hoàng đã sử dụng từ năm 2011, khi ngài là bề trên tổng quyền của dòng Augustinô.

Vào tháng 2 năm nay, vị Giáo hoàng hiện tại đã chia sẻ một bài viết có tựa đề "JD Vance đã sai: Chúa Giêsu không yêu cầu chúng ta xếp hạng tình yêu của mình dành cho người khác" — ám chỉ đến cuộc tranh luận do những bình luận của Phó Tổng thống về ordo amoris [trật tự yêu thương] phát động.

Do đó, video giả được xây dựng dựa trên ý tưởng có từ trước — rằng Đức Giáo Hoàng Leo chỉ trích JD Vance — và thêm vào một bước ngoặt mới lạ.

Đâu là các sai sót của nó? Mặc dù video đã ghi lại nhiều phong cách giọng nói của vị giáo hoàng, nhưng đó không phải là bản sao hoàn hảo. Tốc độ nhanh hơn một chút so với tốc độ của Đức Leo XIV thực sự. Âm thanh gọi phó tổng thống một cách đột ngột là "Vance", trong khi Đức Giáo Hoàng Leo chắc chắn sẽ gọi ông là "Ông Vance". Trong hình ảnh đi kèm, vị giáo hoàng đang đọc từ một văn bản đã chuẩn bị, nhưng môi của ông không đồng bộ với các từ ngữ. Người tạo ra video đã thô lỗ tìm cách đánh lạc hướng khỏi điều này bằng cách áp đặt một bong bóng lời thoại lên phần lớn miệng của vị giáo hoàng.

Làm sao bạn xác minh được điều đó? Ngoài việc kiểm tra cẩn thận âm thanh và hình ảnh của video, bạn có thể kiểm tra xem có báo cáo nào về những bình luận bị cáo buộc của vị giáo hoàng trên các trang web có uy tín hay không. Nếu Đức Leo XIV đích danh tấn công JD Vance trong một bài phát biểu, các báo cáo có thể sẽ nhanh chóng xuất hiện trên các hãng tin tức như apnews.com và reuters.com dưới dạng "cảnh báo", tiếp theo là các câu chuyện chi tiết. Bạn cũng mong đợi biến cố này được đề cập dưới một hình thức nào đó trên cổng thông tin tin tức của Vatican, vaticannews.va. Tìm kiếm trên twitter.com cũng sẽ đưa ra các báo cáo từ các kênh đã được xác minh. Nếu những lần kiểm tra đó không có kết quả, bạn có thể chắc chắn 99% rằng đó là tin giả.

Chúng ta có thể suy ra những quy tắc nào? 1) Hãy nghi ngờ bất cứ mục nào liên kết Đức Giáo Hoàng Leo với một chính trị gia cá nhân; 2) Kiểm tra xem âm thanh và hình ảnh có đồng bộ không, chú ý đến đôi môi; 3) Kiểm tra chéo trên các trang tin tức.

Ví dụ tương tự: Một video dài 36 phút dường như cho thấy Đức Giáo Hoàng Leo ca ngợi

Tổng thống Burkina Faso Ibrahim Traoré; Một video TikTok tuyên bố rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã thúc giục Tổng thống Peru Dina Boluarte từ chức.

✅ **Giáo hoàng Leo và JD Vance thảo luận về các ứng dụng hẹn hò**

Điều gì đã xảy ra? Vào ngày 25 tháng 5, một video ngắn xuất hiện trên YouTube có tiêu đề "Phó tổng thống Vance, Đức Giáo Hoàng Leo XIV nói về các vấn đề hẹn hò trực tuyến". Video tuyên bố rằng trong một cuộc họp với vị giáo hoàng, Vance đã "chia sẻ mối quan tâm của mình về hành vi hẹn hò hiện tại".

Tại sao lại có vẻ đáng ngờ? Video được minh họa bằng logo của ứng dụng Tinder phía trên một bức ảnh tĩnh của Vance. Việc ngụ ý rằng người độc thân nổi tiếng nhất thế giới và một trong những người đàn ông quyền lực nhất hành tinh đã dành thời gian thảo luận về các ứng dụng hẹn hò có vẻ không phù hợp.

Làm sao bạn xác minh được điều đó? Video được gắn nhãn hiệu với logo của Fox News. Nếu bạn nhấp vào, bạn sẽ được chuyển đến kênh YouTube của Fox News, kênh này có vẻ xác thực do có lượng người theo dõi lớn, liên kết đến các trang web của Fox News và thư viện video phong phú. Google Tìm Kiếm News sẽ đưa ra các bản tin từ các kênh khác, dường như xác nhận video. Các bản tin sẽ dẫn bạn đến một cuộc phỏng vấn của tờ New York Times, được ghi lại vào ngày Vance tiếp kiến Đức Leo XIV, trong đó Phó Tổng thống tiết lộ rằng ông đã thảo luận về mối quan tâm của mình về các ứng dụng hẹn hò với vị giáo hoàng.

Chúng ta có thể suy ra những quy tắc nào? 1) Kiểm tra tab trang chủ của video để xem chúng có phải từ nguồn xác thực hay không; 2) Xác định nguồn thông qua các bản tin xác thực.

❌ **Các trang Facebook chính thức của Đức Giáo Hoàng Leo XIV**

Chúng hoạt động ra sao? Mặc dù Vatican tuyên bố rằng Đức Leo XIV không có trang Facebook chính thức, nhưng vẫn có hàng trăm tài khoản Facebook tự nhận là của vị giáo hoàng. Một trong những trang tinh vi hơn được gọi là "trang chính thức của Đức Giáo Hoàng Leo XIV", với hơn một nghìn người theo dõi. Ảnh đại diện của trang này có hình ảnh Đức Giáo Hoàng Leo đang ban phước cho một đứa trẻ và các bài đăng của trang này hoàn toàn là video của Đức Leo. Trong phần "Giới thiệu", trang này ghi chú chính xác rằng vị giáo hoàng đã học tại Liên minh Thần học Công Giáo Chicago. Không giống như các tài khoản được trích dẫn trong cảnh báo của Vatican, trang này không yêu cầu tiền.

Điểm yếu của nó là gì? Tiêu đề viết thường là một dấu hiệu. Một dấu hiệu khác là địa chỉ tài khoản bên dưới, "@pope.leo.xiv.official.page.744886," nghe có vẻ không giống một địa chỉ chính thức của định chế. Bên dưới nơi làm việc của Đức Giáo Hoàng Leo, có ghi "Nhà thờ Thánh Phêrô" — một lỗi mà không ai tại Bộ Truyền thông, đơn vị giám sát sự hiện diện trực tuyến của Vatican, có thể mắc phải.

Chúng ta có thể suy ra những quy tắc nào? 1) Mọi tài khoản Đức Giáo Hoàng Leo XIV trên Facebook đều là giả. Những nơi duy nhất bạn có thể tìm thấy Đức Giáo Hoàng Leo trên mạng xã hội là các tài khoản @pontifex tại twitter.com và instagram.com.

✗ Đức Giáo Hoàng Leo ngã cầu thang



Chuyện gì đã xảy ra? Đầu tháng này, một bộ ba bức ảnh được lan truyền trên mạng xã hội, dường như cho thấy cảnh Đức Giáo Hoàng Leo XIV vẫy tay trên các bậc thang bên ngoài Nhà thờ Thánh Phêrô, sau đó ngã xuống và nằm sấp với vẻ mặt đau đớn. Một trong những bài đăng được xem nhiều nhất bao gồm một liên kết đến một bản tin rõ ràng, trong đó cho rằng "một món thuộc kỹ thuật nghi lễ... bất ngờ tách ra khỏi áo lễ của Đức Giáo Hoàng Leo và rơi xuống gần bàn thờ", khiến giáo hoàng mất thăng bằng.

Không có thật.

Đâu là các sai sót của nó? Như trang web kiểm tra thực tế Snopes đã chỉ ra, bức ảnh thứ hai và thứ ba về vị giáo hoàng đang ngã đều bị mờ. Hình ảnh trông giống Đức Giáo Hoàng Phanxicô hơn là Đức Giáo Hoàng Leo. Trong bức ảnh thứ hai, vị giáo hoàng ngã về phía sau, và trong bức ảnh thứ ba, giáo hoàng ngã về phía trước — một sự kiện không thể xảy ra về mặt sinh lý. Bản tin đi kèm được viết bằng một văn bản lạ mà Snopes mô tả là "AI slop".

Làm sao bạn có thể xác minh được điều đó? Snopes lưu ý rằng cả tìm kiếm chung trên Google lẫn tìm kiếm trên Google News về "Giáo hoàng Leo ngã cầu thang" đều không đưa ra bất cứ kết quả đáng tin cậy nào. Nó chạy văn bản đi kèm qua hai phát hiện văn bản AI — Quillbot và GPTZero — cả hai đều xác định bài viết là do AI tạo ra.

Chúng ta có thể suy ra những quy tắc nào? 1) Kiểm tra các bức ảnh để tìm các dấu hiệu như khuôn mặt bị mờ, quần áo không đồng nhất, những điều không thể về mặt giải phẫu và phong nền không rõ ràng; 2) Kiểm tra trực tuyến xem văn bản có phải là "AI slop" không.

✗ Giáo hoàng Leo nói: 'Hãy thức tỉnh'

Điều gì đã xảy ra? Các bài đăng xuất hiện trên phương tiện truyền thông xã hội với hình ảnh từ lần đầu tiên Đức Giáo Hoàng Leo XIV xuất hiện trên ban công, chồng lên một câu trích dẫn được cho là của vị giáo hoàng mới. Văn bản nói rằng "được gọi là 'thức tỉnh' [woke]

trong một thế giới đang ngủ quên trong đau khổ không phải là một sự xúc phạm", và kết thúc bằng lời khuyên: "Hãy thức tỉnh. Hãy yêu thương. Hãy thức tỉnh".

Đâu là các sai sót của nó? Sai sót chính là nó không đưa ra nguồn cho câu trích dẫn, nhưng điều đó phổ biến đối với thể loại “meme” truyền cảm hứng trực tuyến.

Làm thế nào bạn xác minh được điều đó? Một cách để kiểm tra tính xác thực của câu trích dẫn là truy cập vào các trang web của Vatican là vatican.va và vaticannews.va và tìm kiếm một cụm từ khóa. Nếu không có kết quả nào, thì bạn nên nghi ngờ cao. Bạn cũng có thể kiểm tra bất cứ phạm vi phủ sóng nào của các hãng tin thể tục và Công Giáo đã thành lập tại Google News.

Chúng ta có thể suy ra những quy tắc nào? Kiểm tra các trích dẫn được cho là của Đức Giáo Hoàng Leo trên các trang web chính thức của Vatican — và, như Abraham Lincoln đã từng nói, "đừng tin mọi thứ bạn đọc trên internet chỉ vì có một bức ảnh có trích dẫn bên cạnh".

ĐỘC QUYỀN: Báo cáo chính thức của Vatican vạch trần những vết nứt lớn trong nền tảng của Traditionis Custodes

(Ngày 02/Jul/2025)

Các tài liệu trước đây không được tiết lộ nêu ra những câu hỏi nghiêm trọng về lý do được nêu trong sắc lệnh năm 2021 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô hạn chế Thánh lễ La tinh truyền thống.

Diane Montagna trên trang mạng <https://dianemontagna.substack.com/>, ngày 01 tháng 7 năm 2025 đã đưa ra tựa đề và nhận định tổng quát như trên. Chúng tôi chuyển ngữ bản tin này với sự dè dặt thường lệ:

Thành Phố Vatican, ngày 1 tháng 7 năm 2025 — Bằng chứng mới đã được đưa ra ánh sáng, vạch trần những vết nứt lớn trong nền tảng của *Traditionis Custodes*, tự sắc năm 2021 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô hạn chế phụng vụ Rôma truyền thống.

Montagna quả quyết: tôi đã có được đánh giá chung của Vatican về cuộc tham vấn các giám mục được cho là đã “thúc đẩy” Đức Giáo Hoàng Phanxicô thu hồi *Summorum Pontificum*, tự sắc năm 2007 của Bênêđictô XVI tự do hóa *vetus ordo*, thường được gọi là “Thánh lễ La tinh Truyền thống” và các bí tích.

Văn bản trước đó không được tiết lộ, vốn tạo thành một phần quan trọng trong báo cáo chính thức của Bộ Giáo lý Đức tin về cuộc tham vấn năm 2020 các giám mục liên quan đến *Summorum Pontificum*, tiết lộ rằng “phần lớn các giám mục trả lời bằng câu hỏi đã tuyên bố rằng việc thực hiện các thay đổi về mặt lập pháp đối với *Summorum Pontificum* sẽ gây ra nhiều tác hại hơn là lợi ích”.

Do đó, đánh giá chung trực tiếp mâu thuẫn với lý lẽ đã nêu ra để áp dụng *Traditionis Custodes* và nêu ra những câu hỏi nghiêm trọng về độ khả tín của nó.

Khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô ban hành *Traditionis Custodes* vào ngày 16 tháng 7 năm 2021, ngài cho biết các câu trả lời cho bảng câu hỏi “tiết lộ một tình huống khiến tôi bận tâm và buồn bã và thuyết phục tôi về nhu cầu can thiệp”.

“Thật đáng tiếc”, ngài nói trong một lá thư kèm theo gửi đến các giám mục trên thế giới, “mục tiêu mục vụ của các vị Tiền nhiệm của tôi ... thường bị coi thường nghiêm trọng. Một cơ hội do Thánh Gioan Phaolô II và, thậm chí còn rộng lượng hơn, do Đức Bênêđictô XVI ... đưa ra ... đã bị lợi dụng để nói rộng khoảng cách, củng cố sự khác biệt và khuyến khích những bất đồng gây tổn hại cho Giáo hội, cản trở con đường của Giáo hội và khiến Giáo hội phải đối diện với nguy cơ chia rẽ”.

Ngài nói với các giám mục rằng ngài “bị ràng buộc” bởi “yêu cầu” của họ nhằm thu hồi không chỉ *Summorum Pontificum* mà còn “tất cả các chuẩn mực, chỉ thị, quyền hạn và phong tục” đã có trước sắc lệnh mới của ngài.

Tuy nhiên, đánh giá chung của Vatican cho thấy rằng “khoảng cách”, “sự khác biệt” và “bất đồng” bắt nguồn nhiều hơn từ mức độ thiếu hiểu biết, định kiến và sự phản kháng của một số ít giám mục đối với *Summorum Pontificum* hơn là từ bất cứ vấn đề nào xuất phát từ những người tuân thủ nghi lễ Rôma truyền thống.

Ngược lại, báo cáo chính thức của Bộ Giáo Lý Đức Tin quả quyết rằng “phần lớn các giám mục đã trả lời bằng câu hỏi và đã thực hiện *Summorum Pontificum* một cách hào phóng và thông minh, cuối cùng đều bày tỏ sự hài lòng với nó”. Báo cáo nói thêm rằng “ở những nơi mà giáo sĩ đã hợp tác chặt chẽ với giám mục, tình hình đã trở nên hoàn toàn ổn định”.

Đánh giá chung, có thể xem ở cuối bài viết này bằng tiếng Ý gốc và bản dịch tiếng Anh, cũng xác nhận lập luận mà tôi đã báo cáo vào tháng 10 năm 2021: *Traditionis Custodes* đã phóng đại và coi những gì chỉ là phụ trợ trong báo cáo chính thức của Bộ Giáo Lý Đức Tin là một vấn đề lớn.

Hơn nữa, văn bản cho thấy rõ ràng rằng *Traditionis Custodes* đã bỏ qua và che giấu những gì báo cáo nói về hòa bình mà *Summorum Pontificum* đã khôi phục, và nhắm mắt làm ngơ trước “sự quan sát liên tục của các giám mục” – rằng những người trẻ tuổi đang bị lôi kéo vào Giáo Hội Công Giáo thông qua hình thức phụng vụ cũ này.

Đánh giá chung cũng dự đoán, dựa trên phản hồi của các giám mục, những gì sẽ xảy ra nếu *Summorum Pontificum* bị đàn áp – những dự đoán hóa ra là chính xác.

Nguồn gốc và Cấu trúc của Báo cáo Chính thức

Nhiệm vụ chuẩn bị báo cáo chính thức được giao cho Phân ban thứ tư của Bộ Giáo lý Đức tin. Cho đến **Traditionis Custodes** (TC), thực thể này, trước đây được gọi là Ủy ban Giáo hoàng *Ecclesia Dei*, chịu trách nhiệm giám sát việc tuân thủ và áp dụng các điều khoản được thiết lập trong *Summorum Pontificum*. Do đó, Phân ban thứ tư sở hữu bề dày kinh nghiệm và chuyên môn để xem xét và phân tích kết quả khảo sát.

Vào mùa xuân năm 2020, Đức Hồng Y Tổng trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin Luis Ladaria đã gửi một bảng câu hỏi cho các chủ tịch hội đồng giám mục trên toàn thế giới để phân phối cho các giám mục giáo phận; Bộ Giáo Lý Đức Tin đã nhận được phản hồi cho đến tháng 1 năm 2021. Nội dung tài liệu được nộp bằng nhiều ngôn ngữ đã được Bộ phận thứ tư xử lý, phân tích và đưa vào các phát hiện của mình.

Mặc dù tôi chưa xem toàn bộ báo cáo, nhưng tôi được thông báo một cách đáng tin cậy rằng báo cáo cuối cùng dài 224 trang, có niên đại vào tháng 2 năm 2021, bao gồm hai phần chính. Phần đầu tiên cung cấp phân tích chi tiết về kết quả và phát hiện của cuộc khảo sát theo từng châu lục và từng quốc gia, bao gồm các biểu đồ và đồ thị minh họa dữ liệu. Phần thứ hai, có tựa đề “Tóm tắt” [Sintesi], ngắn gọn hơn và bao gồm phần giới thiệu, tóm tắt về từng châu lục, Đánh giá chung [Giudizio Complessivo] về kết quả khảo sát và bộ sưu tập các trích dẫn được rút ra từ các phản hồi nhận được từ các giáo phận và được sắp xếp theo chủ đề. Bộ sưu tập này nhằm cung cấp cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô một mẫu đại diện về các phản hồi của các giám mục.

Đánh giá chung mở đầu bằng lưu ý rằng *Summorum Pontificum* đã đóng “một vai trò quan trọng, mặc dù tương đối khiêm tốn, trong đời sống của Giáo hội”. Đến năm 2021, “nó đã lan rộng đến khoảng 20% các giáo phận Latinh trên toàn thế giới và việc thực hiện nó “thanh thản và yên bình hơn, mặc dù không phải ở mọi nơi”.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô tuyên bố trong *Traditionis Custodes* rằng ngài “đã xem xét các mong muốn do giám mục bày tỏ và lắng nghe ý kiến của Bộ Giáo lý Đức tin”. Đánh giá chung chính là phần của báo cáo tổng hợp và diễn giải kết quả khảo sát, đưa ra kết luận đánh giá rút ra từ bằng chứng.

Nói cách khác, nó phản ánh phán đoán hoặc ý kiến có hiểu biết của Bộ Giáo lý Đức tin.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô không chỉ có báo cáo, mà theo các nguồn đáng tin cậy, đã giật lấy một bản sao làm việc từ tay Hồng Y Ladaria trong một buổi tiếp kiến, nói với vị Hồng Y rằng ngài muốn có ngay vì ngài tò mò về nó.

Mặc dù Vatican chưa bao giờ công bố nội dung của báo cáo chính thức, nhưng vào tháng 10 năm 2021, tôi đã có được và công bố bộ sưu tập các trích dẫn có trong Phần II—tuy nhiên, chỉ nêu quốc gia hoặc khu vực nơi các trích dẫn bắt nguồn. Bạn có thể xem toàn bộ bộ sưu

tập này ở cuối bài viết này bằng tiếng Ý và bản dịch tiếng Anh đã cập nhật.

Đánh giá chung: 7 điểm chính

1. Việc thiếu hòa bình và hiệp nhất trong phụng vụ là do một thiếu số giám mục hơn là do những người theo phụng vụ Rôma truyền thống.

Báo cáo cho thấy việc thiếu hòa bình trong phụng vụ bắt nguồn nhiều hơn từ mức độ thiếu hiểu biết, định kiến và sự phản kháng của một số ít giám mục đối với *Summorum Pontificum* hơn là từ bất cứ vấn đề nào bắt nguồn từ những người bị thu hút bởi phụng vụ Rôma truyền thống.

Báo cáo của Bộ Giáo Lý Đức Tin nhắc lại mong muốn của Đức Bênêđictô XVI là đạt được, thông qua việc thực hiện *Summorum Pontificum*, một "sự hòa giải phụng vụ nội bộ" trong Giáo hội, và sự thừa nhận của ngài về nhu cầu "tiến hành không theo lối diễn giải đứt đoạn mà đúng hơn theo sự đổi mới trong sự liên tục với truyền thống".

"Chiều kích giáo hội học này của lối diễn giải liên tục này với truyền thống và với sự đổi mới và phát triển mạch lạc vẫn chưa được một số giám mục chấp nhận hoàn toàn", báo cáo nhận xét. "Tuy nhiên, ở những nơi nó được tiếp nhận và thực hiện, nó đã mang lại kết quả, kết quả rõ ràng nhất là trong phụng vụ".

Hơn nữa, báo cáo than thở rằng "ở một số giáo phận, *Forma extraordinaria* [Hình thức phi thường] không được coi là sự phong phú cho đời sống của Giáo hội, mà là một yếu tố không phù hợp, gây khó chịu và vô dụng đối với đời sống mục vụ thông thường, và thậm chí là 'nguy hiểm' và do đó là điều không được ban cấp, hoặc bị đàn áp, hoặc ít nhất là phải kiểm soát chặt chẽ để nó không lan rộng, với hy vọng rằng nó cuối cùng sẽ biến mất hoặc bị bãi bỏ".

Một cách chuyên biệt hơn, báo cáo phát hiện ra rằng các giám mục ở các khu vực nói tiếng Tây Ban Nha nói chung "có vẻ ít quan tâm" đến việc thực hiện *Summorum Pontificum*, bất chấp những yêu cầu từ các tín hữu. Tương tự như vậy, báo cáo lưu ý, "phản hồi từ các giám mục Ý cho thấy rằng, nhìn chung, họ không coi trọng *Forma extraordinaria* và các điều khoản liên quan, với một vài ngoại lệ".

Liên quan đến sự hiểu lầm hoặc thiếu hiểu biết trong thiếu số giám mục, báo cáo lưu ý: "Một số giám mục tuyên bố rằng Tự sắc *Summorum Pontificum* đã thất bại trong mục tiêu thúc đẩy hòa giải và do đó yêu cầu bãi bỏ nó—hoặc là vì sự hòa giải nội bộ trong Giáo hội vẫn chưa đạt được hoàn toàn, hoặc vì Hội đồng Linh mục Thánh Piô X vẫn chưa trở lại hiệp thông trọn vẹn với Giáo hội". Đáp lại, các tác giả nhận xét rằng quá trình hòa giải trong Giáo hội thường diễn ra "chậm và dần dần", và họ nhắc lại, như chính Đức Bênêđictô XVI đã từng làm, rằng *Summorum Pontificum* không cố ý dành cho SSPX.

Ngoài ra, báo cáo lưu ý, một số giám mục lo sợ về “sự chia rẽ thành hai Giáo hội” và tin rằng các nhóm gắn liền với Hình thức đặc biệt “từ chối” Công đồng Vatican II. Báo cáo thừa nhận rằng quan điểm sau này là “đúng một phần” nhưng nói rằng “không thể khái quát hóa”. Ở đây, báo cáo cũng nói thêm rằng “sự chăm sóc mục vụ của giám mục đã có tính quyết định trong việc xoa dịu những tâm hồn kích động và làm sáng tỏ suy nghĩ của một số thành viên trong các nhóm ổn định”.

Cuối cùng, báo cáo lưu ý rằng “một số giám mục muốn quay lại tình trạng đặc quyền trước đây để có thể kiểm soát và quản lý tình hình tốt hơn”.

2. Phần lớn các giám mục thực hiện *Summorum Pontificum* bày tỏ sự hài lòng với nó.

Ngược lại, báo cáo phát hiện ra rằng “phần lớn các giám mục trả lời bằng câu hỏi và đã thực hiện Tự Sắc *Summorum Pontificum* một cách hào phóng và thông minh, cuối cùng đều bày tỏ sự hài lòng với nó”. Báo cáo nói thêm rằng “ở những nơi mà giáo sĩ đã hợp tác chặt chẽ với giám mục, tình hình đã trở nên hoàn toàn ổn định”.

Hơn nữa, báo cáo phát hiện ra rằng “các giám mục quan tâm nhất đến vấn đề này nhận thấy rằng hình thức phụng vụ cũ là kho báu của Giáo hội cần được bảo vệ và bảo tồn: việc tìm thấy sự thống nhất với quá khứ, biết cách tiến lên trên con đường phát triển và tiến bộ mạch lạc, và đáp ứng, trong khả năng có thể, nhu cầu của những tín hữu này”.

Theo báo cáo: “Phần lớn các giám mục trả lời bằng câu hỏi đều tuyên bố rằng việc thực hiện những thay đổi về mặt lập pháp đối với Tự Sắc *Summorum Pontificum* sẽ gây ra nhiều tác hại hơn là lợi ích”.

Dựa trên những phát hiện của mình, báo cáo dự đoán rằng “việc làm suy yếu hoặc đàn áp *Summorum Pontificum* sẽ gây tổn hại nghiêm trọng đến đời sống của Giáo hội, vì nó sẽ tái tạo những căng thẳng mà tài liệu này đã giúp giải quyết”.

Một số giám mục cho rằng một sự thay đổi về mặt lập pháp đối với *Summorum Pontificum* sẽ “thúc đẩy sự ra đi của những tín hữu thất vọng khỏi Giáo hội để hướng đến Hội Thánh Piô X hoặc các nhóm ly giáo khác”, nuôi dưỡng sự ngờ vực đối với Rome, làm nảy sinh “sự tái diễn của các cuộc chiến phụng vụ” và “thậm chí thúc đẩy sự xuất hiện của một cuộc ly giáo mới”. Hơn nữa, “nó sẽ làm mất tính hợp pháp của hai Giáo hoàng—Gioan Phaolô II và Bênêđictô XVI—những người đã cam kết không bỏ rơi những tín hữu này”.

3. Các giám mục biết ơn về năng quyền của Phân ban thứ tư của Bộ Giáo Lý Đức Tin (Ủy ban Giáo hoàng *Ecclesia Dei* đã giải tán)

Báo cáo nhấn mạnh tầm quan trọng của các nhóm và cộng đồng ổn định khi có một “người đối thoại có năng quyền” ở bình diện định chế, tức là tại Tòa thánh. Báo cáo lưu ý rằng sự giám sát cẩn thận do những người có kinh nghiệm và chuyên môn thực hiện giúp “ngăn chặn

các hình thức tự quản lý và hỗn loạn tùy tiện trong các nhóm, cũng như việc một số giám mục địa phương lạm dụng quyền lực”.

Các giám mục bày tỏ “sự hài lòng và biết ơn” đối với Phân ban thứ tư của Bộ Giáo Lý Đức Tin (và PCED trước đây) vì công việc của họ.

4. Báo cáo xác nhận sự hấp dẫn của những người trẻ đối với hình thức phụng vụ cũ.

Báo cáo của Bộ Giáo Lý Đức Tin xác nhận trực giác của Đức Bênêđictô, được thể hiện trong *Summorum Pontificum*, rằng những người trẻ tuổi sẽ tìm thấy trong phụng vụ Rôma truyền thống một hình thức gặp gỡ với mẫu nhiệm Thánh Thể đặc biệt phù hợp với họ”. Tài liệu ghi chú:

“Một quan sát liên tục của các giám mục là những người trẻ tuổi đang khám phá và lựa chọn hình thức phụng vụ cũ này. Phần lớn các nhóm ổn định hiện diện trong thế giới Công Giáo bao gồm những người trẻ tuổi, thường là những người trở lại đức tin Công Giáo hoặc những người quay trở lại sau một thời gian xa rời Giáo hội và các bí tích. Họ bị thu hút bởi sự thánh thiêng, nghiêm túc và long trọng của phụng vụ. Điều khiến họ ấn tượng nhất, ngay cả trong một xã hội quá ồn ào và dài dòng, là việc tái khám phá sự im lặng trong các hành động thánh thiêng, những lời lẽ kiềm chế và thiết yếu, lời giảng trung thành với giáo lý của Giáo hội, vẻ đẹp của thánh ca phụng vụ và sự trang nghiêm của buổi cử hành: một tổng thể liền mạch có sức hấp dẫn sâu sắc.”

5. Báo cáo nhấn mạnh sự phát triển của các ơn gọi trong các cộng đồng *Ex-Ecclesia Dei* kể từ *Summorum Pontificum*.

Báo cáo của Bộ Giáo Lý Đức Tin nhấn mạnh đến sự gia tăng ơn gọi trong các cộng đồng *Ecclesia Dei* trước đây kể từ khi ban hành *Summorum Pontificum* nhưng lưu ý rằng một số giám mục giáo phận không hoàn toàn hài lòng với điều này. Báo cáo cho biết, "Nhiều thanh niên đang chọn gia nhập các học viện *Ecclesia Dei* để đào tạo linh mục hoặc tu sĩ thay vì các chủng viện giáo phận, khiến một số giám mục tỏ ra hối tiếc..."

6. Báo cáo khuyến nghị nghiên cứu cả hai hình thức Nghi lễ Rôma như một phần của quá trình đào tạo chủng viện.

Do đó, báo cáo đề xuất, dựa trên ý tưởng do các giám mục đề xuất, rằng "các phiên họp dành riêng để nghiên cứu cả hai hình thức Nghi lễ Rôma" được đưa vào quá trình đào tạo chủng viện và các khoa giáo hội khác, như một phương tiện thúc đẩy sự thống nhất và hòa bình lớn hơn, tăng ơn gọi giáo phận và chuẩn bị "các linh mục được đào tạo phù hợp" để cử hành Nghi lễ Rôma.

7. Báo cáo khuyến nghị: "Hãy để mọi người được tự do lựa chọn."

Dựa trên những phát hiện của cuộc khảo sát về giám mục đoàn, và trích dẫn một giám mục người Philippines, báo cáo của Bộ Giáo Lý Đức Tin kết luận bằng khuyến nghị: "Hãy để mọi người được tự do lựa chọn". Và nhắc lại vai trò và bổn phận không thể thay thế, mặc dù đôi khi đầy thách thức, của một giám mục trước Chúa để chăm sóc đàn chiên, báo cáo kết thúc bằng lời của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI gửi đến các Giám mục Pháp năm 2008 liên quan đến *Summorum Pontificum*:

"Tôi biết về những khó khăn của anh em, nhưng tôi không nghi ngờ rằng, trong một thời gian hợp lý, anh em có thể tìm ra giải pháp thỏa đáng cho tất cả, kéo chiếc áo liền mạch của Chúa Kitô bị rách thêm nữa. Mọi người đều có một vị trí trong Giáo hội. Mọi người, không có ngoại lệ, đều phải có thể cảm thấy như ở nhà, và không bao giờ bị trục xuất. Thiên Chúa, Đấng yêu thương tất cả mọi người nam và nữ và không muốn ai bị hư mất, đã trao cho chúng ta sứ mệnh này bằng cách chỉ định chúng ta làm mục tử cho đàn chiên của Người. Chúng ta chỉ có thể cảm ơn Người vì vinh dự và sự tin tưởng mà Người đã đặt nơi chúng ta. Vì vậy, chúng ta hãy luôn phấn đấu để trở thành người phục vụ cho sự hiệp nhất."

Người bảo vệ truyền thống?

Đánh giá chung được đưa ra sau khi tổng giáo phận Detroit (Hoa Kỳ) trở thành giáo phận mới nhất chịu sự đàn áp của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích (DDW) của Vatican, bộ chịu trách nhiệm thực thi *Traditionis Custodes*.

Vào tháng 4, tổng giám mục mới được bổ nhiệm của giáo phận này đã thông báo rằng Thánh lễ La tinh truyền thống sẽ không còn được phép tổ chức tại các nhà thờ giáo xứ kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2025. Trích dẫn một sắc lệnh năm 2023 của Vatican từ Hồng Y Arthur Roche, tổng giám mục đã thông báo cho các linh mục của mình rằng các giám mục địa phương không còn khả năng cho phép hình thức phụng vụ cũ hơn trong nhà thờ giáo xứ.

Trong câu trả lời cho câu hỏi cuối cùng của cuộc khảo sát chín điểm của Vatican mà tôi đã có được, cựu Tổng giám mục Detroit, Allen Vigneron, đã tóm tắt những gì mà theo báo cáo chính thức, phần lớn các giám mục thực sự đã yêu cầu.

Cuộc khảo sát đặt câu hỏi: "Mười ba năm sau khi có Tựa sắc *Summorum Pontificum*, lời khuyên của ngài về Hình thức phi thường của Nghi lễ Rôma là gì?" Đức Tổng Giám Mục Vigneron trả lời:

"Lời khuyên của tôi là duy trì kỷ luật và các chuẩn mực được nêu trong *Summorum Pontificum*, và giải quyết mọi vấn đề phát sinh bằng cách kêu gọi các linh mục và giáo dân tuân thủ chúng. Tựa sắc đã mang đến cho chúng ta một cách tiếp cận thành công đáng kể để giải quyết tranh chấp tồn tại trong Giáo hội về tình trạng của Hình thức phi thường. Kỷ luật mà nó đưa ra đang mang lại nhiều thành quả tốt đẹp, đặc biệt là trong cuộc sống của các tín

hữu và trong việc khôi phục hòa bình của Giáo hội. Trong tâm trí tôi không có nghi ngờ gì về tính hợp pháp của Hình thức phi thường là phi thường. Những cử hành này mang lại những trải nghiệm hợp lệ về phụng vụ thiêng liêng của Giáo hội nhưng bổ sung cho Hình thức thông thường. Những cử hành như vậy không phải là mối đe dọa đối với Hình thức thông thường được thiết lập sau Công đồng, và trong Giáo hội, chúng làm Giáo hội phong phú thêm trong sự đa dạng của mình. Theo quan điểm của tôi, Summorum Pontificum đã là một thành công đáng kể.”

Sự biện minh về mặt đạo đức của *Traditionis Custodes* luôn yếu ớt trước những thành quả tích cực đến từ nghi lễ Rôma truyền thống, sự phổ biến ngày càng tăng của nó, đặc biệt là trong giới trẻ, ảnh hưởng của nó đối với gia đình như là “giáo hội tại gia” và khả năng thu hút ơn gọi của nó. Phát hiện mới này về đánh giá chung của Bộ Giáo Lý Đức Tin về việc tham vấn các giám mục liên quan đến *Summorum Pontificum* nhằm mục đích đặt ra thêm nhiều nghi ngờ về nền tảng và tính khả tín của *Traditionis Custodes*.

Tác giả cung cấp các links sau đây:

CDF Overall Assessment of 2020 Survey of Bishops on Implementation of Summorum Pontificum – English 177KB · PDF file Download

Giudizio Complessivo della CDF sulla 2020 Consultazione dei Vescovi sull'applicazione di Summorum Pontificum – Italian 161KB · PDF file Download

CDF Collection of Quotations Drawn from Responses Received from Dioceses – English 100KB · PDF file Download

Florilegio di Citazioni tratte dalle Risposte Pervenute dalle Diocesi – Italian 91.9KB · PDF file Download

2020 CDF Questionnaire on Implementation of Summorum Pontificum 66.7KB · PDF file Download

Liên Đối: Con đường giữa chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa hoàn cầu

(Ngày 02/Jul/2025)

Trên trang mạng CatholicDenver, Jared Staudt vừa có nhận định: Chúng ta là một gia đình nhân loại, nhưng chúng ta sinh ra là thành viên của một quốc gia cụ thể. Các Kitô hữu được tái sinh thành thành viên của Thân thể huyền nhiệm của Chúa Kitô vốn hợp nhất các tín hữu trên toàn thế giới. Với những mối liên kết này, chúng ta có thể tự hỏi liệu các quốc gia có luôn hợp tác chặt chẽ hơn để phản ánh sự hợp nhất hoàn cầu hay không.

Thoạt nhìn, câu trả lời có thể là "Tất nhiên, tại sao không?" Thật vậy, sứ mệnh của Giáo hội thúc đẩy sự hợp nhất lớn hơn, khi Giáo hội tìm cách thu hút mọi quốc gia vào sự hợp nhất của Vương quốc Thiên Chúa, tạo ra mối liên kết của tình anh em trong Chúa Kitô. Thánh Phao-lô đã nói về ân sủng của Chúa phá vỡ bức tường ngăn cách giữa các dân tộc (*Ê-phê-sô* 2:14) vì trong Chúa Kitô không còn sự phân biệt giữa người Do Thái hay người ngoại (*Ga-lát* 3:28).

Nhưng không phải mọi sự hợp nhất đều tốt, vì các quốc gia cũng có thể dễ dàng xích lại gần nhau hơn vì mục đích xấu. Thế kỷ XX chứng kiến sự trỗi dậy của Chủ nghĩa Cộng sản, tạo ra một khối các quốc gia dưới sự thống trị của Liên Xô với mục tiêu truyền bá hệ tư tưởng của mình.

Để phản ứng lại, các quốc gia khác, chẳng hạn như Ý và Đức, đã chuyển sang chủ nghĩa dân tộc hiếu chiến, nhấn mạnh sự thống nhất và sức mạnh của người dân thậm chí đến mức sùng bái ngẫu tượng. Sau cuộc đụng độ của các thế lực này trong Thế chiến thứ hai, một bộ ba người Công Giáo tận tụy — Đấng Đáng kính Robert Schuman, Tội tở Chúa Alcide de Gaspari và Konrad Adenauer — đã nỗ lực tạo ra một khu vực hợp tác kinh tế giữa những cựu thù, đặt nền móng cho Liên minh Châu Âu.

Ngày nay, nhiều người cáo buộc liên minh đó làm suy yếu chủ quyền quốc gia, chấp nhận hệ tư tưởng tự do của riêng mình và tạo ra một cỗ máy quan liêu hạn chế nguyên tắc phụ đới. Tương tự như vậy, Liên Hợp Quốc, vốn mong muốn có hòa bình và hợp tác lớn hơn, thường sa vào các dự án tư tưởng có hại, như AP đã nêu bật vào tuần trước trong bài viết "5 điều Liên Hợp Quốc làm mà bạn có thể chưa biết", trong đó nêu bật một trong số đó là "Giáo dục giới tính của các nhà sư ở Bhutan" nhằm "tăng cường sử dụng biện pháp tránh thai và chăm sóc sinh sản tốt hơn cho phụ nữ mang thai".

Chủ nghĩa hoàn cầu và chủ nghĩa dân tộc ngày càng xung đột. Hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã dẫn đến sự áp bức đối với các nhóm thiểu số, chẳng hạn như người Duy Ngô Nhĩ, ngay cả khi họ sử dụng sức lao động của mình để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa giá rẻ cho phương Tây. Nga biện minh cho hành động xâm lược khu vực của mình thông qua hệ tư tưởng Russkiy Mir khẳng định quyền bá chủ rộng lớn hơn của Nga. Mặt khác, có một động thái hoàn cầu hóa thúc đẩy một nền kinh tế tiêu dùng kết nối duy nhất, mở cửa biên giới để tạo điều kiện thuận lợi cho nền kinh tế này, các biện pháp giảm dân số (ngay cả khi chúng ta bắt đầu phải đối diện với tình trạng thiếu hụt dân số), các biện pháp kiểm soát môi trường và sức khỏe nghiêm ngặt được định thành luật trong các hiệp ước và ở mức cực đoan nhất, là sự lật đổ chủ quyền quốc gia để ủng hộ chính phủ thế giới. Hoa Kỳ đã đi đi lại lại trong việc ủng hộ những nỗ lực hoàn cầu hóa này.

Các quốc gia phản ứng đúng đắn với hệ tư tưởng hoàn cầu hóa, muốn theo đuổi lợi ích hợp pháp của quốc gia mình trước sự thao túng từ bên ngoài, nhưng họ cũng có thể phản ứng thái quá nếu họ quay lưng lại với các quốc gia láng giềng và những người đang cần giúp đỡ. Việc đấu tranh chống lại các phong trào tư tưởng làm suy yếu an ninh gia đình và quốc gia không

nhất thiết là chủ nghĩa dân tộc, mặc dù nó thường được giới tinh hoa hoàn cầu dán nhãn như vậy, nhưng có thể có một ranh giới mong manh khi phản ứng dẫn đến sự thù địch và xâm lược.

Giáo hội đã tìm cách thúc đẩy tình liên đới hoàn cầu lớn hơn, đồng thời công nhận các quyền và nghĩa vụ của các quốc gia. Khi Chiến tranh thế giới thứ hai vẫn còn ám ảnh trong ký ức gần đây, Thánh Phaolô VI đã chỉ ra vấn đề của chủ nghĩa dân tộc trong *Populorum progressio*: “Lòng kiêu hãnh ngạo mạn về quốc gia của một người làm chia rẽ các quốc gia và gây trở ngại cho phúc lợi thực sự của họ. Nó đặc biệt có hại khi tình trạng kinh tế yếu kém đòi hỏi phải tập hợp thông tin, nỗ lực và nguồn lực tài chính để thực thi các chương trình phát triển và tăng cường trao đổi thương mại và văn hóa” (62).

Tuy nhiên, bốn mươi năm sau, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã thừa nhận sự xuất hiện của chủ nghĩa hoàn cầu quá quyết đoán trong thông điệp *Caritas in veritate*: “Trong thời đại của chúng ta, Nhà nước thấy mình phải giải quyết những hạn chế đối với chủ quyền của mình do bối cảnh mới của thương mại và tài chính quốc tế, được đặc trưng bởi tính di động ngày càng tăng của cả vốn tài chính và phương tiện sản xuất, vật chất và phi vật chất. Bối cảnh mới này đã thay đổi quyền lực chính trị của các Nhà nước” (24).

Vào Chúa Nhật Lễ Hiện Xuống, Đức Giáo Hoàng Leo đã có đóng góp của riêng mình, cảnh cáo về sự trỗi dậy mới của chủ nghĩa dân tộc làm suy yếu tình liên đới và lòng nhiệt thành đối với những người đang gặp khó khăn. Ngài nhắc nhở chúng ta rằng Chúa Thánh Thần tìm cách đưa chúng ta vào sự hiệp nhất và tình anh em:

“Cuối cùng, Chúa Thánh Thần cũng mở ranh giới giữa các dân tộc. ... Bất cứ khi nào ‘hơi thở’ của Chúa kết hợp trái tim chúng ta và khiến chúng ta coi người khác là anh chị em của mình, thì sự khác biệt không còn trở thành lý do để chia rẽ và xung đột nữa mà là di sản chung mà từ đó, tất cả chúng ta đều có thể rút tía, và đặt tất cả chúng ta cùng nhau trên hành trình, trong tình huynh đệ. Thánh Thần phá vỡ các rào cản và phá đổ những bức tường thờ ơ và hận thù vì Người ‘dạy chúng ta mọi điều’ và ‘nhắc nhở chúng ta về lời của Chúa Giêsu’ (x. *Ga* 14:26). ... Nơi nào có tình yêu, nơi đó không có chỗ cho định kiến, cho các vùng ‘an ninh’ ngăn cách chúng ta với những người hàng xóm, cho tư duy loại trừ mà, thật đáng buồn, chúng ta hiện thấy cũng đang nổi lên trong chủ nghĩa dân tộc chính trị.”

Chấp nhận sự đoàn kết của gia đình nhân loại và Giáo hội trên toàn thế giới, người Công Giáo phải bác bỏ chủ nghĩa dân tộc, ngay cả khi họ vẫn trung thành với quê hương của mình bằng lòng yêu nước đúng đắn. Là một "chủ nghĩa", chủ nghĩa dân tộc nâng cao Nhà nước và lợi ích vật chất của nó lên trên những lợi ích cao hơn. Mọi người nên làm việc vì lợi ích chung của cộng đồng của họ, ở cấp địa phương và quốc gia.

Ngoài ra, người Công Giáo, dựa vào sự hiệp thông hoàn cầu của chúng ta, nên hòa hợp với lợi ích chung của toàn thể nhân loại. Chúng ta không thể quay lưng lại với sự phụ thuộc lẫn nhau trên toàn cầu, điều này buộc các quốc gia phải hợp tác để đi lại, giao tiếp, thương mại,

hòa bình, xóa đói giảm nghèo và bệnh tật và chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta.

Cả Nhà nước hay khái niệm trừu tượng về toàn thể nhân loại đều không nên nhận được lòng trung thành tối thượng của chúng ta. Đức tin Kitô giáo có thể nhắc nhở thế giới rằng tình liên đới nhân bản cuối cùng bắt nguồn từ việc tạo dựng chúng ta bởi một Thiên Chúa, Đấng đã tạo ra chúng ta theo hình ảnh và họa ảnh Người. Niềm tin vào sự hiệp nhất siêu việt này cho phép chúng ta làm việc dễ dàng hơn với những người khác như những người con của Thiên Chúa, trong quốc gia của chúng ta và xa hơn nữa. Giáo hội đoàn kết nhưng không làm mờ đi sự khác biệt giữa con người và văn hóa. Là các Kitô hữu, chúng ta có thể tìm thấy sự cân bằng thích đáng, thể hiện lòng yêu nước và liên đới với tất cả những người có thiện chí trên khắp thế giới.

Thông điệp Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV Gửi Ngày Thế Giới Cầu Nguyện Lần Thứ 10 Cho Việc Chăm Sóc Sáng Thế 2025

(Ngày 02/Jul/2025)

Ngày Thế Giới Cầu Nguyện Lần Thứ 10 Cho Việc Chăm Sóc Sáng Thế sẽ diễn ra ngày 01 tháng 09 năm 2025, nhưng ngày 30 tháng 6, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã công bố thông điệp sau đây gửi cho ngày này:

Hạt giống của Hòa bình và Hy vọng

Anh chị em thân mến!

Chủ đề của Ngày thế giới cầu nguyện này cho sự chăm sóc sáng thế, do Đức Giáo Hoàng Phanxicô yêu dấu của chúng ta chọn, là “Hạt giống của Hòa bình và Hy vọng”. Vào dịp kỷ niệm 10 năm thành lập Ngày cầu nguyện này, trùng với thời điểm công bố Thông điệp *Laudato Si'*, chúng ta thấy mình đang cử hành Năm Thánh hiện tại như là “Những người hành hương của Hy vọng”. Do đó, chủ đề của năm nay có vẻ rất hợp thời.

Khi công bố Vương quốc Thiên Chúa, Chúa Giêsu thường sử dụng hình ảnh hạt giống. Khi thời điểm chịu Khổ nạn của Người đến gần, Người đã áp dụng hình ảnh đó cho chính mình, ví mình như hạt lúa mì phải chết đi để sinh hoa trái (x. Ga 12:24). Hạt giống được chôn trong lòng đất, và ở đó, trước sự ngạc nhiên của chúng ta, sự sống nảy nở, ngay cả ở những nơi bất ngờ nhất, chỉ ra lời hứa về những khởi đầu mới. Ví dụ, chúng ta có thể nghĩ đến những bông hoa mọc trên lề đường từ những hạt giống tình cờ rơi xuống đó. Khi những bông hoa đó lớn lên, chúng làm sáng bừng mặt đường nhựa xám xịt và thậm chí còn xuyên qua được bề mặt cứng của nó.

Trong Chúa Kitô, chúng ta cũng là những hạt giống, và thực sự là “những hạt giống của hòa bình và hy vọng”. Tiên tri Isaia nói với chúng ta rằng Thánh Thần của Chúa có thể biến một sa mạc khô cằn và nứt nẻ thành một khu vườn, một nơi nghỉ ngơi và thanh thản. Theo lời của

ông, “một linh hồn từ trên cao sẽ được đổ xuống trên chúng ta, và đồng vắng sẽ trở thành một cánh đồng màu mỡ, và đồng ruộng màu mỡ sẽ trở thành một khu rừng. Khi đó, công lý sẽ ngự trong đồng vắng, và sự công chính ngự trong cánh đồng màu mỡ. Công việc của sự công chính sẽ là hòa bình, và công việc của sự công chính sẽ là sự yên tĩnh và tin cậy mãi mãi. Dân Ta sẽ ở trong nơi ở bình an, trong những ngôi nhà an toàn, và trong những nơi nghỉ ngơi yên tĩnh” (Is 32:15-18).

Những lời này của nhà tiên tri sẽ đồng hành cùng “Mùa sáng tạo”, một sáng kiến đại kết sẽ được cử hành từ ngày 1 tháng 9 đến ngày 4 tháng 10 năm 2025. Chúng nhắc nhở chúng ta rằng, cùng với lời cầu nguyện, sự quyết tâm và hành động cụ thể là cần thiết nếu “sự vượt ve của Thiên Chúa” này trở nên hữu hình với thế giới của chúng ta (x. *Laudato Si'*, 84). Nhà tiên tri đối chiếu công lý và luật pháp với sự hoang tàn của sa mạc. Thông điệp của ông vô cùng kịp thời, xét đến bằng chứng ở nhiều nơi trên thế giới rằng trái đất của chúng ta đang bị tàn phá. Ở mọi phía, bất công, vi phạm luật pháp quốc tế và quyền của các dân tộc, bất bình đẳng nghiêm trọng và lòng tham thúc đẩy chúng đang gây ra nạn phá rừng, ô nhiễm và mất đa dạng sinh học. Các hiện tượng tự nhiên cực đoan do biến đổi khí hậu gây ra bởi hoạt động của con người đang ngày càng gia tăng về cường độ và tần suất (x. *Laudato Deum*, 5), chưa kể đến những tác động trung hạn và dài hạn của sự tàn phá đối với con người và sinh thái do xung đột vũ trang gây ra.

Cho đến nay, chúng ta dường như vẫn chưa có khả năng nhận ra rằng sự tàn phá thiên nhiên không ảnh hưởng đến mọi người theo cùng một cách. Khi công lý và hòa bình bị chà đạp, những người bị tổn thương nhiều nhất là người nghèo, người bị thiệt thòi và người bị loại trừ. Sự đau khổ của các cộng đồng bản địa là biểu tượng về mặt này.

Không chỉ có vậy. Bản thân thiên nhiên đôi khi bị giản lược chỉ còn là một con bài mặc cả, một mặt hàng để trao đổi lấy lợi ích kinh tế hoặc chính trị. Kết quả là, tạo vật của Thiên Chúa trở thành một chiến trường để kiểm soát các nguồn tài nguyên quan trọng. Chúng ta thấy điều này ở các vùng nông nghiệp và rừng rậm rạp với nhiều bãi mìn, chính sách “đốt cháy đất”, [1] các xung đột về nguồn nước và sự phân phối nguyên liệu thô không đồng đều, gây bất lợi cho các quốc gia nghèo hơn và làm suy yếu chính sự ổn định xã hội.

Những vết thương khác nhau này là hậu quả của tội lỗi. Đây chắc chắn không phải là điều Thiên Chúa nghĩ đến khi Người giao phó trái đất cho những người đàn ông và đàn bà mà Người tạo ra theo hình ảnh của Người (xem *Sáng thế* 1:24-29). Kinh thánh không đưa ra bất cứ lý do nào để chúng ta thực hiện “quyền chuyên chế đối với tạo vật” (*Laudato Si'*, 200). Ngược lại, “các văn bản Kinh thánh phải được đọc trong bối cảnh của chúng, với cách giải thích phù hợp, thừa nhận rằng chúng bảo chúng ta ‘cày cấy và gìn giữ’ khu vườn của thế giới [so sánh *Sáng thế* 2:15]. ‘Canh tác’ ám chỉ việc canh tác, cày xới hoặc làm việc, trong khi ‘gìn giữ’ có nghĩa là chăm sóc, bảo vệ, giám sát và bảo tồn. Điều này ngụ ý mối quan hệ trách nhiệm chung giữa con người và thiên nhiên” (*ibid.*, 67).

Công lý môi trường – được các tiên tri ngầm tuyên bố – không còn có thể được coi là một

khái niệm trừu tượng hay một mục tiêu xa vời. Đó là một nhu cầu cấp thiết liên quan đến nhiều thứ hơn là chỉ đơn thuần bảo vệ môi trường. Vì đó là vấn đề công lý – xã hội, kinh tế và con người. Đối với những người tin, đó cũng là một bổn phận phát sinh từ đức tin, vì vũ trụ phản ánh khuôn mặt của Chúa Giêsu Kitô, Đấng mà trong Người, mọi vật được tạo ra và cứu chuộc. Trong một thế giới mà những người anh chị em dễ bị tổn thương nhất của chúng ta là những người đầu tiên phải chịu những tác động tàn khốc của biến đổi khí hậu, nạn phá rừng và ô nhiễm, việc chăm sóc tạo vật trở thành biểu thức của đức tin và lòng nhân đạo của chúng ta.

Bây giờ là lúc để tiếp theo bằng hành động. “Sống ơn gọi của chúng ta làm người bảo vệ công trình của Thiên Chúa là điều thiết yếu đối với một cuộc sống đức hạnh; đó không phải là một tùy chọn hay một khía cạnh thứ yếu trong kinh nghiệm Kitô giáo của chúng ta” (*Laudato Si'*, 217). Bằng cách làm việc với tình yêu và sự kiên trì, chúng ta có thể gieo nhiều hạt giống công lý và do đó góp phần vào sự phát triển của hòa bình và đổi mới hy vọng. Có thể mất nhiều năm để cây này đơm hoa kết trái đầu tiên, những năm tháng mà về phần mình, bao gồm toàn bộ hệ sinh thái được tạo thành từ sự liên tục, lòng trung thành, sự hợp tác và tình yêu, đặc biệt nếu tình yêu đó phản ánh Tình yêu hy sinh của chính Chúa.

Trong số các sáng kiến của Giáo hội giống như những hạt giống được gieo trên cánh đồng này, tôi muốn đề cập đến dự án *Borgo Laudato Si'* mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã để lại cho chúng ta tại Castel Gandolfo. Đó là một hạt giống hứa hẹn sẽ đơm hoa kết trái của công lý và hòa bình, và là một dự án giáo dục về sinh thái toàn diện có thể đóng vai trò làm điển hình cho cách mọi người có thể sống, làm việc và xây dựng cộng đồng bằng cách áp dụng các nguyên tắc của Thông điệp *Laudato Si'*.

Tôi cầu xin Thiên Chúa toàn năng ban cho chúng ta dồi dào “Thần Khí từ trên cao” (*Is* 32:15), để những hạt giống này, và những hạt giống khác giống như chúng, có thể mang lại một vụ mùa bội thu của hòa bình và hy vọng.

Thông điệp *Laudato Si'* hiện đã hướng dẫn Giáo Hội Công Giáo và nhiều người thiện chí trong mười năm. Mong rằng thông điệp này tiếp tục truyền cảm hứng cho chúng ta và mong rằng hệ sinh thái toàn diện ngày càng được chấp nhận như con đường đúng đắn để theo đuổi. Theo cách này, những hạt giống hy vọng sẽ sinh sôi, để được “canh tác và gìn giữ” bởi ân sủng của Niềm hy vọng vĩ đại và không bao giờ cạn kiệt của chúng ta, chính là Chúa Kitô phục sinh. Nhân danh Người, tôi ban phép lành cho tất cả anh chị em.

Từ điện Vatican, ngày 30 tháng 6 năm 2025

Lễ tưởng niệm các vị tử đạo đầu tiên của Giáo hội Rôma

LEO PP. XIV

[1] X. Hội Đồng Giáo Hoàng Về Công Lý Và Hòa Bình, *Đất đai và Lương thực*, Libreria Editrice Vaticana, 2015, 51-53

Vatican không thấy việc rò rỉ về Thánh lễ La tinh là trầm trọng

(Ngày 03/Jul/2025)

Theo Hannah Brockhaus, trong bản tin của CNA ngày 3 tháng 7 năm 2025, một phát ngôn viên của Vatican đã không thấy tầm trầm trọng của các tài liệu Vatican bị rò rỉ gần đây, những tài liệu dường như gây nghi ngờ đối với lý do Đức Giáo Hoàng Phanxicô viện ra khi hạn chế Thánh lễ La tinh. Phát ngôn viên này gọi các tài liệu vừa nói là "một phần và không đầy đủ".

Các tài liệu này dường như cho thấy các giám mục có quan điểm thuận lợi hơn đối với Thánh lễ La tinh Truyền thống, không như Đức Giáo Hoàng Phanxicô gợi ý khi ngài ban hành các hạn chế gây tranh cãi về việc cử hành Thánh lễ này vào năm 2021.

Nhà báo chuyên về Vatican Diane Montagna đã công bố hai đoạn trích từ một báo cáo nội bộ của Vatican về cuộc tham vấn các giám mục hoàn cầu trong bản tin Substack vào ngày 1 tháng 7. Việc công bố các bản văn này đã làm dấy lên một cuộc tranh cãi mới về quyết định hạn chế việc cử hành Thánh lễ La tinh Truyền thống của Đức Phanxicô vào thời điểm một số người theo chủ nghĩa truyền thống phụng vụ đang bày tỏ hy vọng Đức Giáo Hoàng Leo sẽ đảo ngược hoặc điều chỉnh hành động của vị tiền nhiệm.

Matteo Bruni, giám đốc Văn phòng Báo chí Tòa thánh, cho biết vào ngày 3 tháng 7 rằng thông tin bị rò rỉ "có lẽ liên quan đến một phần của một trong những tài liệu mà quyết định [hạn chế Thánh lễ La tinh] dựa vào".

Trả lời câu hỏi của CNA trong một cuộc họp báo về một chủ đề khác, Bruni gọi các báo cáo đã công bố là "một bản tái thiết rất phiến diện và không đầy đủ về quá trình ra quyết định". Đồng thời, ông từ chối xác nhận tính xác thực của các tài liệu.

Người phát ngôn nói thêm rằng "các tài liệu khác, các báo cáo khác, cũng như kết quả của các cuộc tham vấn tiếp theo" cũng đã được xem xét liên quan đến các hạn chế đối với Thánh lễ La tinh.

Một viên chức tại Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, tức thánh bộ chịu trách nhiệm áp dụng *Traditionis Custodes*, tức tự sắc hạn chế Thánh lễ La Tinh của Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào tháng 7 năm 2021, đã nói với CNA vào ngày 3 tháng 7 rằng bộ này "không có gì thêm để thêm" vào câu trả lời của Bruni.

Các văn bản bị rò rỉ, tóm tắt kết quả tham vấn các giám mục và trích dẫn chọn lọc từ các ngài, đã được những người chỉ trích *Traditionis Custodes* ca ngợi là bằng chứng cho thấy Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gây hiểu lầm khi nêu lý do cho việc đặt ra những hạn chế nghiêm ngặt đối với việc cử hành Thánh lễ La tinh.

Tự sắc của Đức Phanxicô đã thu hồi các quyền mà Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã cấp trong Tự sắc *Summorum Pontificum* năm 2007 của ngài.

Joseph Shaw, chủ tịch liên đoàn Thánh lễ La tinh *Una Voce International*, đã viết trong một bản tin vào ngày 2 tháng 7:

"Tuyên bố rằng phần lớn các giám mục trên thế giới muốn hạn chế Thánh lễ cổ xưa [Thánh lễ La tinh Truyền thống] luôn là điều đáng ngờ, nhưng tài liệu này cho mọi người thấy rằng tuyên bố đó hoàn toàn sai sự thật".

Shaw cho biết các tài liệu bị rò rỉ cho thấy "chỉ có quan điểm của một số ít giám mục thực sự không thích Thánh lễ Latinh Truyền thống được căn cứ để hành động. Quan điểm của đa số đã bị bỏ qua".

Traditionis Custodes đã đặt ra những hạn chế đáng kể đối với việc cử hành Thánh lễ theo các sách lễ từ trước các cải cách phụng vụ của Công đồng Vatican II. Trong Tự sắc, Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho biết ngài đã cân nhắc đến "những mong muốn được bày tỏ bởi các giám mục" và "ý kiến của Bộ Giáo lý Đức tin".

Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thích trong một lá thư kèm theo sắc lệnh rằng vào năm 2020, ngài đã yêu cầu Bộ Giáo lý Đức tin tiến hành một cuộc khảo sát các giám mục trên toàn thế giới về kết quả thực hiện các quy tắc năm 2007 về việc cử hành Thánh lễ La tinh Truyền thống.

Đức Phanxicô viết trong thư: "Các trả lời cho thấy một tình huống khiến tôi bận tâm và buồn bã, và thuyết phục tôi phải can thiệp". Ngài nói thêm rằng ý định của những vị tiền nhiệm của ngài, nhằm thúc đẩy sự hiệp nhất giữa những người Công Giáo có nhiều mối cảm phụng vụ khác nhau, "thường bị coi thường nghiêm trọng" và cơ hội này "bị lợi dụng để nói rộng khoảng cách, củng cố sự khác biệt và khuyến khích những bất đồng gây tổn hại cho Giáo hội, cản trở con đường của Giáo hội và khiến Giáo hội có nguy cơ chia rẽ".

Theo một trong những tài liệu bị rò rỉ, một "đánh giá tổng thể" dài năm trang mà theo Montagna là một phần của báo cáo chưa từng được công bố dài hơn 200 trang về kết quả của bảng câu hỏi năm 2020, cuộc tham vấn đã phát hiện ra rằng "phần lớn các giám mục, những vị đã trả lời... và đã thực hiện Tự sắc *Summorum Pontificum* một cách hào phóng và thông minh, cuối cùng đều bày tỏ sự hài lòng với nó." Nhưng "một số giám mục tuyên bố rằng Tự sắc *Summorum Pontificum* đã không đạt được mục tiêu thúc đẩy hòa giải và do đó yêu cầu bãi bỏ nó."

Đánh giá bị rò rỉ cho biết một số giám mục tuyên bố rằng họ muốn quay lại các quy tắc trước năm 2007 đối với Thánh lễ La tinh Truyền thống, khi việc cử hành của nó đòi phải có phép của giám mục địa phương, "để có thể kiểm soát và quản lý tình hình tốt hơn."

Bản văn viết tiếp: "Tuy nhiên, phần lớn các giám mục trả lời bằng câu hỏi tuyên bố rằng việc thực hiện các thay đổi về mặt lập pháp đối với Tự sắc *Summorum Pontificum* sẽ gây hại nhiều hơn là có lợi."

Nhận định của A.P. về Cuộc tranh luận Thánh lễ La tinh

(Ngày 03/Jul/2025)

Nicole Winfield của hãng tin Associated Press, ngày 02/07/2025, cho rằng: Cuộc tranh luận trong Giáo Hội Công Giáo về việc cử hành Thánh lễ La tinh cũ đang nóng lên ngay lúc triều Giáo hoàng của Đức Leo XIV đang bắt đầu, với vụ rò rỉ tài liệu của Vatican làm suy yếu lý do được vị tiền nhiệm của ngài là Đức Giáo Hoàng Phanxicô nêu ra để hạn chế quyền tiếp cận nền phụng vụ cổ xưa.

Các tài liệu cho thấy rằng phần lớn các giám mục Công Giáo trả lời cuộc khảo sát của Vatican năm 2020 về Thánh lễ La tinh đã bày tỏ sự hài lòng chung với nó và cảnh cáo rằng việc hạn chế nó sẽ "gây hại nhiều hơn là có lợi".

Các bản văn từ văn phòng giáo lý của Vatican đã được một phóng viên Vatican, người từng theo dõi cuộc tranh chấp về Thánh lễ La tinh, Diane Montagna, đăng trực tuyến vào hôm thứ Ba. Vào hôm thứ Tư, người phát ngôn của Vatican và người đứng đầu văn phòng giáo lý đã không trả lời ngay lập tức khi được yêu cầu xác nhận tính xác thực của chúng hoặc bình luận.

Nếu được xác nhận, các tài liệu này có thể gây thêm áp lực khiến Đức Leo phải cố gắng xoa dịu các chia rẽ phụng vụ đang lan rộng trong suốt 12 năm làm giáo hoàng của Đức Phanxicô, đặc biệt là ở Hoa Kỳ. Kể từ khi bắt đầu nhiệm kỳ giáo hoàng của ngài, Đức Leo đã nói rằng mục tiêu của ngài là sự hiệp nhất và hòa giải trong giáo hội, và nhiều người bảo thủ và theo chủ nghĩa truyền thống đã nhấn mạnh rằng tranh chấp Thánh lễ La tinh là một lĩnh vực cần được giải quyết khẩn cấp.

Năm 2021, trong một hành động gây tranh cãi nhất của ngài, Đức Phanxicô đã đảo ngược di sản phụng vụ đặc trưng của Đức Giáo Hoàng Benedict XVI và hạn chế quyền tiếp cận Thánh lễ Latinh cũ đối với những người Công Giáo bình thường. Phụng vụ cổ xưa đã được cử hành trên khắp thế giới trước những cải cách hiện đại của Công đồng Vatican II, cho phép Thánh lễ được cử hành bằng tiếng bản địa, với linh mục quay mặt về phía giáo dân.

Đức Phanxicô cho biết ngài đang hạn chế việc truyền bá phụng vụ cũ vì quyết định nói lỏng các hạn chế của Đức Benedict vào năm 2007 đã trở thành nguồn gây chia rẽ trong giáo hội. Đức Phanxicô cho biết vào thời điểm đó, ngài chỉ đáp lại "những mong muốn được bày tỏ" của các giám mục trên khắp thế giới đã trả lời cuộc tham khảo của Vatican, cũng như ý kiến riêng của văn phòng giáo lý Vatican.

Đức Phanxicô đã viết vào thời điểm đó: "Những câu trả lời cho thấy một tình huống khiến tôi

bận tâm và buồn bã, và thuyết phục tôi phải can thiệp". Ngài cho biết, sự nói lỏng của Đức Benedict đã bị "lợi dụng để nói rộng khoảng cách, củng cố sự khác biệt và khuyến khích những bất đồng gây tổn hại cho giáo hội, cản trở con đường của giáo hội và khiến giáo hội phải đối diện với nguy cơ chia rẽ".

Tuy nhiên, các tài liệu được đăng trực tuyến đã vẽ nên một bức tranh khác. Chúng cho thấy phần lớn các giám mục trả lời cuộc tham khảo của Vatican đều có quan điểm chung là thuận lợi về cải cách của Đức Benedict và cảnh cáo rằng việc đàn áp hoặc làm suy yếu nó sẽ khiến những người Công Giáo theo chủ nghĩa truyền thống rời khỏi giáo hội à tham gia vào các nhóm ly giáo. Họ cảnh cáo rằng bất cứ thay đổi nào "sẽ gây tổn hại nghiêm trọng đến đời sống của giáo hội, vì nó sẽ tái tạo những căng thẳng mà tài liệu đã giúp giải quyết".

Các tài liệu bao gồm "đánh giá tổng thể" dài năm trang về những phát hiện của cuộc tham khảo, do văn phòng giáo lý của Vatican biên soạn, cũng như bảy trang thu thập các trích dẫn từ các giám mục hoặc hội nghị giám mục cá thể.

Các tài liệu chứa một số ý kiến tiêu cực và trung lập, và nói rằng một số giám mục coi cải cách của Đức Benedict là "không phù hợp, đáng lo ngại", nguy hiểm và đáng bị dẹp bỏ. Nhưng đánh giá của riêng Vatican cho biết phần lớn các giám mục trả lời đều bày tỏ sự hài lòng với nó. Bài báo trích dẫn sự gia tăng ơn gọi tu trì trong các cộng đồng theo truyền thống và cho biết những người Công Giáo trẻ tuổi đặc biệt được thu hút bởi "tinh thánh thiêng, nghiêm túc và long trọng của phụng vụ".

Không rõ bằng chứng, giai thoại hay tài liệu nào khác đã thông báo cho quyết định đảo ngược Đức Benedict của Đức Phanxicô. Nhưng ngay từ đầu, Đức Phanxicô thường xuyên chỉ trích những người Công Giáo theo truyền thống, những người mà ngài cáo buộc là những người chỉ biết nghĩ đến bản thân mình, lạc hậu và không theo kịp sứ mệnh truyền giáo của giáo hội trong thế kỷ 21.

Các tài liệu mới đã an ủi những người theo truyền thống, những người cảm thấy bị Đức Phanxicô tấn công và bỏ rơi.

Joseph Shaw, thuộc Hiệp hội Thánh lễ Latinh của Anh và xứ Wales, cho biết: "Những tiết lộ mới xác nhận rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã hạn chế Thánh lễ Truyền thống theo yêu cầu của một số ít giám mục và trái với lời khuyên của bộ phụ trách vấn đề này. Quan điểm của đa số các giám mục, rằng việc hạn chế Thánh lễ Latinh Truyền thống sẽ gây hại nhiều hơn là lợi, thật đáng buồn đã được chứng minh là đúng".

Trong một email, ông cho biết Đức Leo nên giải quyết vấn đề này "một cách khẩn cấp".

Đức Leo XIV gặp thủ tướng Ý lần thứ ba

(Ngày 03/Jul/2025)

Theo tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 03/07/25, Đức Leo XIV đã tiếp Thủ tướng Ý Giorgia Meloni vào ngày 2 tháng 7 năm 2025. Chủ đề cuộc họp của họ chưa được tiết lộ, nhưng các cuộc trao đổi trước đây của họ là về ngoại giao liên quan đến Ukraine và Gaza, và chính trị Ý.

Đây là buổi tiếp kiến chính thức đầu tiên dành cho người đứng đầu chính phủ của đất nước kể từ khi tân giáo hoàng được bầu vào ngày 8 tháng 5. Trong buổi sáng tại Vatican, chính trị gia và các đại diện của đoàn ngoại giao Vatican đã thảo luận về cam kết hòa bình ở Ukraine và Trung Đông.

Giorgia Meloni đã đến Vatican cùng với Bộ trưởng Ngoại giao của Phủ Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Alfredo Mantovano, và hai Phó Thủ tướng, Antonio Tajani và Matteo Salvini.

Theo một video do Văn phòng Báo chí Tòa thánh công bố, Đức Leo XIV đã tiếp Giorgia Meloni tại thư viện riêng của ngài ở Điện Tông tòa, như thường lệ đối với các nguyên thủ quốc gia.

Chính trị gia Công Giáo đã tặng Đức Giáo Hoàng một bức tranh khắc thế kỷ 17 mô tả Angelicum, trường đại học giáo hoàng nơi Đức Hồng Y Prevost đã học khi còn trẻ.

Vatican chưa tiết lộ nội dung cuộc gặp riêng của họ.

Những cuộc gặp gỡ lặp đi lặp lại liên quan đến nền ngoại giao quốc tế

Kể từ khi bắt đầu triều giáo hoàng, Giorgia Meloni đã chào đón tân giáo hoàng hai lần, một cách ngắn gọn.

Lần đầu tiên, họ gặp nhau trong Thánh lễ nhậm chức giáo hoàng vào ngày 18 tháng 5, và sau đó là vào dịp ngày năm thánh dành cho các cơ quan công quyền vào ngày 22 tháng 6.

Họ cũng đã nói chuyện qua điện thoại vào ngày 15 tháng 5 về khả năng làm trung gian cho hòa bình ở Ukraine — sau đó đã bị Moscow bác bỏ — và về thách thức của trí tuệ nhân tạo.

Trong chuyến thăm Vatican vào thứ Tư, Meloni cũng đã gặp Hồng Y Quốc vụ khanh Pietro Parolin và Tổng giám mục Paul Richard Gallagher, Bộ trưởng Quan hệ với các quốc gia.

Theo tuyên bố của Tòa thánh, những cuộc trao đổi này tại Phủ Quốc vụ khanh là cơ hội để thảo luận về cam kết chung giữa Vatican và Ý đối với "hòa bình ở Ukraine và Trung Đông và hỗ trợ nhân đạo cho Gaza".

Theo tuyên bố, Meloni và các nhà ngoại giao của Tòa thánh cũng đã giải quyết "các vấn đề liên quan đến quan hệ song phương và các chủ đề cùng quan tâm của Giáo hội và xã hội Ý", nhưng không cung cấp thêm thông tin chi tiết.

Các cuộc thảo luận liên quan đến luật pháp Ý

Tờ báo hàng ngày La Repubblica gần đây đã trích dẫn một số vấn đề hiện tại có thể là chủ đề của các cuộc thảo luận song phương này: chăm sóc cuối đời (một dự luật hiện đang được chính phủ đàm phán), cơ chế thuế của Ý được gọi là "l'otto per mille" (có lợi cho Giáo Hội Công Giáo, trong số những chủ thể khác, và là chủ đề gây tranh cãi), và hợp tác về một nhà máy điện mặt trời trên khuôn viên của Santa Maria di Galeria, một tài sản của Tòa thánh ở phía bắc Rome.

Meloni là một trong những nhà lãnh đạo chính trị cuối cùng gặp Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Vào ngày 19 tháng 2, bà đã đến thăm ngài tại Bệnh viện Gemelli, nơi ngài đang được điều trị bệnh nhiễm trùng đường hô hấp nghiêm trọng. Bà nói trong một tuyên bố sau cuộc gặp cuối cùng của họ: "Ngài vẫn chưa mất đi khiếu hài hước đặc trưng của ngài". Vị Giáo hoàng người Argentina đã qua đời hai tháng sau đó, vào ngày 21 tháng 4.

Trước Thủ tướng, Đức Leo XIV đã tiếp Tổng thống Cộng hòa Ý, Sergio Mattarella, vào ngày 7 tháng 6.

Đức Leo dự kiến sẽ bổ nhiệm ai làm tân chủ tịch Ủy Ban Bảo Vệ Các Vị Thành Niên?

(Ngày 04/Jul/2025)

JD Flynn, chủ bút The Pillar, ngày 04 tháng 7 năm 2025, cho rằng: Trong cuộc bổ nhiệm quan trọng đầu tiên tại Vatican, Đức Giáo Hoàng Leo XIV dự kiến sẽ sớm bổ nhiệm một tân chủ tịch cho ủy ban bảo vệ vị thành niên hoàn cầu.

Nguồn tin của Vatican cho biết cuộc bổ nhiệm này có thể diễn ra sớm nhất là vào thứ Bảy, diễn ra trong bối cảnh Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ các Vị thành niên đang phải đối diện với những thách thức trong việc chứng minh uy tín tính tại Vatican và trên toàn Giáo hội, và khi triều giáo hoàng của một luật sư giáo luật có thể báo hiệu những cải cách mới về việc bảo vệ cho Giáo hội hoàn vũ.

—

Được thành lập bởi Đức Giáo Hoàng Phanxicô vào năm 2014, Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên được giao nhiệm vụ rộng rãi là “thúc đẩy việc bảo vệ phẩm giá của trẻ vị thành niên và người lớn dễ bị tổn thương, sử dụng các hình thức và phương pháp phù hợp với

bản chất của Giáo hội mà họ cho là phù hợp nhất, cũng như thông qua sự hợp tác của họ với các cá nhân và nhóm theo đuổi các mục tiêu tương tự này”.

Tóm lại, cơ quan này được coi là một diễn đàn hoàn cầu về việc bảo vệ trẻ vị thành niên, nhằm cung cấp cho vị giáo hoàng và các nhà lãnh đạo giáo hội khác việc đánh giá về cả chính sách của Vatican lẫn các vấn đề về môi trường an toàn, phát sinh trong các giáo phận trên khắp thế giới.

Nhưng ủy ban đã có một lịch sử đầy thăng trầm trong thập niên làm việc tại Vatican.

Kể từ khi thành lập, dưới sự lãnh đạo của Hồng Y Sean O'Malley với tư cách là chủ tịch ủy ban, các thành viên và lãnh đạo đã phản nản rằng tổ chức này có ít thẩm quyền để thực sự thực hiện sứ mệnh của mình — rằng mặc dù được giao nhiệm vụ đánh giá các thông lệ tốt nhất tại Vatican và các giáo phận, nhưng tổ chức này không có thẩm quyền áp đặt việc tuân thủ các thông lệ tốt nhất đó và không có văn phòng nào khác của Vatican có vẻ muốn kiểm toán hoặc giám sát việc tuân thủ trên toàn thế giới.

Quyết định năm 2022 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô về việc sáp nhập Ủy Ban vào Bộ Giáo lý Đức tin khiến một số thành viên lo ngại về quyền tự chủ về mặt định chế của tổ chức này, một phần dẫn đến việc từ chức năm 2023 của chuyên gia về môi trường an toàn được kính trọng là Cha Hans Zollner, người cho biết "không thể" tiếp tục làm việc trong ủy ban nếu không có sự rõ ràng về thẩm quyền và cơ cấu của nó.

Tình hình đó đã khiến các hội đồng giám mục và ở một số nơi, các giáo phận riêng lẻ, trong căn bản tự mình học hỏi các khuyến nghị của Ủy Ban, mà không có sự giám sát của Vatican. Trong những năm gần đây, Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên đã được trao nhiều quyền hơn để đánh giá các thực hành môi trường an toàn hoàn cầu và báo cáo với Đức Giáo Hoàng về tiến trình, một số thành viên đã đặt câu hỏi liệu việc báo cáo về những thiếu sót có thực sự dẫn đến thay đổi hay không và liệu có ai ở Vatican thực sự lắng nghe những gì ủy ban phải nói hay không.

Những vụ tai tiếng tại Vatican liên quan đến các linh mục như Cha Marko Rupnik và Giám mục Oscar Zanchetta đã khiến một số thành viên và cố vấn của Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên càng thêm thất vọng. Họ cho rằng chính Vatican không tuân thủ các hoạt động cơ bản cần thiết để mang lại công lý, trách nhiệm giải trình và chữa lành cho các nạn nhân bị lạm dụng tình dục và hành vi sai trái của giáo sĩ.

Trong bối cảnh lịch sử đó, vào tháng 3, Đức Giáo Hoàng Francis đã thúc đẩy Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên hợp tác chặt chẽ hơn và hợp tác với các văn phòng khác của Giáo triều Rôma để xây dựng nền văn hóa bảo vệ trong Vatican và thúc đẩy văn hóa này ở những nơi khác trong Giáo hội. Nhưng các quan sát viên cho biết lời kêu gọi này không được ủy ban chấp nhận vì dường như không coi trọng những khó khăn mà các thành viên ủy ban gặp phải khi yêu cầu các cơ quan của Vatican chú ý đến nó hoặc giám sát việc các thành

viên và nhân viên của mình tham gia vào quá trình hoạch định chính sách.

Tóm lại, Đức Leo đã trở thành giáo hoàng sau một vài năm đầy áp lực đối với Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên, với tương lai chưa xác định của nó và sự lãnh đạo của nó đang trong quá trình chuyển giao.

Với tất cả những điều đó, kể từ khi Leo được bầu, các quan sát viên đã suy đoán về những gì vị giáo hoàng có thể làm với ủy ban và công việc của nó.

Ngay cả khi Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên chuẩn bị đưa ra các hướng dẫn phổ quát hơn vào năm tới — cùng với một cảm nang về chăm sóc mục vụ và đáp ứng với các nạn nhân — thì việc xác định mức độ quan trọng của các tài liệu đó và mức độ nhấn mạnh của vị giáo hoàng đối với chúng phụ thuộc rất nhiều vào Đức Leo. Và Đức Leo cũng phụ thuộc rất nhiều vào việc quyết định loại hình lãnh đạo nào sẽ mang lại cho Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên một vị thế đủ để lãnh đạo, cả ở Vatican lẫn rộng lớn hơn.

Một số người đã suy đoán rằng vị giáo hoàng có thể quyết định trao cho Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên một khởi đầu mới, với sự lãnh đạo mới, có kinh nghiệm trong việc bảo vệ nhưng không bị ràng buộc vào những thách thức bên trong và bên ngoài mà ủy ban đã phải đối diện trong những năm gần đây. Một số nguồn tin của giáo triều đã suy đoán rằng Đức Giáo Hoàng có thể trao cho ủy ban một nhà lãnh đạo người Mỹ khác, xét đến danh tiếng của Giáo hội Hoa Kỳ tại Rome về việc chủ động tiếp cận các vấn đề bảo vệ — ngay cả khi danh tiếng đó không được đánh giá cao trong số những người Công Giáo.

Một cái tên được các nhà quan sát đưa ra là Tổng giám mục Shawn McKnight của Kansas City, người đã xuất hiện trong số các giám mục Hoa Kỳ như là người lãnh đạo việc cải cách bảo vệ trong Giáo hội Hoa Kỳ.

Nhưng các nguồn tin thân cận với ủy ban đã nói với The Pillar rằng Đức Giáo Hoàng có nhiều khả năng sẽ chọn một nhà lãnh đạo mới trong số các nhà lãnh đạo của ủy ban, vì mục đích duy trì sự liên tục.

Hai cái tên trong số các thành viên của ủy ban đã được lưu hành — và trong khi điều lệ của ủy ban không yêu cầu chủ tịch phải là giám mục, thì cả hai cái tên xuất hiện trong các cuộc thảo luận về Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên đều là giám mục.

Người đầu tiên là Giám mục Maronite Peter Karam, người sinh ra ở Lebanon nhưng đã dành phần lớn thời gian làm linh mục của mình ở Hoa Kỳ, với tư cách là một linh mục của Giáo phận Maronite tại Los Angeles.

ĐC Karam, hiện đang lãnh đạo một giáo phận ở Paris, đã chỉ đạo văn phòng môi trường an toàn của giáo phận mình tại Los Angeles trong gần hai thập niên, đã chủ trì một hội đồng đánh giá và xây dựng các chính sách môi trường an toàn cho giáo phận Los Angeles và Giáo

hội Maronite nói chung.

Tên khác được nêu ra là Tổng giám mục Thibault Verny của Chambéry, người mà việc làm trong tư cách Giám Mục Phụ Tá của Paris đã dẫn đến việc đạt được thỏa thuận với văn phòng công tố viên của thành phố để tạo điều kiện dễ dàng cho việc báo cáo các cáo buộc chống lại các linh mục cho các thẩm quyền dân sự.

Hiện tại, tổng giám mục đang lãnh đạo các nỗ lực bảo vệ của hội đồng giám mục Pháp và đồng thời đã xây dựng được danh tiếng trong việc bảo vệ các quyền tố tụng hợp pháp của các linh mục, giám sát một chương trình lưu trú dành cho các giáo sĩ bị buộc tội lạm dụng, chương trình này sẽ cung cấp cho họ sự giám sát y tế, tâm thần và tâm lý khi họ phải đối diện với các cuộc điều tra.

Mục đích của chương trình là giảm thiểu tình trạng tự làm hại bản thân nơi các giáo sĩ bị buộc tội lạm dụng.

—

Người ta hiện có kỳ vọng cao là thấy chính sách thực hành của Vatican đưa ra được lời chứng mạnh mẽ hơn về tầm quan trọng của việc giám sát các sáng kiến bảo vệ một cách chính trực và nhanh nhẹn. Phần lớn điều đó sẽ phụ thuộc vào bản thân Đức Giáo Hoàng Leo. Nhưng Đức Giáo Hoàng cũng cần một người sẽ nói cho ngài biết sự thật — đó là công việc quan trọng nhất của chủ tịch Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Các Vị Thánh Niên. Người đó là ai sẽ sớm được biết đến.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV chuyển đến Thành phố Vatican thứ hai, Castel Gandolfo

(Ngày 06/Jul/2025)

Hannah Brockhaus của hãng tin CNA, ngày 5 tháng 7 năm 2025, cho hay: Sau hai tháng tại vị, Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ rời Rome để dành hai tuần tại một khu điền trang của giáo hoàng ở thị trấn ven hồ Castel Gandolfo, cách thành phố 18 dặm về phía nam và đôi khi được gọi là "Thành phố Vatican thứ hai".

Đức Giáo Hoàng sẽ ở lại khu đất trên đỉnh đồi của Vatican "trong một thời gian nghỉ ngơi" từ chiều ngày 6 tháng 7 đến chiều ngày 20 tháng 7, Vatican thông báo vào tháng trước. Đức Leo dự kiến sẽ xuất hiện trước công chúng từ Castel Gandolfo vào hai Chúa Nhật, nhưng các buổi tiếp kiến công khai và tiếp kiến riêng của ngài sẽ bị hoãn trong thời gian đó.

Đức Leo cũng sẽ dành ba ngày ở Castel Gandolfo trong kỳ nghỉ cuối tuần cho Lễ trọng Đức Mẹ Lên Trời từ ngày 15 đến 17 tháng 8.

Việc Đức Giáo Hoàng Leo lưu trú tại khu điền trang rộng 135 mẫu Anh, bao gồm nhiều bất động sản, khu vườn rộng lớn và một trang trại đang hoạt động, đánh dấu sự tiếp nối truyền thống hàng thế kỷ nghỉ ngơi mùa hè của các vị giáo hoàng.

Trong khi vị tiền nhiệm trực tiếp của Đức Leo, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đã chọn không sử dụng lãnh thổ hình tam giác này làm nơi nghỉ dưỡng mùa hè, thì Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI và Đức Giáo Hoàng John Paul II nổi tiếng là đã trốn tránh cái nóng gay gắt của Rome bằng cách dành nhiều tháng để giải trí, học tập và làm việc tại thị trấn trên đỉnh đồi này.

Theo Vatican News, Đức Giáo Hoàng Leo đã có chuyến thăm nhanh đến Castel Gandolfo vào chiều ngày 3 tháng 7 để kiểm tra việc cải tạo Biệt thự Barberini, nơi ngài sẽ ở.

Tờ New York Times đưa tin, một sân tennis cũng đã được lắp đặt mới tại khu điền trang này dành cho vị giáo hoàng yêu thích quần vợt. Hồ bơi cũng được cho là đang được tân trang lại để chào đón Đức Leo.

Các giáo hoàng trước đây đã sống trong thời gian tĩnh tâm của các ngài tại cung điện giáo hoàng của điền trang, nằm trên biên giới của thị trấn Castel Gandolfo và các khu vườn, mở ra Quảng trường Tự do.

Nhưng vào năm 2016, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chuyển đổi cung điện giáo hoàng Castel Gandolfo thành một bảo tàng. Hai năm trước, ngài đã mở cửa các khu vườn cho du khách.

Cung điện và các khu vườn sẽ vẫn mở cửa cho công chúng trong thời gian Đức Leo lưu lại, vì ngài sẽ sống trong một cung điện khác trên khuôn viên — Biệt thự Barberini.

‘Thành phố Vatican thứ hai’

Mối liên hệ của vị giáo hoàng với Castel Gandolfo có từ năm 1596; nơi đây đã trở thành nơi ở chính thức của vị giáo hoàng 30 năm sau đó. Kiến trúc sư theo phong cách Baroque Gian Lorenzo Bernini sau đó đã thêm vào biệt thự lịch sử của khu đất, được Hoàng đế Domitian xây dựng lần đầu tiên vào thế kỷ thứ nhất.

Lãnh thổ này đã được nhượng lại cho Tòa thánh như một tài sản ngoài lãnh thổ theo Hiệp ước Lateran năm 1929.

Kể từ đó, các Giáo hoàng Piô XII, Gioan XXIII, Phalô VI, Gioan Phaolô II và Bênêđictô XVI đều dành ít nhất một phần mùa hè ở đó, nơi các ngài sẽ nguyện Kinh Truyền tin Chúa Nhật và giao lưu với người dân thị trấn.

Các vị giáo hoàng cũng thỉnh thoảng tiếp đón những vị khách quan trọng. Và bầu không khí yên tĩnh cùng những khu vườn đẹp như tranh vẽ đã tạo nên một không gian phục hồi sức khỏe để đọc sách, viết lách và đi dạo — hoặc trong trường hợp của Đức Gioan Phaolô II, là

một vòng bơi trong hồ bơi của khu đất.

Đối với Đức Bênêđictô XVI, biệt thự là nơi nghỉ dưỡng mùa hè yêu thích trong suốt thời kỳ làm giáo hoàng của ngài. Ngài cũng đã chọn dành một thời gian ở đó sau khi từ chức giáo hoàng.

Thị trưởng Alberto de Angelis chia sẻ với ACI Prensa, đối tác tin tức tiếng Tây Ban Nha của CNA, vào tháng trước: “Kể từ năm 1628, các giáo hoàng đã sống tại Castel Gandolfo. Một số vị ở nhiều hơn, một số vị ở ít hơn, nhưng sự hiện diện của các vị vẫn luôn thường trực. Đây là một thành phố quen thuộc với cuộc sống thường nhật của giáo hoàng”.

Cầu nguyện với Đức Giáo Hoàng Leo XIV

Sự hiện diện của Đức Giáo Hoàng tại Castel Gandolfo là cơ hội đọc Kinh Truyền Tin Chúa Nhật với ngài. Công chúng có thể nhìn thấy Đức Giáo Hoàng Leo tại Castel Gandolfo trong các thông điệp Kinh Truyền Tin vào ngày 13 tháng 7 và ngày 20 tháng 7, được ngài truyền đạt từ Quảng trường Tự do (Piazza della Libertà) trước cung điện giáo hoàng.

Sau gần bốn tuần trở lại Vatican, Đức Giáo Hoàng sẽ trở lại Castel Gandolfo trong ba ngày, nơi ngài sẽ đọc kinh Truyền tin vào ngày 15 và 17 tháng 8.

Viếng thăm Castel Gandolfo

Có thể đặt vé viếng thăm Cung điện Giáo hoàng Castel Gandolfo hoặc các khu vườn của cung điện này (Borgo Laudato Si') trên trang web chính thức của Bảo tàng Vatican cho một ngày cuối tuần hoặc ngày trong tuần.

Thị trấn Castel Gandolfo, nằm trên Hồ núi lửa Albano, cũng là một địa điểm lý tưởng để đi dạo. Thị trấn này là một phần của khu vực phía nam Rome được gọi là Castelli Romani.

Thị trưởng de Angelis cho biết: Đức Giáo Hoàng Phanxicô “đã làm rất nhiều cho thành phố, mở cửa dinh thự giáo hoàng và các khu vườn... Nhưng giờ đây, Đức Leo XIV sẽ trả lại cho thành phố việc kết nối hàng ngày với Đức Giáo Hoàng: Kinh Truyền Tin, các chuyến viếng thăm, sự tiếp xúc với mọi người. Chúng tôi muốn trải nghiệm lại tất cả những điều đó,”.

Từ Rome, có thể đến Castel Gandolfo bằng xe lửa hoặc xe hơi.

Đức Giáo Hoàng Leo sẽ có nhiều điều để gẫm suy trong kỳ nghỉ của ngài tại Castel Gandolfo

(Ngày 06/Jul/2025)

Charles Collins, giám đốc điều hành của tạp chí Crux, ngày 6 tháng 7 năm 2025, nhận định: Dù Đức Giáo Hoàng Leo XIV đến Castel Gandolfo để nghỉ hè, nhưng đây khó có thể là kỳ nghỉ thực sự đối với vị tân giáo hoàng.

Khi Đức Hồng Y Robert Francis Prevost được bầu vào ngày 8 tháng 5, đó là mùa hậu Phục sinh ở Rome. Còn bây giờ là thời kỳ mọi hoạt động ở Rome đều chậm lại, vì Vatican gần như đóng cửa sau việc cử hành lễ trọng thể hai Thánh Phêrô và Phaolô vào ngày 29 tháng 6.

Không giống như vị tiền nhiệm của ngài, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, Đức Leo đang tiếp tục truyền thống dành mùa hè cho thị trấn ven hồ cách Rome khoảng 15 dặm và có khí hậu mát mẻ hơn nhiều.

Đức Tân Giáo hoàng sẽ có thời gian để gẫm suy về những vấn đề mà ngài đang phải đối diện.

Ngay từ đầu, Đức Leo đã đề cập đến những tác động biến đổi của kỹ thuật—đặc biệt là Trí tuệ nhân tạo—đối với xã hội, cả về mặt đạo đức và cách nó sẽ thay đổi nền kinh tế. Một trong những lý do ngài chọn Leo làm tên của mình là vì cách vị tiền nhiệm của ngài là Đức Leo XIII giải quyết cuộc Cách mạng Kỹ nghệ vào cuối những năm 1800.

Tuy nhiên, những vấn đề khác cũng đang đè nặng lên vị tân giáo hoàng.

Trước hết, ngài phải xem xét những gì vị tiền nhiệm của mình đã làm và liệu ngài có muốn nhấn mạnh mọi điều mà Phanxicô đã nhấn mạnh hay không. Điều này không phải là bất thường đối với một tân giáo hoàng—dù sao, Thần học về Thân xác không còn được nhấn mạnh nữa sau khi Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II qua đời, và “Sân của Dân ngoại” đã chết yếu dưới thời Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI.

Có ba vấn đề chính được Đức Phanxicô thúc đẩy, và chúng ta chỉ biết một chút manh mối về cách Đức Leo sẽ giải quyết chúng.

1) Laudato Si’ là Thông điệp năm 2015 của Đức Phanxicô “về việc chăm sóc ngôi nhà chung của chúng ta”. Đức Leo đã đề cập đến nó nhiều lần và các vấn đề về môi trường cũng đã được hai đức Bênêđictô XVI và Gioan Phaolô II đề cập đến. Đức Tân Giáo hoàng đã xác nhận việc ban hành Thánh lễ cầu nguyện cho việc chăm sóc tạo vật và trong Sứ điệp của mình cho Ngày cầu nguyện thế giới cho việc chăm sóc tạo vật năm 2025, ngài cho biết Laudato Si’ đã “đồng hành cùng Giáo Hội Công Giáo trong một thập niên”.

Ngài nói “Mong rằng thông điệp này tiếp tục truyền cảm hứng cho chúng ta, và mong rằng

sinh thái toàn diện ngày càng được lựa chọn và chia sẻ như con đường để theo đuổi. Theo cách này, hạt giống hy vọng sẽ sinh sôi, được ‘bảo vệ và vun đắp’ thông qua ân sủng của Hy vọng vĩ đại và không bao giờ cạn kiệt của chúng ta, Chúa Kitô Phục sinh”.

Điều có vẻ rõ ràng là Đức Leo sẽ tiếp tục thúc đẩy việc hỗ trợ “Chăm sóc tạo vật”, vốn là một đặc điểm của Giáo huấn xã hội Công Giáo kể từ Công đồng Vatican II.

2) Là giáo hoàng đầu tiên đến từ Nam Mỹ, Đức Phanxicô rất quan tâm đến tình hình ở khu vực Amazon. Thượng hội đồng giám mục cho khu vực toàn Amazon đã được tổ chức vào năm 2019, và những nét hoàn thiện của các nghi lễ và Sách lễ của Nghi lễ Amazon dự kiến sẽ được công bố trong vài tuần nữa. Khu vực Amazon phải đối diện với nhiều vấn đề phức tạp, đặc biệt là liên quan đến tình trạng thiếu linh mục và văn hóa của nhiều người dân sống trong khu vực.

Các viên chức tổ chức Sách lễ mới đã chỉ ra rằng họ sẽ thúc đẩy chức linh mục đã kết hôn và thậm chí phong chức phó tế cho phụ nữ - cả hai vấn đề mà những người chỉ trích cho rằng là một con ngựa thồ để thay đổi giáo lý của Giáo hội.

Tất nhiên, Đức Leo không phải là người ngoài cuộc trong vấn đề này. Ngài đã dành phần lớn thời gian làm linh mục của mình ở Peru và lãnh đạo Giáo phận Chiclayo trong gần một thập niên. Peru là khu vực lớn thứ hai của Amazon sau Brazil, mặc dù Chiclayo không nằm trong khu vực đó của đất nước.

Đức Leo sẽ phải chấp thuận - hoặc thay đổi - các đề xuất của ủy ban tạo ra Nghi lễ mới.

3) Cuối cùng, ngay trước khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời, người ta đã công bố một tiến trình 3 năm mới sẽ được tổ chức về Thượng hội đồng. Tiến trình này nhằm thực hiện các kết quả của Thượng hội đồng 3 năm về Thượng hội đồng kết thúc vào năm 2024. “Thượng hội đồng” là vấn đề chính của đức cố giáo hoàng, mặc dù ý nghĩa thực sự của từ này chưa bao giờ được định nghĩa rõ ràng, và việc thêm ba năm vào tiến trình này dường như khiến Giáo hội kiệt sức với các cuộc họp của ủy ban và vô số tài liệu.

Một trong những hành động đầu tiên của Đức Leo là khôi phục lại thông lệ trao Pallium cho các tân tổng giám mục, một hành động đã bị Đức Phanxicô chấm dứt như một phần trong “tiến trình đồng nghị” của ngài. Các nhà quan sát lưu ý rằng cuộc họp của tân giáo hoàng với Hội đồng thường trực của Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng vào ngày 26 tháng 6 thậm chí không đề cập đến tiến trình 3 năm sắp tới và diễn ra rất ngắn, đặc biệt là khi so sánh với các cuộc họp kéo dài hơn với các văn phòng khác của Vatican.

Tất nhiên, vẫn còn những vấn đề khác mà Đức Giáo Hoàng sẽ phải giải quyết.

Như thường lệ, cuộc khủng hoảng lạm dụng vẫn tiếp tục ám ảnh Giáo hội. Ngay sau cuộc họp với Ủy ban Giáo hoàng về Bảo vệ Trẻ vị thành niên, Truyền thông Vatican đã ngừng sử dụng

hình ảnh các tác phẩm nghệ thuật của Cha Marko Rupnik, người bị cáo buộc lạm dụng phụ nữ trưởng thành. Một ngày trước khi đi Castel Gandolfo, Đức Leo đã bổ nhiệm người đứng đầu Ủy ban mới, Tổng giám mục Thibault Verny.

Đức Leo cũng có thể phải giải quyết các cuộc tranh luận xung quanh việc sử dụng Thánh lễ La tinh trong Giáo hội.

Năm 2021, Đức Phanxicô đã hạn chế quyền tiếp cận Thánh lễ La tinh cũ đối với những người Công Giáo bình thường. Tuần trước, các văn bản từ văn phòng giáo lý của Vatican được sử dụng để biện minh cho quyết định này đã được phóng viên Diane Montagna đăng trực tuyến. Đức Phanxicô cho biết quyết định này là kết quả của "những mong muốn được bày tỏ" của các giám mục trên thế giới - các văn bản do Montagna công bố đặt nghi vấn về tính xác thực của lập trường được các giám mục nêu ra để phản đối Thánh lễ La tinh.

Thánh lễ La tinh cũ chỉ có chưa đến một phần trăm tín hữu trong Giáo hội tham dự, nhưng họ có tiếng nói mạnh mẽ trên phương tiện truyền thông xã hội và một tỷ lệ lớn giáo sĩ có sự ủng hộ nó. Có thể Đức Leo sẽ không đưa vấn đề này lên hàng đầu trong chương trình nghị sự của mình, nhưng ngài có thể không có lựa chọn nào khác.

Mùa hè ở Castel Gandolfo có thể mát mẻ hơn ở Rome, nhưng đối với giáo hoàng mới, cái nóng sẽ không giảm bớt.

Trong kỳ nghỉ, Đức Leo XIV sẽ cử hành Thánh lễ mới dành riêng cho Sáng thế

(Ngày 06/Jul/2025)

Tạp chí Aldeteia, xuất bản ngày 07/06/25, cho hay Đức Leo XIV sẽ sử dụng công thức mới trong Thánh lễ riêng tại Borgo Laudato Si' ở Castel Gandolfo trong Thánh lễ riêng với các nhân viên của khu điền trang sinh thái.

Vào ngày 9 tháng 7 năm 2025, trong thời gian lưu trú tại dinh thự mùa hè của giáo hoàng ở Castel Gandolfo, Đức Leo XIV sẽ cử hành Thánh lễ mới “để bảo vệ sáng thế” (*Missa pro custodia creationis*). Giống như các Thánh lễ khác dành cho các ý chỉ và tình huống cụ thể, Thánh lễ này bao gồm một bộ thánh ca, lời cầu nguyện và các bài đọc được khuyến nghị thêm vào Sách lễ Rôma — tức sách phụng vụ đặt ra các quy tắc và lời cầu nguyện để cử hành Thánh lễ.

Phụng vụ này, lấy cảm hứng từ thông điệp Laudato si' của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đã được trình bày tại Vatican vào ngày 3 tháng 7.

Công thức Thánh lễ mới kết hợp 49 Thánh lễ và lời cầu nguyện có trong Sách lễ “cho các nhu cầu và dịp khác nhau”. Nó sẽ được chèn vào phần có tiêu đề “Nhu cầu dân sự”, vốn đã bao gồm 17 Thánh lễ. Bao gồm các Thánh lễ trong thời chiến, để thánh hóa lao động của con

người, sau mùa gặt, cho người tị nạn và lưu vong, trong thời kỳ động đất, và thậm chí là cầu mưa.

Đáp ứng nhu cầu phụng vụ được công nhận

Cho đến nay, Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ đã khuyến nghị sử dụng Thánh lễ “để thánh hóa lao động của con người” với ý định “chăm sóc tạo vật”. Các yếu tố của công thức đó nói lên “một cách hùng hồn về việc Chúa tạo dựng thế giới và nhu cầu của nhân loại để ngợi khen Chúa bằng cách chăm sóc tạo vật đó”, theo trang mạng của Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, tại thời điểm viết bài này vẫn chưa được cập nhật để phản ánh sự hiện hữu của công thức mới.

Thánh lễ mới dành cho sáng thế này có thể được cử hành trong thời gian phụng vụ “bình thường”, ngoại trừ các ngày Chúa Nhật và các lễ phụng vụ. Nó cũng có thể được cử hành vào một ngày cố định, theo quyết định của các hội đồng giám mục.

Đức ông Vittorio Francesco Viola, thư ký của bộ phụng vụ giải thích: Bốn bộ đã tham gia vào sáng kiến này: Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Thúc đẩy Phát triển Con người Toàn diện, Giáo lý Đức tin và Thúc đẩy Hiệp nhất Kitô giáo. Mười năm sau thông điệp *Laudato si'* của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, mục đích là mời gọi các tín hữu "cầu xin Chúa ban cho khả năng bảo vệ saalng thế".

Một Thánh lễ tại Borgo Laudato si'

Đức Hồng Y Michael Czerny, Tổng trưởng Bộ Thúc đẩy Phát triển Con người Toàn diện, đã thông báo Đức Giáo Hoàng Leo XIV sẽ cử hành Thánh lễ này vào ngày 9 tháng 7, trong kỳ nghỉ của ngài tại Castel Gandolfo, phía nam Rome.

Đức Giáo Hoàng sẽ cử hành riêng tại Borgo Laudato si', khu điền trang sinh thái của Tòa thánh, cùng với các nhân viên.

Khu điền trang này thúc đẩy nền nông nghiệp thân thiện với môi trường, bao gồm 85 mẫu Anh vườn và 50 mẫu Anh đất nông nghiệp, là một sáng kiến của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Nó được điều hành bởi Hồng Y Fabio Baggio, một người bạn của vị giáo hoàng người Argentina.

Đức Leo XIV đã đến thăm điền trang vào ngày 29 tháng 5, ba tuần sau khi được bầu.

Theo bản văn của Thánh lễ mới được Đức Leo XIV phê duyệt, chủ tế mở đầu phụng vụ bằng một câu trích dẫn từ Thánh vịnh 18: "Các tầng trời tuyên bố Vinh quang Thiên Chúa, và bầu trời tuyên bố công trình của tay Người." Sau khi Rước lễ, cộng đồng cầu nguyện để "sống hòa hợp với mọi loài thọ tạo."

Các bài đọc Kinh thánh được cung cấp, với sự lựa chọn của hai đoạn trích từ Tin Mừng: Chúa

Giêsu mời gọi chúng ta tin tưởng vào Thiên Chúa bằng cách noi gương những chú chim tìm thấy thức ăn của chúng mỗi ngày (Mt 6: 24-34) hoặc Chúa Giêsu làm dịu cơn bão trên biển (Mt: 23-27).

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đến Castel Gandolfo, tiếp tục truyền thống nghỉ dưỡng nhằm phục hồi cơ thể và tinh thần

(Ngày
07/Jul/2025

Các ký giả Dario Artale, Sylvia Stellacci của Crux và Nicole Winfield của hãng tin Associated Press, ngày 7 tháng 7 năm 2025, tường trình rằng Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đến dinh thự mùa hè tại Castel Gandolfo vào Chúa Nhật để bắt đầu kỳ nghỉ sáu tuần, mang lại cho thị trấn trên đỉnh đồi này cư dân lòng luyến nhất sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô vắng mặt trong suốt 12 năm trị vì của ngài.

Đức Leo đã chào đón những người chúc mừng xếp hàng dọc con đường chính vào thị trấn để chào đón ngài trước khi vẫy tay chào từ ban công của biệt thự nơi ngài sẽ ở trong điều ngài cho sẽ là "thời gian nghỉ ngơi ngắn ngủi".

Đức Leo nói trước khi rời Vatican trong buổi cầu nguyện trưa Chúa Nhật: "Tôi hy vọng mọi người có thể có một chút thời gian nghỉ ngơi để phục hồi thể chất và tinh thần".

Vị giáo hoàng 69 tuổi gốc Chicago này đang tiếp tục truyền thống giáo hoàng là rời Vatican trong những ngày mùa hè nóng nực để đến Castel Gandolfo, nơi có khí hậu tương đối mát mẻ hơn, nhìn ra Hồ Albano trên những ngọn đồi phía nam Rome.

Khu vực này vốn là nơi nghỉ ngơi yêu thích của những người cai trị La Mã kể từ thời Hoàng đế Domitian vào thế kỷ thứ nhất.

Đây là kỳ nghỉ đầu tiên của Đức Leo sau vài tuần bận rộn với các buổi tiếp kiến nhậm chức, các chuyến đi ra ngoài và các buổi cử hành Năm Thánh sau cuộc bầu cử ngài, ngày 8 tháng 5, làm vị giáo hoàng người Mỹ đầu tiên trong lịch sử. Ngài sẽ có một số biến cố công khai trong kỳ nghỉ — Thánh lễ, buổi cầu nguyện trưa Chúa Nhật— nhưng các viên chức hy vọng ngài sẽ sử dụng thời gian này để nghỉ ngơi, suy nghĩ và đọc về các vấn đề chính mà vị tân giáo hoàng phải đối diện.

Sơ Mary Livia, một nữ tu đến từ Uganda, người có mặt để chào đón Đức Leo vào Chúa Nhật, cho biết: "Kể từ khi được bầu, ngài đã làm việc, làm việc, làm việc. Đã đến lúc ngài cần có thêm năng lực và sức mạnh để thực hiện sứ mệnh của ngài".

‘Tốt cho cả thị trấn’

Đức Giáo Hoàng Urban VIII đã xây dựng cung điện giáo hoàng tại Castel Gandolfo vào năm

1624 để các giáo hoàng có thể tạm lánh khỏi cái nóng của Rome. Cung điện đã được mở rộng qua các triều giáo hoàng tiếp theo với diện tích hiện tại là 136 mẫu Anh, lớn hơn cả Thành phố Vatican. Trên khuôn viên có một trang trại đang hoạt động, những khu vườn được cắt tỉa cẩn thận, một đài quan sát do các nhà thiên văn học Dòng Tên điều hành và gần đây hơn là một trung tâm giáo dục về môi trường lấy cảm hứng từ thông điệp Laudato Si' (Ngợi khen Chúa) năm 2015 của Đức Phanxicô.

Các vị giáo hoàng trước đây thường xuyên sử dụng cung điện này vào mùa hè, thu hút rất đông người hành hương đến vào Chúa Nhật để nghe lời chúc lành vào buổi trưa của ngài, được ban hành bên trong sân trong của cung điện. Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã kết thúc nhiệm kỳ giáo hoàng của ngài tại điện trang này vào ngày 28 tháng 2 năm 2013. Nhưng Đức Phanxicô, một người thích ở nhà và chưa bao giờ đi nghỉ đúng nghĩa trong suốt 12 năm làm giáo hoàng, đã quyết định ở lại Rome vào mùa hè.

Những người bán hàng tại thị trấn cho biết Thị trấn đã chịu một cú sốc kinh tế ban đầu từ quyết định này. Nhưng sau đó, Đức Phanxicô đã biến cung điện và khu vườn của giáo hoàng thành một bảo tàng quanh năm, mở cửa cho công chúng, mang đến cho thị trấn một sức hút du lịch quanh năm, cuối cùng lại mang lại lợi ích cho thị trấn hơn trước.

Simone Mariani, người điều hành một nhà hàng trong thị trấn, nơi được hưởng lợi từ dòng khách du lịch ổn định nhiều hơn nhiều so với đám đông chỉ vào Chúa Nhật vào mùa hè trong quá khứ, cho biết "Ngài đã tạo điều kiện cho việc tiếp cận những công trình này, điều mà chưa có giáo hoàng nào làm được trong 400 năm qua. Ngài đã mang đến ngành du lịch có lợi cho toàn bộ thị trấn".

Nhưng điều đó vẫn không bù đắp được sự bỏ rơi của một thị trấn mà nhịp sống của nhiều thế hệ xoay quanh các chuyến viếng thăm thường xuyên của vị giáo hoàng.

Patrizia Gasperini, người có gia đình điều hành một cửa hàng lưu niệm trên quảng trường chính cách cửa trước cung điện vài bước chân, cho biết: Bất cứ khi nào vị Giáo hoàng đến, cửa cung điện sẽ mở, Đội cận vệ Thụy Sĩ sẽ đứng nghiêm và thị trấn sẽ trở nên sống động.

Bà nói: "Cả năm, chúng tôi đều nhớ màu sắc, sự chuyển động, nhưng chúng tôi biết khi mùa hè đến, ngài sẽ trở lại. Vì vậy, khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô quyết định không đến, chúng tôi đã rất buồn về mặt cảm xúc, vượt ra ngoài khía cạnh kinh tế".

Soạn thảo các bản văn giáo hội quan trọng

Vì cung điện đã được chuyển thành bảo tàng, Đức Leo thực sự sẽ ở tại Villa Barberini, một dinh thự nhỏ hơn trên khuôn viên của điện trang, nơi từng là nơi Quốc vụ khanh Vatican ở khi Giáo hoàng đến thị trấn.

Thị trưởng Alberto De Angelis cho biết ông hy vọng Đức Leo sẽ quyết định sử dụng Castel

Gandolfo không chỉ cho kỳ nghỉ hè mà còn cho các kỳ nghỉ định kỳ trong suốt thời gian còn lại của năm, giống như Thánh Gioan Phaolô II thường làm.

Ngoài ra còn có truyền thống các giáo hoàng sử dụng thời gian của mình tại Castel Gandolfo để soạn thảo các văn kiện và thông điệp quan trọng của giáo hội, và De Angelis cho biết ông hy vọng Đức Leo sẽ noi theo truyền thống đó.

Ông nói: “ở đây, chúng tôi hy vọng Đức Giáo Hoàng Leo sẽ tạo ra một số bản văn, một số thông điệp có phạm vi hoàn cầu. Và sau đó, ngài có thể tuyên bố rằng chúng phát xuất từ Castel Gandolfo, rằng ngài đã được cảm hứng và tạo ra bản văn này từ đây cho toàn thế giới.”

Quyền lực to lớn và sự mong manh to lớn: Sức nặng màu nhiệm của Vatican

(Ngày 07/Jul/2025)

Tạp chí Aleteia, xuất bản ngày 07/07/25, đã đăng tải bài phỏng vấn nhà báo người Pháp Loup Besmond de Senneville về các vị giáo hoàng và "quyền lực mềm" đáng kể của Vatican kết hợp với "sự mong manh" của nó.

Làm việc tại Rome từ năm 2020 đến năm 2024 cho tờ báo Pháp La Croix, nhà báo Loup Besmond de Senneville (*) đã nói chuyện với Aleteia về quan điểm của ông đối với vai trò hiện tại của ngoại giao giáo hoàng trên thế giới sau khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô qua đời và cuộc bầu cử Đức Leo XIV.

Ông nhìn lại thời gian làm phóng viên Vatican và đưa ra một phân tích độc đáo về "Cỗ máy", bộ máy hành chính và ngoại giao phức tạp là Vatican, với những điểm mạnh và điểm yếu của nó.

Liệu cơn sốt truyền thông hoàn cầu xung quanh tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và cuộc bầu cử Đức Leo XIV cuối cùng có cho thấy rằng định chế này, từng được coi là lỗi thời và không hiệu quả, vẫn hấp dẫn và mang trong mình một túi khôn nào đó vượt qua những bất trắc chính trị không?

Vatican có mối quan hệ khác đối với thời gian hơn hầu hết các quốc gia khác: Nó tồn tại trong dài hạn, thậm chí là rất dài hạn. Theo một cách hoàn toàn khác, Nga và Trung Quốc cũng tồn tại trong dài hạn, với quan điểm đế quốc. Nhưng giáo hoàng thể hiện một điều gì đó độc đáo, khác biệt so với tất cả các cường quốc khác.

Sự hiện diện đông đảo của các nguyên thủ quốc gia tại tang lễ của Đức Phanxicô và lễ nhậm chức của Đức Leo đã chứng minh sức mạnh biểu tượng của Vatican và hình ảnh của vị giáo hoàng, của hình thức thẩm quyền mà ngài đại diện. Sức mạnh này không nhất thiết phải có

tính chức năng hoặc hoạt động, nhưng vẫn có một thẩm quyền đạo đức, một sức mạnh biểu tượng rất ấn tượng.

Sự hòa giải của Vatican, tùy thuộc vào các diễn giải phe phái

Về vấn đề đặc biệt nhạy cảm là chiến tranh ở Ukraine, lập trường của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gặp phải sự hiểu lầm. Nhưng cuộc gặp giữa Trump và Zelensky tại đám tang của ngài có cho thấy Vatican vẫn là trung tâm của cuộc chơi và là một bên đối thoại có giá trị không?

Vatican vẫn là một trong số ít nơi có khả năng trung lập có thể đóng vai trò trung gian mà không có động cơ thầm kín. Các quốc gia khác đang tự định vị mình làm bên trung gian, chẳng hạn như Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng rõ ràng là họ đang làm như vậy với động cơ thầm kín trong khu vực. Về phần mình, Vatican không có động cơ thầm kín nào.

Tuy nhiên, phải thừa nhận rằng gần đây có rất ít hoạt động trung gian chính trị diễn ra. Việc không thể làm trung gian giữa Ukraine và Nga hoặc giữa Israel và Palestine hiện nay có liên quan nhiều hơn đến hình ảnh mà các bên tham chiến áp đặt lên Vatican, coi Vatican là quá Công Giáo theo quan điểm của Nga, quá thân Nga theo quan điểm của Ukraine hoặc quá thân Israel hoặc thân Palestine tùy thuộc vào quan điểm của mỗi người... Nhưng điều này không dựa trên bất cứ xung đột lợi ích thực sự nào.

Giáo hội như tiếng nói kêu gọi hòa bình

Những tuần đầu tiên của triều Giáo hoàng Leo XIV được đánh dấu bằng cả những lời kêu gọi hòa bình không ngừng nghỉ của ngài và sự suy yếu của tình hình địa chính trị hoàn cầu, bao gồm cả sự lan rộng của chiến tranh ở Trung Đông. Liệu đây có thể được coi là dấu hiệu cho thấy sự thất bại của vị Giáo hoàng... hay ngược lại, cho thấy bản chất tiên tri triệt để trong thông điệp của ngài?

Tôi không nghĩ chúng ta có thể đổ lỗi cho Đức Giáo Hoàng về sự thất bại trong những lời kêu gọi hòa bình của ngài. Kêu gọi hòa bình là một phần công việc của ngài, bất kể đúng lúc hay không... Điều này đã diễn ra liên tục kể từ thời Đức Benedict XV, và chúng ta đã thấy điều đó ở tất cả các vị giáo hoàng của thời đương đại. Mặt khác, đúng là chúng ta chỉ có thể lưu ý đến sự kém hiệu quả của những lời kêu gọi này.

Nhưng bản thân những lời kêu gọi này có "hữu hiệu" không? Tôi không chắc. Chúng có vai trò tượng trưng, liên tục nhắc nhở chúng ta rằng hòa bình vẫn là điều đáng mong muốn. Chúng ta không thể yêu cầu Đức Giáo Hoàng giải quyết mọi vấn đề của thế giới mỗi sáng...

Nhưng mặt khác, thực tế là có một định chế, tức Giáo Hội Công Giáo, tin vào hòa bình, vào hòa bình với công lý, đã gửi đi một thông điệp rất mạnh mẽ. Và đó là tiếng nói mà chúng ta cần, thậm chí còn cần hơn ngày nay so với trước đây.

Sức mạnh trong sự yếu đuối

Tòa thánh kết hợp một hình thức “quyền lực mềm” mạnh mẽ với các phương tiện hạn chế. Ông từng đi công du với Đức Giáo Hoàng Phanxicô từ năm 2021 đến năm 2024, với một vị giáo hoàng yếu ớt về thể chất nhưng vẫn đến những tình huống rất phức tạp, đặc biệt là ở Iraq. Điều này có chứng minh rằng sự mong manh cũng có thể trở thành công cụ cho ngoại giao “không vũ trang và giải trừ vũ khí”, theo lời của Đức Leo XIV không?

Đúng là ngoại giao của Đức Giáo Hoàng có ít nguồn lực, và thật đáng lưu ý khi Đức Giáo Hoàng Leo XIV bày tỏ mong muốn về hòa bình “không vũ trang và giải trừ vũ khí” trong bài phát biểu đầu tiên của ngài. Tòa thánh thực hành ngoại giao “không vũ trang” theo nghĩa đen vì không có bộ máy quân sự. Nếu ngoại giao thất bại, Vatican không còn gì cả: ngoại giao là công cụ duy nhất của họ.

Tuy nhiên, tôi vẫn có ấn tượng bởi sự tương phản giữa trình độ chuyên môn cao của các nhà ngoại giao Vatican — sự hiện diện của rất nhiều đại sứ được công nhận tại Tòa thánh chứng tỏ rằng đây là một nơi quan trọng và có tính chiến lược — và đồng thời, các nguồn lực hạn chế của nó. Chỉ có vài chục các viên chức ở Rome và các sứ thần ở nhiều quốc gia trên thế giới làm việc trong những điều kiện rất khó khăn. Do đó, Vatican kết hợp thẩm quyền và quyền lực mang tính biểu tượng lớn với sự mong manh lớn hơn những gì người ta có thể tưởng tượng về nguồn nhân lực và tài chính của mình.

Ngoại giao Giáo hoàng: Cả về mặt định chế lẫn bản thân

Liệu sự nhạy cảm của Đức Phanxicô với tư cách là người phát ngôn cho Nam bán cầu có xung đột với truyền thống ngoại giao của Giáo hoàng hay không, hay các nguyên tắc cơ bản của ngài, đặc biệt là về giải trừ quân bị, cuối cùng phù hợp với truyền thống ngoại giao lâu đời?

Ngoại giao của vị Giáo hoàng luôn được định hình bởi sự kết hợp giữa truyền thống ngoại giao Vatican lâu đời và các xác tín bản thân. Điều này không chỉ đúng trong ngoại giao mà còn đúng trong mọi lĩnh vực của cuộc sống.

Trong suốt triều Giáo hoàng của Đức Phanxicô, thông qua lời kêu gọi giải trừ quân bị và hòa bình, ngài đã nhất quán với truyền thống ngoại giao của Tòa thánh kể từ Đức Benedict XV, giáo hoàng của Thế chiến thứ nhất, và lời kêu gọi của Đức Piô XII, Gioan XXIII và Phalô VI với câu nói nổi tiếng “không bao giờ chiến tranh nữa”. Liên quan đến xung đột Israel-Palestine, việc Đức Giáo Hoàng Phanxicô công nhận Nhà nước Palestine là một cử chỉ quan trọng, nhưng hoàn toàn phù hợp với lập trường truyền thống của Vatican ủng hộ giải pháp hai nhà nước.

Điểm độc đáo của ngài là khoảng cách đáng kể với Hoa Kỳ, chưa kể đến chủ nghĩa bài Mỹ

nào đó, và chủ nghĩa chủ hòa mạnh mẽ hơn những vị tiền nhiệm của ngài, với sự lên án rất rõ ràng không những việc sử dụng vũ khí hạt nhân mà còn cả việc sở hữu chúng, và do đó là sự vô hiệu về mặt đạo đức của bất cứ nguyên tắc răn đe nào. Do đó, về chủ nghĩa chủ hòa, ngài đã định vị mình là người của Nam bán cầu.

Các cải cách giáo triều của Đức Giáo Hoàng Phanxicô

Liệu 'chủ nghĩa cấp tiến' của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đặc biệt liên quan đến việc đại tu tài chính của Vatican, có làm suy yếu bộ máy này không? Hay ngược lại, liệu nó có khôi phục lại Tòa thánh như một bên đối thoại đáng kính và đáng tin cậy trên trường quốc tế không?

Tôi có ấn tượng rằng mong muốn của Đức Giáo Hoàng Phanxicô là thanh lọc các chuồng ngựa Augean về mặt tài chính và do đó khôi phục sự ổn định tài chính, đưa Vatican khỏi danh sách đen và hợp tác với Moneyval đã được các giới ngoại giao đón nhận khá tốt.

Nhưng một số nhà ngoại giao không phải lúc nào cũng hiểu phương pháp cải cách Giáo triều của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Họ thường nói với tôi, "Dù sao thì ngài vẫn đi quá xa một chút". Bạn có thể cảm nhận được rằng những nhà ngoại giao này cảm thấy tiếc cho các đồng nghiệp của họ tại Tòa thánh... Các nhà ngoại giao cũng thấy khó hiểu các vấn đề đang bị đe dọa trong phiên tòa xét xử Hồng Y Becciu, liên quan đến một vụ án rất phức tạp.

Nhưng nhìn chung, họ cho rằng toàn bộ quá trình này cho thấy Đức Giáo Hoàng Phanxicô cam kết khôi phục uy tín tài chính của Vatican.

(*) Loup Besmond de Senneville vừa xuất bản một cuốn sách bằng tiếng Pháp về những trải nghiệm của mình: "Bí mật Vatican – Quatre années au cœur du plus petit État du monde" (Vatican bí mật: Bốn năm tại trung tâm của quốc gia nhỏ nhất thế giới).

Sứ Điệp Kinh Truyền Tin Của Đức Giáo Hoàng Leo XIV

(Ngày 07/Jul/2025)

Quảng trường Thánh Phêrô, Chúa nhật, ngày 6 tháng 7 năm 2025

Anh chị em thân mến, chúc anh chị em một Chúa Nhật vui vẻ!

Tin Mừng hôm nay (Lc 10:1-12, 17-20) nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng của sứ mệnh mà tất cả chúng ta đều được kêu gọi, mỗi người theo ơn gọi riêng của mình và trong những hoàn cảnh đặc thù mà Chúa đã đặt chúng ta vào.

Chúa Giêsu sai bảy mươi hai môn đệ đi (câu 1). Con số tượng trưng này cho thấy hy vọng của Tin Mừng dành cho tất cả mọi người, vì đó là chiều rộng của trái tim Thiên Chúa và sự phong phú của mùa gặt của Người. Thật vậy, Thiên Chúa vẫn tiếp tục làm việc trên thế giới để tất cả con cái của Người có thể trải nghiệm tình yêu của Người và được cứu rỗi.

Đồng thời, Chúa Giêsu nói, “Lúa chín đầy đồng, nhưng thợ gặt thì ít; vậy hãy cầu xin Chúa mùa gặt sai thợ gặt vào mùa gặt của Người” (câu 2).

Một mặt, Thiên Chúa, như một người gieo giống, đã hào phóng đi vào thế giới, trong suốt chiều dài lịch sử, và gieo vào lòng mọi người một khát vọng về sự vô hạn, về một cuộc sống viên mãn và về sự cứu rỗi giải thoát chúng ta. Khi đó, mùa gặt sẽ bội thu. Vương quốc Thiên Chúa lớn lên như một hạt giống trong lòng đất, và những người đàn bà và đàn ông ngày nay, ngay cả khi dường như bị choáng ngợp bởi rất nhiều thứ khác, vẫn khao khát một chân lý lớn hơn; họ tìm kiếm một ý nghĩa trọn vẹn hơn cho cuộc sống của mình, mong muốn công lý và mang trong mình một khát vọng về cuộc sống vĩnh cửu.

Tuy nhiên, mặt khác, có rất ít lao công lên đường vào cánh đồng mà Chúa đã gieo hạt; rất ít người có thể, bằng đôi mắt của Chúa Giêsu, phân biệt được hạt giống tốt đã chín để gặt hái (x. Ga 4:35-38). Chúa muốn làm một điều gì đó vĩ đại trong cuộc sống của chúng ta và trong lịch sử nhân loại, nhưng có rất ít người nhận ra điều này, dừng lại để đón nhận món quà rồi công bố và chia sẻ nó với người khác.

Anh chị em thân mến, Giáo hội và thế giới không cần những người thực hiện bổn phận tôn giáo của mình như thể đức tin chỉ là một nhãn hiệu bên ngoài. Chúng ta cần những người lao động hăng hái làm việc trong lĩnh vực truyền giáo, những môn đệ yêu thương làm chứng cho Vương quốc của Thiên Chúa ở mọi nơi. Có lẽ không thiếu các “Kitô hữu từng hồi từng cơn” thỉnh thoảng hành động theo một số cảm xúc tôn giáo hoặc tham gia vào các biến cố không thường xuyên. Nhưng có rất ít người sẵn sàng, hàng ngày, lao động trong mùa gặt của Thiên Chúa, vun trồng hạt giống Tin mừng trong chính trái tim mình để sau đó chia sẻ nó trong gia đình, nơi làm việc hoặc học tập, bối cảnh xã hội của họ và với những người đang cần.

Để làm được điều này, chúng ta không cần quá nhiều ý tưởng lý thuyết về các kế hoạch mục vụ. Thay vào đó, chúng ta cần cầu nguyện với Chúa của mùa gặt. Do đó, chúng ta phải dành ưu tiên cho mối quan hệ của chúng ta với Chúa và vun đắp cuộc đối thoại của chúng ta với Người. Theo cách này, Người sẽ biến chúng ta thành những người lao động của Người và sai chúng ta vào cánh đồng thế giới để làm chứng cho Vương quốc của Người.

Chúng ta hãy cầu xin Đức Trinh Nữ Maria, Đấng đã quảng đại nói “xin vâng” để tham gia vào công trình cứu độ, chuyển cầu cho chúng ta và đồng hành cùng chúng ta trên con đường theo Chúa, để chúng ta cũng có thể trở thành những người lao động vui tươi trong Vương quốc của Chúa.

Sau Kinh Truyền Tin

Anh chị em thân mến,

Tôi gửi lời chào trân trọng đến tất cả anh chị em, những tín hữu ở Rôma và những người hành hương từ Ý và từ nhiều quốc gia khác. Trong cái nóng oi ả của thời điểm này trong năm, hành trình của anh chị em để đi qua Cửa Thánh thậm chí còn can đảm và đáng ngưỡng mộ hơn!

Tôi đặc biệt gửi lời chào đến các Nữ tu Truyền giáo Phanxicô Thánh Tâm; các học sinh và phụ huynh của Trường Strzyzow và các tín hữu từ Legnica ở Ba Lan; và nhóm Công Giáo Hy Lạp từ Ukraine.

Tôi cũng gửi lời chào đến những người hành hương từ Romano di Lombardia, Melia (Reggio Calabria), Sassari và cộng đồng Mỹ Latinh từ Tổng giáo phận Florence.

Gửi lời chào đến những người hành hương nói tiếng Anh. Tôi xin gửi lời chia buồn chân thành nhất đến tất cả các gia đình đã mất đi người thân, đặc biệt là các con gái của họ, những người đang ở trại hè, trong thảm họa do lũ lụt ở sông Guadalupe tại Texas, Hoa Kỳ. Chúng ta hãy cầu nguyện cho họ.

Các bạn thân mến, hòa bình là mong muốn của tất cả mọi người, và đó là tiếng kêu đau buồn của những người bị chiến tranh chia cắt. Chúng ta hãy cầu xin Chúa chạm đến trái tim và truyền cảm hứng cho tâm trí của những người cai trị, để bạo lực vũ khí được thay thế bằng việc theo đuổi đối thoại.

Chiều nay, tôi sẽ đến Castel Gandolfo, nơi tôi dự định sẽ có một khoảng thời gian nghỉ ngơi ngắn. Tôi hy vọng rằng mọi người sẽ có thể tận hưởng một kỳ nghỉ để phục hồi cả thể chất và tinh thần.

Tôi chúc tất cả các bạn một Chúa Nhật vui vẻ

‘Cuộc chiến phạm thánh’ của Nga phá vỡ sự hiệp nhất của Chính thống giáo, thúc đẩy Đức Giáo Hoàng Leo lên tiếng

(Ngày 08/Jul/2025)

Cha Raymond J. de Souza bình luận ngày 7 tháng 7 năm 2025 trên National Catholic Register rằng: Trong lịch sử đại kết, ngày 28 tháng 6 năm 2025 là ngày bất thường nhất. Theo thông lệ, Tòa Thượng phụ Đại kết Constantinople — *primus sine paribus* (người đứng đầu không có người ngang hàng) trong số các Kitô hữu Chính thống giáo — đều cử một phái đoàn đến Rome để dự lễ bốn mạng hai Thánh Phêrô và Phaolô. Tòa thánh đáp lại vào tháng 11 dịp lễ Thánh Anrê vị bốn mạng của Constantinople.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã chào đón phái đoàn Chính thống giáo tại Điện Tông tòa, đảm bảo với họ về "mong muốn kiên trì trong nỗ lực khôi phục sự hiệp thông hữu hình hoàn toàn

giữa các Giáo hội của chúng ta".

Chỉ vài giờ sau, tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Đức Thánh Cha đã được trình bày tài liệu cho thấy trung tâm thu hút của Chính thống giáo — Giáo hội Chính thống giáo Nga, chiếm khoảng 100 triệu trong số khoảng 225 triệu tín đồ Chính thống giáo trên toàn thế giới — đã tiếp tay cho một "cuộc chiến phạm thánh" ở Ukraine.

Vào cuối buổi tiếp kiến được Đức Giáo Hoàng dành cho 7,000 người hành hương từ Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine (UGCC) tại Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Leo đã nhận được từ Đức Tổng Giám Mục Sviatoslav Shevchuk, "Cha và Người đứng đầu" của Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine, cuốn sách của riêng ngài có tựa đề bằng tiếng Tây Ban Nha, *Crónica de Una Guerra Sacrílega* ("Biên niên sử về cuộc chiến phạm thánh").

Chỉ trong vòng vài giờ, Đức Leo đã chuyển từ cam kết tìm kiếm sự hiệp thông với Chính thống giáo sang đối diện với thực tại một số người Chính thống giáo đang gây chiến với những người Kitô hữu khác.

Mối quan hệ giữa Rome và Constantinople rất tuyệt vời. Đức Thượng phụ Đại kết Bartholomew thường xuyên đến Rome, gần đây nhất là để dự tang lễ của Đức Giáo Hoàng Phanxicô và Thánh lễ nhậm chức của Đức Giáo Hoàng Leo. Nhưng trong phạm vi thẩm quyền trực tiếp của mình tại Thổ Nhĩ Kỳ, Constantinople chỉ có vài nghìn người theo Kitô giáo. Nơi này vẫn có tầm quan trọng về mặt lịch sử và giáo hội, nhưng Nga là thực tại thống trị trong Chính thống giáo hoàn cầu. Và Giáo hội Chính thống giáo Nga ủng hộ, bằng những lời kêu gọi tôn giáo, cuộc xâm lược quân sự của Nga ở Ukraine, nhằm vào người Ukraine, những người chủ yếu theo Chính thống giáo. (Người Công Giáo ở Ukraine chiếm khoảng 10% dân số.)

Việc Đức Thượng phụ Kirill của Moscow liên kết với cuộc chiến của Tổng thống Nga Vladimir Putin là điều ai cũng biết. Nhấn mạnh chiều sâu của sự liên kết đó, trong những ngày gần đây, Ukraine đã đình chỉ quyền công dân của Tổng giám mục Onufrii, người đứng đầu Giáo hội Chính thống giáo Ukraine có liên hệ với Moscow, với lý do hộ chiếu Nga của ngài và mối quan hệ đang diễn ra với Giáo hội Chính thống giáo Nga của Kirill. Ngay cả Đức Giáo Hoàng Phanxicô - người luôn coi trọng mối quan hệ tốt đẹp với Moscow, thường khiến Ukraine thất vọng - đã cảnh cáo Kirill không nên làm "cậu bé giúp lễ của Putin".

Các mối quan hệ đại kết luôn đòi hỏi phải sẵn sàng hướng tới những dấu hiệu tích cực, dù mong manh đến đâu, và tránh xa ngay cả những trở ngại rõ ràng. Tuy nhiên, hiếm khi điều đó thể hiện rõ như vào ngày 28 tháng 6. "Sự hiệp thông hữu hình trọn vẹn" mà Đức Thánh Cha đã nói đến là hoàn toàn không thể khi tòa thượng phụ Chính thống giáo đông dân nhất thế giới phạm tội báng bổ, ban phước cho cuộc tàn sát cả người Ukraine Chính thống giáo và Công Giáo vì mục đích của chủ nghĩa đế quốc Nga. Đây là một vụ tai tiếng lớn nhất trong lịch sử Kitô giáo, đó là việc "La Mã thứ ba", như Moscow tự gọi là di sản tinh thần của riêng

mình, lại đồng lõa trong một cuộc chiến tàn khốc chống lại các Kitô hữu vì lý do chính trị.

Sự sa đọa của Moscow rất sâu xa và đen tối. Những vết thương mà Moscow gây ra cho sự hiệp nhất Kitô giáo theo một nghĩa nào đó còn lớn hơn trong các cuộc chiến Công Giáo-Thệ phản sau thời Cải cách, vì đây là cuộc chiến giữa các quốc gia Chính thống giáo.

Constantinople đã công nhận sự độc lập của Chính thống giáo Ukraine khỏi sự kiểm soát của tòa Mạc tư khoa, điều này khiến Mạc tư khoa phải cắt đứt sự hiệp thông với Constantinople. Bất chấp những mong muốn vẫn còn ở Rome về sự hiệp thông trọn vẹn, thì điều đó hoàn toàn không thể xảy ra khi hai tòa thượng phụ Chính thống giáo quan trọng nhất không hiệp thông với nhau.

Chủ nghĩa đại kết đòi hỏi loại thận trọng tránh những từ như "phạm thánh". Tuy nhiên, Tổng giám mục Shevchuk đã trình lên Đức Giáo Hoàng, tại bàn thờ rất cao của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, "biên niên sử về một cuộc chiến phạm thánh" của riêng ngài, biết rằng nó sẽ được ghi nhận ở cả Constantinople lẫn Moscow. Và cả Rome nữa.

Bất chấp những lời tử tế của Đức Leo dành cho phái đoàn từ Constantinople, Tiến trình đại kết ngày nay vẫn tương đương với việc tưởng tượng ra sự hòa hợp giữa Công Giáo và Thệ Phản trong Chiến tranh Ba mươi năm.

Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine bị cuốn vào cuộc chiến Chính thống giáo này, và trong hai tháng kể từ khi được bầu, Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã dành ưu tiên cho họ, vốn là Giáo Hội Công Giáo Đông phương lớn nhất.

Ngài đã gặp hội đồng quản trị của Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine chỉ vài ngày sau cuộc họp với những người hành hương. Vào dịp đó, các giám mục của Giáo Hội Công Giáo Hy Lạp Ukraine được ban đặc ân cử hành Phụng vụ Thánh tại bàn thờ chính của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, theo thông lệ dành riêng cho Đức Thánh Cha sử dụng.

Khi Đức Thánh Cha chào đón những người hành hương, họ đáp lại bằng cách hát Kinh Lạy Cha bằng tiếng Ukraine, một khoảnh khắc đẹp đến ám ảnh. Khi Đức Leo gặp các giám mục vào tuần trước, ngài đã yêu cầu họ hát lại Kinh Lạy Cha, vì ngài thấy bài hát này vô cùng xúc động.

Vào tháng 5, ngài đã gặp gỡ những người đứng đầu tất cả các Giáo Hội Công Giáo Đông phương, trong dịp đó ngài đã dành sự quan tâm đặc biệt cho Đức Tổng Giám Mục Shevchuk. Ngài cũng dành cho ngài một buổi tiếp kiến riêng kéo dài vào ngày hôm sau. Trong tất cả những dịp này, Đức Giáo Hoàng Leo đã nhiều lần đảm bảo với người Ukraine rằng ngài "gần gũi" với "người Ukraine từ vì đạo" đã phải chịu đựng hơn ba năm "chiến tranh vô nghĩa". Khiến việc kẻ xâm lược phạm thánh tuyên bố rằng mình đang hành động vì mục đích thần thiêng trở nên "vô nghĩa" hơn.

Thượng hội đồng: Đức Giáo Hoàng Leo XIV thành lập nhóm suy tư về phụng vụ

(Ngày 08/Jul/2025)

Tạp chí *Aleteia*, xuất bản ngày 07/08/25, cho hay: Hai nhóm nghiên cứu — về phụng vụ và về các hội đồng giám mục — đã được thêm vào 10 nhóm do Đức Giáo Hoàng Phanxicô thành lập để tiếp tục các suy tư đã bắt đầu tại Thượng hội đồng.

Đức Giáo Hoàng Leo XIV đã đồng ý thành lập hai nhóm nghiên cứu sau Thượng hội đồng về tính đồng nghị, một trong số đó sẽ dành riêng cho "phụng vụ theo quan điểm đồng nghị". Văn phòng Tổng thư ký của Thượng hội đồng đã công bố điều này trong tài liệu *Các Nẻo Đường cho Giai đoạn Thực thi Thượng hội đồng*, được công bố vào ngày 07 tháng 7 năm 2025.

Nhóm thứ hai sẽ làm việc về "quy chế của các hội đồng giám mục, các hội đồng giáo hội và các công đồng đặc biệt".

Thượng Hội đồng về tính Đồng nghị là một tiến trình quan trọng do Đức Giáo Hoàng Phanxicô khởi xướng vào năm 2021. Thượng hội đồng giải quyết nhiều chủ đề liên quan đến đời sống của Giáo hội. Do nhiều vấn đề được nêu ra, Đức Giáo Hoàng người Argentina đã quyết định thành lập 10 nhóm nghiên cứu vào tháng 3 năm 2024. Mục đích là để xem xét sâu hơn một số vấn đề nhạy cảm đã nảy sinh trong Thượng Hội đồng.

Gồm khoảng 10 người, các nhóm này đang phản ánh các chủ đề như quản trị chung, vai trò của các giám mục, cải cách chủng viện và quyền tiếp cận chức phó tế của phụ nữ. Ban đầu, mười nhóm sẽ nộp báo cáo của họ vào tháng 6 năm 2025, nhưng ngày này đã được Đức Leo XIV hoãn lại đến tháng 12. Đức Giáo Hoàng Leo cũng chấp nhận yêu cầu của Văn phòng Tổng thư ký Thượng Hội đồng về việc thành lập hai nhóm mới.

Nhóm đầu tiên trong số các nhóm này sẽ làm việc về "phụng vụ theo quan điểm đồng nghị"; nhóm thứ hai về "quy chế của các hội đồng giám mục, các hội đồng giáo hội và các công đồng cụ thể". Danh sách các thành viên của hai nhóm này vẫn chưa được công bố.

Phụng vụ, một vấn đề nhạy cảm

Tài liệu cuối cùng được công bố vào cuối kỳ họp thượng hội đồng gần đây nhất vào tháng 10 năm ngoái — một bản văn được những người tham gia bỏ phiếu thông qua và được Đức Giáo Hoàng Phanxicô phê chuẩn — đã yêu cầu rõ ràng việc thành lập nhóm đầu tiên dành riêng cho phụng vụ. Tài liệu nhấn mạnh đến sự kết hợp cần thiết giữa “sự hiệp nhất của màu nhiệm bí tích và sự đa dạng của các truyền thống phụng vụ” và kêu gọi “làm sâu sắc thêm mối liên hệ giữa phụng vụ và tính đồng nghị”.

Điều 27 của tài liệu, đề cập đến chủ đề này, nằm trong số những điều khoản nhận được ít

phiếu bầu nhất (43 phiếu chống trong số 356 phiếu bầu). Đặc biệt, tài liệu đề cập đến khả năng giáo dân—đặc biệt là phụ nữ—được giảng trong Thánh lễ. Cho đến nay, luật giáo luật dành quyền giảng bài giảng cho các thành viên của hàng giáo sĩ (giám mục, linh mục hoặc phó tế). Tài liệu cũng kêu gọi phụ nữ tham gia nhiều hơn vào phụng vụ.

Việc thành lập nhóm này diễn ra vào thời điểm căng thẳng mạnh mẽ trong Giáo Hội Công Giáo về các vấn đề phụng vụ, đặc biệt là trong thời kỳ Đức Giáo Hoàng Phanxicô trị vì. Năm 2021, việc công bố tự sắc *Traditionis custodes* đã hạn chế rất nhiều khả năng cử hành Thánh lễ theo nghi thức tiền công đồng, phá vỡ sự tự do hóa do Đức Benedict XVI quyết định vào năm 2007 (*Summorum Pontificum*).

Trong những tuần gần đây, cuộc tranh luận đã tái diễn sau khi Tòa thánh chỉ trích một bài báo tuyên bố rằng phần lớn các giám mục được tham vấn trước khi công bố *Traditionis custodes* đã phản đối cải cách. Theo một nguồn tin của Vatican, vấn đề này "có thể được nêu ra", nhưng nó không phải là "trọng tâm chính" trong chương trình nghị sự của nhóm, mà tập trung nhiều hơn vào nhu cầu đề xuất một phụng vụ "có tính đồng nghị hơn".

Tư thế nào cho các hội đồng giám mục?

Nhóm 12 sẽ dành riêng cho "quy chế của các hội đồng giám mục, các hội đồng giáo hội và các công đồng đặc thù". Do đó, nó có nhiệm vụ suy tư về vị thế (status) của nhiều "cơ quan trung gian" này của Giáo hội, những cơ quan đã được kêu gọi đặc biệt kể từ khi khởi động tiến trình đồng nghị vào năm 2021. Vấn đề này sẽ được giải quyết chủ yếu theo quan điểm giáo luật.

Một nguồn tin của Vatican cho biết: "Vị trí của các hội đồng giám mục liên quan đến các giáo phận đã là một vấn đề rất quan trọng trong Giáo hội trong nhiều thập niên". Theo nguồn tin này, thẩm quyền về tín lý của các định chế này là trọng tâm của các cuộc thảo luận trong các phiên họp thượng hội đồng năm 2023 và 2024. Nguồn tin cho biết mục tiêu là cho phép "sự hội nhập văn hóa tốt hơn của đức tin", nghĩa là điều chỉnh cách thức đức tin được truyền đạt cho phù hợp với bối cảnh văn hóa.

Cũng giống như phụng vụ, Điều 125 của văn kiện cuối cùng về thẩm quyền về tín lý của các hội đồng giám mục là một trong những điều khoản gặp phải nhiều sự phản đối nhất từ 356 người tham gia (45 người phản đối).